

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại UDL – TTL

KHÓA AN CƯ KIẾT HẠ KỲ 18

Phật lịch: 2561 – Tây lịch: 2017 – Nông lịch: Đinh Dậu

---o0o---

Kỷ niệm TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA KỲ 18



TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA

Pennington, Adelaide, Úc Châu

Thực hiện & Ấn hành

Hình ảnh Sinh Hoạt tại Trường Hạ Pháp Hoa kỳ 18



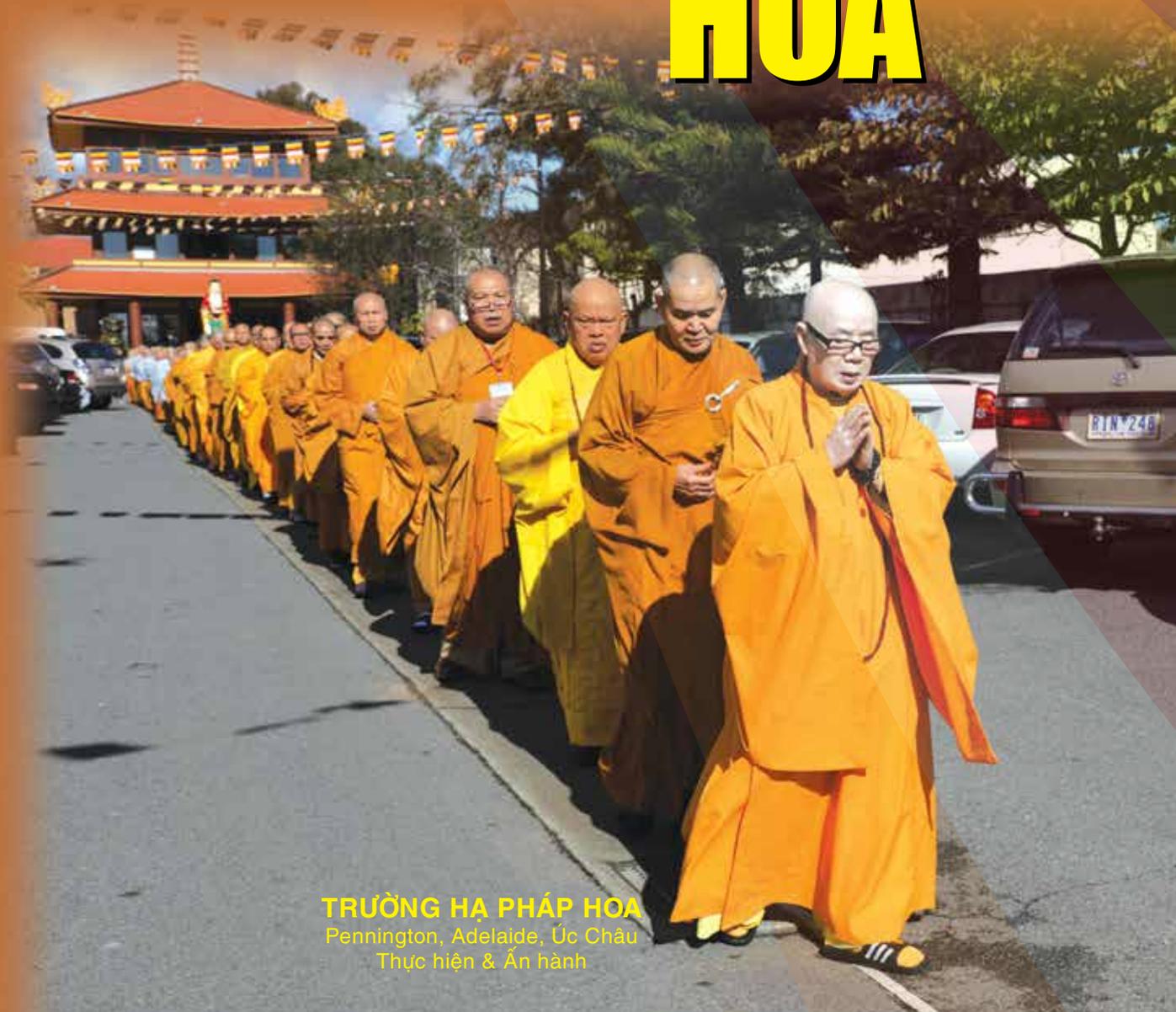
Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại UDL – TTL

KHÓA AN CƯ KIẾT HẠ KỲ 18

Phật lịch: 2561 – Tây lịch: 2017 – Nông lịch: Đinh Dậu

Kỷ yếu

**TRƯỜNG HẠ
PHÁP
HOA**



TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA
Pennington, Adelaide, Úc Châu
Thực hiện & Ấn hành

Mục Lục

Lời Ngỏ. <i>Ban Biên Tập</i>	3
Lời Khai Mạc Khóa An Cư kỳ 18. <i>TT Thích Viên Trí</i>	4
Pháp Lữ Tinh (thơ). <i>HT Thích Huyền Tôn</i>	5
Kính họa bài Pháp Lữ Tinh (thơ). <i>HT Bảo Lạc - Sông Thu</i>	5
Chọn một thái độ. <i>HT Thích Bảo Lạc</i>	6
Tĩnh Lặng. <i>HT Thích Trường Sanh</i>	9
Lặng Lẽ Uống Trà (thơ). <i>Thích Giác Tín</i>	9
Trà Thơm Muôn Thuở (thơ). <i>Trường Sanh-Phương Lan Yên</i>	9
Hương Thơm Ngát Toả (thơ). <i>Thích Hạnh Phẩm</i>	9
Độc Cư Nhà Cảnh. <i>HT Thích Như Điển</i>	10
Giải thoát qua cái nhìn của Diệt Đế. <i>HT Thích Bốn Điền</i>	12
Cúng Dưỡng Trai Tăng & Lễ Lạy Trong Mùa An Cư. <i>HT Thích Nguyên Tạng</i>	13
Nhứt Niên Phật Tại Tiền. <i>TT Thích Tâm Phương</i>	16
Còn Mãi Dáng Ôn (thơ). <i>Hp Nguyệt Từ Khách</i>	17
Tịch Diệt Vi Lạc. <i>TT Thích Nguyên Tạng</i>	18
Tiếng Gỏ Cửa Hóm Ấy. <i>TT Thích Viên Trí</i>	22
Tu Ba Thời. <i>TK Thích Phổ Huân</i>	23
Mím Cười Khi Trẻ Chuyển Bay Về An Cư. <i>TT Thích Tịnh Giác</i>	24
Phụ Nữ Xưa Và Nay. <i>Thích Nữ Tâm Lạc</i>	25
“Ngài” từ Chùa Pháp Hoa (Úc) đến Chùa Hải Đức (Gia Nã Đại). <i>Quảng Hương</i>	29
Ân Thầy (thơ). <i>TT Thích Minh Hội</i>	30
Hoài tưởng Ôn Như Huệ. <i>Phật tử Nguyên Như</i>	31
Nhớ Ôn (thơ). <i>Thanh Phi</i>	31
Pháp Lữ Tinh (thơ tiếp theo)	32
Tri Hành Hợp Nhất. <i>Thích Nữ An Hiếu</i>	36
Niệm Phật (thơ). <i>Thị Lạc</i>	36
Tịnh Hóa Thân Tâm. <i>Thích Nữ Huệ Nhẫn</i>	37
Mùa sen nở (thơ). <i>Cư Sĩ Viên Huệ</i>	39
Cảm Niệm An Cư (thơ). <i>Thích Đạo Nguyên</i>	39
Đời người như mộng. <i>Thích Chúc Xuân</i>	40
Bước Chân (thơ). <i>Trường Sanh-Phương Lan Yên</i>	41
Xin Cảm Ôn Những Chương Duyên. <i>Thích Nữ Giác Anh</i>	42
Tiếng Việt Tuyệt Vời (thơ). <i>Sông Thu</i>	43
Hồng Tuyệt. <i>Đệ Tử Hạnh Phẩm</i>	44

Năng Lực Của Tâm. <i>Thích Viên Thành</i>	45
Dự Mùa An Cư Kiết Hạ 18 (thơ). <i>Thiện Hữu</i>	48
Lần Đầu Tùng Hạ (thơ). <i>Thiện Hữu</i>	48
Khoá Lễ An Cư 2017 (thơ). <i>T.Minh Định</i>	48
Xin Tùng Hạ Trễ (thơ). <i>Diệu Hoà-Diệu Ánh</i>	48
An Cư - Đôi Dòng Hoài Niệm. <i>TN Huệ Hạnh</i>	49
Tán Thán Công Đức. <i>Thiện Định - Diệu Minh</i>	49
Nhớ Sư Ông. <i>Phật Tử Tâm Huệ</i>	50
Nhân Duyên Gặp Ôn (thơ). <i>Thích Minh Định</i>	50
Cảm Niệm An Cư. <i>Diệu Trí</i>	51
Học Tu. <i>Diệu Tuyết</i>	52
Mắt Thương Nhìn Cuộc Đời. <i>Tâm Tuệ Hạnh</i>	53
Tách Bạch Cảm Niệm Tri Ân. <i>Tâm Huệ</i>	54
Buổi Hội Thảo: Tiến Trình Tu học Thắng và Bại. <i>Nguyễn Hào</i>	55
Đức Phật gởi con đi an cư, 1 ngày rười. <i>Thanh Mỹ</i>	56
Những lời khai thị (thơ). <i>Tâm Quang</i>	57
Ban Tổ Chức Địa Phương kỳ 18	58
Ban Chức Sự Trường Hạ kỳ 18	59
Danh Sách Cúng Dưỡng Trai Phạm	60
Thời Khóa Biểu và Hiệu Lệnh	61
Ban Duy Na Duyệt Chúng	62
Chương trình Tu Học 10 Ngày An Cư	63
Danh Sách Chư Tôn Đức Tăng Ni	66
Danh Sách Phật Tử Tùng Hạ	68
Danh Sách Phật Tử Cúng Dưỡng Trường Hạ	72
Hình ảnh Chư Tôn Đức Tăng Ni kỳ 18	84
Hình ảnh Nam Nữ Phật Tử kỳ 18	89
Hình ảnh Lễ Hỷ Nhật	98
Hình ảnh thời Khai Thị và Lớp học Tăng Ni	100
Lễ Tấn Phong Giáo Phẩm	102
Hình ảnh các thời Pháp Thoại	103
Hình ảnh lưu niệm bên Bảo Tháp	104
Hình ảnh các tiểu ban	105
Hình ảnh Phật tử	108
Hình ảnh lưu niệm đơn vị Tự Viện	108
Tường thuật Khóa An Cư Kiết Hạ kỳ 18. <i>Thích Hạnh Trung & Tâm Huệ</i>	110

Ban Thực Hiện Kỷ Yếu:

Cố vấn: HT Thích Bảo Lạc

Biên tập: TT Thích Nguyên Tạng

Đánh máy: Thích Viên Tịnh, Thích Hạnh Trung
Hải Hạnh, Diệu Ánh, Diệu Hòa, Quảng Hương

Trình bày nội dung: Quảng Duy Minh

Trình bày bìa: Tâm Thảo (Ngọc)

Sửa bản in: Thanh Nghiệp, Thanh Phi

Hình ảnh: Hoàng Lan, Jordan Lê, Thiện Hưng, N.N.Khánh

Lời Ngỏ

Theo truyền thống Tăng Già, hằng năm chư Tăng Ni đều tụ về nhóm họp một nơi kiết giới an cư, hầu thúc liễm thân tâm, trau dồi Giới, Định, Tuệ, là ba môn vô lậu học, tăng trưởng đạo lực sau những tháng ngày bận rộn hồng pháp lợi sanh.

Tại quê nhà, chư Tăng Ni thường tác pháp An cư kiết hạ từ ngày 16 tháng 4 đến ngày 16 tháng 7 âm lịch, đúng theo truyền thống “Tam nguyệt an cư, cửu tuần tu học” (ba tháng cấm túc an cư, chín mươi ngày chuyên tinh hành trì tu học). Tuy nhiên khi PGVN truyền ra hải ngoại, vì hoàn cảnh, địa dư, thời tiết khác biệt với quê nhà nên khóa An cư cũng theo đó mà thay đổi để phù hợp với thời đại.

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi-Tân Tây Lan được thành lập năm 1999, mỗi năm đều qui tụ lại một trú xứ được chọn trước để an cư tu tập trong mười ngày.

Mười sáu kỳ An cư trước đây được tổ chức tại Chùa Pháp Hoa, Adelaide, South Australia (2000, 2007), Chùa Pháp Bảo, New South Wales (2001, 2006, 2009), Chùa Linh Sơn, Victoria (2002, 2008), Tu Viện Vạn Hạnh, thủ đô Canberra (2003, 2012), Tu Viện Quảng Đức, Victoria (2004, 2011, 2014, 2016), Chùa Phổ Quang, Perth (2005), Thiền Viện Minh Quang (2010, 2013), kỳ 17 năm 2016 tại Tu Viện Quảng Đức, Melbourne, và năm nay, 2017, khóa An Cư Kiết Hạ kỳ 18 được tổ chức tại Tổ Đình Pháp Hoa, Adelaide, Nam Úc. Đặc biệt, Khóa Kiết Hạ năm nay đúng vào dịp Đại Lễ Tiểu Tường Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Nhu Huệ, nguyên Hội Chủ của GH trong 4 nhiệm kỳ 16 năm từ 1999 đến 2015, do đó tập Kỳ Yếu năm nay, ngoài bài viết về mùa An Cư và hình ảnh sinh hoạt của Trường Hạ Pháp Hoa, còn có một số bài viết để tưởng niệm Cố Trưởng Lão Hòa Thượng.

Dù hết sức cố gắng trong khả năng, tuy nhiên những thiếu sót chắc chắn không sao tránh khỏi. Kính mong Chư Tôn Đức và quý Phật tử hoan hỷ góp ý và bổ chính.

Nam Mô A Di Đà Phật

Trân trọng,

Ban Thực Hiện Kỳ Yếu Trường Hạ



LỜI CHÀO MỪNG LỄ KHAI MẠC

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Kính bạch Chư Tôn Hòa Thượng chứng minh,
Kính bạch Chư Tôn Thượng Tọa Đại Đức Tăng, Ni,
Kính thưa Quý vị hành giả từng hạ an cư,

Theo truyền thống Phật Giáo Đại thừa, sau ngày Phật Đản tất cả chư Tăng Ni khắp nơi tổ chức Khóa An Cư Kiết Hạ trong thời gian 3 tháng, để thúc liễm thân tâm trau dồi giới đức. Vì trở ngại hoàn cảnh địa dư của Hải Ngoại, không thể thực hiện thời gian dài như vậy được, nên Giáo Hội Phật Giáo Úc Châu phương tiện tổ chức an cư 10 ngày để tạo cơ hội cho những người con Phật ở khắp các tiểu bang Úc Châu và Tân Tây Lan cùng nhau tu học và chia sẻ Phật Pháp, giới luật.

Năm nay, 2017 chùa Pháp Hoa Nam Úc được Giáo Hội giao phó đăng cai tổ chức Khóa An Cư lần thứ 18. Đó là một duyên lành cho chúng con tại đây, và cũng là một đại sự to lớn đối với địa phương đất rộng người thưa như thế này.

Hôm nay Chư Tăng, Ni toàn Giáo Hội đã câu hội đông đủ, đã kiết giới trường, đã bắt đầu đánh tiếng trống Pháp, thổi Pháp loa lớn để xiển dương và thực tập Chánh Pháp cao minh của Đức Phật. Trước đạo tràng oai nghiêm thanh tịnh trong màu y vàng giải thoát, chúng con thay mặt Ban Tổ Chức xin cúi đầu đánh lễ chư Tôn Đức Tăng Ni, và kính chúc quý Ngài tứ đại điều hòa, tuệ đăng thường chiếu.

Kính thưa quý Phật tử từng hạ,

Quý vị là những người Hộ Pháp đắc lực, trợ duyên cho Chư Tăng Ni có được thuận duyên với chí nguyện phụng sự Tam Bảo. Cho nên nơi nào có chư Tăng Ni câu hội thì nơi đó không thể vắng bóng những chiếc áo lam diệu hiển cần cù công quả, cúng dường, và tu học. Hôm nay quý vị theo chư Tăng thực tập an cư, nghĩa là quý vị đang tắm gội cho mình bằng hương thơm giải thoát. Những ngày đến, chắc chắn phương tiện ăn ở sẽ không ấm êm như ngay tại ngôi nhà của mình, nhưng chúng tôi hy vọng bằng hạnh thiếu dục tri túc, bằng pháp môn nhẫn nhục và từ bi, quý vị sẽ dễ dàng vượt qua những thiếu thốn những phương tiện này. Chúng tôi rất mong được sự thông cảm của quý vị cho những bất tiện nghi của BTC. Cầu nguyện Tam Bảo gia hộ độ trì cho tất cả những vị hành giả từng hạ sức khỏe, an lạc trong 10 ngày.

Kính bạch chư Tôn Đức, kính thưa liệt quý vị.

Phương châm của An cư Năm nay là: **An cư tu trì Giới Định Tuệ, Mười ngày an tịnh hóa thân tâm.** Với ý nghĩa đó, chúng con long trọng tuyên bố khai mạc Khóa An Cư Kiết Hạ lần thứ 18, PL 2561, DL 2017 của GHPGVNTNHN tại UDL-TTL được tổ chức tại Chùa Pháp Hoa, Adelaide, tiểu bang Nam Úc từ ngày 10-20/7/17. Một lần nữa, kính chúc đại chúng vô lượng Pháp lạc, vô lượng hoan hỷ.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật chứng minh.

Hóa Chủ,

Tỳ Kheo Thích Viên Trí

Pháp Lữ Tình

法侶情

法侶深深道與情 Pháp Lữ Thâm Thâm Đạo Dữ Tình
壹身智惠總皆明 Nhứt Thân Trí Huệ Tổng Giai Minh
五乘示轉聰三世 Ngũ Thừa Thị Chuyển Thông Tam Thế
百法弘開申五經 Bách Pháp Hoằng Khai Xuyên Ngũ Kinh
中南海外遊間曆 Trung Nam Hải Ngoại Du Gian Lịch
北處西歐載盡形 Bắc Xứ Tây Âu Tải Tận Hình
如慧名僧乘道業 Như Huệ Danh Tăng Thừa Đạo Nghiệp
僧伽壹躲沍威令 Tăng Già Nhứt Đóa Hồ Oai Linh.

Bạn đạo sâu xa giữ đạo tình,
Thân Thầy ôm trọn tính thông minh
Năm thừa Thầy nói thông ba cõi
Trăm pháp Thầy tuyên thấu ngũ kinh
Trong trái Trung, Nam ngoài hải ngoại
Đất Bắc trời Tây tỏ rõ hình
Đáng gọi danh Tăng nâng đạo nghiệp
Tăng già một gốc vững oai linh.

玄宗和尚哀懷隱念故人覺靈如慧和尚
淨土觀通感納” 法侶情” 詩笑豎.

Khổ thơ Thất Ngôn Bát Cú Đường Luật của Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Huyền Tôn gửi tặng Giác Linh Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Chứng Minh Đạo Sư Thích Như Huệ nhân Lễ Tiểu Tường tổ chức tại Chùa Pháp Hoa, Nam Úc.

Kính họa bài Pháp Lữ Tình của H.T Trưởng Lão Thích Huyền Tôn

法會靈山涉道情
繼承慧業永昌明
六和衆理並修進
教典傳燈演理經
澳洲教會先再立
如慧大師現真形
會主兼証明領道
涅槃示寂顯威靈

Pháp Hội Linh Sơn thiệp đạo tình
Kế thừa tuệ nghiệp vĩnh xương minh
Lục hòa chúng lý tịnh tu tấn
Giáo điển truyền đăng diễn lý kinh
Úc Châu Giáo Hội tiên tái lập
Như Huệ đại sư hiện chân hình
Hội Chủ kiêm chứng minh lãnh đạo
Niết Bàn thị tịch hiển uy linh



Dịch nghĩa:

Pháp Hội Linh Sơn môi đạo tình
Kế thừa tuệ nghiệp mãi hiển minh
Nhiếp chúng lục hòa luôn tinh tấn
Truyền đăng Phật Pháp diễn lý kinh
Giáo Hội Úc Châu tái lập thành

Đại sư tôn hiệu hiện chân hình
Ngài Hội Chủ chứng minh lãnh đạo
Niết Bàn an nghỉ nét uy linh.

H.T Bảo Lạc – Sông Thu
Sydney ngày 6/5/2017

(Xin mời xem tiếp trang 33)

CHỌN MỘT THÁI ĐỘ

- HT. Thích Bảo Lạc -

Sống là một nghệ thuật, biết sống ý nghĩa tức đem trang trái cái đẹp cho cuộc đời, hình thành vườn hoa nhiều hương sắc. *“Chỉ có nghệ thuật mới họa may làm lay chuyển được lòng người. Nghệ thuật đi vào đại học (đời) có thể làm cách mạng tư tưởng”*, nói như Giáo sư Ngô Trọng Anh qua bài viết *“Hòa bình đầu tiên trong thế giới cuối cùng”*, đăng trong tập san Tư Tưởng của Viện Đại Học Vạn Hạnh bộ mới, số 2 ngày 1 tháng 7 năm 1969.

Mỗi người có một cách sống, lối nhìn khác nhau, không ai giống nhau, tựu trung qui về một điểm chung là làm tươi đẹp, phong phú đời sống; qua đó ta tạm gọi là thái độ con người. Khó ai định nghĩa rõ ràng từ “thái độ” cho ta hiểu một cách chính xác, nên cố tìm cũng chỉ thấy có mấy từ thường dùng: Thái độ hòa ái, thái độ bất cần, thái độ hòa nhã, thái độ hống hách, thái độ cầu an, thái độ khinh miệt... cũng chưa mấy sáng tỏ. Nói chung trong cách biểu lộ của ta theo cái nhìn đối đãi (nhị nguyên): Lạc quan-bi quan, tích cực-tiêu cực, thiện-ác, tục-chơn, phàm-thánh v.v...

Đời sống hiện đại của con người rất đa dạng, thật là phong phú, song bên cạnh lại cũng vô vàn phức tạp ê hề tạp nham đối với chúng ta. Chẳng hạn, phương tiện truyền thông đại chúng tinh vi hóa ra xảo diệu, những tin tức đó đây cập nhật nhanh như hỏa tiễn, trong chớp mắt khắp thành thị đến thôn quê đâu đâu mọi người đều có thể theo dõi bắt kịp, chỉ cần cái computer nhẹ hều mỏng dính, hay chiếc điện thoại tí xíu cầm tay là biết được mọi chuyện xa gần không mấy khó khăn, chẳng tốn kém thời gian bao nhiêu, như chiếc gương chiếu hậu ở trước mắt chỉ cần điều chỉnh là được. Nhưng phương tiện vật chất, lợi cũng lợi nhưng hại không biết cơ man nào mà kể, dù có tiết kiệm thời giờ hay sức lao động đi nữa! Bộ memory của máy vi tính hay điện thoại thông minh đưa con người nhảy vọt đôi chân lên không chấm đất. Đây còn là bài toán nan giải của nhân sinh chưa có đoạn kết. Đời sống của chúng ta hôm nay hầu mất gốc, cạn nguồn sống. Vì con người mãi theo đuổi phương tiện kỹ thuật mà không quan tâm tư tưởng để tụt hậu cũng khó sửa sai khắc phục được; vẫn còn ấu trĩ vì truyền thống chận đứng tư duy (*). Con người ngày càng trở nên thiếu thành thật, không lương thiện với chính

mình một mặt, mặt khác lại ra sức kêu gọi vận động hòa bình thế giới, thử hỏi có mâu thuẫn với nhau không? Kinh tế thị trường là gì? Có phải chúng ta muốn cạnh tranh thu nguồn lợi lớn? Còn vấn đề nguyên tử hạt nhân là cái gì? Phải chăng là vũ khí giết người hàng loạt? Ai chủ trương cổ vũ? Và ai vận động phản đối? Đó là những vết thương đang mưng mủ khó lành của thời đại, thì việc chủ trương hòa bình thế giới chỉ còn là trên môi trên lưỡi mà thôi. Thái độ sống buông thả, bất thân thiện hay cá nhân chủ nghĩa v.v... là những chất ô nhiễm đen ngòm đủ sức công phạt rộng lớn, lâu dài không dễ khắc phục được, nếu chúng ta can đảm phá lệ làm cuộc cách mạng tư tưởng thử xem sao?

Nói thế không hề qui kết cho ai khác hơn là chúng ta phải chịu phần trách nhiệm. Không những có trách nhiệm, chúng ta còn có bốn phận làm đẹp, làm sạch môi trường hoàn cảnh chung quanh. Đây là cách biểu lộ thái độ sống tích cực của ta nhưng không làm mất tự do của người khác, loài khác cũng như mọi vật ngoài chúng hữu tình, còn có thế giới vô tình của thiên nhiên vạn vật, cũng cần sự sống và không khí trong lành như người không khác.

Chúng ta như người tài xế cầm tay lái giữ chiếc xe đi theo hướng của mình đã định trước, không giống như người đứng giữa ngã ba đường nhìn đèn xanh đèn đỏ, xe cộ lưu thông và lượng người xuôi ngược mà mất định hướng. Thái độ rõ ràng và dứt khoát có được cũng phải học từ kinh nghiệm của đời sống, có liên quan trực tiếp đến mọi mặt chính trị, xã hội, tôn giáo, kinh tế, giáo dục, gia đình để giữ đúng vị thế của mình trong tập thể hay cộng đồng nhân loại.

Người Phật tử sống đời sống trong sạch từ thể chất đến tinh thần, từ lời nói đến việc làm, không chỉ hô hào, lên tiếng, kêu gọi, bày tỏ, bênh vực cho Hòa bình là đủ; không phải chỉ nói đến Tình thương là có Tình thương; không phải nói đến Đoàn kết là có Đoàn kết; không phải chỉ nói về hòa bình là đem hòa bình về cho quê hương dân tộc. Nói như thế, không có nghĩa chúng ta thụ động không làm gì hết mãi giữ im lặng chờ thiên hạ động tĩnh ra sao. Không, thái độ của chúng ta cần tích cực bằng cách *“mỗi người phải dám nhìn thẳng bộ mặt thực*

của chính mình, tự hỏi rằng mình có lương gạt mình bằng những đường lối tinh vi; mỗi người phải tự hỏi rằng mình có thực sự tự do trong tư tưởng; mỗi người phải tự hỏi rằng mình có thực sự giải phóng khỏi tất cả sự sợ hãi trong ý thức và vô thức; mỗi người phải tự hỏi rằng mình có thực sự tiêu trừ hết mọi đổ kỵ thù hận; có thực sự tiêu trừ hết mọi sự triển khai bản ngã dưới mọi hình thức bằng cách lấp đầy sự trống rỗng của bản ngã bằng những ý niệm cao đẹp, những khẩu hiệu mà ai cũng muốn dùng trên lưỡi và môi như là Dân Tộc, Hòa Bình, Bác Ái, Từ Bi, Trách Nhiệm v.v...?” (Lời đầu tập san Tư Tưởng Đại Học Vạn Hạnh số I, 1969)

Cuộc hành trình kiểm nghiệm phải qua nhiều gian lao thử thách không trơn tru, nhưng rất ngoạn mục đầy sự quyết liệt một mất một còn giữa ta và bên đối nghịch. Liệu ta có nương tay, dung dưỡng cho bọn chúng ẩn náu hay là trừ dứt điểm để phòng mọi hậu họa. Vấn đề là làm sao không tự lương gạt mình dưới bất cứ hình thức nào trong mọi hoàn cảnh, dù khó khăn cách mấy. Câu hỏi đặt ra cho mình và cũng chính ta trả lời là chỉ khi chúng ta thành thật với chính mình mới thoát khỏi bị lương gạt bởi những chiêu thức cao cường của tự thân và thành phần chuyên nghiệp, trong đó có giới quyền lực không ngoại lệ. Trên lý thuyết là như vậy. Tự hỏi ta có tự do trong tư tưởng?

Tư tưởng tự do bàng bạc như mây trời tan loãng khắp đó đây không bị giam nhốt mà thật sự ta mong muốn, kể cả thần linh, tôn giáo. Con người có đủ lý trí quyết định mọi sự nhằm thăng hoa đời sống. Tư tưởng tự do giải phóng con người khỏi mọi sự ràng buộc, sợ hãi trong ý thức và vô thức. Người hiền trí không khuất phục bất cứ điều gì, vì con người là nhân tối thắng đầy đủ tuệ giác tin tưởng thoát khỏi mọi sự kềm hãm, áp chế của vô minh, phiền hoặc. Mặt khác, tiêu trừ mọi tham vọng hầu hãm đà như cánh chim đang lượn ở độ cao, bỗng có sợi chỉ hay cộng nợ buộc chân giật lại mà hậu quả như ta biết, nếu không tử thương thì cũng bị xây xát phải cần băng bó cấp thời. Không cần điều tra theo dõi sự cố, vì vấn đề trở nên phức tạp theo hướng khác.

Vấn đề kế tiếp, chấm dứt mọi đổ kỵ, nghi ngờ, thù hận, ty hiềm, sợ hãi đang tiềm ẩn nơi tâm ta, đây chính là mấy anh khủng bố thứ thiệt mà mỗi người phải đề phòng bằng trì giới để ngăn chặn trừ diệt. Hiểu theo cách đó chúng ta phải trừ nạn khủng bố nơi tâm mình trước, và sau mới lục tìm tung tích mấy gã cuồng tín, dễ tin lòng bồng . Đó là phương

pháp truy địch có hiệu quả với thành tâm, thiện chí mỗi người để nghiệm xem với người nào có lòng, ai phản bội, lợi hại, đại khôn... biết đâu mà dò:

*... Ai khôn, ai đại, những ai khờ
Đại đại, khôn khôn đừng nghĩ tới
Khôn mưu sĩ, khôn nhà đại chợ
Đại hiền từ, đại chúng ước mơ...*

(Thơ: Mở trời của Sông Thu, Pháp Bảo ấn hành tháng 5 năm 2015)

Sức mạnh, uy quyền, vũ khí tối tân chưa là thượng sách tiêu diệt hết bọn say men tử đạo dám liều hy sinh mạng sống như chúng ta đang theo đuổi. Theo cách nghĩ của Krishnamurti qua chủ đề “Sự suy đồi của tâm” do Nguyễn Tường Bách biên dịch như sau: *“Tại sao ngày nay lại có quá nhiều sự suy đồi trong mọi mặt của cuộc sống? Nếu xem lại lịch sử, ta sẽ thấy điều này. Hạt nhân của xấu xa và suy đồi vốn ta thấy trong các giáo hội suốt bao thế kỷ cũng như trong các đảng phái thời nay, họ hứa hẹn rất nhiều nhưng bản thân họ bị suy đồi và sinh ra chuyên chế. Tại sao mọi thứ đều giảm thiểu chất lượng theo cách thức này?”.* (Tham khảo 3).

Phải chăng chúng ta đều là những tay mơ, hay đàn cừ non dễ bị đánh lừa?

*... “Kiếp con tầm búa kén giăng tơ
Ráng sức dệt phạc phờ mệt nghỉ
Ra công đàn tình mỹ tổ mơ
Thu thúc mình nằm trở hóa kiếp”.*
(Thơ Sông Thu như đã dẫn)

Mưu (mò), trí (trá) là hai vũ khí lợi hại mình và người ta không nhúng tay. Bả lợi không làm do mưu toan, tính kế gom về thì mình đâu hại ai bao giờ?

Điểm sau hết của bản nhận định trên để cập bản ngã. Từ hồi nào đến giờ ta mê chấp ngã, nên vấn đề nêu ra là liệu chúng ta có trừ diệt mọi triển khai bản ngã? Hay lấp đầy sự trống rỗng của bản ngã hoặc che đậy bằng những khẩu hiệu thật kêu mà rỗng tuếch?

Ngã có nhiều dạng, nhưng không ngoài bốn anh đầu não: Si mê như gã say khước mê man không còn nhận biết gì nữa, như thi sĩ Tản Đà gói ghém trong hai câu thơ lục bát:

*Đất say đất cũng lăn quay
Trời say mặt cũng đỏ gay ai cười
(Lại say, Tản Đà Nguyễn Khắc Hiếu)*

Anh chàng kế yêu quý cái ta sâu đậm, tức ngã tham, yêu thương say đắm cái ta là số một, qua mặt luôn luật pháp, nhà nước, cảnh sát; người anh em kế mang tánh cao ngạo, phách ra về ta đây không ai qua mặt; người em thứ tư dù út oi coi vậy mà vô cùng lợi hại ư ý kiến, nhận xét, dòm ngó, phán đoán, có khi làm thiên hạ tối tăm mây mù, điên đảo chịu hết muốn nổi. Nói theo danh từ chuyên môn Phật học đó là ngã si, ngã ái, ngã mạn, ngã kiến cùng cấu kết chung với nhau hợp thành phiền não căn bản mà ngu si đứng đầu. Bản ngã không có hình tướng trơn tuột như lươn (lẹo) có khi ta nhiếp phục được, còn đa phần thì không thể. Lúc nào nhiếp phục được? Đó là những lúc ta cương quyết dứt khoát không để bản ngã trở dậy làm chủ như tham tiền của, sắc đẹp, danh vọng, ăn mặc, tình dục... sai sử. Trừ diệt bản ngã cũng đánh thức cái u mê trong ta, nếu còn lại cũng chỉ le lói như ánh sáng đêm đom đóm thôi. Những đam mê, dung dưỡng, bắt chước, học đòi... giúp ngã vực dậy làm con người mình lăn quay theo gã luôn. Sau khi tỉnh mộng mới biết mình thân tâm tàn tạ dù trước đó ta cũng đường đường là trang nam nhi tài hoa không thua kém ai:

*Râu hãm, hàm én, mày ngài
Vai năm tấc rộng, thân mười thước cao
Đường đường một đấng anh hào
Côn quyền hơn sức lược thao gồm tài.*

như thi hào Nguyễn Du mô tả vóc dáng vẫy vùng dọc ngang của Từ Hải trong truyện Thúy Kiều.

Nếu con người mình bất lực với bản ngã liệu kêu cảnh sát tới truy lùng kẻ đạo chích cũng chưa chắc búng nổi mấy “giả” đi chỗ khác chơi được đâu. Nếu vậy, vào chùa tu thì may ra đỡ khổ? Ấy chết, đâu có ổn, cái tâm lí lắc như ngựa số dây cương, lanh chanh đu đưa như vượn chuyên càn mình chưa hãm kịp, vô chùa ai chịu nổi các tàn dư hậu quả? Chắc Phật cũng lắc đầu cho đệ tử này thôi.

Mấy vấn đề nêu trên như lời kêu gọi thống thiết không riêng cá nhân mà chung tập thể đối trước thời đại, liệu ta có chia sẻ được gì với quốc gia, dân tộc? Liệu mình có hoang mang, hốt hoảng, bất lực, bị cuốn hút vào dòng chảy của cuộc khủng hoảng, nhiễu nhương, bất công xã hội? Hay đó cũng chính là bản cáo trạng vạch rõ bản chất thiếu trách nhiệm của chúng ta? Có thể gộp chung các yếu tố đó cộng lại. Giới lãnh đạo, thành phần trí thức không thể thờ ơ bất lực đứng bên lề xã hội phê phán quy kết cho người nào khác được, mà phải biết phân hành tự giác gánh vác công việc chung. Con người sống

trong hoàn cảnh chiến tranh như xã hội Việt Nam năm 68,70 của thế kỷ trước, và của chúng ta trong thế kỷ 21 hôm nay, trong cảnh thanh bình của Úc quốc, vẫn là mối trần trở day dứt muốn tìm sinh lộ tự tồn bằng tuệ trí của mình: Thứ nhất, thành thật với chính mình, bắt tay hành động theo khả năng hiểu biết trong tinh thần xây dựng an bình, thịnh vượng cho cá nhân, xã hội. Thứ nhì, xét mình là một thành phần-một kiến trúc sư, góp sức kiến tạo ngôi nhà chung hoàn thành viên mãn. Và thứ ba, hơn ai hết, mỗi người Phật tử cư sĩ là một kỹ sư sẵn sàng đồ án (họa đồ), chiết tính kỹ thuật thiết kế chính xác hợp tác cùng kiến trúc sư xây dựng ngôi nhà vững chắc, lâu bền cho mọi người an tâm nương sống.

Bây giờ nói tới ngôi nhà trên thực tế, mọi người như đang sống chung đưng trong ngôi nhà lửa với tranh chấp, hận thù, ganh ghét, tỵ hiềm, kỳ thị, tham lam, sân giận, si mê, lảm lặc, ích kỷ. Lo chữa cháy là việc thứ nhất, tìm lối thoát tránh khỏi tử nạn là việc thứ hai, và còn thừa sức cứu cấp người thân thoát nạn là việc thứ ba. Tìm cách thực tế, hữu hiệu nhất mỗi người tự hạ bệ cái ngã ngay, vứt bỏ những thứ kênh cang không cần thiết xuống thì nhẹ nhàng biết mấy! Ước chi ta được tự tại bay bổng lên cao như cánh diều có phải tự do hơn không.

Sa môn Thích Bảo Lạc

Viết tại Trường Hạ chùa Pháp Hoa - Nam Úc

Ngày 11 tháng 7 năm 2017

Tài liệu tham khảo:

1. *Tư tưởng, tập san cơ quan ngôn luận của Viện Đại Học Vạn Hạnh tập I ấn hành năm 1967, do Thư viện Huệ Quang Saigon phục chế tháng 11 năm 2014.*
2. *Phật Quang đại từ điển cuốn 3 tra. 1238 do Hòa Thượng Thích Quảng Độ dịch, Hội VHGD Linh Sơn, Đài Bắc, xuất bản tại Đài Loan năm 2000.*
3. *Đối diện cuộc đời của Krishnamurti, Nguyễn Tường Bách biên dịch, nxb Phụ nữ Saigon ấn hành năm 2014.*
4. *Luận Đại thừa trăm pháp của Bồ Tát Thiên Thân tạo, Lê Hồng Sơn dịch, nxb Hồng Đức Saigon ấn hành năm 2013.*
5. *Kim Vân Kiều của Nguyễn Du, Lê Xuân Thủy dịch sang tiếng Anh, do Đại Nam xuất bản tại California, Hoa Kỳ, không thấy đề năm nào.*

TĨNH LẶNG

- Thích Trường Sanh -

Luật nhân quả- nghiệp báo của chúng sanh nói chung và loài người nói riêng. Loài người có phước báo hơn những chúng sanh khác. Con người có phước báo sanh vào đất nước văn minh, gia đình dòng họ cao quý; có những con người thiếu phước sanh vào những nơi chốn không đầy đủ tiện nghi, nghèo nàn khốn khổ...(chánh báo- y báo). Đây là cái nhìn đích thực của Phật giáo. Những Tôn giáo khác có mặt trên cuộc đời này không có sự phân định về nhân quả nghiệp báo, mà chỉ đặt trọng tâm cầu nguyện; Phật giáo cũng có lễ bái tụng kinh cầu nguyện, nhưng lễ bái tụng kinh cầu nguyện của Phật giáo với chủ đích kính lễ đấng Đạo sư đã mở bày con đường tươi sáng cho nhân thế thoát cảnh khổ đau, và tâm nguyện hướng theo con đường giác ngộ để được an vui giải thoát.

Được làm thân người, thân hình mạnh khoẻ, tinh thần minh mẫn là một điều tốt. Nhưng muốn mạnh khỏe thì ăn uống phải điều độ, tập luyện hằng ngày đó là về thân, còn về tâm cần phải tu tập những pháp môn sau đây:

1. Niệm Phật: Nhớ nghĩ đến Đức Phật; nhớ nghĩ đến tướng hảo trang nghiêm của Đức Phật, người đã qua quá trình tu tập, chuyển hóa, diệt trừ tham sân si... để được một báo thân trang nghiêm. Đức Phật là hiện thân của sự trong sáng, cho nên niệm Phật là niệm tâm, là trở về với tự tánh thanh tịnh, bật dứt tất cả các duyên trần, giữa chúng sanh và Phật là một không có hai “Năng Lễ Sở Lễ Tánh Không Tịch ...” Ở trạng thái này không có người lễ lạy và đối tượng để lễ lạy.

2. Thiền quán: Ngồi ngay thẳng, ngồi Bán già hoặc Kiết già mà Thiền sinh được sự hướng dẫn của các vị Thiền sư. Thiền quán ở đây phải quán chiếu các pháp Vô thường- Khổ- Không và Vô ngã; theo dõi điều hòa hơi thở để có Định lực (Chánh định) mới được phát sinh Trí tuệ.

3. Tụng Kinh - Bái Sám: Trong Kinh Di giáo Đức Phật có dạy: “Này các Tỳ kheo, hãy nhớ ngọn lửa vô thường đốt cháy thế gian nên phải sớm cầu tự độ, đầu đêm cuối đêm phải tụng niệm, đừng vì lý do ngủ nghỉ mà để một đời luống qua ...” Đó là ý nghĩa tụng kinh bái sám để nhớ những lời Phật

LẶNG LỄ UỐNG TRÀ

Thích Giác Tím

Vấn Bàn Trà Hôm Qua
Sáng Nay Minh Lặng Lễ
Hương Trà Thơm Mát Mẻ
Xin Thỉnh Quý Ôn Dùng

TRÀ THƠM MUÔN THUỞ

Trường Sanh-Phương Lan Yên

Vấn Bàn Trà Xưa Nay
Nằm Yên Trong Tĩnh Lặng
Trà Thơm Từ Muôn Thuở
Đã Uống Tự Bao Giờ

HƯƠNG THƠM NGÁT TỎA

Thích Hạnh Phẩm

Vấn Bàn Trà Hôm Qua
Sáng Nay Hương Ngát Tỏa
Trà Xanh Thơm bông Lúa
Xin Thỉnh Quý Ôn Dùng

dạy, chuyển hóa tự thân, trau dồi Giới Định Tuệ và sám hối những sai lầm để hướng đến con đường thánh thiện.

Ba phương thức ở trên nhằm mục đích chuyển hóa tự tâm của mỗi hành giả. Ở trong mỗi Tu viện – Thiền viện – Tịnh xá – Tịnh thất... thường hướng dẫn các khóa tu tập về pháp môn niệm Phật, Thiền quán và tụng kinh bái sám, cũng như hằng năm tổ chức an cư để các giới xuất gia và tại gia trở về một trụ xứ, nơi đây kiết giới trường như đã quy định để cùng nhau tu tập. An cư có nghĩa là ở một nơi chốn, nơi chốn ấy có sự bình thản nhẹ nhàng và an lạc. Cho nên sự Tĩnh Lặng rất cần thiết cho mỗi chúng ta để quán chiếu lại bản thân mình.

ĐỘC CƯ NHÀN CẢNH

- Thích Như Điển -

Mỗi năm một lần như thế, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi - Tân Tây Lan đều tổ chức một Khóa An Cư Kiết Hạ và một Khóa Tu Học Phật Pháp Úc Châu. Khóa An Cư Kiết Hạ thường tổ chức trong tháng Bảy dương lịch, vốn là mùa Hè của Á và Âu cũng như Mỹ Châu; nhưng với Úc Châu lại là mùa Đông. Trong khi đó Khóa Tu Học mùa Hè của Úc Châu vào tháng 12 mỗi năm, lại là mùa Đông của các nước trên. Năm nay Giáo Hội tại Úc Châu tổ chức Khóa An Cư Kiết Hạ lần thứ 18 và Khóa Tu Học Phật Pháp kỳ 17 cũng nhằm vào những mùa mưa nắng như trên tại xứ ở Nam Bán Cầu này. Mỗi lần như vậy, tất cả chư vị Tăng Ni trong Giáo Hội đều được câu hội tại một trụ xứ để An Cư Kiết Hạ, theo tinh thần Luật tạng mà Đức Phật đã chế tự ngàn xưa.

Năm 2016 vừa qua, nhân việc đi tham dự Tang lễ của Cố Hòa Thượng Hội Chủ Thích Như Huệ tại Adelaide, tôi có ghé về Melbourne mấy ngày để tham gia Khóa An Cư Kiết Hạ, cũng như tham dự lễ Tri Ân Hòa Thượng Tăng Giáo Trưởng Thích Huyền Tôn tại Tu Viện Quảng Đức. Không khí an cư tại đây cũng như bao nhiêu Đạo Tràng trú xứ khác tại Việt Nam cũng như ở Ngoại Quốc ngày nay. Thật là trang nghiêm và đầy đủ uy lực của Tăng Già được quy tụ về một chốn; nhưng năm vừa rồi, lần đầu tiên thiếu hình bóng của Hòa Thượng Trưởng Lão Thích Như Huệ và năm 2017 này là lần thứ hai vắng bóng Ngài. Một năm có 365 ngày, nếu là cuộc sống bình thường, chúng ta ít quan tâm đến, thì hết ngày này qua ngày khác, chúng ta thấy nó trôi qua một cách tự nhiên; còn ở đây sao mà nó nhanh quá so với một người đã ra đi vĩnh viễn. Năm nay cũng là năm mà Giáo Hội và Môn Phong Pháp Phái Chúc Thánh kỷ niệm lễ Tiểu Tường của Ngài vào tháng 6 này và chắc rằng tập Kỳ Yếu ghi lại cuộc đời hành Đạo của Ngài trong những thập niên qua tại Hải Ngoại cũng như Quốc Nội sẽ được đề cập đến trong từng chi tiết một.

Ngày xưa có một vị Vua ở Ấn Độ hỏi Ngài Tân Đầu Lô Phả rằng:

- Đời sống của một người xuất gia có gì làm vui?
- Tàu Bệ Hạ, độc cư nhàn cảnh là vui.
- Phải có nhiều cung tần mỹ nữ như Trẫm mới vui

chứ!

- Tàu Bệ Hạ! Chỉ trong chốc lát rồi chịu khổ mà thôi!

Sau đó Ngài Tân Đầu Lô Phả kể cho Vua nghe về câu chuyện của một bầy ong đang bay qua miệng một cái giếng, rồi nhả mật xuống trúng một người đang bị một con voi dữ đuổi chạy và bị mắc kẹt dưới đó, trong khi người kia ngửa mặt lên trời để kêu cứu thì gặp bầy ong bay qua và mật được rơi vào miệng; người ấy rất vui khi liếm được những giọt mật ngọt, nhưng đồng thời cũng nhìn thấy hai con chuột một đen, một trắng đang ngày đêm gặm nhấm rễ cây mà người ấy đang đu; kẻ kia tỏ ra sợ hãi chẳng biết cầu cứu với ai... Trong Đại Tạng Kinh Bắc Truyền, đây là một trong những câu chuyện hay, Ngài Tân Đầu Lô Phả đã kể câu chuyện để đáp lại cái nhìn của một nhà Vua vẫn còn đắm say nơi ngũ dục. Như vậy niềm vui của người xuất gia là gì? Xin thưa ngắn gọn là: Sống đạm bạc, an tĩnh nơi chốn vắng vẻ; đó là niềm vui. Chỉ khi nào người ta an lạc nơi nội tâm thì người ta mới chịu được cảnh sống một mình như thế. Nếu không, dầu cho có sống giữa cung phi mỹ nữ, tôi tớ, quần thần đi chẳng nữa, thì nhà Vua cũng cảm thấy trống vắng như thường và cuối cùng thì Đức Vua tin nhận những ví dụ bên trên của Ngài Tân Đầu Lô Phả là đúng.

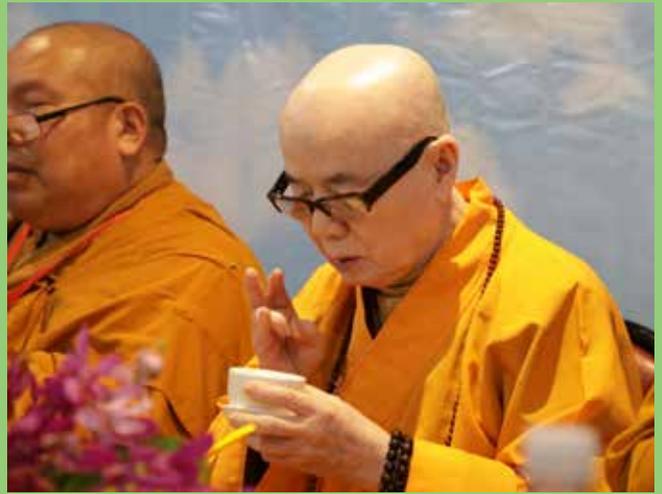
Ngày nay người xuất gia ở trong cũng như ngoài nước, chúng ta bận rộn không biết bao nhiêu việc cho Chùa, cho Hội, cho Giáo Hội v.v... nhưng nếu chúng ta vẫn sống được với cuộc sống “Thiếu Dục Tri Túc” hay cuộc sống “Độc Cư Nhàn Cảnh” qua những lúc nhập thất hay An Cư Kiết Hạ như thế này, quả là điều hạnh phúc vô cùng. Cái hạnh phúc ấy không ai mang đến cho chúng ta cả, mà chính chúng ta phải tự tạo ra nó và phải tự cảm nhận được cái hạnh phúc chân thật mà Đời và Đạo đã mang lại cho ta; chứ không phải đứng đó mà nguyên rùa bóng đêm là: “Tại sao người khác lại sống hạnh phúc như thế, họ đầy đủ phước báu như vậy, còn ta thì không. Phật và Bồ Tát chắc đã quên chúng ra rồi chăng?”. Nếu có người xuất gia hay tại gia nào mà còn hỏi những câu hỏi như thế, thì quả thật chúng ta chưa hiểu trọn vẹn lời Phật dạy và chưa thực hành đúng Pháp Hành một cách rốt ráo trong đời sống tinh thức của mình.

Phật Giáo Việt Nam của chúng ta ở trong cũng như ngoài nước ngày hôm nay nên chuyên về Pháp Hành nhiều hơn nữa để chúng ta thực sự là những sứ giả của Như Lai, luôn có thể mang đến sự an lạc và hạnh phúc cho chính mình và cho mọi người. Phật Giáo Tây Tạng có nhiều Vị Đại Sư xứng đáng với cảnh “Độc Cư Nhân Cảnh” này và chúng tôi cũng mong rằng Phật Giáo Việt Nam của chúng ta cũng sẽ có những bậc Long Tượng như vậy.

Nhân ngày An Cư Kiết Hạ của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi - Tân Tây Lan năm nay, chúng tôi xin nguyện chúc Chư Tôn Trưởng Lão, chư Thượng Tọa Đại Đức Tăng Ni luôn được nhiều an lành trong trường Hạ. Sống an lạc vững chãi như những thân cây tùng cây bách, như Tổ Qui Sơn Linh Hựu đã từng nhắc nhở những người xuất gia đời sau trong Qui Sơn Cảnh sách rằng: “Đời người xưa cao cả như thân cây Tùng cây Bách, tuy vào Đông thiên lạnh lẽo, nhưng Tùng Bách vẫn hiên ngang sống giữa gió sương lạnh giá. Đời ngày nay nếu chúng ta không làm được như thân cây Tùng và cây Bách thì ít ra chúng ta cũng sẽ làm được những dây leo, khi Tùng cao đến đâu thì dây leo sẽ leo đến đó”.

Xin chấp hai tay nguyện cầu như vậy.

Viết xong tại chùa Tam Bảo, Moss, Na Uy vào một sáng mùa Đông lạnh giá ngày 26.2.2017



GIẢI THOÁT QUA CÁI NHÌN CỦA DIỆT ĐẾ

- Thích Bổn Điền -

Thời Pháp quan trọng nhất và chứa đựng ý nghĩa khách quan nhất trong lời Phật dạy, đó là Tứ Diệu Đế, nói lên mục đích, hướng đến của người Phật tử là: Nhìn thẳng vào cuộc đời, đối diện với sự thật khổ đau, để từ đó tìm ra phương pháp thoát khỏi sự khổ đau triền miên dai dẳng này. Đầu tiên Đức Phật dạy cho chúng ta nhận rõ kết quả khổ đau và từ đây chúng ta đi tìm cái nhân nào đưa đến cái quả khổ này, thuật ngữ gọi là Tập Đế. Cặp nhân quả này gọi là hằng chuyển vì chạy theo dòng nghiệp lực của sáu đường.

Nhưng Đạo Phật và lời dạy của Ngài không phải dừng lại chỗ khổ tiêu cực nầy, mà chúng ta hãy tự tinh tấn nơi mỗi tự thân để vượt qua những dục vọng thấp hèn, những tập khí xấu ác, làm cho chúng ta rơi vào cánh rừng vô minh tăm tối để thấy rõ an lạc Niết bàn.

Đây là trạng thái tâm thức thanh tịnh an nhiên. Muốn đạt đến trạng thái thanh tịnh an nhiên này, người đệ tử Phật phải thực hành Đạo để, đây là phương pháp căn và đủ để đưa chúng ta từ bên này của bờ đau khổ, sang bên kia bờ giải thoát. Diệt đế hay còn gọi là trạng thái thanh tịnh an nhiên Niết bàn là quả thù thắng, nếu mỗi hành giả thực hành Đạo để (37 phẩm trợ đạo). Đây là nhân quả hoàn diệt.

Giáo lý Tứ Diệu Đế cũng giống như một lương y trị bệnh. Đầu tiên thầy thuốc dùng dụng cụ y khoa hay phương pháp bắt mạch, nhìn sắc diện của người bệnh để tìm nguyên nhân nào gây ra bệnh. Sau khi thầy thuốc biết được nguyên nhân của bệnh, sẽ bảo người bệnh sẽ được hết bệnh, sức khỏe sẽ trở lại bình thường với điều kiện người bệnh phải nghe lời thầy thuốc, phải uống thuốc đầy đủ và dưỡng bệnh.

Cũng vậy, nếu mỗi hành giả y theo lời Phật dạy, mỗi người tinh tấn tu tập, chuyển hóa tự thân, thực hành theo Bát Chánh Đạo, trạng thái an lạc Niết bàn hiện có trong mỗi chúng ta.

Khi nói đến hai từ Niết bàn, chúng ta thường nghĩ đến một cảnh giới Bồng lai nào đó hay một thiên đường, mà nơi đó có lâu đài nguy nga, nơi an dưỡng của thần tiên, nhưng thật sự Niết bàn chính là Diệt đế, là trạng thái tâm thức của một hành giả đặt gánh nặng xuống khỏi đôi vai, đã buông bỏ được tất cả căn bản phiền não. Các lậu đã hết, không còn dính mắc trong ngũ dục (tiền tài, danh vọng, hưởng thụ, sắc đẹp, mê ngủ) thành thoi của một tâm hồn vô sự, lòng từ mở rộng và thương yêu.

Trạng thái tâm thức thanh thoi, mà ta thường gọi bằng từ Niết bàn, Đức Phật dạy:

- “Các Tỳ kheo, thế nào là Niết bàn Hữu Dư Y? Các Tỳ kheo ở đây vị Tỳ kheo là bậc A La Hán, hết các lậu hoặc hoàn thành phạm hạnh làm xong việc nên làm. Đặt xuống gánh nặng, đạt đến mục đích, hết sạch hữu kiến sử, giải thoát do chánh trí. Nơi vị ấy, 5 căn vẫn tồn tại, vì bản thân không bị

tiêu hoại, nên vị ấy lý giải điều vừa ý và những điều không vừa ý và cảm giác vui khổ. Các Tỳ kheo nơi vị ấy, tham hết, sân hết, si hết. Ấy gọi là Niết bàn Hữu Dư Y”.

- “Các Tỳ kheo thế nào gọi là Niết bàn Vô Dư Y? Các Tỳ kheo, ở đây vị Tỳ kheo là bậc A La Hán, hết các lậu hoặc, hoàn thành phạm hạnh, làm xong việc nên làm, đặt xuống gánh nặng, đạt đến mục đích, sạch hết hữu kiến sử, giải thoát do Chánh trí. Các Tỳ kheo, ở đây, nơi vị ấy, tất cả cảm giác: Không, hỷ lạc điều mát dịu. Các Tỳ kheo ấy, gọi Niết bàn Vô Dư Y”.

Một hành giả thực hành phạm hạnh, thành tựu chánh trí tự giác. Hành giả phải được hành về tu tập qua quá trình Thiền định:

- Thiền là cốt lõi của Đạo Phật. Đức Phật đã trải qua quá trình 49 ngày Thiền định dưới cội Bồ Đề, đạt đến quả vị giác ngộ.

Bước vào Thiền thứ nhất, hành giả phải có đời sống trong Chánh niệm tinh thức, ly dục, xa lìa các pháp bất thiện, có tâm, có tứ (chọn lựa phương pháp để thực hành: Chỉ hay quán; nếu đã chọn lựa xong, thì phải nỗ lực tinh tấn thực hành).

Khi hành giả chánh niệm thực hành, thấy rõ được các Pháp không thật, do duyên hợp mà sanh khởi. Nhờ đó mà tâm hành giả xả ly các Pháp. Liên lúc đó trạng thái hỷ lạc phát sanh, hành giả an trụ trong pháp lạc, chứng đắc Thiền thứ nhất, nếu pháp hỷ lạc sơ Thiền đạt trước liên tục không gián đoạn, thì thêm thang của quả Dự Lưu không còn xa nữa?

Trong lúc đạt được trạng thái hỷ lạc liên tục, chính lúc đó hành giả dễ dàng đi vào Định, nhờ Định lực thanh tịnh, mà hành giả đạt đến trạng thái hỷ lạc trong đại Định, hành giả buông bỏ được gần hết những triền cái (ngăn che con đường đi đến Giác ngộ) Đạt đến Thiền thứ hai.

Hành giả nhờ Chánh định, thấy rõ được các Pháp do duyên hợp, nên liên lúc đó buông bỏ hết các lậu hoặc, đạt được trạng thái tâm thức nhiệm mầu an lạc thật sự, không bị chi phối bởi ngũ triền cái (tham, sân, si, mạn, nghi), chứng Thiền thứ ba.

Tâm không còn bị trói buộc bởi những tập khí vô minh che phủ, rộng rang thanh tịnh an nhiên, đạt Thiền thứ tư, thành bậc Thánh giả làm chỗ nương tựa của Trời người, bậc A La Hán.

Nhân dịp mùa An Cư của Chư Tôn Đức Tăng Ni lần thứ 18, tại Tổ Đình Pháp Hoa Nam Úc, ghi lại một vài trải nghiệm của chính mình lên trang Kỷ yếu Trường Hạ, gọi là chút tưởng niệm đến ngày Tiểu Tường của Sư Ông Như Huệ, bậc Thầy kính mến.

Tỳ Kheo Thích Bổn Điền

CÚNG DƯỜNG TRAI TĂNG & LỄ LẠP TRONG MÙA AN CƯ

- Thích Nguyên Trục -

Theo Giới luật, mỗi năm đến mùa An cư Kiết hạ, chư Tăng Ni đều phải tập trung một nơi thích hợp để nhập hạ Kiết giới – Bồ tát, nhằm nỗ lực tu tập, thiền định, thúc liễm thân tâm, trau dồi giới định tuệ, cùng nhau hòa hợp thanh tịnh, sách tấn tu tập. Nơi này được gọi là Trường Hạ.

An cư Kiết hạ: Thu thân một chỗ an tịnh nội tâm là An, tập trung một chỗ trong suốt một thời gian nhất định nào đó là Cư, lập tâm một chỗ là Kiết, ở một chỗ vào mùa hè là Hạ.

An cư Kiết hạ vẫn được một vài Giáo hội Phật giáo VN hải ngoại tổ chức hằng năm, nhưng thời điểm Kiết Hạ hoặc Kiết Đông và thời hạn an cư được chư Tôn Đức trong các Giáo Hội Phật giáo VN hải ngoại “tùy duyên ứng biến”. Thay vì ba tháng an cư như Phật qui định nay chỉ còn vồn vẹn mười ngày, như tại các Trường hạ do Giáo hội Phật giáo Úc châu tổ chức hàng năm.

Trong những ngày an cư kiết hạ, chư Tăng Nithúc liễm thân tâm hơn nữa, chuyên chú tâm học Kinh Luật Luận và hành thiền định, truyền trao kinh nghiệm người đi trước cho người đi sau. Ngoài ra, nhờ sự tụ họp sống chung một nơi, chư Tăng dễ bề kiểm thảo, nhắc nhở, khuyên dạy sách tấn lẫn nhau, làm cho nết hạnh và nhân cách được dùi mài thêm cho tinh nghiêm, để xứng đáng là Thích tử, là trưởng tử Như lai, là phước điền của chư Thiên và nhơn loại. Mỗi mùa An cư sau lễ Tự tứ là tăng thêm một tuổi đạo của cuộc đời một người tu sĩ, còn gọi là Hạ lạc. Đây cũng là thời gian thuận tiện cho giới cư sĩ tại gia có dịp thân cận chư Tăng học tập giáo pháp, đồng thời là cơ hội tạo phước báu nhân thiên qua việc hộ trì cúng dường vật thực chúng Tăng trong suốt mùa An cư.

Như Đức Phật dạy, bốn phận của chư Tăng Ni là giữ gìn trọn vẹn giới luật đã thọ, đồng thời học và thực hành Phật pháp, rồi đem sự hiểu biết đó hướng dẫn lại cho Phật tử tu học. Về phần giới cư sĩ Phật tử thì cung cấp những sự cần thiết cho đời sống của người tu sĩ, như nơi cư trú, y phục, thực phẩm, thuốc men.... Sự phân nhiệm này có mục đích dành cho giới tu sĩ có nhiều thời gian để chuyên tâm tu hành, nghiên cứu Kinh điển... và

hành thiền, để mau tiến bộ trên đường tu tập, để rồi qua sự tiến bộ đó, sự truyền dạy giáo pháp lại cho giới cư sĩ cũng đạt được nhiều hiệu quả. Mỗi quan hệ này đã lưu truyền trong khắp các truyền thống Phật giáo, dù khác hình thức, tông phái.

Tại Châu Á, chư Tăng Ni thường được giới cư sĩ Phật tử kính trọng và săn sóc chu đáo, vì Phật tử tại những nơi này vốn có truyền thống tôn quý: Kính Phật trọng Tăng. Dù là vậy, tu sĩ nên tự coi mình như những người phục vụ, để không trở thành kiêu ngạo khi được Phật tử cung kính cúng dường. Nếu tu sĩ lại nổi lên tâm kiêu ngạo khi thọ hưởng sự cung kính, thì đường tu của chính họ lại bị thoái hóa.

Tại xứ Mỹ và Châu Âu thì mối quan hệ giữa giới tu hành và giới cư sĩ vẫn còn chịu ảnh hưởng bởi tư tưởng dân chủ, và ít phân chia giai cấp vốn sẵn có trong bản chất của xã hội các nước Tây phương. Như thế cũng có điều lợi, mà cũng có điều bất lợi. Thí dụ, người tu sĩ Phương Tây không luôn luôn được tu viện, hoặc nơi họ cư ngụ cung cấp đầy đủ về mặt tài chính cho các chi phí trong đời sống hàng ngày, người dân xứ Tây phương cũng không có thói quen cúng dường. Kết quả là có những Tăng Ni (trong đó có những Tăng Ni người Việt Nam) phải kiếm thêm việc làm bên ngoài, để có đủ phí chi tiêu cho những nhu cầu cần thiết của bản thân. Có người kiếm đủ sống qua ngày, nhưng khi ốm đau, hoặc muốn đi hành đạo, hoặc tham dự những khóa tu thì họ sẽ gặp khó khăn về chuyện tiền bạc...

Như thế, truyền thống cúng dường vốn là một tập tục rất quan trọng và tốt đẹp của nhà Phật. Cúng dường cũng chính là bố thí, chỉ khác nhau ở danh xưng. Cúng dường chư Tăng Ni sẽ tạo thói quen tốt cho hạnh tu bố thí, xả bỏ, trong tinh thần Tứ chúng đệ tử Phật hỗ trợ lẫn nhau, chư Tăng Ni bố thí các lời dạy gọi là Pháp thí và Phật tử bố thí phẩm vật, tài vật để chư Tăng Ni thọ dụng gọi là Tài thí. Sự bố thí này được dùng bằng từ ngữ cung kính gọi là cúng dường. Truyền thống đó vẫn được tứ chúng Phật tử gìn giữ và thực hành suốt chiều dài của lịch sử Phật giáo từ trên hai ngàn rưỡi năm nay.

Cúng dường và bố thí vốn cùng một nghĩa “cho”.

Cái gì của mình mà có thể đem ra “cho” người khác, thì gọi là “cho”. Riêng danh từ “bố thí” được dùng để chỉ trường hợp “cho” những người mình cần cho. Và trường hợp khi một người Phật tử đem những gì của mình ra “cho” Tam Bảo, vốn là nơi nương tựa của mình, thì gọi là “cúng dường”.

Việc Cúng dường Trai Tăng, đây là người Phật tử noi theo tấm gương chí hiếu của Tôn giả Đại Hiếu Mục Kiên Liên khi xưa. Vì chính Tôn giả là người đứng ra tổ chức thiết lễ Trai Tăng cúng dường đầu tiên theo lời Phật dạy, để cầu siêu cho Thân mẫu của Ngài. Từ đó, mới có lễ cúng dường Trai Tăng. Buổi lễ Trai Tăng được các chùa theo hệ phái Phật giáo Bắc Tông thực hiện vào ngày Rằm tháng Bảy âm lịch hằng năm, sau khi chư Tăng Ni làm lễ “Tự tứ” mãn hạ. Đồng thời cũng là dịp nam nữ Phật tử thành tâm dâng lên phẩm vật để cúng dường Tam Bảo và hiện tiền Tăng.

Noi theo truyền thống đó, nên người Phật tử mỗi khi trong thân quyến có người thân qua đời (thông thường là đến 49 ngày cúng Chung thất), thì họ thường thiết lễ cúng dường Trai Tăng ở chùa, hoặc có đôi khi tổ chức tại tư gia. Điều này, còn tùy thuộc vào khả năng và hoàn cảnh của mỗi người. Nhưng phần lớn là người Phật tử thường tổ chức lễ Trai Tăng ở chùa. Vì tổ chức ở nhà có nhiều điều bất tiện hơn.

Cúng Trai Tăng bây giờ khác hơn so với thời Đức Phật Thích Ca còn tại thế. Ai cũng biết, các Phật tử thời Phật cúng Trai Tăng chủ yếu là dâng cúng thực phẩm (bao gồm tứ sự và một số vật dụng thiết yếu cho người xuất gia) mà không hề cúng tiền mặt. Ngày nay, một lễ cúng Trai Tăng thông thường ngoài thực phẩm ra thì tiền mặt là một trong những lễ phẩm căn bản. Tuy nhiên, sự khác biệt này cũng có lý do. Trải qua hơn 25 thế kỷ, xã hội có vô vàn thay đổi, sinh hoạt của chư Tăng cũng nhiều thay đổi nên cách thức cúng Trai Tăng có khác xưa cũng là điều tất nhiên. Dù cách thức có khác nhau nhưng tựu trung vẫn không ngoài việc hộ trì cho chư Tăng Ni có đủ phương tiện tu hành, xây dựng Tam Bảo và làm Phật sự lợi đạo, ích đời.

Mục đích cúng dường là để quý Tăng Ni không cần lo về 4 sự việc ăn, mặc, ở, bệnh, chú tâm lo tu hành rồi hướng dẫn đạo pháp cho Phật tử, làm cho Phật Pháp trường tồn trên thế gian này. Cúng dường Trai Tăng dựa trên nền tảng tự phát tâm, tự nguyện của gia chủ Phật tử. Quý Phật tử cúng dường không vì

danh lợi, cúng dường với tâm không ngã mạn, hay ý mình cúng dường nhiều xem thường quý Tăng Ni... Do đó, “Lễ bạc mà lòng thành” là một trong những nguyên tắc quan trọng, không thể thiếu trong khi thực thi Phật sự cúng dường này.

Lễ cúng dường Trai Tăng có đầy đủ cả vật chất lẫn tinh thần, người cúng, vật cúng, người thọ nhận đều thanh tịnh đúng pháp. Hơn nữa, cuộc lễ không phải dâng cúng riêng một cá nhân nào mà là chung cho chư Tăng Ni đã Kiết hạ an cư, Vì vậy việc cúng dường chư Tăng Ni trong ngày Tự tứ cần sự đồng nhất, không có ý niệm riêng biệt, người thọ cũng không có niệm riêng biệt và sự quân phân cũng giống nhau, thực hành đúng theo tinh thần giới luật của Đức Phật thì phát sanh phước báo cao quý cho người thí chủ và chư Tăng Ni thọ thí cũng được công đức. Vì thế, nếu cúng dường nhiều mà tâm không thanh tịnh vì danh lợi, hay không thành tâm thì cho quả rất nhỏ.

Để tỏ rõ lòng tôn kính Tăng Ni, bậc Thầy dẫn dắt ra khỏi bến mê, bước lên bờ giác. Cho nên đôi khi chúng ta trông thấy trong những buổi lễ Dâng Y, hoặc Trai Tăng, Tăng Ni hoặc Phật tử dâng lễ vật đồng thời còn quỳ lạy những Tăng Ni thọ nhận, tất cả cũng là vì tỏ lòng cung kính cúng dường mà thôi.

Xung quanh vấn đề “*sự lạy giữa người và người*” này, đã nảy sinh ra một số suy nghĩ lẫn lộn, có lẽ chúng ta cũng nên bàn tới.

Nhìn những cụ già mái tóc bạc phơ, nam nữ, trẻ em... quỳ ngoài sân xi xụp lạy để tác bạch lên chư Tăng Ni ngồi bên dãy bàn ăn trong buổi lễ cúng dường Trai Tăng, người ngoài cuộc, người không hiểu đạo cảm thấy trong lòng sao mà bất nhẫn quá.

Xin thưa: *Cúng dường và lạy ở đây không phải lạy một cá nhân Tăng Ni nào mà là lạy ba ngôi Tam Bảo: Phật Pháp Tăng, lạy hiện tiền Tăng đại diện cho Thập Phương Tăng, Thập Phương Chúng Tăng hay Thập Phương Đại Đức Chúng Tăng, ba từ ngữ này chỉ là một.*

Bởi vì Tăng hay Tăng Già, là dịch âm từ Phạn ngữ Sangha. Dịch ra là Chúng. Muốn được gọi là Chúng thì phải từ bốn vị trở lên, có cuộc sống hòa hợp với nhau theo nguyên tắc của phép lục hòa, như vậy mới được gọi là Chúng Tăng. Tăng Chúng hay Chúng Tăng là được ghép từ Hoa - Phạn. Cho nên danh từ Thập Phương Tăng là chư Tăng ở khắp

mọi nơi. Khi tất cả những vị này đều tập hợp lại một chỗ, trong một thời gian nào đó (như những lúc chư Tăng câu hội an cư ở một đạo tràng), thời gian dài ngắn, lâu mau hay vĩnh viễn v.v... với số lượng từ bốn vị hay nhiều đến bao nhiêu, được gọi là Thập Phương Tăng, nghĩa là có khả năng đại diện Thập Phương Chúng Tăng.

Lạy Phật là phương pháp điều tâm để thanh tịnh ba nghiệp: Thân, khẩu và ý (hành động, ngôn ngữ và tư tưởng). Về phương diện lý thì có bốn phép lễ lạy:

a) Phát trí thanh tịnh lễ: Trong phép này, người hành lễ phải thấu suốt rằng cảnh giới của Chư Phật đều tùy tâm hiện bày, nên lạy một Đức Phật, tức là lạy tất cả Chư Phật, lạy một lạy, tức là lạy tất cả Pháp giới, vì Pháp thân của Phật dung thông.

b) Biến nhập pháp giới lễ: Trong pháp này, người hành lễ phải tự quán thân, tâm cùng tất cả các pháp, từ hồi nào đến giờ đều không rời pháp giới.

c) Chánh quán lễ: Trong pháp này, người hành lễ lạy Đức Phật ngay nơi tự tâm của mình, chứ không duyên với Đức Phật nào khác, vì tất cả chúng sanh từ xưa đến nay, đều sẵn có Phật tánh viên mãn, bình đẳng và chân giác.

d) Thật tướng bình đẳng lễ: Trong pháp lễ này, người hành lễ không thấy có tự, có tha; người và mình là một, phàm và Thánh nhưt như, thể và dụng không hai. Do đó, Ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ tát có nói: “Năng lễ, sở lễ tánh không tịch”, nghĩa là người lạy, và đáng mình lạy, thể tánh đều vắng lặng. Như thế mới thấu đáo và hợp lý Bát Nhã.

Cúng dường và lễ lạy ba ngôi Tam Bảo, hiện tiền Tăng là do lòng tri ân sâu xa của chúng ta đối với ân Tam Bảo; chư Tăng, nếu có đủ giới hạnh thanh tịnh, là những Thầy sáng, bạn lành của chúng ta. Vì thế, chúng ta kính thờ, thân cận các Ngài để học hỏi đường lối tu hành, nếu lạy một cách thành tâm, thiện chí và đúng ý nghĩa, thì sẽ đem lại cho người lạy rất nhiều lợi ích trong hiện tại và vị lai:

1. Tiêu trừ nghiệp chướng: Trong sự sám hối, thành tâm đánh lễ mười phương chư Phật bằng cả thân tâm của mình. Quán chiếu sâu xa nguồn gốc tội lỗi, cùng bản tánh của tội lỗi. Quán tưởng hào quang chư Phật mười phương hiển hiện trước mắt, cũng như Phật tánh trong tự tâm tỏa rạng. Nhờ Phật lực hộ trì cùng nỗ lực tự tâm để thanh tịnh ba nghiệp. Với sự sám hối đó các ác nghiệp và chướng duyên đều được chuyển hóa.

2. Thiện căn tăng trưởng: Trong khi lễ lạy, hồi hướng cho kẻ thân người thù đều được lợi lạc, đều được thành tựu sự nghiệp giác ngộ giải thoát. Như thế Bồ Đề Tâm (thượng cầu Phật đạo, hạ hóa chúng sinh) được nuôi dưỡng, lòng từ bi được phát triển. Sự lễ bái hàng ngày đem lại cho chúng ta nguồn an lạc vô biên. Sự an lạc này giúp cho phiền não tiêu tan, sự trầm tĩnh trở lại trong tâm hồn và lòng thương cũng phát sinh đối với người ghét.

3. Đức khiêm cung phát sinh: Trong khi hạ mình xuống sát đất để lạy Phật là để chuyển hóa tâm kiêu mạn của mình, mỗi ngày lạy Phật để hồi hướng công đức về thiên, về địa, về đất nước, về Sư trưởng, về Ông Bà, Cha Mẹ... để cảm nhận trùng trùng ân nghĩa. Để thấy sự thành tựu của mình hôm nay là công ơn tác thành của nhiều người. Để từ đó tâm khiêm nhường phát sinh. Trong kinh Đức Phật thường dạy, tâm khiêm nhường là cửa ngõ của trí tuệ và là con đường đưa đến giải thoát.

Như vậy, người được lạy dù ít hay nhiều, có thể là một hay mấy vị đi nữa, thì một hay nhiều vị đều đại diện cho Thập Phương Tăng mà thọ lễ hay thọ cúng. Mặc dầu những vị thọ lễ hay thọ cúng, nhìn vào tuy thấy ít, nhưng ý nghĩa rất sâu rộng là vị được thọ lễ hay thọ cúng đại diện cả Thập phương Tăng thì Phước đức là cúng cả Thập phương Tăng vậy.

Có câu: “Kẻ cho “được hưởng” nhiều hơn người nhận”. Đúng là như vậy. Người nhận chỉ được chút vật chất. Người cho được toàn bộ niềm vui về tinh thần, được hưởng dư âm của niềm an lạc về hành động cao quý của mình.

Thế nên, có vị Thiền Sư đã nói, “người đem cho” phải cảm ơn “người nhận”. Đúng vậy, vì “người nhận” đã trải phước điền, là ruộng phước để “người đem cho” trồng cây phước.

Là Phật tử tại gia, việc lễ lạy cúng dường hộ trì Chư Tăng, Chư Ni nhân mùa An cư Kiết hạ là để tu tập, cũng là bổn phận của Phật tử chúng ta nhằm tu tạo phước điền, hộ trì Chánh Pháp, duy trì mạng mạch Phật giáo trường tồn.

Tỳ kheo Thích Nguyên Trực

(An cư Phật lịch 2561 - Dương lịch 2017)

Nhứt Niên Phật Tại Tiên

- Thích Tâm Phương -

Ngày đầu tiên tôi phát tâm xuất gia, Sư phụ tôi dạy và giáo huấn những điều căn bản tối hậu cho một hành giả bắt đầu lội ngược dòng đời.

Sư phụ tôi dạy: Người Tu sĩ được ví như người chèo thuyền ngược dòng nước, nếu chiếc thuyền thả trôi xuôi theo dòng nước chảy, thì không có gì khó khăn để người lái thuyền phải tốn sức chống đỡ. Nhưng một khi chiếc thuyền đi ngược dòng nước thì người chèo thuyền phải miệt mài, không được một giây phút nào sao lãng, nếu không thuyền sẽ bị đẩy lùi lại hoặc có thể bị lật đổ, bị nhận chìm theo dòng nước xoáy.

Do vậy người Tu sĩ phải luôn chánh niệm, và ý thức cẩn thận trong mọi hoàn cảnh, luôn luôn lấy giới luật làm kim chỉ nam để tác thành sự nghiệp đạo quả thành tựu trên bước đường thượng cầu hạ hóa. Luôn tinh tấn nghiêm mật ở mọi nơi, mọi hoàn cảnh để giữ giới thân huệ mạng, giới đức nghiêm thân cho mạng mạch Phật Pháp được trường tồn, để làm chỗ nương tựa niềm tin tâm cho đàn việt Như Thiên... Đó là những gì căn bản mà Sư phụ tôi thường dạy và nhắc cho đại chúng huynh đệ tại Tổ Đình Pháp Bảo Linh Sơn, Nha Trang.

Bài học đơn giản: Nhứt niên Phật tại tiên, Nhị niên Phật ra hiên, Tam niên Phật biến Thiên. Bài học ngụ ý để khuyên răn hàng đệ tử xuất gia cũng như tại gia nên tránh những tệ trạng dễ mắc phải, để Bồ đề tâm luôn vững mạnh như sơ phát tâm thuở ban đầu, để tiếp tục dẫn thân trên bước đường tu học và hộ trì Chánh pháp.

Sơ Tâm ban đầu của năm đầu tiên tu học hay làm Phật sự, là Tâm Phật, lời nói Phật, việc làm rất Phật. Nhứt Niên Phật Tại Tiên: Tâm Phật, lời nói Phật đầy lòng từ bi, ái ngữ niêm nở, ngôn từ xây dựng đoàn kết yêu thương, đùm bọc chở che, chân thành với công việc, cẩn mẫn chắc chắn trong công việc phụng sự Tam Bảo. Không một lời chê trách, dèm pha, phiến hà, chia rẽ, hay bất hòa, cố chấp.

Nhưng khi bước vào cửa Thiên, hay bắt tay vào công việc Phật sự, thì thực tế trên bước đường đãi lọc thân tâm, dẫn thân hoằng hóa, hay gánh vác Phật sự, công quả từ việc lớn đến việc nhỏ, con đường thuận duyên, hay nhung lụa, xuôi chèo mát mái, hay được mọi người mời gọi đứng trước, ăn trên, ngồi cao, tán thán, ca ngợi chúc phúc không chờ sẵn như mình đã



từng tưởng và mộng mơ. Mọi nghịch duyên, cản trở, trăm ngàn thử thách, và mọi thứ cám dỗ, nghiệp dữ đã bắt đầu hiện hình đối với những người thiếu tu tập và hành trì chánh pháp.

Như danh lợi, ta đây, phe nhóm, dòm ngó, chỉ trích lỗi của người mà không biết nhìn lỗi của mình, lạm quyền, ý thế có công, cúng dường, cộng lẩn với ngã tánh chúng sanh, ương ngạnh, bắt đầu thui chột ý chí và sơ tâm vào đạo thuở ban đầu, từ đó dẫn tới não phiền, lộ diện hồ nghi giải đãi, từ việc làm đến lời nói hé mở, mời gọi cảnh giới của chúng sanh tánh, len lõi, ẩn núp vào tâm Phật, cho nên bắt đầu không cảm thấy an lạc trong Phật sự, công quả, não phiền trở dậy và thậm chí vung vãi phiến não khổ đau buồn giận đến chung quanh người khác, đây là hiện tượng Bồ Đề tâm thoái chuyển, dậy phá ma quân bắt đầu xen lẩn vào Phật Tâm.

Nhị Niên Phật Ra Hiên: Năm thứ 2 Tâm Phật bắt đầu xa dần.

Trong giai đoạn này nếu hành giả không gặp được Minh Sư, Thầy hay bạn tốt để gần kề sách tấn, chỉ bày chia sẻ, đưa đường chỉ lối đúng chánh pháp, hợp thời cơ, ứng dụng Phật pháp hằng ngày trong đời sống đúng nơi, đúng chỗ, đúng người, thì hành giả rất dễ bị lôi cuốn theo dòng nghiệp vốn sẵn chúng sanh tánh lâu đời lâu kiếp, nghiệp chướng nặng nề, tham



giận kiêu căng... Si mê bắt đầu trở dậy, mê muội bắt đầu dẫn dắt kết bạn với ma (bạn dữ). Lời nói bắt đầu thiếu hẳn sự trung thực, bóp méo xuyên tạc, chánh ngữ không còn nữa với người Bồ Đề tâm thối chuyển, sở tâm, sở đoản, ngã chấp, ngã si đã dành chỗ ngự trị trong thân ô trước này (Tâm Sở).

Đạo tâm này nhiều người ví rằng, mỏng như lá lúa. Đúng như vậy, chúng sanh tánh, A Tu La tâm, mình không làm công quả, mình không cúng dường, những người khác làm, người kia cúng dường, mình cũng chả ưa, tìm cách giết dây, cản trở, tìm người lập bè phái, sanh lòng ganh tỵ, gièm pha, đố kỵ, địa ngục tâm đã dẫn đưa đến việc làm không còn đứng đắn, chu đáo, tận tụy, hiện tượng tránh né, thờ ơ, với công việc Phật sự chung, 3 ngôi Tam Bảo không quý báu nữa, nội kết tiêu cực mỗi ngày thêm lớn, Chánh Nghiệp đã không còn gìn giữ, thì Chánh Mạng cũng không màng tới... Chánh Định (tâm an lạc) đã nhường chỗ cho phiền não, thị phi, trách móc, phê bình, lên án, moi móc, tìm kiếm lỗi của người để rao truyền thất thiệt, sống và nói làm như vậy, thì Phật tâm đã xa rời nghìn dặm, đâu còn chỗ cho Chánh Tinh Tấn ngự trị (tâm siêng năng tu tập hành thiện, nói thiện, làm thiện, không còn nữa, tâm Phật đã xa rời người kết bạn với ma quân, phi báng Tam Bảo.

Tam Niên Phật Đáo Tây Phương: Năm thứ 3 Phật bay về trời. Phật đã rời xa nghìn dặm rồi, thì ái ngữ, lợi hành, đồng sự đâu còn nữa? Hành giả tha hồ tung hoành vung vãi từ lời nói đến việc làm đều thiếu hẳn lòng từ bi của Tâm Phật. Sáu nẻo luân hồi cũng bắt nguồn từ đây kết tụ.

Bài này được viết trong Mùa Kiết Giới An Cư tại Tổ Đình Pháp Hoa, Nam Úc, nơi mà Hòa Thượng Cựu Hội Chủ thượng Như hạ Huệ đã dày công Khai Sơn, xây dựng ngót 30 năm trên xứ người, tận miền Nam nước Úc.

Ngày 16.7. 2017 là Lễ Tiểu Tường sau 1 năm Ngài viên tịch, lòng tôi cảm thấy như mới ngày hôm qua Ngài còn đó... Thật như vậy tròn 1 năm rồi Phi trường Melbourne và Sydney, cũng như Tu Viện Quảng Đức chúng tôi không còn có dịp đón Ngài về thăm, hay chứng minh những ngày lễ quan trọng của Quảng Đức nữa, nhưng với kỷ niệm đạo tình của Ngài dành cho Quảng Đức vẫn còn in sâu, đậm nét thiền gia của bạc long tượng như hàng thức giả của Như Lai.

Nhứt Niên Phật Tại Tiên, bài viết này nhắc tôi và những người đệ tử có liên quan đến thâm tình với Hòa Thượng Cựu Hội Chủ, luôn nhớ đến Ngài như một ngày mới tinh nguyên không phai nhạt, nhứt

CÒN MÃI DÁNG ÔN

Trời Nam Úc đón Đông về ủ rừ
Cây trơ cành đọng lại hạt sương đêm
Lá luyến tiếc xa cành tan tác rụng,
Chuông khuya buồn điểm lại chuỗi thời gian ...

Ai có thấy gốc tùng già thao thức?
Quặn hồn đau cung tiễn bóng mây ngàn
Ôn đã đến rồi đi như suối biếc
Chúc Thánh Tào Khê ngọt khắp nhân gian.

Sỏi thì thâm nhớ năm xưa khai Hạ
Nâng gót hài Ôn Phương trượng nhân du,
Lối Thiền hành mang mầm xanh cây lá
Pháp âm người còn vọng cả thiên thu.

Pháp Hoa kinh năm châu huyền cứu độ
Linh Thú sơn bàng bạc bóng y vàng
Ôn vẫn đứng trượng thiền khai pháp vũ
Nam bán cầu khô cháy hóa hồng liên.

Vẫn còn đây Pháp Hoa ngày mở Hạ
Vẫn còn đây Tháp báo hiện liên tòa
Phật Đa Bảo hiện thân làm nhân chứng
Nụ cười hiền nhân hậu - Ôn Pháp hoa.

Người đã đến bình an và vĩnh cửu
Sáng mờ sương lời khai thị truyền tâm
Mãi còn đó trong ngút ngàn Phật sử
Xưa và nay một lối chẳng xa xăm..

Viết trên chuyến bay Nam Úc 2017

Hp Nguyệt Tử Khách

niên, nhị niên, tam niên hay mãi mãi, hình ảnh của Ngài vẫn sống mãi uy nghiêm, chuẩn mực, khả kính trong tôi và từng người đệ tử của Ngài trên bước đường phụng sự đạo pháp và dân tộc.

Cây có cội, uống nước nhớ nguồn, ăn quả nhớ người trồng cây, là văn hóa chuẩn mực, nhân văn nghìn đời mà mỗi người con dân nước Việt phải ý thức biết tôn trọng gìn giữ, ghi nhớ, mang ơn, nhớ ân, đền đáp, báo ân, bảo tồn gìn giữ, trân quý cẩn thận là để làm đẹp thân tâm này mỗi ngày trong đời sống.

Đúng như vậy.. Tổ Đình Pháp Hoa từ đây Sư Ông không còn nữa.

Nhưng âm vang pháp nhũ vẫn đọng đây .

Mùa An Cư Tại Pháp Hoa, Adelaide 14.7. 2017.

Thích Tâm Phương

Tịch Diệt Vi Lạc

- Thích Nguyên Tạng -

“**Tịch Diệt Vi Lạc**”, bốn chữ trên bức trướng của Trang Nhà Quảng Đức Úc Châu phúng viếng Tang lễ Ôn Như Huệ, như là lời chúc mừng Ngài trên lộ trình đi về cõi Phật vào cuối tháng 6-2016. Ở thế gian chết chóc là đau khổ, nhưng đối với Phật giáo “*Chết là một niềm vui*” (*Tịch diệt vi lạc*), có vẻ khó hiểu và chống trái phải không?

Phật giáo xuất hiện trên đời này là để giải quyết sự chống trái này, nghĩa là giải quyết tận gốc rễ luân hồi sinh tử. Còn sinh tử, còn luân hồi là còn khổ đau, giải thoát khỏi luân hồi sinh tử là niềm vui, đơn giản vậy thôi. Trong Kinh Đại Bát Niết Bàn, Đức Phật đã tuyên bố: “*Chư hành vô thường, Thị sinh diệt pháp, Sinh diệt diệt dĩ, Tịch diệt vi lạc*”. Nghĩa là: “*Các hành vô thường, Là pháp sinh diệt, Sinh diệt hết rồi, Tịch diệt là vui*”.

Giáo lý của Phật Đà luôn nhắc nhở “*Sanh tử đại sự, vô thường tấn tốc*”, phải cố gắng “*Hằng ngày an vui tu tập, pháp Phật nhiệm mầu, để mau ra khỏi luân hồi*”. Và khi đã ra khỏi luân hồi rồi, mới có thể phát biểu được như lời của Thiên Sư Từ Minh là “*Sanh như đắp chặn Đông, tử như cởi áo Hạ*”. Có nghĩa là một người ngộ đạo thì sống giữa cuộc đời này một cách tự tại, vượt ra ngoài vòng trói buộc của sống và chết, xem sự chào đời như mùa Đông có chiếc chăn đắp lên cho ấm, và khi chết đi, xác thân này tan rã để trở về Pháp thân thanh tịnh, cũng giống như mùa Hè cởi chiếc áo ra cho mát mẻ, thì không có gì mà phải sợ hãi và lo âu?

Đối với người đệ tử Phật luôn nhận thấy rằng sự sống và cái chết là một dòng chảy liên tục không hề gián đoạn, giống như sự di chuyển qua lại của một quả lắc của đồng hồ. Là đệ tử Phật, phải kiểm soát được sự di chuyển của quả lắc này, có nghĩa là làm chủ được sự sống chết của bản thân mình.

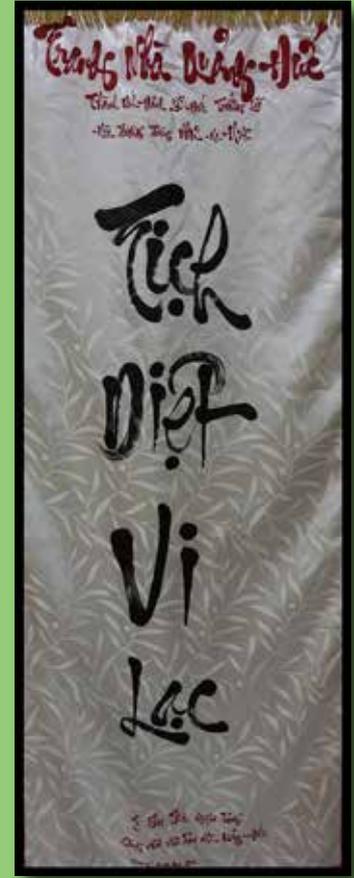
Đối với chính Đức Từ Phụ Thích Ca Mâu Ni của chúng ta, Ngài đã minh chứng cho toàn bộ lời dạy của đời mình là tự tại trong sanh tử, ra đi tùy theo ý nguyện. Đức Thế Tôn đã thông báo 3 tháng trước khi vào Niết Bàn. Năm đó, 544 trước Tây lịch, Đức Phật vừa đến Thành Tỳ Xá Ly (Vaisali) thì có vụ động đất rung chuyển cả thành phố. Đức Phật dạy: “*Này Ananda, có tám nguyên nhân làm cho đại địa chấn động: 1/ Vì đất nương trên nước, nước nương trên gió, gió nương vào không gian, nên khi gió thổi làm nước động, nước làm đất động. 2/ Khi một tu sĩ đắc thân thông hay khi một vị Trời có thần lực thực hành phép quán địa đại hay phép quán thủy đại. 3/, 4/ & 5/ Khi một vị Bồ-tát nhập thai, sinh ra, hay thành đạo. 6/ Khi Phật chuyển pháp luân. 7/ Khi Phật quyết định nhập diệt. 8/ Khi Phật nhập Đại-bát Niết-bàn. Này Ananda, Như Lai đã quyết định rồi, trong ba tháng nữa Như Lai sẽ diệt độ*”. (theo

Kinh Đại Bát Niết Bàn).

Sau đó Đức Thế Tôn đi đến rừng Sa La Long Thọ tại thành Kusinagar thuộc bộ tộc Malla và vào Niết bàn ở giữa 2 cây Sa La. Đức Phật nằm xuống, đầu hướng về phương Bắc, mình nghiêng về bên phải, bàn tay phải để ngửa lót dưới mặt, tay trái để xuôi trên hông trái, chân trái nằm dài trên chân phải, hơi thở nhẹ nhàng đều đặn. Ngài để lời di chúc cuối cùng: “*Này các đệ tử, vạn pháp vô thường, có sinh thì có diệt. Các con hãy tinh tấn lên để đạt tới giải thoát*”. Nói rồi Đức Thế Tôn nhập, xuất tứ thiền, bát định, và diệt độ liền ngay sau đó. Lúc ấy, đại địa rung động, sấm sét vang rền, hoa Sa La rụng xuống như mưa.

Mọi người tự nhiên thấy tâm thần chấn động, ai cũng biết là Đức Thế Tôn đã nhập Niết-bàn. Lúc bấy giờ là nửa đêm trăng tròn tháng Vesak năm 544 trước Tây lịch, nhằm ngày Rằm tháng Hai âm lịch năm Đinh Tỵ.

Từ đó về sau, hàng triệu đệ tử Phật cũng giống như Ngài, tu hành và đạt đến cảnh giới “*tự tại trong sanh tử*”. Sơ Tổ Đại Ca Diếp, sau mấy mươi năm kế thừa gia tài của Phật, Ngài tuyên bố vắng bóng thế gian, trao Chánh Pháp Nhân Tạng cho Nhị Tổ A-Nan lãnh đạo, đi vào ẩn cư nhập định trong núi Kê Túc, chờ đợi Bồ Tát Di Lạc giáng sinh để trao lại y bát theo lời dặn của Đức Thế Tôn. Sau Tổ Ca Diếp là Tôn Giả A-Nan, người được xem là kỷ lục về nhớ nhanh và nhớ đúng, Ngài có thể lập lại nguyên văn một bài Pháp của Đức Phật gồm 60.000 chữ một cách dễ dàng. (Có trí nhớ tốt là nhờ 5 công đức: Không tham dục, không ác tâm, không hôn trầm, không phóng dật và không hoài nghi. Theo Kinh Tăng Chi, Anguttara Nikaya, V 193). Nhị Tổ A Nan trụ thế 120 tuổi thì quyết định vào Niết Bàn. Ngài đến thành Tỳ Xá Ly dùng thần thông bay lên hư không, dùng lửa tam muội tự động thiêu lấy thân, xá lợi rơi xuống ngay gần trên hai lãnh thổ đang tranh chấp là Ma Kiệt Đà và Tỳ Xá Ly, để họ nhạt về xây Bảo



Viết thư pháp: Thích Đăng Nghĩa

tháp tôn thờ!

Vị Tổ thứ 28 của Phật Giáo Ấn Độ và là Sơ Tổ Trung Hoa, Bồ Đề Đạt Ma (BodhiDharma). Ngài là truyền nhân của Tổ thứ 27, Bát Nhã Đa La (prajñadhāra) và là Sư Phụ của Nhị Tổ Huệ Khả. Cơ duyên giáo hóa ở Ấn Độ đã hết, Ngài đi thuyền qua truyền giáo ở Trung Hoa vào năm 520. Cảm hóa Vua Lương Vũ Đế không thành, nên Ngài rời Kim Lăng (kinh đô nước Lương) đến Lạc Dương, lưu trú tại chùa Thiếu Lâm ở núi Tung Sơn, quay mặt vào vách núi thiền định chín năm chờ thời cơ để ra hoàng Pháp. Ở nơi đây, Ngài đã tiếp nhận vị đệ tử đầu tiên tên là Thần Quang, đạo hiệu là Huệ Khả. Ngài trụ thế 150 tuổi, truyền tâm ấn cho đệ tử Huệ Khả và viên tịch tại Chùa chùa Định Lâm, núi Hùng Nhĩ vào ngày mùng 9 tháng 10 năm Bính Thìn (529 TL). Mấy ngày sau, ông Tống Vân đi sứ từ Ấn Độ về lại gặp Ngài tại núi Thông Lĩnh, quảy một chiếc dép và đi nhanh như bay. Sau khi về Triều, Tống Vân tấu trình mọi sự lên vua, vua liền cho khai quật Bảo tháp, thì quả nhiên không thấy nhục thân của Ngài, trong Kim quan chỉ còn một chiếc dép. Nhà vua liền ra lệnh đem chiếc dép về thờ tại chùa Thiếu Lâm. Từ đó về sau, các chùa Phật giáo Bắc tông ở Trung Hoa, Việt Nam, Triều Tiên v.v... tại Tổ Đường đều có thờ tôn tượng Ngài qua hình ảnh trên vai quảy một chiếc dép như lời kệ khai thị: *“Diệt nhi bất diệt, như Đạt Ma chích lý Tây quy” (Diệt nào có diệt, Đạt Ma Tôn giả, quảy dép về Tây...)*

Câu chuyện tái sinh của Ngũ Tổ Hoàng Nhẫn là một thực chứng khác về giáo lý tự tại trong sinh tử. Một ngày nọ, Tú Tổ Đạo Tín du hóa ở núi Long Phong gặp một vị Sư già có tên là Tài Tông Đạo Giả, đang trồng cây tùng. Ngài Tài Tông hỏi vị Tổ thứ tư rằng: *“Ngài có thể cho con nghe Đạo Pháp của Như Lai chăng?”* Tổ đáp: - *“Tuổi của ông đã già, nghe cũng được nhưng không thể hoằng hóa kịp. Nếu có thể tái sinh thì ta sẽ chờ đợi”*. Ngài Tài Tông nghe rồi lay tạ và xuống núi. Ngài đến huyện Huỳnh Mai, nhìn thấy một cô gái đang giặt áo ở bờ sông, Ngài đến chào và hỏi: *“Nhà cô ở đâu? Cô vui lòng cho tôi nghỉ nhờ được chăng?”* Cô gái đáp: *“Con không thể tự quyết định, xin mời Ngài vào nhà hỏi Cha Mẹ con nhé”*. Ngài lại hỏi *“Nhưng riêng cô có bằng lòng hay không?”* Cô gái đáp: *“Dạ con bằng lòng”*. Sau khi nghe cô gái hứa chịu, Ngài quay trở về núi, ngồi kiết già dưới gốc cây mà viên tịch. Cô gái kia là con út của nhà họ Châu, sau khi hứa với Ngài Tài Tông Đạo Giả rồi, không lâu sau đó đã có thai. Sau 9 tháng 10 ngày, cô gái sinh ra một bé trai xinh xắn, nhưng vì sợ hãi, không chống mà có con, nên cô gái thả đã con trôi theo dòng sông, nếu ai có duyên thì nhặt về nuôi. Sáng hôm sau ra thăm lại chỗ ấy, người mẹ thấy con trai ngồi xếp bằng trên lá sen, khí sắc tươi tỉnh lạ thường và mỉm cười, người mẹ vừa thấy lạ vừa xót thương nên bồng con về nuôi dưỡng. Đến bảy tuổi, đứa bé gặp lại Tú Tổ Đạo Tín đối đáp một cách phi thường, được Tổ xin về cho xuất gia đặt tên là Hoàng Nhẫn. Hoàng Nhẫn có nghĩa là mẹ nhận nhục nuôi con, cũng có nghĩa Tổ Đạo Tín kiên nhẫn chờ

đứa bé khôn lớn để truyền pháp. Ngài Hoàng Nhẫn về sau trở thành vị Tổ thứ năm (lược theo bản dịch của HT Thanh Từ).

Lục Tổ Huệ Năng sinh năm 638, nổi tiếng là người đắc đạo lúc chưa xuất gia, là truyền nhân của Ngũ Tổ Hoàng Nhẫn. Ngài vốn sanh ra trong một gia đình nghèo, cha mất sớm, lớn lên giúp mẹ bằng cách bán củi. Một hôm, trong lúc bán củi, nghe người ta tụng Kinh Kim Cang mà bỗng nhiên ngộ đạo, liền tìm đến làm đệ tử của Ngũ Tổ và được ấn chứng sau khi trình bài kệ *“Bồ Đề Bản Vô Thọ”*. Sau 15 năm ẩn tu trong nhóm thợ săn, Ngài mới ra hoằng Pháp độ sanh. Đã có hàng vạn người tìm đến với Ngài để nghe Pháp và tu tập. Vào ngày mùng 3/8/ âm lịch năm 713, Ngài cho tập chúng để nói lời từ biệt, và đến canh ba Tổ nói với chúng đệ tử *“Ta đi đây, rồi liền viên tịch trong tư thế ngồi kiết già, hưởng thọ 76 tuổi. Nhục thân xá lợi của Ngài hiện nay vẫn còn và được tôn thờ tại Chùa Nam Hoa, Tào Khê ở tỉnh Quảng Châu, Trung Quốc.*

Đại Sư Ấn Quang, vị Tổ 13 của Tông Tịnh Độ Trung Hoa. Năm Dân Quốc thứ hai mươi chín, ngày 24 tháng 10, Ngài biết trước mình sẽ ra đi, cho triệu tập đại chúng về Chùa Linh Nham. Trong buổi hội đàm, Ngài suy cử Hòa thượng Diệu Chơn kế nhiệm Trụ trì, dặn dò các việc cần thiết, và bảo: *“Pháp môn niệm Phật không có chi lạ kỳ, chỉ cần khẩn thiết chí thành, thì ai cũng được Phật tiếp dẫn”*. Qua ngày mùng 4 tháng 11, Đại Sư bình cảm nhẹ, song vẫn tinh tấn niệm Phật. Niệm xong, bảo đem nước rửa tay, rồi đứng lên nói: *“Phật A Di Đà đã đến tiếp dẫn, ta đi đây, các con phải tín nguyện niệm Phật để về Tây Phương”*, đoạn bước lại ghế ngồi kiết già, chấp tay trì danh hiệu Phật theo tiếng niệm Phật của đại chúng rồi an lành viên tịch. Đại Sư thọ thế 80 tuổi đời và 60 Tăng lạp.

Đại Sư Gedun Drupa là vị Đạt Lai Lạt Ma đầu tiên của Tây Tạng, sinh năm 1391, xuất gia năm 7 tuổi, học trò của Đại Sư Tsongkhapa, Ngài đã trở thành nhà dẫn đường cho dân chúng Tây Tạng tu tập. Ngài là một Tăng sĩ mẫu mực, luôn hướng đến việc thực hiện lý tưởng Bồ-tát đạo, là một tiêu chuẩn cho những Đạt Lai Lạt Ma kế tiếp noi theo. Ngài cũng nổi tiếng về sự nỗ lực để duy trì giới hạnh trong thiền môn. Đó là điểm nổi bật của phái Hoàng Mạo Gelupa. Ngài cũng nhập thất và thọ trì miên mật pháp tu Mật tông Tara và Kalachakra trong nhiều năm. Ngài đã để lại cho hậu thế nhiều tác phẩm giá trị, bao gồm bảy tuyển tập lớn, dài cả ngàn trang, đặc biệt có nhiều bài viết về “những phương pháp trực tiếp cho sự luyện Tâm” hay phương pháp “lojong” cho sự rèn luyện tâm linh, đã trở thành một trong những di sản lớn nhất của Ngài. Dù là bậc lãnh đạo cao nhất, nhưng phong cách của Ngài luôn điềm đạm, khiêm nhường, và từ bi vô hạn. Ngài quyết định viên tịch năm 1474 ở tuổi 84. Ngài đã báo trước với các đệ tử là Ngài sắp sửa “ra đi” và nói những lời di chúc cuối cùng, nhắc nhở họ luôn ghi nhớ và tu tập theo giáo lý Phật đà. Tiếp đó, Ngài đã nhập vào mật định với

kỹ thuật điều khiển phong đại và các tinh chất trong các kinh mạch, năng lượng của cơ thể, bắt đầu chuyển dạng từ một người già nua trở nên trẻ trung và phát hào quang rực rỡ. Ngài viên tịch ngay sau đó và giữ nguyên trạng thái ngồi kiết già như thế trong vòng 49 ngày. Hai năm sau, Ngài đã tái sinh trở lại qua hiện thân của Gedun Gyatso, vị Đạt Lai Lạt Ma thứ 2 của xứ sở Tây Tạng.

Thiền sư Bạch Ẩn (1685–1768) là vị có công phục hưng phái Thiền Lâm Tế tại Nhật Bản và nổi tiếng với công án “Thế nào là tiếng vỗ của một bàn tay?”. Ngài là một thiên tài, không những chỉ là một vị Thiền sư mà còn là một họa sĩ, một nhà văn và là một nghệ sĩ tạc tượng xuất chúng, đặc biệt Ngài lừng danh với câu chuyện “Thế à!” trong xã hội Nhật, cho đến nay sau nhiều trăm năm vẫn được kể lại với sự kính phục về sức tu nhẫn nhục của đời Ngài. Năm 84 tuổi, Ngài bệnh cảm nhẹ, cho gọi đồ chúng đến khai thị lần cuối cùng, di chúc lại cho đệ tử là Đại Sư Toại Ông kế thừa sự nghiệp, rồi nằm nghiêng bên phải mà viên tịch trong yên bình.

Tại quê hương Việt Nam cũng có nhiều hành giả đã đạt đến trạng thái tự tại với sống và chết. Có lẽ được nhiều người biết đến và ca tụng là Bồ Tát Quảng Đức, Ngài phát nguyện tự thiêu ngày 27-5-1963 để chấm dứt tình trạng đàn áp khốc liệt của chính quyền Ngô Đình Diệm, và Ngài đã thực hiện vào ngày 11-6-1963 sau 2 tuần lễ chuẩn bị. Sau cuộc tự thiêu, Giáo Hội đã cho hỏa táng nhục thân và Ngài đã lưu lại trái tim xá lợi để làm bằng chứng sống cho lời phát nguyện của Ngài. Thật ra, Bồ Tát Quảng Đức là một hành giả thọ trì Kinh Pháp Hoa, Ngài đã thực chứng Phẩm Dược Vương Bồ Tát từ lâu, rằng Bồ Tát Dược Vương đã dùng các thứ hương hoa ngâm tẩm vào người rồi tự đốt thân mình làm ngọn đèn để cúng dường chánh Pháp. Bồ Tát Quảng Đức chắc chắn đã đạt đến Pháp Hoa Tam Muội khi còn sanh tiền, cho nên Ngài ngồi trong lửa đỏ mà giống như ngồi trong hồ sen nước mát, không có chút nóng bức và đau đớn hiện lên khuôn mặt của Ngài.

Tổ Sư Liễu Quán (1667-1742), một Cao Tăng VN, người Phú Yên, xuất gia lúc 6 tuổi, về sau ra Huế tu ở chùa Ấn Tôn (Tù Đàm, Huế) và đặc pháp với Tổ Minh Hoàng Tử Dung với công án “*Vạn pháp quy nhất, nhất quy hà xứ = Vạn pháp về một, một về chỗ nào?*”. Ngài là người thông minh, chí khí hơn người, về sau Ngài là Tổ khai sơn Thiền Phái Lâm Tế Liễu Quán tại VN với bài kệ pháp phái: “*Thật tế đại đạo, Tánh hải thanh trường, Tâm nguyện quang nhuận...*”. Cuối năm Nhâm Tuất (1742), Tổ cho gọi đồ chúng mà bảo: “*Duyên đối với thế gian đã hết, Tôi sắp về vậy!*”. Mọi người đều khóc. Tổ dạy: “*Tại sao các con lại khóc? Chư Phật xuất thế còn thị hiện Niết bàn. Ta nay đến đi rõ ràng, về ắt có chỗ. Các con hãy tinh tấn tu tập đừng có buồn khóc!*”. Vào tháng 11 năm Nhâm Tuất, trước khi mất vài ngày, Tổ ngồi ngay thẳng viết thi kệ thị tịch như sau:

“*Thất thập dư niên thế giới trung*

*Không không sắc sắc diệt dung thông
Kim triều nguyện mãn hoàn gia lý
Hà tất bồn mang vấn Tổ tông”.*

Nghĩa là:

“*Hơn bảy mươi năm giữa cõi đời
Không không sắc sắc thấy dung thông
Sáng nay nguyện mãn về quê cũ
Nào phải bồn ba hỏi Tổ Tông”.*

Ngày 22 tháng 11 năm Nhâm Tuất (tức ngày 18/12/1742), sau khi dùng trà và khai thị cho chúng đệ tử xong, Tổ hỏi mấy giờ? Môn đồ đáp là giờ Mùi, Tổ liền an nhiên viên tịch. Tổ trụ thế 75 tuổi, 34 năm giáo hóa, đệ tử xuất gia có 49 vị, đệ tử tại gia có đến hàng vạn người. Chúa Võ Vương - Nguyễn Phúc Khoát (1738 – 1765) kính ngưỡng đạo hạnh của Ngài mà dâng lên thụy hiệu: “*Chánh Giác Viên Ngộ Hòa Thượng*” để khắc vào bia tháp tưởng niệm ở chân núi Thiên Thai, làng An Cựu, cố đô Huế.

Một câu chuyện khác về sự kiện biết trước giờ chết. Hòa thượng Hải Đức trụ trì chùa Hải Đức ở Huế và cũng là người thừa kế chùa Hải Đức tại Nha Trang. Về sau Ngài cúng chùa Hải Đức Nha Trang cho Giáo Hội và mở Phật Học Viện Trung Phần, mời Hòa Thượng Trí Thủ vào làm Giám Viện. Năm ấy, Ngài trên 80 tuổi, Ngài không đau bệnh, biết mình sắp về cõi Phật, nên sáng ngày 8 tháng 4 âm lịch, Ngài bảo cô Bảy nấu ăn: “*Hôm nay cô đi chợ mua hoa trái về cúng vía Phật Đản. Trưa nay Thầy sẽ về Tây Phương đó*”. Cô Bảy nói: “*Bạch Ông, năm nay Giáo hội làm lễ Phật Đản vào ngày Rằm chớ không làm ngày mùng 8 nữa*”. Hòa Thượng nói, “*Thế à? Thôi, để đến Rằm cũng được*”. Thế rồi đến ngày Rằm, cô Bảy đi chợ mua hoa trái để cúng lễ Phật Đản. Hòa thượng bảo Thầy Tri sự cho chúng Tăng quét chùa sạch, làm hương đăng, chưng hoa quả, và khi đúng Ngọ, lên hương đèn cúng vía. Hòa thượng bảo thị giả hái các bông hoa, nấu nước cho Ngài tắm, thay đồ mới và bảo khuấy một chén bột mình tinh để Ngài dùng. Đến gần trưa, Ngài hỏi Thầy Tri sự, “*Đúng Ngọ chưa?*” Thầy Tri sự nói, “*Đã gần đúng giờ Ngọ rồi*”, Hòa thượng bảo chúng Tăng “*Mặc áo, lên chùa, đốt hương đèn, đánh trống Bát Nhã, Thầy sẽ đi đó*”. Thầy Tri sự lên chùa đốt đèn nhang xong, đánh trống Bát Nhã, rồi xuống nhà Tổ, thấy Hòa thượng ngồi tư thế thiền định. Thầy đến đưa tay trước mũi, thì Hòa thượng đã đi rồi, Thầy liền qua chùa Từ Đàm báo cho Giáo hội biết. Giáo hội cũng vừa làm lễ Phật Đản xong, chư Thượng tọa, Đại đức, Tăng Ni liền qua chùa Hải Đức tiếp tục hộ niệm. Một giờ sau, đỡ Hòa thượng nằm xuống và lo Tang lễ. Như vậy, Hòa thượng đã biết trước giờ chết và còn có thể hện lại một tuần. Ngài ra đi một cách ung dung, tự tại.

HT Thích Đồng Minh, một vị Tuyên Luật Sư của PGVN thời hiện đại, và là một tấm gương sáng chói, cả về đạo hạnh lẫn sự nghiệp hoàng dương Phật pháp. Ngài luôn thể hiện nếp sống của bậc chân tu, thiếu dục tri túc, giới đức tinh nghiêm, gắn liền đời sống của mình với sự nghiệp giáo dục đào tạo Tăng tài. Ngài chuyên về dịch thuật

Luật Tạng và cho thành lập ban in ấn Pháp Tạng Phật Giáo Việt Nam, in nhiều bộ Luật quan trọng và bộ Kinh Bát Nhã 11 tập của HT Trí Nghiêm. Vào ngày 11 tháng 5 năm Ất Dậu (17. 06. 2005), cảm thấy yếu dần, từ vòng Ngài bảo Thị giả đưa qua giường nằm. Đến 18 giờ 35 phút, Ngài an nhiên xả báo thân trong tư thế cát tường nằm nghiêng bên phải, tại chùa Long Sơn, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Ngài trụ thế 79 năm, 59 hạ lạp.

Hòa Thượng Thích Tâm Thanh (đệ tử HT Long Trí, Sư huynh HT Như Điển) chuẩn bị cho ngày cuối cùng của mình trước cả năm. Ngài là một Giảng sư nổi tiếng trước và sau 1975. Cảm thấy pháp thể khiếm an, Ngài quyết định nhập thất tu tập. Mỗi ngày dành thời gian tụng lại toàn bộ các kinh điển Đại Thừa và Nikaya. Trong lúc trì tụng, Hòa Thượng đã rút tía các ý chính trong kinh điển và ghi chú từng phẩm mục, từng chi tiết và soạn thành tác phẩm “*Những Đề Mục Quan Yếu Trong Kinh Điển Đại Thừa*”. Tiếp đó Hòa Thượng hạ thủ công phu niệm Phật. Tiếng niệm Phật của Ngài vang vọng trong tịnh thất suốt ngày đêm. Sáng ngày 5 tháng 2 nhuận năm Giáp Thân (2004), Hòa Thượng cho gọi Thầy Nguyên Hiên, Trụ trì Vĩnh Minh Tự Viện cũng như hàng môn đồ vào tịnh thất dặn dò và khuyến tấn tu hành. Dặn dò xong Hòa Thượng đã chấp tay niệm to danh hiệu A Di Đà Phật như một cách Yết Ma và Ngài đã an nhiên xả báo thân vào lúc 6 giờ 15 phút sáng ngày 13 tháng 2 nhuận năm Giáp Thân (2/4/2004), thọ thế 72 tuổi đời và 40 hạ lạp.

Phật Giáo VN tại Hải Ngoại trong những năm gần đây, đã mất đi nhiều vị Hòa Thượng có công xây dựng nền tảng cho PGVN tại Hải ngoại, trong đó có các vị:

HT Thích Trí Chơn, Chủ tịch Hội Đồng Điều Hành Giáo Hội Hoa Kỳ, ngã bệnh năm 79 tuổi, Ngài từ chối đi bệnh viện chữa trị, đơn giản Ngài bảo rằng thọ mạng của Ngài sắp tận, không nên tốn phí vô ích, đặc biệt là Ngài muốn ra đi trước tuổi thọ của Đức Thế Tôn một năm; và Ngài yêu cầu đưa về Chùa Bát Nhã để tịnh dưỡng. Trước vài phút xả báo thân, Ngài vẫn còn tỉnh giác, sáng suốt, minh mẫn, và tinh tấn lạ thường, nhớ và biết rõ mọi người, mọi chuyện từ nhỏ đến lớn. Ngài đã an nhiên xả bỏ báo thân vào lúc 06 giờ chiều ngày 14 tháng 3 năm 2011, (nhằm ngày mùng 10 tháng 2 năm Tân Mão) trong tiếng niệm Phật trang nghiêm của Tăng, Ni Chùa Bát Nhã và môn đồ pháp quyến.

HT Thích Minh Tâm là một trong những vị tạo dựng và lãnh đạo PGVN tại Âu Châu. Trong Khóa Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 25 tổ chức tại thành phố Turku, Phần Lan, Ngài ngã bệnh, nhưng vẫn cộng trú cùng chư Tăng và lo lắng cho các học viên an tâm tu học cho đến kết thúc khóa học. Sau lễ bế giảng, Ngài đã an nhiên xả bỏ báo thân thị tịch vào lúc 9:29 phút (giờ Pháp) ngày 8 tháng 8 năm 2013, nhằm ngày mùng hai tháng 7 năm Quý Tỵ. Thọ thế 75 tuổi, Tăng Lạp 62 năm và 46 hạ lạp.

HT Thích Tâm Châu, tháng 7 năm 2015, tuy thân tứ đại không được khỏe nhưng Ngài vẫn tổ chức khóa nghiên tu theo chương trình đã hoạch định tại Tu viện Viên Quang, Hoa Kỳ. Khi khóa nghiên tu kết thúc, nhận thấy sức khỏe yếu nhiều, Ngài liền trở về Tổ đình Từ Quang, Canada. Về tới nơi, biết hóa duyên sắp mãn, Ngài cho gọi tất cả đệ tử trở về Tổ đình và ân cần dặn dò, dạy bảo. Sau đó, các đệ tử luân phiên niệm Phật trợ niệm bên Ngài. Khi chuông đồng hồ điểm 10 giờ 15 phút ngày 20 tháng 08 năm 2015, tức ngày 07 tháng 07 năm Ất Mùi, Ngài xả bỏ báo thân tại Phương trượng Tổ đình Từ Quang trong tiếng niệm Phật của môn đồ tứ chúng, hưởng thọ 95 tuổi, Tăng lạp 74 năm.

Đối với HT Thích Như Huệ, Ngài xuất gia từ thuở thiếu thời, từng được tôn xưng là “Quảng Nam Tú Trụ” và là bậc lãnh đạo của PGVN tại Úc Châu trong 30 năm qua, Ngài đã chuẩn bị cho chuyến đi cuối cùng của mình 3 tháng trước khi viên tịch. Ôn ngã bệnh ngày 15-3-2016, từ đó Ôn buông xuống hết tất cả mọi thứ để hạ thủ công phu cho đến ngày viên tịch. Ôn ra đi thanh thản giữa tiếng niệm Phật của đại chúng vào lúc 9.25 tối ngày thứ Năm, 23/06/2016 (nhằm ngày 19/5/Bính Thân) tại Tổ Đình Pháp Hoa Nam Úc, thọ thế 83 tuổi, 60 hạ lạp.

Theo lời dạy của Đức Đạt Lai Lạt Ma rằng: “*Phần lớn trong chúng ta ai cũng muốn có một cái chết an ổn, nhưng chúng ta không thể hy vọng có được một cái chết thanh bình nếu đời sống của chúng ta tràn ngập bạo hành, tâm ta đầy dẫy những cảm xúc mạnh như giận dữ, ái luyến và sợ hãi. Bởi thế, nếu ta muốn chết tốt, ta phải học cách sống tốt. Nếu ta mong có được một cái chết an lành, thì ta phải đào luyện sự bình an trong tâm ta, và ngay trong lối sống hàng ngày của ta*”. Qua lời dạy này ta thấy rõ rằng nếu người nào biết sống tỉnh thức thì sẽ chết tỉnh thức, và một khi đã tỉnh thức thì họ có thể chuyển thân thức, tránh được sự lôi kéo của nghiệp và thoát khỏi sinh tử luân hồi. HT Thích Như Điển, Phương Trượng Chùa Viên Giác Hannover Đức Quốc cũng nói: “*Biết trước giờ chết, chỉ có 4 chữ thôi, nhưng người ta phải chiến đấu với tự thân và phải hành trì miên mật hết cả cuộc đời của mình để có được nó*”.

Cuối cùng lời nhắc nhở cho mỗi hành giả, hãy dọn đường cho ngày cuối của mình, muốn có được trạng thái an bình, tự tại, thậm chí có thể đùa giỡn với tử thần như các bậc Thầy được kể trong bài viết này, ngay từ bây giờ phải hạ thủ công phu ngang qua 2 phạm trù: Ngăn chặn và trau dồi. Ngăn chặn phiền não và trau dồi đức hạnh. Ngăn chặn là cắt đứt mọi gốc rễ của luân hồi sinh tử; trau dồi đức hạnh là tu tập ba Vô Lậu Học (giới định tuệ), Thiên định và Niệm Phật. Đó là mục đích tối hậu của mọi đệ tử Phật để vượt thoát vòng sinh tử luân hồi, để đạt đến trạng thái “Tịch Diệt Vi Lạc”.

Nam Mô A Di Đà Phật

Viết tại Trường Hạ Pháp Hoa, Nam Úc tháng 7-2017

Tỳ kheo Thích Nguyên Tạng



TIẾNG GỖ CỦA HÔM ẤY

- Thích Viên Trí -

Phòng tôi ở ngay trước phòng Sư Ông (Ôn), nên hễ có việc gì cần là Ôn thường đến gõ cửa 3 tiếng, tôi mở cửa ra thì Ôn nói: “Qua phòng Ông có việc chút”. Nói vậy Ôn quay về phòng là tôi có bận việc gì đi nữa cũng phải bỏ, đi theo Ôn ngay sau đó. Khi bị gọi như vậy thì trong tâm tôi thường hay phân vân: “Không biết bị Ngài la rầy hay bảo làm chuyện gì cần đây”. Thực tế thì có lúc bị la rầy, nhưng cũng có lúc thì bàn thảo công việc này việc kia ... Đó cũng là chuyện bình thường thôi. Nhưng có một hôm cũng tiếng gõ cửa đó, nhưng hoàn toàn bất thường, không như mọi tiếng gõ trước đây.

Tối thứ Sáu hằng tuần, tôi thường hay vắng mặt ở chùa Pháp Hoa để lên Chùa Bắc Linh hướng dẫn Phật tử tụng kinh và giảng Pháp tại đó. Sinh hoạt xong cũng khuya, nên ngủ lại Bắc Linh, sáng thứ Bảy mới về. Hôm đó cũng vậy, tôi nhớ không sai là thứ Sáu, ngày 25/3/2016, sau khi sinh hoạt tại Bắc Linh xong tôi ngủ lại. Khoảng 11 giờ đêm, đã lên giường nằm một tiếng rồi mà không sao ngủ được, trong lòng cứ nôn nao, nên đã quyết định lái xe về. Khuya đó về đến chùa Pháp Hoa đúng 12 giờ kém 15. Nghỉ đến 5 giờ sáng hôm sau, thứ Bảy, Ôn qua gõ cửa và nói rất nhanh: “Viên Trí ơi, gọi bác sĩ dùm Ông, sao hôm nay thấy mệt quá”. Ôn nói vậy, tôi nghĩ Ôn chỉ có 2 căn bệnh thường xuyên nhất, một là tiểu đường, hai là cao máu thôi, chắc cũng không có gì quan trọng. Khi qua đến phòng Ôn thì thấy Ôn lên giường nằm, và cũng lặp lại lời y như vậy. Tôi nói: Hôm nay sáng thứ Bảy, bác sĩ không làm việc, Sư Ông muốn con gọi xe cứu thương không? Sở dĩ nói vậy là để Ôn thấy chuyện gọi xe cứu thương, thì phải xuống bệnh viện nằm, rất rườm rà, hơn nữa cũng hiểu ý của Ôn là không thích nằm bệnh viện. Hy vọng Ôn sẽ không đồng ý, chờ đến sáng gọi bác sĩ luôn, biết đâu đến sáng thì huyết áp hạ, đường ổn định thì sao. Cũng nói thêm rằng, có những hôm Ôn mất ngủ, nên sáng dậy mệt. Cơm sáng xong, Ôn lên giường nghỉ một chút là khỏe lại ngay. Nhưng không ngờ sau khi tôi thưa vậy thì Ôn đồng ý liền. Nên tôi ở vào cái thế chẳng đặng đừng, phải gọi xe cứu thương.

Năm phút sau, xe cứu thương xuất hiện tại bãi đậu xe chùa. Sau khi nhân viên cứu thương hỏi Ôn vài câu, họ đã đưa Ôn lên xe đến bệnh viện Queen Elizabeth, cách chùa gần 4 cây số, tôi tự lái xe chạy theo sau. Hôm ấy chùa còn có Thầy Viên Từ và Sư cô Viên Thường nữa. Vì đi sớm, nên tôi chỉ vội chạy nhanh xuống bếp báo thầy Viên Từ biết là tôi đưa Sư Ông đi bệnh viện thôi. Khi đưa Ông vô cấp cứu, đội ngũ bác sĩ làm thủ tục thông thường như những bệnh nhân khác là đo huyết áp, thử máu v.v... Tôi nghĩ chỉ là thủ tục thôi. Nên tôi đến nói nhỏ với Ôn để Ôn khỏi lo là: “Chắc xíu nữa họ khám xong không có gì, con đưa Sư Ông về, rồi con chế mì Sư Ông điểm tâm nghe”. Ôn gật đầu và cũng hy vọng vậy. Sau khi bác sĩ lấy máu đi thử xong thì lại có những bác sĩ khác tiếp tục đến thử tiểu đường, thử nước tiểu...rồi họ hỏi nhiều câu hỏi khác nữa. Vì ở trong phòng kín, không thấy mặt trời, cứ tưởng còn sớm, nhưng khi xem đồng hồ thì đã 11 giờ trưa. Đến lúc này tôi mới linh cảm được là có chuyện không đơn giản như

mình nghĩ rồi. Đúng là vậy, kết luận đầu tiên của bác sĩ cho biết là Ôn bị chảy máu đường ruột, dẫn đến thiếu máu trầm trọng, nên phải chuyển máu liên tục suốt cả ngày đó và tiếp qua những ngày hôm sau. Thế là sự việc mỗi ngày mỗi trầm trọng. Hai hôm sau đó thì bác sĩ đã cho biết Ôn bị bệnh nan y ở giai đoạn cuối, giải pháp bây giờ chỉ là “ còn nước còn tát”. Sau đó đưa Ôn về chùa tịnh dưỡng và điều trị kết hợp bằng Tây y và Đông dược. Đúng 3 tháng sau, kể từ lúc tiếng gõ cửa phòng sáng sớm cuối cùng hôm đó, Ôn ra đi trong niềm tiếc thương của nhiều chư Tôn Đức và Phật tử đang hộ niệm, lúc 9 giờ 25 tối, ngày 23/6/2016, Âm lịch 19/5/Bính Thân, trụ thế 83 tuổi.

Bây giờ suy nghĩ lại mới thấy, khi mình sống với nhau nó có sự liên hệ giao cảm mật thiết qua lại. Hễ người này bệnh thì ít nhiều có tác động đến người kia. Một người đau khổ sẽ ảnh hưởng đến niềm vui của người đối diện. Từ khi thành lập chùa Bắc Linh cho đến khi Ôn ngã bệnh, tôi chưa bao giờ có cái tâm lý nôn nôn, nao nao như đêm hôm đó. Có cái gì đó vô hình thúc đẩy mình phải về. Giả như hôm đó tôi không về, thì không biết chuyện gì sẽ xảy ra. Chắc chắn là Ôn không đủ sức đi xuống Pháp xá để gọi quý Thầy Cô khác. Nếu có chuyện gì bất trắc thì tôi là người hối hận nhất. Cho nên người xưa có câu: “Phụ mẫu tại tiền, bất khả viễn du” nghĩa là cha mẹ còn sống thì con cái không nên đi đâu đó quá xa là vậy. Mặc dù cuối cùng Ôn cũng ra đi theo định luật vô thường, nhưng ít ra mình cũng mãn nguyện được lo cho Ôn đến phút cuối cùng.

Đức Phật có lần gọi Ngài A Nan bảo rằng: “Này A Nan! Đạo ta nay đã viên mãn. Trong ba tháng nữa ta sẽ nhập Niết bàn”. (Kinh Đại Bát Niết Bàn). Tiếng gõ cửa của Ôn hôm đó cũng như một sự báo hiệu ba tháng sau Ôn viên tịch. Hạnh nguyện của Ôn cũng đã viên mãn. Cuộc đời của Ôn đã đóng góp rất nhiều cho ngôi nhà chung Phật Giáo, từ tranh đấu cho sự sống còn của Phật Giáo Việt Nam năm 1963, đến vượt biên, xây chùa, thành lập Giáo Hội tại hải ngoại v.v... Ôn có phong cách của nhà lãnh đạo, nhẹ nhàng, ôn hòa và oai nghiêm. Cho nên ở bất cứ thời đại nào, Ôn cũng là người lãnh đạo.

Một năm đã trôi qua, hôm nay chư Tăng Ni trong Giáo Hội về chùa Pháp Hoa đông đủ an cư và tổ chức lễ Tiểu Tường cho Ôn. Trong giờ quá đường, ngồi dưới nhìn lên bàn chứng minh, trong tâm tôi cảm thấy như Ôn còn đang hiện diện. Tôi xin được chia sẻ vài dòng tâm sự của kẻ ở người đi. Kẻ khai sơn, người thừa kế. Cầu nguyện Giác Linh Ôn phò hộ cho chúng con thêm sức mạnh, dũng tiến trên đường đạo.

Nam Mô A Di Đà Phật

Viết tại Trường Hạ Pháp Hoa 14/7/2017

Đệ tử Thích Viên Trí

Tu Ba Thời

- Thích Phổ Huân -

Quá khứ- Hiện tại- Vị lai, nhóm từ ngữ thường nghe trong nhà Phật, và đó cũng chính là ba thời tu Phật của một Phật tử cần cầu giải thoát. Nếu nói theo lịch sử truyền bá Phật giáo gọi là Chánh Pháp, Tượng Pháp và Mạt Pháp. Như vậy mặc nhiên việc tu hành của hai giới Phật tử xuất gia, tại gia không thể nào không tư duy suy niệm ba thời tu Phật. Ở đây chúng ta không luận bàn về ba thời Chánh, Tượng, Mạt Pháp như đã có nhiều vị thiện tri thức nói qua. Chúng ta chỉ nhìn và quán sát hoàn cảnh tu học của chính mình. Trước hết phải là quá khứ. Thử lật bàn xem quá khứ thế nào của một hành giả đang tu Phật.

Quá khứ tích lũy nghiệp tu:

Không dám vọng ngữ, chắc chắn nhiều đời quá khứ chúng ta phải tu Phật, nếu không, đời này không thể nào biết, học và hành được Phật giáo. Tu thế nào trong quá khứ, ta không rõ, nhưng ta phải có tu, hay ít ra cũng là một học giả, nghĩa là chỉ có nghiên cứu tìm tòi, hoặc thích thú mến mộ lời dạy của Phật. Theo lý nhân quả để nói hơn, vì một chúng sanh hiện hữu đời này, mang thân phận thấp hèn hay giàu sang danh vọng đều là phản ảnh của đời trước. Đời trước là nghiệp lực cho đời này, và tùy vào đời này nó sẽ tiếp tục là nghiệp lực cho đời sau nữa. Dù chúng ta có tin hay không tin, thì ta không thể khác hơn đời trước. Thử lấy ví dụ quá khứ gần của một em bé khi trưởng thành là một anh thanh niên. Nếu ngay hiện tại không biết, không tìm hiểu, khi nhìn anh thanh niên lực lưỡng, tráng kiện, lão luyện việc đồng áng ruộng vườn trong khi đang sống ở thành phố. Thì ra trong quá khứ cả tuổi thơ anh thanh niên này đều sống làm việc ở miền quê, và chỉ mới di dân sống ở thành phố có ít năm. Quá khứ đó chính quả nghiệp hiện ra trong hình dáng của anh ta ngày hôm nay. Đó là theo ví dụ gần, ví dụ xa là một thế hệ mới của gia đình, theo đuổi nghề nghiệp gì, nó sẽ làm lực tác động cho những nhân nghiệp tương ứng với đời tương lai của nó. Và xa hơn nữa nghiệp quá khứ này sẽ liên kết thành một cộng nghiệp, để tạo thành nhiều người, nhiều nhóm khác biệt nhau. Xã hội cũng là do nghiệp lực từng cá nhân có chung một động lực ý hướng, và đất nước truyền thống văn hóa đều không ra ngoài một cộng nghiệp hành động chung trong quá khứ.

Người Phật tử dù xuất gia hay tại gia đều chung một ý hướng đã tích lũy nghiệp tu. Việc tu chậm hay tu mau, khó khăn, dễ dàng, thuận duyên hoặc nghịch cảnh tất cả hoàn toàn do nghiệp tu trong quá khứ. Nhìn lại hành trạng của chư Thánh Tăng, các bậc Tổ sư trong quá khứ, các Ngài liễu đạo ra sao cũng không ngoài việc đã làm, đã tu trong vô số đời trước, và do tu vô số đời trước nên bất cứ hoàn cảnh khó khăn nào, các Ngài cũng thành tựu. Không hiểu điều này chúng ta tự trách mình sao không tu được như chư Tổ! Nếu có trách nên trách quá khứ, chứ không phải lỗi hiện tại. Nhưng quá khứ đã an bày, thành ra bây giờ mới chịu quả, nhưng quả khổ này làm cho mỗi hành giả

thức tỉnh rằng, nghiệp tu quá khứ của chúng ta quá hời hợt quá vụng về, thế thì sự ý thức hiểu được lực nghiệp trong quá khứ không phải là nhân duyên thiện báo cho chúng ta sao!

Hiện tại trau dồi nghiệp lực.

Càng không dám vọng ngữ, để nói rằng dù hiện tại chúng ta đều biết đã có tích lũy chủng tử tu Phật nhưng niềm tin vẫn còn rất ngây ngô vụng dại... nói cho đúng chữ, còn vô minh nhiều lắm. Chúng tôi xin sám hối không dám nói nhiều người chỉ thấy ở bản thân mình vô minh nhất. Vì cụ thể việc tu hành vẫn còn chưa dứt khoát khẳng định, đương nhiên trên mặt tình cảm lý trí rất tha thiết với Phật giáo, nhưng tình cảm và lý trí theo vọng thức dính mắc trần cảnh lại đâu khác gì tình cảm truyền thống của nhân loại xưa nay! Chính hành động cư xử theo tình cảm tu Phật như vậy mà vô tình chúng ta lại tạo một nghiệp lực chỉ vừa phải, là gieo duyên giải thoát chứ không thể chứng đạo giải thoát! Và cứ thế nghiệp lực đó sẽ theo ta đi hoài không biết bao nhiêu kiếp. Nghĩa là ta sẽ trở thành Phật tử mãi mãi trong nhiều kiếp, chỉ vì duyên Phật bấy nhiêu đó. Đối với chư vị Bồ Tát từ bi nguyện lực sâu dày, các Ngài hay thường nguyện như vậy, luôn luôn làm một chúng sanh gắn gũi với nhiều chúng sanh đau khổ, nên không chịu làm Phật! Không chịu làm Phật đó là cách nói của chúng ta, chứ Phật là giải thoát hoàn toàn, chứ không phải là cái gì để thành để được.

Thế thì nghiệp lực tu Phật hiện tại của mình thiết nghĩ nên suy nghĩ lại, việc cũng chẳng bí mật khó khăn gì, chỉ là không phải tha thiết bằng sự nặng nề tình cảm bên ngoài, mà quên rằng bên trong phải tha thiết hơn bên ngoài mới đúng. Dù bên ngoài là tha lực tác động cho bên trong tạo lực. Như trong những ngày hôm nay đạo tràng An Cư tại Tổ Đình Pháp Hoa Nam Úc, đã tạo nên hiện tại duyên cảnh tha lực, tạo thành cộng nghiệp tha lực cho nhiều Phật tử xuất gia và tại gia. Đây là một nhân duyên thù thắng. Và trong nhân duyên này nếu cá nhân hành giả nào ý thức việc tha thiết tu Phật tự lực bên trong, thì tương lai hiện tại sẽ và đang tạo quả tương lai giải thoát.

Tương lai thành quả giải thoát:

Đến đây chúng ta đã hiểu, khi ý thức quá khứ là do nghiệp lực, thì hiện tại sẽ thành nghiệp quả, và cũng từ nghiệp quả, ý thức sẽ tác nghiệp mới, nghiệp thiện thuận hơn nữa, cuối cùng tương lai sẽ không lo không sợ, vì tất cả chỉ là một dòng nghiệp ý thức trong ba thời quá khứ, hiện tại và tương lai.

Cuối cùng sự giải thoát, sự dính mắc, sự luân hồi hay Niết bàn tự tại đều do chúng ta quyết định mà ra.

Kính chúc đạo tràng An Cư Kiết Hạ năm nay 2017 thuận duyên tạo thành nghiệp lực giải thoát hiện tại và tương lai.

Kỷ niệm ngày thứ năm Trường Hạ 2017

TK Thích Phổ Huân

Mỉm Cười Khi Trể Chuyến Bay về An Cư ...

- Thích Tịnh Giác -

Sáng nay ra phi trường thật sớm cho kịp chuyến bay từ Melbourne-Adelaide, hãng Tiger airway, bay về Nam Úc, Chùa Pháp Hoa tham dự Khóa An Cư 10 ngày do Giáo Hội tổ chức tại Tổ Đình Pháp Hoa. Kết quả là chúng tôi phải quay về chùa. Chuyến bay đã vừa bị hủy thì hơn 6:00 am chúng tôi có mặt. Nghe mà choáng váng búng hai lỗ tai, biết làm sao đây..., tức giận cũng chỉ khổ cho chính mình, thôi thì mỉm cười cho đời thêm tươi mát... Nhìn chung quanh không ít người giận dữ và thất vọng. Chúng tôi cũng trong số người ấy, nhưng thay vì giận thì ta nên cười, có thể cười to như người điên để khỏa lấp những điều bất như ý của thế gian...

Đang loay hoay với cái điện thoại không sim, hy vọng nối được wifi liên lạc về chùa, chẳng may hôm nay cũng bó tay, không nối mạng được. Thì bỗng nhiên có anh người Úc đồng cảnh ngộ, hai chúng tôi quan tâm chia sẻ tình người.

Chiếc áo nhà tu được chiếm ưu thế hạng nhất trên thị trường quốc tế hiện nay. Anh nhận ra chúng tôi là hai vị Sư qua chiếc áo nâu sòng, màu hoại sắc của đất có ý nghĩa như người tu sĩ khoác lên chiếc áo với tấm lòng nhẫn nại bao dung như đất vậy. Chiếc áo đã thu hút đôi mắt của anh với lòng thành kính. Anh nói cuộc đời tu sĩ của các vị đã cống hiến cho xã hội và con người rất nhiều, như Thiền Sư Nhất Hạnh đã để lại một di sản vô giá cho nhân loại. Anh nói tiếp, hôm nay có cơ hội xin cho anh đáp lại cái ân đức đó trong muôn một ấy, tôi ngạc nhiên chưa hiểu anh muốn nói gì, thì ra anh muốn xin chúng tôi cho anh được phép đưa chúng tôi về chùa thay vì phải đón taxi.

Phật Giáo nước Úc ngày nay đang trên đà phát triển, bằng chứng Bộ Giáo Dục đã đưa chương trình Phật học vào nhà trường dạy cho các học sinh từ tiểu học. Những bài học nhân quả được thấm nhuần vào lòng trẻ thơ, gieo hạt giống yêu thương trong tư duy nhân loại để ai đó biết mở lòng nhân ái, quan tâm mọi người như chính bản thân mình, sống với lòng vị tha để buông xả tâm ích kỷ, tham, sân, si. Một khi đã hiểu nhân quả thì làm gì có chuyện khùng bố hay hành hạ người khác qua cử chỉ hành hung bạo lực gia đình, ngược đãi trẻ thơ v.v...

Anh bạn Úc tên Nigel, đệ tử làng Mai, đến từ Adelaide (Plum Village guy from Adelaide). Anh hỏi chúng tôi ở chùa Fawkner hay chùa Reservoir (Tu Viện Quảng Đức ở Fawkner hay Chùa Linh Sơn ở Reservoir.), tôi trả lời “thưa anh, chúng tôi là tu sĩ và đặc biệt Phật giáo Việt Nam có hệ thống liên kết thâm tình qua lại hỗ trợ cho nhau, tuy là mỗi chùa đều có Trụ trì riêng để thuận tiện công việc tổ chức tu học và điều hành Phật sự thường nhật trong chùa, nhưng hệ thống làm việc luôn có sự gắn bó liên kết như một gia đình Phật giáo, thể mới xứng danh “Tăng Già là đoàn thể luôn sống trong hòa hợp” là vậy. Tôi ở chùa Linh Sơn, nhưng có lẽ tôi sinh ra trên đôi cánh sắt đại bàng bay khắp mọi nơi, nên chùa của tôi cũng khắp mọi ngả, chẳng phải đó là chùa Linh Sơn hay Tu Viện Quảng Đức Fawkner, mà bên Mỹ, bên Âu, bên Đài Loan hay Việt Nam cũng có”. Tôi cứ nói vu vu tươi cười khiến anh xích lại gần như người đã từng quen nhau từ thuở bao giờ. Anh gọi phone cho người bạn nhà phía sau gần Tu Viện Quảng Đức, Fawkner để báo tin có thêm hai vị Sư cùng theo xe đi về. Anh nói thêm, anh là người Adelaide cũng biết Chùa Pháp Hoa, vùng Pennington, anh theo dòng tu Tiếp Hiện của Thiền Sư Nhất Hạnh, nhưng nay vì công việc bận rộn nên

anh đang tiếp nhận pháp môn Tịnh Độ, do một vị Sư Nhật Bản cũng đôi lần chỉ dạy cho anh. Anh cảm thấy pháp môn niệm Phật thật gần gũi trong đời sống, đi, đứng, nằm, ngồi tùy thời, tùy khắc mà luôn miệng gia trì niệm Phật. Phương pháp ấy giúp anh bớt suy nghĩ tạp niệm, định tâm hơn, và tâm an lạc từ bao giờ mà chẳng hay, đôi lúc nhìn lại tự phát hiện thì mỉm cười như nụ cười sáng hôm nay, giải tỏa bao niềm phiền muộn thay vì tức giận. Tịnh Độ là nơi chốn an lạc trong sạch, đối lại của Tịnh độ là uế độ, vậy uế độ là tâm địa của ta đầy dẫy tham, sân, si. Gặp chuyện dễ nổi giận, dễ sân như tôi ngày xưa vậy. Người tu theo pháp môn Tịnh Độ mà không biết xây dựng trong lòng mình niềm an lạc, tẩy giảm cái bức xúc nóng giận của mình thì e rằng Tây phương Tịnh độ còn khá xa, chắc gì sau khi hết báo thân này được vãng sinh Cực Lạc! Cho dù là cũng được đấy, mà chỉ được vào bậc thấp nhất của hóa độ cừu phẩm liên hoa rồi trải qua bao trăm kiếp nữa mới được Hoa Khai Kiến Phật, diện kiến Di Đà.

Hai chúng tôi nói chuyện thật vui giữa cuộc sống chung quanh bận rộn bôn ba tấp nập giữa mùa Đông mà tình người vẫn đem lại cái ấm tình đồng loại, cái hạnh phúc thấm nhuần tinh thần Phật giáo đem lại sự ôn hòa trong cuộc sống, giải quyết mọi vấn đề theo tinh thần lạc quan, giúp chúng tôi có thêm một ngày ý nghĩa, kết tình bạn trong bối cảnh chuyển bay bất như ý. Tôi thiết nghĩ, nếu tiếp tục bay... chuyện gì sẽ xảy ra nào ai biết... Chấp nhận và vui với giây phút hiện tại là thật tuyệt vời...

Về đến Tu Viện Quảng Đức, hai chúng tôi định đi bộ về, vì hai chùa gần nhà xa ngõ, nhưng lại nghĩ mấy khi có dịp qua đây, vốn tôi là người đi đây đi đó, ít lưu trú ở Úc, thôi thì vô “ăn vạ” Thầy Tâm Phương một chút. Ôi đúng vậy! Đúng là Sư ở Tây, trăm việc phải đến tay chày chùa việc gì. Giữa sáng sớm mùa Đông giá buốt, Thượng Tọa Tâm Phương đang bận rộn chạy luồn dây loa vô vách tường trước khi thợ đóng kín vách, tôi thật cảm động. Với tinh thần làm việc năng nổ của Thầy, khiến tôi nhớ lại 25 năm trước một thời của tôi cũng thế, ở Úc là như thế đấy. Thấy thấy hai chúng tôi, vội buông mọi việc và lập tức nhờ người đưa hai chúng tôi về chùa. Một cử chỉ thâm tình Pháp hữu, mau mắn và nhanh nhẹn khiến tôi cảm thấy gần gũi vô cùng. Cảm ơn Thầy. Tôi dùng chữ “Thầy” cho gần gũi thay vì xưng hô hai chữ “Thượng Tọa” cảm giác xa nghìn dặm.

Nghĩ lại cô bé tuổi ngoài 40 mà còn ngây thơ đó là Nguyên Hân, người chuyên gia mua vé cho tôi khi có việc Phật sự bất cứ nơi đâu. Tôi được Quỳnh Anh cảnh báo khi xem vé trên mạng, thương hiệu Tiger Airway là hay delay và cancel (trễ và hủy chuyến bay) thế mà cô bé ngây thơ ấy đã lãng quên vì nụ cười vô tư bất tận, nụ cười hoan hỷ, nụ cười Bát phong không lay động, nụ cười giúp các công ty làm ăn phát tài, để rồi tất cả chúng ta được đọc bài viết góp vui cho cuộc sống trong mùa An Cư Kiết Đông tại Chùa Pháp Hoa, Nam Úc năm 2017.

Sự việc bất như ý của một ngày, nhưng ta chỉ cần thay đổi chiều hướng trong tư duy thì mọi việc trở nên tốt đẹp như đóa hoa tặng cho đời giữa muôn vạn phức tạp của cuộc sống bất như ý. Cảm ơn các bạn đọc trong niềm hoan hỷ.

Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát.

Melbourne, ngày 10 tháng 07 năm 2017.

Tỳ Kheo Thích Tịnh Giác.

Phụ Nữ Xưa và Nay

- Thích Nữ Tâm Lạc -

Vấn đề con người là một chủ đề xưa nay, biết bao nhiêu nhà triết học khoa học bác học quan tâm và luận bàn, phân tích một cách trực tiếp hay gián tiếp, tùy theo mỗi thời kỳ lịch sử, mà có tầm nhìn và khai sáng về con người ở nhiều góc độ và khía cạnh khác nhau, như vấn đề thân phận con người, với góc nhìn không đi vào sự tư duy, chỉ nghiêng về vật lý, thì hoàn toàn bế tắc và trở nên khủng hoảng bất lực. Như nhà triết học Socrates đã nói: “Nếu con người không trở về với nội tâm của mình, thì con người chỉ là con rối giữa cuộc đời, không tự biết mình là ai, trống rỗng vì đã nô lệ cho dục vọng. Tự mình không định đoạt được số phận của mình”.

Đạo Phật là một học thuyết, một triết lý sống. Hệ thống giáo lý truyền bá vào nước ta khoảng thế kỷ thứ II sau Tây lịch, đã nhanh chóng trở thành một tôn giáo, có ảnh hưởng sâu sắc đến đời sống tâm linh của con người Việt Nam, bên cạnh Đạo Lão, Nho, Thiên Chúa, trong nhiều giai đoạn lịch sử Đạo Phật đóng vai trò chỉ đạo, tác động mạnh đến nếp sống, thói quen, suy nghĩ của con người.

Lịch sử Phật Giáo nhắc lại cuộc đời của Đức Phật, từ khi sanh ra, rồi xuất gia tầm đạo, tu tập chứng đạo v.v... rồi nói đến các Thánh đệ tử của Phật và điều để cho chúng ta thấy rằng trong sự tu tập không phân biệt nam, nữ nếu ai biết nỗ lực, thì sẽ đạt đến quả vị Phật như nhau giác ngộ giải thoát bình đẳng không khác, tất cả chúng sanh đều có Phật tánh. Cái nhìn “bình đẳng” của Đức Thế Tôn trong lịch sử đã chứng minh, Ngài giải phóng cho người nữ và đưa người nữ trở về với giai cấp bình đẳng trong khi các tôn giáo khác không làm được.

Thử nhìn về quá khứ, thân phận của phụ nữ thời xa xưa trong quá trình lịch sử của hai nền văn minh cổ đại Phương Tây và Hy Lạp. Trong truyền thống Do Thái và đạo Cơ Đốc, song hành thời với Đức Phật, ở Trung Hoa thì có Khổng Tử và 624 năm sau Đức Phật Đản sanh là Thiên Chúa giáo ra đời. Việt Nam thì có đạo Lão, Nho; Ấn Độ thì có đạo Hindu, kể cả đạo Hồi giáo. Nói chung những quy chế của xã hội, các cơ cấu tổ chức Tôn giáo, từ nguyên thủy, lúc nào cũng định kiến, tạo nên những mẫu mực và cho người nữ là phái thụ động, phục tùng và nô lệ.

Như trong kinh Cựu Ước của Do Thái thời xa xưa,

chỉ tôn trọng người nam, xem thường người nữ, thấy ai tôn thờ Nữ Thần xem đó là yêu thuật, người phụ nữ bị ném đá đến chết, hoặc bị ép uống nước hòa với chất dơ của đất khi bị người chồng ghen. Người phụ nữ bị cưỡng bức, chỉ được bồi thường 50 đồng và sau đó trở thành vợ của người cưỡng hiếp, thật là kinh khủng.

Giống như thời xa xưa bên Ấn Độ với đạo Hindu, qua bộ luật Manu rất nổi tiếng, được ghi chép lại trong các triều đại vương quốc của người Arya khoảng thế kỷ thứ II-I trước Tây lịch, do các đạo sĩ Bà La Môn đặt ra những luật lệ, những tập quán của những giai cấp thống trị xem người nữ như những con vật nô lệ. Trong kinh Vệ Đà coi người phụ nữ là người không tử tế, không bao giờ được phép đến nhà thờ, được đứng gần đấng tối cao. Hôn nhân mang tính cách mua bán, tập tục Xari (của hồi môn) hàng năm hàng ngàn phụ nữ bị giết hay đốt, vì không đủ số của hồi môn cung ứng cho nhà chồng, công khai thừa nhận bất bình đẳng trong đời sống vợ chồng, chính vì lòng tham muốn tiền bạc của nhà chồng, khiến cho số lượng kẻ sát nhân vì của hồi môn ngày càng gia tăng, ăn sâu bám rễ vào mọi tầng lớp trong xã hội xưa cũng như nay, từ giàu đến nghèo, từ người trí thức đến dân thường, từ thành thị đến thôn quê, cuộc đời phụ nữ Ấn, hằng ngày chỉ toàn là những vụ bạo hành trong gia đình. Mặc dầu chính phủ Ấn Độ cấm lệ đòi của hồi môn từ năm 1961, trên thực tế tục lệ này vẫn còn hiện hành.

Luật Hồi giáo Cheria, không nhẹ nhàng với người phụ nữ, suốt đời chỉ một việc phục tùng chồng, cha, anh em trai, không có quyền phân chia tài sản. Trong kinh Coran của Hồi giáo chỉ trích người nữ một cách mạnh mẽ, vị trí bé nhỏ, thấp kém về thể chất, tinh thần đạo đức và trí tuệ.

Trong các thánh đường Cơ Đốc giáo, Tin Lành, Thiên Chúa giáo, các Tu sĩ nữ không được giảng kinh hành đạo như các Linh mục, Mục sư, v.v...

Như vậy thì chúng ta thấy nói về xã hội, kể cả tôn giáo như Hindu, Cơ Đốc giáo, Tin Lành, Hồi giáo v.v... đều có những điều áp chế đối với phụ nữ. Riêng Đức Phật nếu không có lòng từ bi và trí tuệ hùng lực, làm sao đưa thân phận của người phụ nữ trở về với công lý bình đẳng trong đời sống Tăng đoàn. Ngài đã đưa người phụ nữ từ vị trí thấp kém trong xã hội thời bấy



giờ (không được đến nhà thờ, chỉ làm vợ với thân phận tôi đòi, bị tục lệ hồi môn chèn ép) trở thành một biểu tượng đáng tôn quý trong xã hội.

Đọc lịch sử Phật giáo, lúc nào cũng có nói đến cuộc đời và phẩm hạnh giác ngộ giải thoát của Ngài. Trong kinh thường hay nhắc lời Ngài nói: Tất cả chúng sanh ai cũng có tánh Phật và thành Phật, trở về với tánh Phật đều bình đẳng không khác, cho nên Đức Phật đã làm được việc mà các tôn giáo khác chưa làm được.

Sau khi thành đạo, Đức Phật du hành thuyết pháp và thành lập Tăng đoàn, thì Thập đại đệ tử Tăng cũng như Thập đại đệ tử Ni, không ai nhiều, không ai ít, không cao, không thấp, sang hèn nghèo giàu, ai tu tập cũng được giác ngộ như nhau. Đức Phật sinh ra ở Ấn Độ thời đó, 4 giai cấp Bà La Môn, Sát Đế Lợi, Phệ Xá và Thủ Đà La đều được xuất gia, đều được nằm trong Tăng đoàn, và đều được mang dòng họ Thích.

Đức Phật dạy chúng ta sự tu tập, học hỏi để liễu đạo và ngộ đạo, kinh qua quá trình của Đức Phật giảng dạy, Ngài nói: “Các con hãy tự thấp xuống mà đi, đến với ta, không phải để tin mà phải biết lắng nghe, suy nghiệm học hỏi. Coi sự thực hành lợi mình, lợi người có phù hợp với cái nhìn của bậc thánh trí thì hãy làm. Ta không dạy các con tin ta một cách mù quáng”. Thật tuyệt vời, Đạo Phật không độc tôn, không thần quyền, không độc đạo. Chính Đức Phật cũng là một con người như bao con người khác, chỉ khác là Đức Phật tu tập rồi giác ngộ giải thoát, cho nên lời dạy của Ngài như một trận mưa, cây cối tùy theo lớn hay nhỏ mà hấp thụ, tùy theo căn cơ mà chúng ngộ khác nhau và đạt đến quả vị Phật. Cũng như trăm sông chảy ra biển chỉ có một vị mặn. Cũng thế, chánh pháp của Như Lai chỉ có một vị giải thoát mà thôi. Cho nên chúng sanh nếu an trú trong chánh pháp, tắm gội trong dòng nước thanh lương thanh tịnh, sống đời phạm hạnh, thì chúng ta mới biết hương vị của sự giải thoát tri kiến là gì. Chúng ta có tìm về sự giác ngộ, sống thanh tịnh không ô nhiễm, sống buông xả không chấp trước, biết quên mình và sống cho tha nhân, thì chúng ta mới nếm được vị ngọt cam lồ của chánh pháp.

Ngày xưa sau khi được xuất gia tu đạo, Ngài Kiều Đàm Di mẫu, cũng như Ngài Da Du Đà La và 500 vị Thánh Ni đều đắc quả A La Hán. Đức Phật bảo A Nan hãy làm các tòa bằng trăm hương quý giá để cúng dường cho Thánh Ni. Tâm lượng bình đẳng của Đức Phật vượt ra ngoài không gian và thời gian,

vượt ra ngoài phạm trù của tâm thức vọng động nhân ngã. Vấn đề then chốt vẫn ở chỗ là nhìn thẳng vào nội tâm để chuyển hóa vô minh, phiền não, để tu tập. Đức Phật chưa bao giờ tự ca ngợi mình, ngay trong những lần Bồ tát, Đức Phật nói với các Đại Tăng, xem Đức Thế Tôn có lỗi lầm gì không? Ngài Xá Lợi Phất thưa: Bạch Đức Thế Tôn, Ngài là viên ngọc Toàn Bích không tỳ vết. Bắt đầu từ lúc phát lộ, Đức Phật chưa bao giờ nói ta không có lỗi.

Thời đó bà Ma Ha Ba Xà Ba Đề cùng 500 người nữ cạo tóc đắp y Phấn Tảo, nhiều lần xin Đức Phật xuất gia, Ngài vẫn không đồng ý, sau nhờ Ngài A Nan xin Phật mới chấp nhận. Nhờ Ngài A Nan mới có người nữ xuất gia, nhờ Thánh Ni mới có Ni Đoàn thành lập. Nhờ Ngài gian khổ, hy sinh đưa vị trí của người nữ từ chỗ bất bình đẳng đến chỗ bình đẳng nam nữ.

Trong vấn đề kỳ thị giới tính, những phân biệt khen chê nam nữ, không quan trọng trong sự tu tập, mà phải thấu triệt ở chỗ chúng ta phải sống đúng đức hạnh, biết ứng dụng và liễu tri, chúng ta sẽ đắc quả Phật. Trong sự giải thoát không có tướng nam nữ, bình đẳng trong quả vị giác ngộ không giành riêng cho nữ hay nam.

Trong lịch sử Việt Nam hình ảnh phụ nữ qua ca dao truyền tụng trong nhân gian “Thân cò lặn lội bờ sông, Gánh gạo nuôi chồng, nước mắt nỉ non”.

*“Chim Đa Đa đậu nhánh đa đa
Chồng gần không lấy lấy chồng xa
Giờ đây nhớ mẹ thương cha
Chim kêu vượn hú biết nhà má đâu”.*

Hay “Tại gia tòng phụ, xuất giá tòng phu, phu tử tòng tử”; “Trai lấy năm thê bảy thiếp, gái chính chuyên chỉ có một chồng”. Phần nào đã chứng minh phụ nữ thời xưa bị gạt ra ngoài lề của cuộc sống, bởi gia phong cổ hủ, sống bị dồn nén vào khuôn khổ của lễ giáo, là nạn nhân của chế độ đa thê, vấn đề trọng nam khinh nữ đã áp đặt sự bất công lên thân phận của người phụ nữ thời đó. Cho nên người phụ nữ không có cơ hội phát triển về mọi lãnh vực đối nội và đối ngoại. Mặc dầu lịch sử Việt Nam luôn ghi nhận phụ nữ là nguồn hạnh phúc, trong các phương diện đời sống gia đình.

Ngày nay Việt Nam đã ký công ước với Liên Hiệp Quốc về việc xóa bỏ các hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ, tuy chưa phải đã hết những định kiến nghi ngại, nhưng xét toàn diện trong vai trò đối nội đối ngoại, không còn dành riêng cho nam giới nữa, đây là một nét khởi sắc về vị thế của phụ nữ trong xã hội ngày nay.

Thử nhìn qua lịch sử Ngày Phụ Nữ Quốc Tế 8 tháng 3 chúng ta thấy, thành quả lâu dài và lặng lẽ của hàng ngàn phụ nữ trên toàn thế giới trong cuộc đấu tranh bằng nước mắt và máu đổ xuống những thập niên qua, ngày nay cũng được Liên Hiệp Quốc kỷ niệm và được xem như Ngày Lễ Quốc gia của nhiều nước.

Vào thời Hy Lạp cổ đại, Lysistrata khởi đầu cuộc biểu tình của giới nữ yêu cầu chấm dứt chiến tranh.

Cách Mạng Pháp người phụ nữ Paris diễn hành ở Versailles kêu gọi tự do bình đẳng bác ái.

Tại Mỹ, thế kỷ 19, phong trào đấu tranh quyền sống của nữ công nhân diễn ra ở đường phố New York 8/3/1908 với khẩu hiệu “Hoa hồng và bánh mì” (bánh mì tượng trưng bảo vệ nền kinh tế gia đình và hoa hồng tượng trưng cho đời sống tốt đẹp).

Tháng 2/1909 lần đầu tiên trên đất Mỹ tổ chức Ngày Phụ Nữ Meeting để đòi hỏi quyền bình đẳng cho phụ nữ, phản đối chính phủ không công nhận quyền bầu cử của phụ nữ.

Ở Đức và Ba Lan vận động thành lập Ban Thư Ký Quốc Tế Phụ Nữ.

Ở Đan Mạch ngày 27/28/8/1910 đại hội thứ 2 diễn ra quyết định lấy ngày 8/3 làm ngày Quốc Tế Phụ Nữ.

1. Phong trào đòi **quyền tự do** cho phụ nữ Mỹ và Châu Âu (Liberal Feminism) gây tiếng vang và ảnh hưởng trào lưu nữ quyền ở các nước Phương Tây và Phương Đông suốt thế kỷ 20.

2. Phong trào giải phóng phụ nữ (Radical Feminism) cho những người chịu thiệt thòi như công nhân lao động, da màu, chống chiến tranh Việt Nam ủng hộ sinh viên và người đồng tính vào cuối thập niên 60, đầu thập niên 70 của thế kỷ 20.

3. Phong trào liên minh vào giữa thập niên 90 của thế kỷ 20 liên quan đến tác động của toàn cầu hóa và sự phân bổ quyền lực của phụ nữ trong thời đại mới.

Tại Việt Nam, cách đây gần 2000 năm, lần đầu tiên trong lịch sử, chưa có một dân tộc nào có được niềm vinh quang đó, người phát cờ khởi nghĩa, xưng vương dựng nước là phụ nữ, không ai hơn là cuộc khởi nghĩa của **Hai Bà Trưng Bà Triệu** với số lượng đông đảo phụ nữ tham gia khởi nghĩa, thể hiện ý chí độc lập, và vô số sĩ phu nam giới đều tòng phục dưới trướng dưới quyền. Tinh thần dân tộc và ý chí của người phụ nữ Việt Nam rạng ngời sử sách qua câu tục ngữ: “Giặc đến nhà đàn bà cũng đánh”.

Võ Tắc Thiên lên ngôi đã đánh động một thời cai trị

đất nước phồn thịnh, an bình.

Nhìn về Châu Âu cũng có rất nhiều những vị Nữ Hoàng siêu việt.

Nữ Hoàng Tây Ban Nha Isabella đệ I (1451-1504) trở thành Nữ Hoàng năm 23 tuổi là một người giỏi cai trị đất nước, vương quốc Ferdinand suốt một thế kỷ.

Nữ Hoàng Nga Catherine II đại đế 1729-1796 là một phụ nữ kiệt xuất nhất trong lịch sử thế giới. Một nhà sử học đã nói: “Muốn tìm hiểu hệ thống tổ chức chính trị nước Nga, hãy tìm hiểu Catherine II”. Lịch sử còn gọi đây “thời vàng son của Catherine II” nhằm tưởng nhớ đến công lao của bà.

Nữ hoàng Ai Cập Cleopatra nói được 9 thứ tiếng, bà lên ngôi năm 17 tuổi và trở thành vị Pharaoh cuối cùng của Ai Cập, là một phụ nữ quyền lực nhất thế giới cổ đại, bà xây dựng một thể chế hùng mạnh và được dân chúng tôn thờ như một Nữ Thần.

Nữ Hoàng Elizabeth II Vương Quốc Anh đương kim Nữ hoàng của 16 quốc gia thuộc Khối Thịnh Vượng Chung, lãnh đạo tối cao Giáo hội Anh Giáo, bà cũng là người đã từng trị vì 32 quốc gia riêng biệt, nay một nửa trong số đó đã trở thành các nước cộng hòa.

Nữ Thủ Tướng nước Úc Julia Gillard trong giai đoạn 2010-2013 là Thủ Tướng đầu tiên trong lịch sử đất Úc Australia. Là một luật sư và chủ tịch của liên đoàn sinh viên 1983, nội lực và sự bình thản đã đưa bà đến với quyền lực tối cao với chức Thủ Tướng.

Cựu Nữ Thủ Tướng Newzealand Helen Clark là Tổng Giám Đốc chương trình phát triển Liên Hiệp Quốc.

Yingluck Shinawatra trở thành Nữ Thủ Tướng trẻ nhất thứ 28 của Thái Lan.

Một phụ nữ gốc Việt, Elizabeth Phù cố vấn cho Tổng Thống Obama Hoa Kỳ.

Cựu Ngoại Trưởng Mỹ bà Hillary Clinton.

Nữ Trung tá Kimberly Mitchell phó giám đốc hải quân Mỹ.

Bà Aung San Suu Kyi 21 năm đấu tranh cho nền dân chủ Miến Điện, trong đó có 15 năm tù. Là một nhân vật biểu tượng cho phong trào đấu tranh bất bạo động, được tặng giải Nobel Hòa Bình 1991.

Nhìn lại những thập niên trở lại đây rất nhiều phụ nữ nắm giữ những chức vụ quan trọng trong quốc hội, đối nội cũng như đối ngoại rất đáng được xưng

vinh và tôn trọng.

Trước sự lớn mạnh về số lượng và chất lượng của phong trào phụ nữ trên thế giới về việc xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ, khẳng định phân biệt là vi phạm các nguyên tắc về quyền bình đẳng và xúc phạm đến nhân phẩm của con người, là trở ngại lớn lao cho người phụ nữ trong việc tham gia vào mọi lãnh vực phát triển xã hội quốc gia.

Liên Hiệp Quốc lần đầu tiên kỷ niệm Ngày Quốc Tế Phụ Nữ 8/3/1975.

Tháng 12/1977 Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc thông qua nghị quyết tuyên bố các nước thành viên kỷ niệm ngày 8/3 như là ngày **vi quyền bình đẳng tiến bộ của phụ nữ và hòa bình thế giới**.

Tháng 3/2010 được UN Women và UN Global Compact giới thiệu đầu tiên với sự tham gia của nhiều lãnh vực khác nhau như thương mại, kinh doanh, tổ chức xã hội, nhân sự, các tổ chức quốc tế chính phủ chính trị v.v... triển khai những nguyên tắc trao quyền cho phụ nữ...

Ngày Quốc Tế Phụ Nữ là biểu tượng ý chí của phụ nữ khắp nơi trên thế giới, không phân biệt màu da, chủng tộc, ngôn ngữ, văn hóa, kinh tế, chính trị, quốc gia... cùng nhau bảo vệ sự công bằng, hòa bình và phát triển, đây chính là cơ hội để ghi nhận sự đóng góp của người phụ nữ trong nhiều lãnh vực và bảo đảm quyền lợi hợp pháp và cơ hội bình đẳng cho phụ nữ.

Ngày 8/3 là ngày đã được quốc tế xã hội quan tâm và bù đắp những thiệt thòi, vất vả, đau thương, nước mắt của nữ giới suốt từ thuở sơ khai khi con người xuất hiện trên hành tinh này, kinh qua các thời kỳ đồ đá đồ đồng, ăn lông ở lỗ, phong kiến, trọng nam khinh nữ, bị ràng buộc bởi lễ giáo, định kiến khắc nghiệt, mà người phụ nữ luôn âm thầm hy sinh chịu đựng. Nếu không có phụ nữ cũng không có thế gian này. Nhân loại đã đi vào thế kỷ 21, vượt tầm văn minh tiến bộ khoa học công nghệ vệ tinh. Hãy thể hiện cái nhìn, cung cách và ứng xử sao cho hài hòa giữa nam nữ để cùng nhau xây dựng con người, xã hội an lành tốt đẹp bình đẳng bình quyền, giới tính không còn là khoảng cách và hố sâu, nam có vị trí người nam, nữ có vai trò người nữ trong bất cứ môi trường lãnh vực nào. Đó mới đích thực thể hiện nếp sống cao đẹp văn minh tiến bộ qua cửa ngõ trí tuệ bi tâm và hùng lực.

Nhìn qua lăng kính của Đạo Phật chúng ta, thì an lạc hay khổ đau, niết bàn hay sinh tử, bình đẳng hay bất

phân đẳng v.v... trong cuộc sống, suy cho tột cùng cũng chỉ là sự vọng động của tâm thức, chỉ là huyền ảo của hai mặt mê giác mà thôi. Muốn bình đẳng hóa cuộc sống, chỉ khi nào những dục vọng vô minh của cá thể không còn tồn tại, chỉ khi nào ý niệm về ta và của ta không còn năng lực hoạt động trong tâm, thì lúc đó khổ đau sẽ được hóa giải, chúng ta sẽ thấy được cái “một” vượt qua ngoài đối đãi của thường tình nhị nguyên tương đối, khi đó chúng ta đến với tha nhân trong cảm thông chia sẻ thương yêu thật sự.

Đức Phật xuất hiện giữa cõi đời đầy biến động trong bối cảnh xã hội Ấn Độ thời xa xưa, cũng không ngoài mục đích đem hạnh phúc đến cho nhân loại, thông điệp mà Ngài để lại cho đời là lòng từ ái vô biên, một tình thương bình đẳng vô vụ lợi, không phân biệt màu da chủng tộc, tâm đồng thể Đại bi, vị tha lân mẫn đến vạn loại hữu tình. Một tình thương xây dựng sự an bình cho con người và thế giới, bởi vì Đức Phật đã thấu thị bản chất thật của sự khổ đau trong kiếp nhân sinh.

Trong Tương Ưng bộ IV chương 3 Tương Ưng Nữ Nhân, có nói một thời Đức Thế Tôn ở tại Trúc Lâm Rajagaha, Ngài gọi các Thầy Tỳ kheo đến và nói rằng: Này các Tỳ kheo! Có 5 đau khổ riêng biệt mà người phụ nữ phải gánh chịu, khác biệt với người đàn ông: lúc trẻ về nhà chồng không có bà con, những bực bội hằng tháng, gánh chịu lúc mang thai, sanh con và hầu hạ đàn ông. Ngài đề cập đến những nỗi đau thâm kín riêng tư của phụ nữ, để hiểu, cảm thông và yêu thương bằng một cử chỉ tôn vinh và trân trọng. Tâm lượng nhân ái của Phật thật bao la. Ngài trải rộng tình thương đến với mọi người và vạn loài. Lòng bao dung của Ngài dung chứa hết mọi tâm hồn lớn, nhỏ, đục, trong, để tha thứ san sẻ cảm thông và hiểu biết.

Một nụ cười khích lệ, một ánh mắt thương yêu, một lời khuyên chân thành, một lời an ủi cảm thông để xoa dịu bớt những nỗi đau bất hạnh trong đời. Mong sao trong cõi trần gian và người nhân thế hãy sớm thức tỉnh, nhận chân, biết tương dung tương hợp tương kính tương đồng, thì tình người sẽ đẹp hơn, lòng người sẽ rộng hơn, sự sống thanh cao hơn, nhân loại hòa ái hơn. Ngưỡng nguyện Đức Phật từ bi hằng tế độ và ngưỡng vọng Bồ Tát Quán Âm chan chứa “Từ nhân thị chúng sanh” - Mắt thương nhìn cuộc đời.

Thích Nữ Tâm Lạc

“Ngài” từ Chùa Pháp Hoa (Úc Đại Lợi) đến Chùa Hải Đức (Gia Nã Đại)

- Quảng Hương -

Sau 36 năm xa cách, cuối cùng duyên lành đã đến để Cậu Cháu chúng tôi được gặp lại nhau tại Regina (một thành phố nhỏ của Canada, chỉ có khoảng 700 người Việt Nam) trong một ngày mùa Đông băng giá, với nỗi vui mừng khôn xiết xen lẫn với những giọt nước mắt hạnh phúc vô ngần. Cậu Cháu chúng tôi đã cùng nhau hàn huyên tâm sự về những kỷ niệm xa xưa, về những ngày tháng mỗi người một nơi, về những nỗi niềm thầm kín được cất giấu trong lòng bao lâu nay... tất cả đã được chúng tôi như oà vỡ ra hết để rồi Cậu Cháu thấu hiểu nhau nhiều hơn, thấy thương nhau nhiều hơn... Để rồi trong những mẩu chuyện đó đã xuất hiện một điều vô cùng bất ngờ và thú vị là chúng tôi được nghe Cậu kể một câu chuyện mà đúng nghĩa là “trái đất tròn” thật!



Đạo hữu Nguyễn Thanh (thứ 2 từ phải sang), Đạo hữu Nguyễn Bích và cháu gái đến thăm HT Thích Như Huệ tại Chùa Pháp Hoa, Adelaide, Nam Úc

Ngược dòng thời gian, khoảng 27 năm về trước, do nhu cầu tín ngưỡng, nhớ Chùa và trọng Đạo cho nên Cậu tôi cùng với một số gia đình Phật tử ở Regina đã đứng ra vận động thành lập một ngôi Chùa. Và rồi vào năm 1990, các vị đã mua được một ngôi nhà nhỏ để cải gia thành Tự. Lúc đó, Tôn tượng không có, cho nên quý Phật tử đã phụng một bức hình Phật Bốn Sư Thích Ca để thờ và cung thỉnh Hòa Thượng Thích Thiện Nghị (Tổng Hội trưởng Hội Phật giáo Việt Nam tại Canada) về An vị Phật.



Ngài Bốn Sư Thích Ca tại Chánh điện Chùa Hải Đức

Cho đến tháng 4 năm 1991, nhân dịp Cậu tôi qua Melbourne để dự đám cưới của Chị họ tôi và thăm Mẹ Ngoại tôi (từ Việt Nam qua Úc du lịch) sau 10 năm xa cách. Sau đó thì Cậu tôi đi Adelaide để thăm viếng những người bạn cũ, cùng đi trên chuyến tàu AG 3283 năm 1981, là Bác Sĩ Đoàn văn Tâm, Bác Sĩ Phan Hữu Hòa v.v... và rồi nhân duyên đưa đẩy để rồi gia đình BS Phan Hữu Hòa đã dẫn Cậu tôi đến thăm ngôi Chùa Pháp Hoa do Ôn Như Huệ (lúc bấy giờ là Thượng Tọa Thích Như Huệ) làm Viện Chủ.

Sau khi lễ Tổ và lễ Phật xong thì Cậu tôi nhìn thấy có một Tôn tượng Bốn Sư Thích Ca được đặt trên một cái kệ ở Nhà Hậu Tổ. Đến khi xuống Trai đường để thọ trai thì Cậu tôi được gặp Ôn. Nhân dịp này, Cậu tôi đã thưa với Ôn về hoàn cảnh của Phật tử ở Chùa Hải Đức Regina, với mong ước làm sao có được một Tôn tượng Bốn Sư mà Cậu tôi vừa mới thấy ở nhà Hậu Tổ.

Với tấm lòng từ bi, đầy ưu ái, sau khi nghe Cậu tôi trình bày thì Ôn đã ôn tồn bảo: “Tôn tượng này do một Bác sĩ cúng dường cho Chùa lúc Chùa mới thành lập, nay Chùa xây mới, trần của Chánh điện cao nên cần phải có một Tôn tượng lớn hơn.”

Ôn cũng cho hay: “Tôn tượng này đang có một ngôi Chùa ở Brisbane xin thỉnh, nhưng nghe Đạo hữu trình bày hoàn cảnh của Chùa Hải Đức như vậy, đồng thời đạo hữu đã từ xa xôi, hơn 18,000 cây số đến đây mà Thấy thì thương bạn Phật sự, ít khi có mặt ở Chùa, nay đạo hữu có duyên được gặp



Chiêm bái Chùa Pháp Hoa Adelaide, Australia năm 1991

Và được Hòa Thượng Viện Chủ Thích Như Huệ

Cho thỉnh Tôn Tượng Đức Phật Bốn sư Thích Ca (được thờ từ ngày mới thành lập Chùa Pháp Hoa) về Thờ ở Chùa Hải Đức Regina

Thầy, do vậy Thầy cho đạo hữu thỉnh tượng Ngài về thờ ở Chùa Hải Đức mà không phải lo nghĩ gì về vấn đề tiền bạc hết. Chùa ở Brisbane không thỉnh được tượng này thì cũng sẽ có điều kiện để thỉnh tượng khác.”

Ôn còn dạy rằng: “Các con ráng tu hành tinh tấn, lấy đạo tâm để làm Phật sự thì việc gì cũng viên mãn. Nếu có ước nguyện cất Chùa thì Thầy cho biết thế nào cũng thành tựu, vì Tôn tượng này thờ ở Chùa Pháp Hoa hồi mới thành lập nay Chùa đã được xây cất lớn như ngày hôm nay.”

Được Ôn cho phép thỉnh Tôn tượng mà không có điều kiện chi cả khiến Cậu tôi hoan hỷ vô cùng. Lúc đó, trong ví Cậu có được \$600 AUD, Cậu đã cúng dường vào thùng công đức \$500, còn lại \$100 thì Cậu đã nhờ anh em trong gia đình Phật tử Chùa Pháp Hoa mua vật liệu về đóng kiện để đưa Ngài về Melbourne và sau đó hãng máy bay tính thêm \$600



Chùa Hải Đức Regina khởi công xây cất tháng 7/1995

Được Hòa Thượng Thích Thiện Nghị và Quý Chư Tăng Chủ Trì, Chứng Minh Lễ Lạc Thành và An Vị Phật vào ngày 1 & 2 tháng 9 năm 1996

ÂN THẦY

Kính dâng HT Thích Như Huệ

Chùa Nam vắng bóng Thầy hiền.
Pháp Hoa sen nở linh thiêng đất trời.

Vị tha hóa chúng độ đời

Ôn Thầy còn mãi nơi nơi tỏ tường

Con về thăm lại Phật đường

Thầy xưa vắng bóng nhớ thương dâng tràn

Tiếng Thầy ấm áp vang vang

Dư âm còn đó Người đang nơi nào?

Chúng con tha thiết biết bao

Mong Thầy hội nhập, là “Sao” soi đường.

Sydney, Mùa An Cư năm Đinh Dậu 2017

Thích Minh Hội

để đưa Ngài từ Melbourne qua Regina.

Khi về tới Regina, Cậu tôi ngày đêm trông mong, chờ đợi có giấy báo kêu đi nhận và trong ngày đi nhận “Ngài”, Phật tử Chùa Hải Đức đã chờ sẵn ở sân Chùa, tất cả đều mặc áo trắng để đón rước Ngài đến. Khi khai thùng ra, nhìn thấy Tôn tượng, nhiều Phật tử vui mừng đến chảy cả nước mắt. Lúc đó, mọi người cùng phát tâm xin phụ đóng góp chi phí thỉnh Tôn tượng, kể ít người nhiều lên đến \$2,200 và số tiền đó được sung vào quỹ để xây Chùa. Cho đến năm 1996 thì ngôi Chùa được xây cất xong, mọi việc đều thành tựu một cách viên mãn, đúng y như lời Ôn đã dạy năm nào!

Ôn biết không, Cậu con cũng như Phật tử Chùa Hải Đức ở Regina không bao giờ quên ân tình của Ôn đã dâng tặng Ngài cho Chùa Hải Đức để nhờ đó mà hàng Phật tử Việt Nam mình ở Regina mới được kính bái, lễ lạy Ngài khi đến Chùa. Và con tin chắc rằng Ôn đang mỉm cười khi nhìn thấy Ngài vẫn đang tọa ở Chùa Hải Đức cho đến ngày hôm nay phải không Ôn?

Melbourne Mùa An Cư PL 2561 - Đinh Dậu - 2017

Quảng Hương ghi lại theo lời kể của Cậu Nguyễn Thanh tự Trúc Bảo

HOÀI TƯỢNG ÔN NHƯ HUỆ

Thấm thoát thế mà đã trọn một năm Hòa Thượng đã ra đi về miền đất Phật, trời Nam Úc vắng bật bậc chân nhân.

Kính bạch Sư Ông, con vẫn biết cuộc đời vốn vô thường giá tạm, nhưng sự ra đi của Ngài vẫn làm cho hàng Phật tử chúng con vương vấn nỗi thâm tình và tiếc nuối.

Sư Ông ơi, cứ mỗi mùa An Cư của chư Tăng, Ni hay những khóa Tu học của hàng Phật tử chúng con, lúc nào cũng có Sư Ông xuất hiện cho dù Ngài mạnh khỏe hay đau ốm, và lúc nào hàng Phật tử chúng con nhìn lên bực cũng đều thấy đầy đủ chư Tăng, Ni cùng nhị vị Trưởng Lão Hòa Thượng đến để khuyến khích, sách tấn chúng con tinh tấn tu học, làm sao chúng con quên được nét oai nghi trong màu áo vàng rực rỡ của chư Tăng, Ni, và làm sao chúng con quên được lời pháp nhũ của quý Ngài.

Nghe tin Sư Ông ngã bệnh, một nhóm Phật tử chúng con cùng Sư Phụ Tâm Phương xuống thăm Sư Ông, nhìn dáng Ngài tiều tụy, tiếng nói yếu ớt đã làm cho chúng con không khỏi xúc động, bùi ngùi rơi lệ. Chợt con có ý nghĩ đại khờ mong mỗi Sư Ông còn tại thế mãi mãi, dù con vẫn hiểu cuộc đời vốn giả tạm, kiếp hồng trần ai bám được dài lâu? Lúc chúng con từ giả ra về thì Ngài nói: “Các con đành bỏ Thầy lại đây sao?” Sư Phụ Tâm Phương vội bảo “Còn có con bên cạnh Hòa Thượng”

Kính Giác linh Sư Ông, Ngài ra đi nhưng âm ba pháp nhũ của Ngài cũng còn vang vọng mãi mãi. Sư Ông ơi, Ngài là hiện thân Bồ Tát hóa thân làm tu sĩ hoằng hóa cõi Ta bà, biết bao Tăng Ni và hàng Phật tử chúng con được thừa ân tế độ của Ngài.

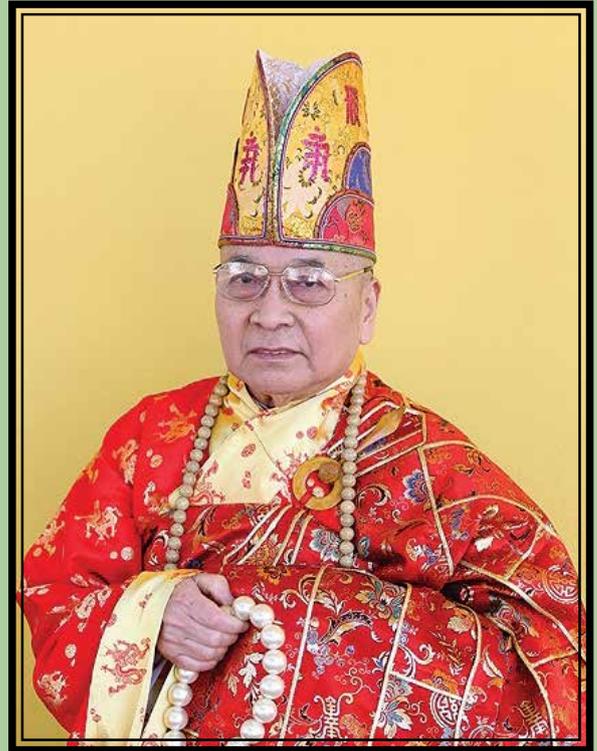
Kính Giác linh Sư Ông, rồi đây đất Phật thêm hoa, trần gian vắng đi bậc thạch trụ. Toàn thể hàng Phật tử chúng con khẩn thiết rập đầu kính tiễn biệt Ngài an nhàn đi về nơi cõi Phật.

Kính bái.

Phật tử Nguyễn Như

Bồ Tát Giới Danh: Khiêm Định Trí

Mùa An Cư tại Tổ Đình Pháp Hoa 2017



NHỚ ÔN

Thời gian lặng lẽ trôi đưa
Thu qua lần lựa đến mùa lạnh Đông
Đông về bỗng thấy chạnh lòng
Nhớ Ôn Như Huệ Tượng Long cửa thiền
Một đời vì đạo trung kiên
Gián nguy chẳng ngại, lụy phiền chẳng nan
Nơi nào cần đến sẵn sàng
Tinh thông uyển chuyển Đạo Vàng truyền trao
Trên trời có lắm vì Sao
Sao Ôn sáng rực trên cao soi đường
Công Ôn quả thật khôn lường
Chúng con hậu thế phải thường khắc ghi
Ngày Ôn quảy gót Tây qui
Nhằm mùa Kiết Hạ lễ nghi hiển bày
Chư Tôn Thiền Đức đủ đầy
Thân tâm thức liễm ôn đày lý kinh
Ôn ơi, có phải cố tình
Ôn đi nhưng muốn đệ huynh kết đoàn
Vun bồi đạo hạnh vẹn toàn
Chung tay gìn giữ Tăng đoàn hậu lai
Đời còn lắm cảnh bi ai
Người người cần hiểu Như Lai lý mẫu
Tăng đoàn là nhịp nối cầu
Giúp đưa nhân thế về hầu Như Lai
Năm này là đã lần hai
An Cư Kiết Hạ vắng Ngài Đạo Sư
Ai ai cũng thoáng suy tư
Nhớ Ôn Minh chứng Đạo Sư năm nào.

Nam Mô A Di Đà Phật

Melbourne, Mùa An Cư PL 2561 TL 2017

Đệ tử Thanh Phi



TƯỜNG NIỆM LỄ TIỂU TƯỜNG SỰ PHỤ

(Kỷ niệm Lễ Tiểu Tường TLHT Thích Như Huệ)

Thấm thoát mà nay sắp tiểu tường (1)
Ngài về với Phật ngộ quê hương (2)
Thong dong cất bước đường thanh thoát
Bận bịu chùn chân cảnh thế thường !
Một kiếp hóa thân mong cứu khổ
Ngàn đời chấp thủ thật khôn lường !
Độ tha hạnh nguyện còn dang dở
Hồi nhập Ta bà Pháp xiển dương

*Chùa Pháp Hoa - Nam Úc, 20/4/ 2017
Đệ Tử, Thích Viên Thành, kẻ thủ*

TƯỜNG NIỆM HT THÍCH NHƯ HUỆ

Kính họa theo bài của Thầy Viên Thành

Rộn rã hôm nay lễ Tiểu Tường
Án thờ nghi ngút khói trầm hương
Di ảnh tôn nhan Ngài thanh thoát
Chạnh lòng cảm cảnh lẽ vô thường...
Đời tu trải nghiệm bao gian khổ
Bôn ba vì Đạo mấy ai lường
Độ đời hạnh nguyện, nào dang dở
Lưu thế ơn Ngài mãi xiển dương.

*Nam Mô A Di Đà Phật
Melbourne 21/4/2017
Phật tử Thanh Phi*

BẬC NGỘ ĐẠO

“Thủ nhất thanh - Tam đời”

Người đến trần gian rải cát tường
Người đi Quốc độ tỏa trầm hương
Người khai bát nhã nơi huyền nhiệm
Người mở đại bi cõi diệu thường
Người dạy chúng sanh dừng tráo trở
Người khuyên đệ tử bớt so lường
Người nuôi tánh thiện như vắng nguyệt
Người dưỡng tâm lành tựa thái dương

*Quảng Trị 22-4-2017
Như Thị kính họa*

Văn thơ tưởng niệm *(Kính dâng giác linh Hòa thượng thượng Như hạ Huệ)*

Mới đó mà nay sắp giỗ Thầy
Ngài về bái Phật cảnh Tây phương
Phút giây cận tử tâm niệm Phật
Thanh thân Ngài đi như khói sương
Trọn đời hành Đạo tâm vô nhiễm
Buông hết trần duyên, vững một niềm
Ta bà biển khổ, mong trở lại
Độ hết muôn loài dứt đảo điên

Dallas 22/4/2017

Tuệ Kiên

VÔ VỊ CHÂN NHÂN

(Đáp họa y vận Thơ của TVT)

Một kiếp phù sinh đã tỏ tường
Thân làm du sĩ đạo tha hương
Thiền môn một dạ nguyện siêu thoát
Tịnh thổ nhất tâm tuyền Phật trường
Ngũ uẩn giai không đâu thấy khổ
Lục căn diệu hữu chẳng so lường,
Tự tại đến đi..đời hay, dở.
Lão Tăng nhất niệm vượt trùng dương..

*Kỷ niệm cúng dường ngày Ôn Pháp Hoa Viên tịch
(tiểu tường)*

Cùng tử Nguyệt Tử Khách (TMH)

Tưởng niệm HT Thích Như Huệ

Kính họa theo bài của Thầy Viên Thành

Thanh tịnh thân tâm đón tiểu tường
Đàn tràng tinh khiết với hoa hương
Khói thơm lan tỏa lòng thanh thoát
Hoa trắng trang nghiêm khác thế thường
Xuất hiện thế gian nguyện cứu khổ
Nhập thiền trí hải thật khôn lường
Ngài đi đạo nghiệp đang dang dở
Hậu học nguyện xin tiếp xiển dương.

Calgary, Canada 28-4-2017

Cư sĩ Hạnh Cơ



乾心淚

相與先師甚志情
陰陽隔別一年明
憂分詩筆乾心淚
祈願加持濕法經
花謝水流彰道意
義思恩想越身形
門人眾等推脹血
仰拜精誠代覺靈

法嗣
今心釋行念

CÀN TÂM LỆ

Tương dữ tiên sư thậm chí tình
Âm dương cách biệt nhất niên minh
Ưu phân thi bút càn tâm lệ
Kỳ nguyện gia trì thấp pháp kinh
Hoa tạ thủy lưu chương đạo ý
Nghĩa tư ân tưởng việt thân hình
Môn nhơn chúng đẳng thôi trường huyết
Ngưỡng bái tinh thành đại Giác linh.

Pháp tự
Kim Tâm Thích Hạnh Niệm

KHÔ TÂM LỆ

Cùng với Tiên sư thật chí tình
Một năm cách biệt đã phân minh
Chia buồn thơ bút khô tâm lệ
Kỳ nguyện gia trì ướp pháp kinh
Hoa rụng nước trôi rành ý đạo
Nghĩa bày ân tưởng vượt thân hình
Môn nhân đệ tử vô vãn kính
Cuối lạ tinh thành thay Giác Linh.

Chùa Pháp Bảo, Hội An, 31/5/2017

Pháp tự
Kim Tâm Thích Hạnh Niệm

Kính họa vần thơ “ Pháp Lữ Tình ” (法侶情) của Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Huyền Tôn

慈心度眾	Từ tâm độ chúng
慈心度眾情無情	Từ tâm độ chúng tình vô tình
自覺覺他種智明	Tự giác giác tha chủng trí minh
一旦降塵當救苦	Nhứt đản giáng trần đương cứu khổ
百年名教闡禪經	Bách niên danh giáo xiển Thiền Kinh
廣南四住留青史	“Quảng Nam Tứ Trụ” lưu thanh sử
海外三乘應盡形	Hải ngoại Tam Thừa ứng tận hình
道業圓成高聖果	Đạo nghiệp viên thành cao Thánh quả
回歸本位顯真靈	Hồi quy bản vị hiển Chơn Linh.

Lòng từ độ chúng tình vô tình
Tự giác giác tha vốn trí minh
Một sớm giáng trần vì cứu khổ
Trăm năm lừng tiếng diễn Thiền Kinh
Quảng Nam Tứ Trụ lưu thanh sử
Hải ngoại ba Thừa tỏ tận hình
Đạo nghiệp trọn thành cao quả Thánh
Trở về ngôi cũ rõ Chơn Linh.

Ngưỡng nguyện Hòa Thượng Giác Linh thù từ
chứng giám.
Cư Sĩ Viên Huệ

Tưởng Niệm HT Thích Như Huệ

Kính họa bài Thơ của HT Thích Huyền Tôn

Nguồn đạo cứu mang trọn nghĩa tình
Một đời phạm hạnh, ánh quang minh
Bát Nhã hành thâm, câu mật chú
Pháp Hoa Diệu Nghĩa, thoát lời Kinh
Xoài cánh hạc vàng soi bóng nước
Tầng không mây trắng chẳng lưu hình
Đại hồng chung vọng dâng niềm nhớ
Ngân dài, tưởng niệm đáng uy linh.

Sydney 27. 4. 2017

Phật tử Gia Hiếu



TÌNH PHÁP LỮ

Kính họa bài Thơ của HT Thích Huyền Tôn

Kính phục Đại Sư đượm thắm tình
Họa hồng mấy kẻ trí cao minh
Nguyên lòng chơn chất ngâm thi kệ
Vận lý vô thường tụng pháp kinh
Thơ phú nói lên niềm vĩnh biệt
Tình thương man mác tựa bên hình
Pháp huynh nâng gót đường đạo nghiệp
Lữ đệ cao đăng hiển Giác linh.

*Bắc California, Việt lịch : 4896-Tây lịch 2017
Hòa Thượng Giác Lượng*

TÌNH PHÁP LỮ

Họa lại bài thơ Tình Pháp Lữ

*Kính dâng nhị vị Trưởng lão Thích Huyền Tôn
và Giác linh Hòa Thích Như Huệ*

Tình người, tình đạo với quê hương
Cùng chung chữ Quảng tuyến Phật trường
Tương muối cháo rau, áo nâu sòng
Qua lại, trao nhau cùng chí hướng.
Vận nước nổi trôi mỗi một phương
Thuyền nan sóng gió vượt trùng dương
Lại hẹn cực Nam một bến bờ
Tự do xây đắp vạn niềm thương.

*Tỳ kheo Thích Thiện Hiền
Sydney, Mùa Phật Đản 2641 (18/5/2017)*

TÌNH BẠN ĐẠO

Kính họa bài Thơ của HT Thích Huyền Tôn

Sư Đệ Sư Huynh thật Đạo Tình
Thiện duyên kết bạn bậc anh minh
Chiếu soi Tuệ Giác trùm Ba Cõi
Pháp Giới giải bày giảng Phật Kinh
Quốc nội Du Tăng ra Hải Ngoại
Quyết tâm phụng sự xả thân hình
Ba Y Bình Bát Như Lai nghiệp
Phật Quốc an lành trụ Tánh Linh

*Sydney 29-04-2017
TKN THÍCH NỮ PHƯỚC HOÀN
(Ni Viện Thiện Hòa Úc Châu)*

TÌNH PHÁP LỮ

Kính họa bài Thơ của HT Tăng giáo trưởng

Hơn tám mươi năm vẹn nghĩa tình
Đạo phong khiêm hạ tánh thường minh
Nụ cười nhân ái hòa trăm cõi,
Ánh mắt từ nghiêm nhiếp hải kinh.
Tăng tục năm châu quyền nội ngoại
Đệ huynh bốn bể hóa thiên hình
Quả gót về Tây nguyên dứt nghiệp
Trời xanh mây trắng dáng lung linh.

*Sydney 27-4-2017
Hậu học Tỳ Kheo Thích Minh Hiếu*

XUNG TÁN SƯ PHỤ

*(Kính họa theo bài Pháp Lữ Tình của Đức
TLHT Thích Huyền Tôn)*

Sư Phụ hiện thân thắm nghĩa tình
Hết làm Hội Chủ đến Chứng Minh
Tám mươi ba tuổi tròn bản nguyện
Hạ lạp sáu mươi vui kệ kinh
Lãnh đạo suốt đời phi tịch diệt
Đế vương mạng võng ẩn tượng hình
Tiểu tường lễ tưởng Ngài hoan hỷ
Lai đạo Pháp Hoa triển tánh linh

*Pháp Hoa - Nam Úc, ngày 27/4/2017
Đệ tử Thích Viên Thành*

TÌNH ĐẠO

Kính họa bài thơ của HT Huyền Tôn

Bạn đạo xưa nay trọn chữ tình
Nhị vị Hòa Thượng vốn thông minh
Phật pháp tinh thông truyền khắp cõi
Tam thừa, Ngũ bộ lý giải Kinh
Nước Việt, trời Tây nơi hải ngoại
Đạo tình đệ tử mãi ghi hình
Quyết chí noi gương hành đạo nghiệp
Muôn đời tình đạo vẫn lung linh.

*Melbourne 27-4-2017
Phật tử Thanh Phi*

PHÁP LỮ TÌNH

Kính họa bài thơ của HT Huyền Tôn

Pháp hữu thâm giao trọn đạo tình,
Đời Thầy trải rộng ánh bình minh.
Tâm Thầy thấu suốt qua tam giới,
Phật Pháp Thầy tuyên giáo chúng sinh.
Từ Bắc Trung Nam xuyên biển rộng,
Vượt cả trời xanh một bóng hình.
Đạo nghiệp âm thầm trong bốn cõi,
Pháp Thân toả sáng khắp nguồn linh.

Dallas Hoa Kỳ, 26-4-2017
Phật tử Tánh Thiện

PHÁP LỮ TÌNH

Kính họa bài thơ của HT Huyền Tôn

Lạc lũng tha hương chí đạo tình
Ngài như nhật nguyệt sáng lung linh
Giảng dạy năm thừa thông pháp giới
Vạn pháp thăng hoa khắp tạng kinh
Nổi tiếng Danh Tăng vang hải ngoại
Đất Úc trời Tây rạng bóng hình
Phật pháp hồng dương vi đạo nghiệp
Cổ kim bừng sáng đức tâm linh.

Florida, Hoa Kỳ 27-4-2017
Phật tử Châu Ngọc Lê Hoa Nhụy

MÃI HIỂN LINH

Kính họa bài thơ của HT Huyền Tôn

Cửa Phật đường tu đẹp thẩm tình
Sáng ngời phẩm hạnh ánh quang minh,
Tám ba tuổi thọ vang lời Kệ
Sáu chục năm tu vọng tiếng Kinh,
Trần thế Đạo Sư dù khuất bóng
Dương gian đệ tử mãi lưu hình,
Tuyên dương pháp cú dù ngưng đọng
Viên tịch! Danh Tăng mãi hiển linh!

Virginia, Hoa Kỳ 26-4-2017
Phật tử Tâm Minh Ngô Tăng Giao

QUI KÍNH GIÁC LINH

Kính họa bài thơ của HT Huyền Tôn

Trân trọng xiết bao mỗi đạo tình
Ngài người tâm trí cực thông minh
Tu trì quyết chí siêu ba cõi
Tuệ chiếu tinh thông Luật Luận Kinh
Bậc chúng trung tôn nơi hải ngoại
Thiền môn Long tượng ẩn theo hình
Lắng trong thanh tịnh toàn ba nghiệp
Đại chúng đồng qui kính Giác Linh

Calgary, Canada, ngày 30.4.2017
Cư Sĩ Hạnh Cơ

TÌNH PHÁP LỮ

Kính họa bài Thơ của HT Thích Huyền Tôn

Đường tu khổ hạnh vẫn trọn tình
Nể chi hoàng pháp chốn vô minh
Đuốc tuệ từ bi đi muôn cõi
Trí huệ uyên thâm quý thần kinh
Thân già đau yếu là hình ngoại
Dũng mãnh trong tâm mới nội hình
Hậu sinh lãnh giáo toàn sự nghiệp
Gieo rắc từ tâm khắp sinh linh.

Virginia, Hoa Kỳ 28-4-2017
Bác Sĩ Nguyễn Thanh Long

TÌNH PHÁP LỮ

Kính họa bài Thơ của HT Thích Huyền Tôn

Hòa thượng Như Huệ bậc quang minh
Tâm trong Đức sáng thấu ân tình
Trăm lời Ngài dạy thông ba cõi
Ngàn tiếng Ngài tuyên rạng Ngũ kinh
Tám bốn năm trường lo Phật Pháp
Sáu mươi hạ lạp tỏa bóng hình
Rạng ngời phẩm hạnh lòng thanh thản
Phật quốc cao đẳng mãi hiển linh.

Sài Gòn 10-5-2017
Phật tử Quảng Pháp Ngô Vũ Mạnh Hùng

TRI HÀNH HỢP NHẤT

Thông thường ở thế gian người học rộng là người thông suốt nhiều môn học, có kiến thức rộng rãi. Trong Đạo Phật, người học rộng là người thông suốt tam tạng giáo điển. Tuy nhiên nếu học rộng nghe nhiều mà không thực nghiệm tâm linh, không ứng dụng vào việc làm, tri hành không hợp nhất, hạnh giải không tương ứng thì khó mà đến được chỗ cao tột của Đạo. Người xưa thường nói:

*“Tu mà không học là tu mù,
Học mà không tu thì chẳng khác nào cái đũa
đựng sách.”*

Quảng kiến đa văn mà không lập chí hướng thượng cũng như vào biển đếm cát, vào kho đếm bạc không công, là việc làm không thực tế trong cuộc sống. Rốt cuộc “nhất đán vô thường” ngoảnh nhìn lại cuộc đời những năm tháng trôi qua thì chính mình chỉ là khách phong trần dày dạn gió sương trôi nổi theo dòng thời gian, năm tàn tháng lụn không đem lại cho bản thân một sự an lạc giải thoát nào cả. Điều cốt lõi của Đạo Phật, nằm ở việc thực hiện những gì ta học được trong quá trình tu tập. Tu học không cần quá nhiều, mà cần sự thành tâm, hiểu và ứng dụng được những điều đã học vào cuộc sống. Chỉ cần hiểu một bài kệ hay một câu kinh mà biết ứng dụng vào đời sống tu tập hằng ngày cũng đã đủ cho một đời an lạc. Người tu học dù có hiểu biết, có trí tuệ nhưng không đem những điều mình học được để ứng dụng vào cuộc sống thì những điều mình biết cũng chỉ là vô nghĩa mà thôi. Do vậy, hiểu biết và thực hành phải đi đôi với nhau, đó mới là con đường tiến đến quả vị an lạc cứu cánh.

Do vì tầm mức quan trọng của sự TRI và HÀNH cũng như TU và HỌC trong giáo lý Đạo Phật vô cùng thiết thực. Cho nên bậc Cổ Đức ví “Học như đôi mắt, Tu như hai chân”. Muốn đi đến đích nhờ hai chân khỏe mạnh đã đành, nhưng nếu không có đôi mắt sáng, thì đôi chân khỏe cũng không thỏa mãn sự mong cầu đến đích. Cho nên vấn đề TRI HÀNH được xem là vấn đề then chốt của sự giải thoát. Ngài Đại Trí Văn Thù tiêu biểu cho TRI, Ngài Đại Hạnh Phổ Hiền tiêu biểu cho HÀNH. Đây là hai vị Bồ tát biểu trưng cho giáo lý TRI HÀNH

trong Đạo Phật. Thế cho nên “TRI HÀNH HỢP NHẤT” là điều kiện tiên quyết không thể thiếu ở người muốn tiến đến quả vị an lạc, giải thoát.

Cho nên với chân lý “TRI HÀNH HỢP NHẤT” khi đạt đến mục đích cứu cánh thì tâm ta lúc nào cũng bình thản, luôn sống trong cảnh an nhàn, tự do tự tại của một tâm hồn giải thoát, rũ sạch mọi triền phược và không lúc nào cảm thấy có những cảnh buồn tẻ đìu hiu của mùa Thu hay những ngày giá buốt thấu xương của mùa Đông hoặc những buổi oi bức chói chang của mùa Hạ mà luôn luôn cảm thấy một mùa xuân bất tận, thanh lương với muôn hoa tươi thắm trong lòng. Phải chăng đó là thuật sống “TRI HÀNH HỢP NHẤT” của một tâm hồn giải thoát.

*Thích Nữ An Hiếu
Mùa An Cư 2017*

Niệm Phật

Mặc cho người phỉ báng
Hay khen tặng tán dương
Tâm thường xuyên niệm Phật
Lòng chẳng vướng đôi đường.

Sáng trông khoai cuốc đất
Trưa luộc bún xào mì
Tâm thường xuyên niệm Phật
Tịnh Độ ấy khác chi.

Nghe chim ca thánh thót
Nhìn gió mừng lá hoa
Tâm thường xuyên niệm Phật
Như pháp giới Phật đà

Ta bà đầy khổ lụy
Vì bản ngã cái Ta
Tâm thường xuyên niệm Phật
An trú chốn Phật đà

Tháng ngày rong côi tạm
Lòng chẳng vướng ưu phiền
Do vì chuyên niệm Phật
Tịnh độ ấy Như Nhiên.

Thị Lạc



TỊNH HÓA THÂN TÂM

- Thích Nữ Huệ Nhẫn -

Trong cuộc sống của chúng ta hạnh phúc hay khổ đau là hai yếu tố cực kỳ quan trọng làm ảnh hưởng đến con người trong mọi tầng lớp của xã hội. Chúng ta ai ai cũng muốn được một cuộc sống vui tươi trong sáng và không ai muốn sự bất như ý đến với mình. Thế thì hạnh phúc là gì? Có phải chẳng đáp ứng được những nhu cầu vật chất cho mình thì được gọi là hạnh phúc. Hầu như nhiều người nghĩ rằng: Có nhiều tiền tài vật chất, địa vị, có quyền cao chức trọng, muốn tạo dựng một cuộc sống ấm no, một gia đình hòa hợp là sung mãn nhất không gì bằng.

Đối với tinh thần Đạo Phật những thứ mà thế gian gọi là hạnh phúc, đó chỉ là tạm bợ, là hư ảo, là vô thường, giả tạm, là không thật chỉ do nhân duyên mà sanh. Những thứ ấy sẽ bị hủy diệt theo thời gian, có đó rồi mất đó. Những thứ gì bị sự vô thường chi phối thì không thể đem lại hạnh phúc chân thật cho chúng ta. Trái lại, cái chân thật là trở về với bản tâm thanh tịnh của mình, nhận diện chính con người thật của mình, để thấy được chính hành động hay ý nghĩ thiện ác là tác nhân của mọi tội lỗi.

Trong cuộc sống nếu chúng ta cứ mãi miết tìm cầu hưởng thụ những lạc thú thế gian, chúng ta sẽ không bao giờ tìm thấy được sự an lạc, ví như chúng ta khát nước mà uống nước biển, càng uống càng khát, càng mơ ước tìm cầu thì chỉ gặt hái những quả khổ đau, bởi vì không phải mơ ước điều gì cũng đều được toại nguyện, nếu không được toại nguyện thì khổ não sẽ theo ta. Chỉ khi nào chúng ta quay về sống với bản tâm thanh tịnh của chính mình, khi đó chúng ta ý thức việc đúng và sai mà hành xử thì chúng ta mới đạt được sự an lạc chân thật. Dưới đây là câu chuyện mà Đức Phật ví dụ hạnh phúc thế gian là tạm bợ, là không thật có.

Xưa có một vị vua và hoàng hậu lớn tuổi mới sanh được một nàng công chúa, nên rất thương yêu chiều chuộng. Vì quá cưng chiều nên công chúa rất nhõng nhẽo. Một hôm trời mưa nước đọng lại trên mái nhà, rơi xuống hồ nước, khiến cho bong bóng nước nổi lên mặt hồ, ánh nắng mặt trời chiếu rọi bong bóng nước óng ánh rất đẹp. Công chúa nhìn thấy bong bóng nước óng ánh, cô thích quá, cô bèn nghĩ: Nếu được một xâu chuỗi bằng bong bóng nước như thế

để đeo thì tuyệt đẹp. Nghĩ vậy, rồi cô vào phòng nằm trùm chăn từ sáng đến chiều. Hoàng hậu thấy vắng, đi tìm, thấy cô nằm im trùm chăn, Hoàng hậu nghĩ cô bệnh, cuống quýt hỏi thăm đủ điều, hỏi mãi mà cô vẫn làm thinh không trả lời. Hoàng hậu báo tin cho vua hay, vua đến thăm hỏi, cô cũng không trả lời. Năn nỉ đến chiều cô mới nói nhỏ nhỏ rằng: Nếu có xâu chuỗi bằng bong bóng nước đeo thì con sẽ mạnh, nếu không có xâu chuỗi ấy chắc là con chết. Vua nghe hoảng hốt, nếu công chúa chết thì nhà vua sẽ đau khổ vô cùng. Vua bèn ra lệnh cho bá quan tìm người xâu bong bóng nước thành chuỗi, cho công chúa đeo và hứa sẽ thăng quan trọng thưởng cho người xâu. Không có vị quan nào dám nhận, nhưng có một cụ già đến xin nhận trách nhiệm đó. Vua đưa ông đến nơi công chúa ở. Bấy giờ cô vẫn còn nằm, vua giới thiệu ông cụ với công chúa. Đây là người xâu chuỗi bong bóng nước, ông có biệt tài xâu chuỗi rất đẹp, cha sẽ nhờ ông xâu cho con một xâu chuỗi như ý con muốn, vậy con hãy ngồi dậy. Công chúa nghe mừng quá, liền chỗi dậy ông già chậm rãi nói:

Tôi chuyên nghề xâu bong bóng nước bây giờ công chúa hãy ăn uống trở lại đi, sáng mai tôi sẽ xâu cho công chúa một xâu chuỗi bong bóng nước. Công chúa vui mừng ăn uống bình thường. Sáng hôm sau, công chúa, nhà vua, hoàng hậu và ông già xâu chuỗi cùng ra trước thềm, trên mặt hồ vẫn có những hạt bong bóng nước, nổi lóng lánh. Mọi người nhìn bong bóng nước, ông già bèn than: Tôi chuyên nghề xâu bong bóng nước làm chuỗi, song rất tiếc, tôi già cả, hai mắt lờ mờ e thấy không rõ. Vậy công chúa hãy lựa cái bong bóng nào thật đẹp và vừa ý đưa tôi xâu cho. Công chúa mừng rỡ, chờ giọt nước rơi xuống, bong bóng nước nổi lên, liền đưa tay vớt, nhưng bong bóng nước vừa lên khỏi mặt nước là bể tan. Từ sáng tới trưa vớt không được cái nào. Công chúa mệt mỏi chán nản xoay qua nhà vua nói: Thưa cha, thôi, bây giờ con không thèm xâu chuỗi bong bóng nước nữa. Nhà vua gật đầu, thế thì cha sẽ cho con xâu chuỗi kim cương.

Qua câu chuyện trên, Đức Phật dạy rằng, nếu chúng ta mãi miết tìm cầu những lạc thú của thế gian thì chúng ta cũng sẽ giống như cô công chúa mơ ước có được xâu chuỗi bong bóng nước vậy, mơ ước

càng nhiều thì đau khổ càng nhiều, chứ chẳng có chi là hạnh phúc, bởi vì nó chỉ là bong bóng nước mà thôi. Để có được cuộc sống hạnh phúc chân thật trong hiện tại và vị lai, chúng ta cần phải tinh tấn tu tập hạnh thiểu dục tri túc, nhận chân được sự thật của cuộc đời, luôn luôn tỉnh thức trong mọi ý nghĩ và hành động, chuyển hóa nội tâm, diệt trừ những triền phược tham, sân, si, hộ sáu căn, giữ gìn ba nghiệp cho thanh tịnh, do đó mà trí tuệ phát sanh, chúng ta sẽ nhận thức được những gì là thiện làm cho tăng trưởng, những gì là ác phải diệt trừ, từ đó sẽ mang lại cho mình một cuộc sống an vui hạnh phúc. Hạnh phúc hay khổ đau đều do những ý nghĩ và hành động từ thân, khẩu, ý của chúng ta tạo nên. Ý của chúng ta đóng vai trò vô cùng quan trọng, ý làm chủ tất cả mọi hành động thiện ác, ý sai sử thân, khẩu chúng ta tác thành nghiệp quả, trong Kinh Pháp Cú Phẩm Song Yếu, Đức Phật dạy rằng:

*“Ý dẫn đầu các pháp
Ý làm chủ tạo tác
Nếu với ý nhiễm ô (ác)
Nói năng hay hành động
Khổ não bước theo sau
Như chiếc xe theo chân con vật kéo” -- (Dhp 1)*

*“Ý dẫn đầu các pháp
Ý làm chủ tạo tác
Nếu với ý thanh tịnh (thiện)
Nói năng hay hành động
An lạc bước theo sau
Như bóng không rời hình” -- (Dhp 2)*

Bài kinh trên Đức Phật đã chỉ rõ ràng, ái ố, hỷ nộ đều do ý làm chủ, ý tạo tác mà ra. Do đó nếu chúng ta muốn có được cuộc sống an lạc, không chi bằng gìn giữ tâm ý cho được thanh tịnh. Nghĩa là khi tâm ta khởi lên điều gì, ta cần phải tư duy xem xét cẩn thận việc đó là đúng hay sai, nếu ý nghĩ của chúng ta đi đến kết quả lợi ích cho mình và người, hoặc là lợi người nhưng không tổn thương đến mình, ấy chính là việc chánh pháp, chúng ta cần phải làm cho tăng trưởng. Nếu ý nghĩ của chúng ta đi đến kết quả tổn hại cho người, hay tổn hại cả đôi bên, đó là việc ác chúng ta cần diệt trừ. Chính vì sự mong cầu tham muốn có được mọi thứ, lòng tham của con người vốn không có giới hạn, đấy là lối sống của người tâm bất thiện, từ quan điểm, nhận thức, suy tư, nói năng hành động cho đến cách đối nhân xử thế đều đem đến sự bất an cho mình và người vì không biết xây dựng lòng tin chân thật (bất tín), không biết xấu hổ khi thân làm điều ác, khẩu nói ác, ý nghĩ ác, không

biết lắng nghe và học tập điều hay lẽ đúng, biếng nhác không tinh tấn để nhiếp phục tâm niệm xấu ác v.v . . . Đây chính là nguyên nhân đưa đến sự khổ não bất an trong cuộc đời. Chưa nói đến sự đối mặt với những tổn thất phiền lụy về tài sản, danh dự v.v . . . Nói chung người thiếu hiểu biết về sự thuận thiện chân thật thì không bao giờ đạt đến hạnh phúc an lạc, vì không biết phát huy tiềm năng giới đức, tuệ tri của mình, để biết phân biệt đâu là tốt xấu, đúng sai lành dữ, thì làm gì có được một đời sống hạnh phúc chân thật. Xem ra hạnh phúc hay khổ đau đều do mình có nỗ lực chuyển hóa hay không mà thôi.

Tóm lại tâm ý của chúng ta chính là cội nguồn của tất cả, tâm ý con người chứa đựng đầy những tư tưởng tốt và xấu. Chính những ý nghĩ ấy thúc đẩy chúng ta hành động phải trái, để rồi chính mình sẽ là người chịu hậu quả do việc làm của mình. Nếu chúng ta muốn có một cuộc sống an lạc, chúng ta cần phải tinh tấn nhiếp phục sáu căn không đắm nhiễm sáu trần, diệt trừ ba độc tham, sân, si từ nơi thân khẩu ý của mình. Chúng ta cần phải luôn tinh tấn tu tập hành thiền, niệm phật, luôn duy trì chánh niệm, tỉnh thức trong tất cả mọi cử chỉ hành động. Thúc liễm thân tâm, đừng cho tâm ý chúng ta chạy quanh như bò hoang thả rong trong vườn nhà, chỉ trong khoảnh khắc nó sẽ phá tan khu vườn tâm thức của mình.

Tâm ta luôn chạy theo trần cảnh, như ngựa không dây cương, “tâm viên ý mã” nếu chúng ta không biết điều phục, nó sẽ đưa mình đến con đường khổ đau. Còn nếu chúng ta biết điều phục tâm ý, khi ta khởi lên một niệm gì, ta cần phải tư duy đó là chánh hay tà, nếu là bất thiện ta cần phải buông bỏ ngay, thực hành như thế dần dần tâm ta sẽ thuần thực, chỉ còn lại niệm thiện, từ đó ta sẽ vững tâm tiến bước trên con đường giác ngộ giải thoát. Đức Phật dạy rằng, chánh niệm tỉnh thức thanh tịnh hóa thân tâm mới chế ngự khổ, giải thoát khỏi đau buồn, ưu não, để bước vào con đường mới mang lại sự an lạc hạnh phúc cho gia đình và xã hội, mà còn góp phần vào sự xây dựng một thế giới hòa bình an lạc.

Như trong kinh Pháp Cú có dạy: “Hành trì đúng giáo pháp, diệt trừ tham, sân, si, tri kiến chân chánh, tâm siêu thoát, không luyến ái tại đây và về sau, người ấy sẽ chứng nghiệm hành quả của đời sống phạm hạnh thiêng liêng.”

Thích Nữ Huệ Nhãn

An Cư Pháp Hoa vắng bóng Ôn

MÙA SEN NỞ

Mùa sen nở Việt Nam vào Kiết Hạ
Nam Úc Châu thời tiết đã vào Đông
Chốn tha phương tu tập Pháp vốn đồng
Khắp tứ chúng hướng Tổ Đình cầu hội.

Đồng trụ, An Cư tâm thành bất thối
Pháp Hoa Đường cảnh cũ vẫn trang nghiêm
Vắng bóng Ôn tha thiết biết bao niềm
Chốn lan nhả bầu không gian cô tịch.

Khi thượng điện, hạ đường ung dung chấn tích
Nét từ bi, lời khai thị ân cần
Thiết Lễ An Cư truyền thọ Giới phần
Tu Định Huệ mười ngày thanh tịnh.

Nay còn đầu bóng từ dung tôn kính
Vắng bóng Ôn luôn giữ nếp Lục Hòa
Trọn kỹ cương, Chánh Pháp vững ngôi nhà
Noi gương sáng đáp thâm tình giáo dưỡng.

Bố thí, cúng dường hành trì một hướng
Tự độ, lợi tha, độ khắp hữu tình
Không rời Bát Nhã chẳng bỏ chúng sanh
Trọn một nguyện làm Như Lai Sứ Giả.

Mùa sen nở, Ôn ra đi vào Hạ
An Cư Pháp Hoa thiết Lễ Tiểu Tường
Đệ tử chúng con phúng hiến cúng dường
Ngưỡng nguyện Giác Linh thù từ chúng giám.

Nương Tam Bảo vui an Thiên thanh đạm
Thấm nhuần Pháp vị tâm nguyện Bồ Đề
Sớm khuya cần cầu khổ hạnh không nề
Thúc liễm thân tâm hằng luôn tinh tấn.

Đông Hạ hai mùa An Cư thành khẩn
Pháp Lục Hòa, Tam Học, Tứ Oai Nghi
Sống đúng Pháp luôn chánh niệm hành trì
Thù đáp tứ ân cầu Vô Thượng Đạo.

Chẳng phụ lượng từ bi, ơn chỉ giáo
Hành Bồ Tát Hạnh, học Đạo Như Lai
Độ chúng sanh, bố thí chẳng tham tài
Trí huệ, từ bi, kế thừa Đạo nghiệp.

An Cư Pháp Hoa, mười ngày kể tiếp
Mãn khóa này, cùng lưu luyến chia tay
Hẹn mùa sen nở, năm sắp tới đây
Trọn đủ thắng duyên sẽ cùng gặp lại.

Kính nguyện:

Lễ tạ tri ân chư Tôn Thiển Đức
Pháp thể khinh an, chúng sanh dị độ, Phật Đạo
viên thành.

Chúc cùng chư Đạo hữu Phước Huệ song huy,
Đạo tâm bất thối, vô lượng kiết tường.
Chư tịnh tín nam nữ cúng dường công đức
Thêm lớn căn lành vô lượng vô biên
Kính chúc gia đình hưng thịnh,
Phước Lộc Thọ trường an vui hạnh phúc.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật
Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát

Bakewell, Bắc Úc, 02-07-2017
Viên Huệ

Cảm Niệm An Cư

An cư tứ chúng về đây
Pháp Hoa phạm vũ rừng thiên vắng Người
Hoa thiền, lá biếc vẫn tươi
Thầy đi lưu lại muôn lời pháp âm
Chúng con nguyện cốt ghi tâm.
Tiếp nối chí nguyện độ sanh của Ngài
Chấp tay nhìn lên Phật đài
Nguyện cầu nhân loại lên đài liên hoa
Nguyện Thầy trở lại (hội nhập) ta bà
Cứu nhân độ thế hằng sa hữu tình.

Nam Úc, Mùa An Cư kỳ 18
Thích Đạo Nguyên

Đời Người Như Mộng

- Thích Chúc Xuân -

“Sinh có hạn, tử bất kỳ”. Trong cõi hồng trần uế trước này, không ai biết được chính xác cuộc đời mình còn lại bao lâu? Dù là người xuất gia tu hành hay người thế tục (trừ bậc Đại giác chứng ngộ.) Đời người ngắn ngủi thoáng qua như bóng chớp, một hơi thở ra mà không hít vào đã thành người thiên cổ.

Đức Phật dạy: “Tuổi thọ của sinh mệnh chỉ dài như một hơi thở. Không còn thở nữa thì đã là sang đời sau rồi. Chỉ có nhận thức như vậy mới thực sự trải nghiệm được sự tinh túy của sinh mệnh. Các đệ tử! Các con chớ nên thành thói lười biếng, cho rằng đời người rất dài giống như kiếp phù du, như cỏ hoa, hay dài đến mấy chục năm. Nhưng tuổi thọ của con người chỉ như một hơi thở mà thôi, vậy nên phải trân trọng mỗi phút giây của sinh mệnh!” Dù vẫn minh đến đâu, con người vẫn không thắng nổi cái chết. Giàu nghèo sang hèn, trí thức hay bình dân, văn minh hay lạc hậu... ai ai rồi cũng phải chết.

Ai đó đã từng nói, đời người thực chất chỉ có 3 ngày: Ngày hôm qua, ngày hôm nay và ngày mai. Người mê muội sống vì ngày hôm qua, người ảo vọng sống vì ngày mai, còn người sáng suốt lại biết sống cho hiện tại. Quá khứ là thứ đã qua, tương lai là thứ chưa thể chạm tới, chỉ có hiện tại mới là quãng thời gian chân thực để cho ta thể nghiệm, gìn giữ và trân quý.

Có người nói vui: Đời là bể khổ, qua được bể khổ là qua đời. Ấy thế nhưng có ai muốn thoát khỏi bể khổ đó đâu, dù là vì lý do gì đi nữa. Cuộc sống dù thế nào vẫn đáng quý, quý đến nỗi người ta phải giành giật từng ngày, đấu phải chịu bao đớn đau khổ ải. Dầu có lúc đã ở nơi tận cùng tuyệt vọng muốn buông xuôi, chỉ cần một tia hi vọng lóe lên, chỉ cần một bàn tay chìa ra cho ta nắm, thì ta lại sẵn sàng để sống, để đối mặt với thực tại.

Đời người, suy cho cùng là dài hay ngắn? Ngày vui thì thấy ngắn, ngày buồn thì thấy dài lê thê. Người ta bảo “chết là hết” nhưng có hết với người ra đi, còn những mất mát đớn đau, những khoảng trống thật khó để lấp đầy trong trái tim của những người ở lại.

Có những cuộc gặp gỡ, phải đến khi vĩnh viễn chia xa mới biết đó là cuộc gặp gỡ cuối cùng. Có những yêu thương chưa kịp tỏ bày, có những lỗi lầm chưa kịp tha thứ. Chỉ trong một khoảnh khắc bất trắc bất ngờ của số phận, cơ hội gặp lại một người đã là điều không thể nào chạm tới.

Thế giới này đầy rẫy những hỗn tạp, tranh chấp, cướp

đoạt, đố kỵ, oán hận và mưu mô, tỵ chung cũng chỉ vì một chữ tranh. “Tranh nhau ngoài sáng, âm thầm đấu đá trong tối” tranh để có được cái lợi lớn nhất, từ lớn đến nhỏ, hôm nay tranh, ngày mai tranh, anh tranh, tôi tranh, tranh đến, tranh đi gà bay chó sủa. Người ngã ngựa đổ, cho đến cuối cùng lại trở về với cát bụi, thoát khỏi hồng trần, chỉ còn lại lòng ích kỷ và đố kỵ thôi.

Cuộc đời vô thường sống nay chết mai, hôm nay giàu có, ngày mai trắng tay, hôm nay mạnh khỏe ngày mai bệnh tật, hôm nay xinh đẹp ngày mai xấu xí... cái gì cũng có thể xảy ra với thân mạng nhỏ bé này, sao phải đợi đến lúc xảy ra biến cố mới ngộ được những điều đơn giản như vậy. Nếu như nghĩ thoáng một chút, không tranh với đời, xem nhẹ cái được mất, hơn thua, hạ thấp mục tiêu xuống, và xem nhẹ danh lợi; biết suy nghĩ cho người khác... thì cuộc sống sẽ nhẹ nhàng hơn rất nhiều. Trong cuộc sống có rất nhiều lý do để không tranh, nhưng chỉ vì cái dục vọng cá nhân như rấn núp trong bụi cỏ, không ngừng gặm nhấm trái tim con người.

Chúng ta thử làm một phép tính đơn giản, tuổi thọ trung bình của chúng ta chỉ là khoảng 60 tuổi thì 10 năm đầu là trẻ thơ, 10 năm cuối sống với tuổi già và bệnh tật, còn lại 40 năm, chúng ta chia đôi cho ngày và đêm, vậy là còn lại 20 năm, rồi trong một ngày vì lo chuyện cơm áo gạo tiền chúng ta phải lao nhọc từ 8 đến 12 tiếng, rồi thời gian bệnh, mệt mỏi, chán nản... Vậy thì cả cuộc đời này thời gian chúng ta thật sự vui vẻ và hạnh phúc được bao nhiêu lâu?

Nói nôm na như thế để chúng ta thấy rằng cuộc đời này quá ngắn ngủi, cuộc sống này thật sự rất ít thời gian để chúng ta tận hưởng được những điều vui vẻ, hạnh phúc. Vì vậy hãy trân trọng những gì tốt đẹp chúng ta đang có, tình cảm gia đình người thân, tình bạn bè tri kỷ, tình làng nghĩa xóm, tình cảm giữa người và người...Hãy sống chân thật, yêu thương, chia sẻ, hòa nhã, tha thứ đối với tất cả mọi người, chúng ta đừng để đến khi thốt lên câu “giá như...” thì đã quá muộn.

Thân phận đời người chỉ là hữu hạn trong cái vô hạn của đất trời. Rồi còn lại gì ngoài cái bao la hư vô, như một vì sao sa chợt tắt, tất cả chỉ là khoảng không vĩnh cửu.

Đời người sống được nhiều năm
Thật tâm mà sống, chẳng phiền đến ai.
Đời người như chuỗi phim dài

Đâu cần phải diễn, đâu cần nhập vai.

Đời người lắm chuyện bi hài
 Người vui kẻ khóc, chuyện hài thế gian.
 Vui buồn rồi cũng chóng tàn
 Buồn nhiều vui ít, vô vàn khổ đau.

Thật lòng ta sống cùng nhau
 Kẻ cho người nhận, trao nhau tấm lòng.
 Dù đời dòng chảy ngược dòng
 Khổ đau vẫn sống, mỉm cười vô tư. (Ngạo Thiên)

Chúng ta đã có quá ít thời gian, cơ sao lại phải luôn sống giả dối, sân hận, thù ghét, ganh tị, đố kỵ, hơn thua, tranh giành... làm tổn hại lẫn nhau, gây đau khổ cho nhau... Nên tùy duyên mà sống, khéo lường nhân quả, phước họa do mình.

Chúng ta nên dành nhiều thời gian để làm những việc lợi ích cho mình và mọi người, dù gian khó cũng phải cố gắng sống tích cực, lạc quan, yêu đời, luôn hướng thiện để tạo phước báu về sau, luôn muốn ít biết đủ để được hạnh phúc từng ngày. đừng lãng phí thời gian vào những việc vô nghĩa, tiêu cực, sa đọa...

Hãy nhớ rằng:

Thêm một chút vui sẽ giảm một chút buồn.
 Thêm một chút chân thật sẽ giảm một chút dối trá.
 Thêm một chút thông thả sẽ giảm một chút bận rộn.
 Đối xử tốt với bản thân, nội tâm sẽ thông dong tự tại, bình thản trước vạn vật.

Đứng trước cái chết, mọi người đều bình đẳng. Sống là chuẩn bị cho con người đi về với cái chết. Suy tư về cái chết là suy tư về sự sống. Chết là một phần của sự sống bởi lẽ trong sự sống đã có sự chết. Nó là cánh cửa nối liền hai thế giới như cửa sông đưa dòng nước vào nguồn biển rộng. Cứ theo định luật tự nhiên, con người được sinh ra, lớn lên, già đi và chết. Đó là định luật chung của con người, không ai có thể sống mãi mà không chết. “Đâu ai sống mãi trăm năm, có ai còn mãi ngàn năm ở đời” Các vua chúa ngày xưa đã cố công đi tìm thuốc trường sinh bất tử nhưng họ cũng chết. Đời người như hạt mưa sa trên mặt nước, bọt văng lên rồi tan biến mất, đời người như ánh chớp, như mộng, như tia điện set, như nháy mắt... nhiều khi lại còn ngắn ngủi hơn thế nữa. Mà trong cuộc đời ngắn ngủi ấy lại biết bao sự gian nan khổ cực, chịu lắm sự sầu ưu, khổ não, thất tình lục dục...

Thân người rất khó được, mất rồi thì vô lượng kiếp không biết đến bao giờ mới có lại. Sống giữa dòng đời nghiệt ngã với vô vàn sự cám dỗ, nào tiền tài, sắc

BƯỚC CHÂN

Bước Chân Rong Ruổi Tháng Ngày
 Cô Thân Chích Ảnh Vai Gầy Nắng Mưa
 Bụi Đường Tỏa Khói Sương Mờ
 Bóng Người Thoảng Hiện Trăng Vữa Xế Nghiêng

Người Đi Qua Thoáng Mi Buồn
 Thương Người Bao Nỗi Dặm Trường Tử Sinh
 Lặng Nhìn Ánh Chớp Đầu Ghềnh
 Hoàng Hôn Phủ Xuống Bóng Đêm Về Dấn

Tàng Cây Ẩn Hiện Bên Rừng
 Núi Đồi Lông Lộng Sóng Ngắm Đêm Thâu
 Thời Gian Lặng Lẽ Qua Mau
 Biển Khơi Dậy Sóng Thương Đau Cuộc Đời

Nắng Chiều Phơi Nẻo Tà Dương
 Bao La Vũ Trụ, Bao La Kiếp Người
 Cho Đời Những Đóa Hồng Tươi
 Trần Đây Nhựa Sống Nụ Cười Hồn Nhiên

Trường Sanh- Phương Lan Yên

đẹp, danh vọng, ăn ngon, mặc đẹp và hưởng thụ cảm giác khoái lạc giác quan, con người khó làm chủ được bản thân để vượt qua chạm bẫy cuộc đời. Quả thật, đời người giống như canh bạc, nếu ai biết khôn ngoan và sáng suốt, phát nguyện quy y Tam bảo làm một người Phật tử chân chính, giác ngộ tự tâm thì họa may mới không vướng vào vòng luẩn quẩn luân hồi. Sống ở đời chắc ai cũng đã từng vấp ngã dù ít hay nhiều, vì thế chúng ta cần phải có niềm tin trong cuộc sống, tin sâu nhân quả, tin chính mình là chủ nhân ông của bao điều họa phúc. Nhờ vậy, khi vấp ngã hay thất bại trong cuộc đời ta biết đường vượt qua nhờ có lòng tin sâu sắc về nhân quả. Vì vậy chúng ta hãy tranh thủ thời gian luôn cố gắng Tu Sửa tâm tánh để đời hiện tại được an vui, tương lai tái sanh vào cõi tốt, không bị đọa lạc vào ba đường ác đạo.

Chúng ta là người học và tu theo hạnh của Phật cùng nhau cố gắng Tu Sửa, vì Tu Sửa là con đường Minh Tâm Kiến Tánh mà ba đời chư Phật đã thành tựu.

Hạ Đình Dậu - 2017

Thích Chúc Xuân

XIN CẢM ƠN NHỮNG CHỨNG DUYÊN...

Mùa Đông năm nay tại Tổ Đình Pháp Hoa Nam Úc, là một mùa Đông mặc dù bên ngoài khí trời lạnh giá, nhưng bên trong thật ấm áp và tràn ngập niềm an vui. Xin chấp tay cảm niệm tấm lòng của TT Hóa Chủ Thích Viên Trí, xin niệm ân chư Tôn Hòa Thượng, chư Thượng Tọa, chư Ni Sư, chư Đại Đức Tăng và chư Đại Đức Ni đã kết giới an cư, gìn giữ mỗi giếng cho Đạo Pháp. Xin niệm ân Ban Biên Tập Kỳ Yếu Trường Hạ, TT Thích Nguyên Tạng và toàn thể quý Ngài trong Ban Kỳ Yếu gần xa đã không quản đường xá in ấn xa xôi, để vẫn có thể cống hiến cho đạo tràng một kỷ vật gói trọn tấm lòng của tất cả trong mùa An Cư này.

Khuôn viên Chùa Pháp Hoa Nam Úc giới hạn như vậy, nhưng dưới sự sắp xếp của TT Hóa Chủ, đã đủ chỗ nghỉ cho 34 chư Tăng, 30 chư Ni và hàng trăm quý Phật tử gần xa từ các tiểu bang về nương tựa Tăng Già an cư tùng hạ. Nhờ hoàn cảnh giới hạn, nên càng thấy sự chu toàn và gắng công của TT Hóa Chủ.

Cũng vậy, vì đường xá in ấn xa xôi, nên khi nâng trên tay tập Kỳ Yếu, càng khâm phục và trân quý tài năng, ý chí của quý Thầy Cô và toàn thể ban Kỳ Yếu Trường Hạ Pháp Hoa năm nay. Sáng hôm qua, là ngày thứ Năm 13/7/2017, chúng con từ Sydney nhận được text của TT Nguyên Tạng báo rằng *“Thông Báo nhanh về Kỳ Yếu An Cư Kỳ 18 của GH, vì lý do không có nhà in ở Adelaide nên HT Thiển Chủ dạy chúng con mang Kỳ Yếu về Melbourne để in, thời gian phù du rất eo hẹp để in và gửi hỏa tốc về Trường Hạ trước ngày lễ Bế Mạc. Tiến độ làm việc theo kiểu nước lũ như sau: Thứ Bảy (15/7) đóng sổ nhận bài Kỳ Yếu, Chủ nhật lay-out, thứ Hai in, thứ Ba gửi Bưu Điện, thứ Tư Kỳ Yếu đến nơi, thứ Năm (20/7) bế mạc kịp tặng chư Tôn Đức và quý Phật tử. Kính mong chư Tôn Đức và quý Phật tử từng hạ hoan hỷ viết bài và gửi gấp cho Ban Biên Tập, càng sớm càng tốt từ hôm nay cho đến chiều thứ Bảy tuần này. Nam mô A Di Đà Phật, kính báo, Thích Nguyên Tạng”*. Sáng hôm nay mới ngày thứ Sáu 14/7, TT Trụ Trì Pháp Bảo Sydney đã update rằng, chiều nay TT Nguyên Tạng sẽ ngưng nhận bài... Đúng thật là nước lũ mà... Trở tay không kịp... Nhưng cuối cùng trên tay chúng ta đã có một cuốn Kỳ Yếu thật đáng quý trong tình trạng nước lũ đó...

Cuộc đời không thể thuận duyên mãi, nếu thuận duyên mãi thì khi các pháp thành tựu sẽ không có giá trị cao. Nhưng muốn hay không muốn, thì vốn bản chất của cuộc đời là khổ, là cầu mong không được, là không thuận lòng, là không như ý... Sống trên thế gian sinh diệt, mà mong cầu các pháp không sanh diệt là điều không thể được. Ví như Ngài Ajahn Chah thường hay nói *“Bạn muốn con gà thành con vịt, bạn sẽ khổ”*. Chân lý đầu tiên Phật dạy là chân lý về Khổ. Có chấp nhận hay không chấp nhận thì chân lý vẫn vậy. Quý hồ ở chỗ, người con Phật chấp nhận sự Khổ, sống hài hòa với Khổ, lợi dụng Khổ để chuyển hóa Khổ thành sự Thành Tựu cho chính mình.

Sau khi chứng đạo, Đức Phật thuyết bài pháp đầu tiên cho nhân loại tại Vườn Lộc Uyển, đó là bản Kinh Chuyển Pháp Luân, trong đó Phật dạy rõ về 4 chân lý của cuộc đời. Đức Phật không chỉ dừng lại phơi bày ra sự thật cuộc đời là Khổ, mà Phật còn dạy sự thật của một cảnh giới Diệt, nơi không còn Khổ nữa. Nhưng Phật cũng không dừng ở chỗ chỉ giới thiệu thôi, Đức Phật còn chỉ rõ con đường để đi đến cảnh giới đó, đó là con

đường của Đạo giải thoát.

Nhưng để dẫn thân trên con đường đó, điều đầu tiên là phải chấp nhận cuộc đời trong vòng luân hồi sinh tử là Khổ đã. Sau khi phát khởi niềm tin vào lời dạy của Đức Phật, mới bắt đầu đi vào đạo được. Trong Kinh Hoa Nghiêm Phật dạy *“Niềm tin là mẹ các công đức”* (tín vi công đức mẫu) là như thế. Vì có chấp nhận, có niềm tin vào cuộc đời này là Khổ mới tìm cách để thoát Khổ. Tìm cách thoát ly nỗi Khổ trong sinh tử chính là sự tu học chân chính.

Ví như bệnh nhân không chấp nhận mình bệnh thì không chịu uống thuốc, có ép cũng không uống, càng không có cách nào tiếp nhận sự chữa trị của bác sĩ. Phật dạy chúng sanh càng cương là càng cương ở chỗ không chấp nhận mình Khổ, biết pháp thế gian là khổ, mà vẫn bám pháp thế gian để làm vui, biết vô thường là đau buồn, nhưng vẫn nương gá cái vô thường để cầu sự toại nguyện. Nhất thời sẽ cảm thấy thoải mái, vui vẻ theo cái ngã thường thay đổi của mình, nhưng sau đó Khổ sẽ hoàn lại Khổ.

Trước khi tiếp nhận giáo lý dạy hết Khổ của Đức Phật, chắc chắn phải chấp nhận sự thật về Khổ đã... Sự chấp nhận ấy phát khởi từ sự chân thành, thiết tha, sâu tận trong lòng của mỗi hành giả đối với lời Phật dạy. Vì tâm hiểu biết và tâm chấp nhận là hai thể trạng và ứng dụng khác nhau. Cùng một sự thật, mà một người có thể hiểu, nhưng chưa chắc đã chấp nhận. Cùng một vấn đề, một người có thể chấp nhận, nhưng chưa chắc đã hiểu. Phật dạy, để bước trên con đường hành trì giáo lý giải thoát, nên vừa có Hiểu, vừa có Chấp Nhận, vừa có Tín, vừa có Trí.

Từ Trí và từ Tín, mới chuyển hóa thành tri ân, báo ân rồi mới đến công phu thành tựu là Huệ. Từ niệm hiểu và chấp nhận chân lý Khổ mới phát khởi Tâm Bồ Đề hướng đến giải thoát. Sau đó, lòng từ bi sẽ tự nhiên phát sanh để cùng giúp chúng sanh tiếp tục hiểu, chấp nhận rồi mới bắt đầu tu tập, cùng nhau hướng đến niềm an vui vĩnh viễn trong cảnh Giải Thoát.

Xin cảm ơn những giới hạn, xin cảm ơn những chứng duyên, để mỗi lần thành tựu giá trị càng nâng lên cao hơn. Xin cảm ơn những khó khăn, xin cảm ơn những phiền não, vì phiền não sẽ chuyển hóa thành Bồ Đề, làm thêm thang cho chúng sanh chuyển phàm thành Thánh. Xin thành tâm chấp nhận và niệm ân những chứng duyên trong cuộc đời. Và trên hết chúng con thật vui, vì dù bao chứng duyên trở ngại, chúng con cũng đã có giáo lý giải thoát, đã có một con đường đến tương lai, mãi mãi không còn bị kẹt chấp trong vòng luân hồi sanh tử nữa.

Một mùa An Cư nữa lại về trong lòng người con Phật, mùa An Cư Úc Châu năm nay về trong bầu không khí trang nghiêm, thanh tịnh giữa lòng đạo tràng Pháp Hoa Nam Úc. Chúng con kính chúc khánh tuế lên chư Tôn Thiển Đức thêm một hạ lạp thanh tịnh, trang nghiêm để tiếp tục con đường hoàng pháp lợi sanh. Thành tâm kính chúc quý nam nữ Phật tử từng hạ thêm nhiều niềm an vui trên con đường tu học.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Viết xong vào chiều thứ Sáu, 14/7/2017

Pháp Bảo Tự, Sydney

Thích Nữ Giác Anh

TIẾNG VIỆT TUYỆT VỜI

Việt Nam ngôn ngữ tinh hoa
 Cách dùng điển tích tài hoa tuyệt vời
 Ý thanh bằng lãng mây trời
 Lời êm hoa gấm sáng ngời trăng sao
 Phép **hội ý** đẹp làm sao
 Hàm dung súc tích dồi trau tinh tường
 Nhiều từ chỉ vật thông thường
 Ý tưởng cụ thể tựa nương điển bày
 Cách **hợp loại** dùng quen tay
 Tập hợp từ ngữ hiển bày nội dung
 Sắp đặt thích hợp cùng loại
 Khớp ý với nhau đối chỏi đượ nào
 Còn cách **tiểu đối** ra sao
 Đối thanh đối ý khít khao trác bằng
 Câu: Tốt danh hơn lành áo
 Là cách đối chỉnh uyên áo sít sao
Tả âm vay mượn âm hao
 Đồng âm khác nghĩa ý đối dào thay
 Cốt cho cân xứng tài bồi
 Rằng hay càng khó văn đầy gấm hoa
Hoán dụ thêm phần đậm đà
 Mượn chỉ một phần hàm đa toàn phần
 Phóng xa định chỉ lại gần
 Nhằm ngoài để trở thành phần bên trong
 Vật hữu hình **miêu tả** chân
 Vô hình ẩn hiển dò lẩn khéo hay
 Miêu tả quen thuộc xưa nay,
 Vật thể trừu tượng hiển bày nét ngay
Nhân cách hóa hóa ra hay
 Con vật, cây cối thể thay con người
 Cũng biết nói biết mỉm cười
 Tới lui sinh hoạt đứng ngồi như nhau
 Cách **tỉ lệ** so sánh cao
 Thừa dịp đối chiếu giữa nhau khác cùng
 Hai vật không gặp điểm chung
 Như tối với sáng chẳng dung hợp hòa
 Cách **ám tỉ** thật sâu xa
 Ý ngầm phải hiểu phảng ra ngọn ngành
 Câu văn ý tứ thâm trầm
 Làm cho súc tích mười phân vẹn mười
 Cách **ngụ ngữ** cốt mượn lời
 Chỉ vật sự kiện vẻ vờ câu văn
 Nói bóng nói gió ngoè ngoằn
 Càng thêm linh động ý hần ẩn sâu

Ngoa ngữ là lối nói chơi
 Pha chất trào lộng nhìn đời lên hương
 Thêm phần hài hước điểm trang
 Làm lạc mục đích hoang mang bao người
Thậm xưng là nói quá lời
 Không như sự thật ở đời thường nghe
 Cốt làm nổi bật ý phê (!)
 Không phao khoác lác kết bè khoa trương
Đảo ngữ cách dùng khác thường
 Nhằm thêm nhấn mạnh theo đường lối riêng
 Xem qua nhận định hiểu liền
 Có cùng quan điểm là quyền tối đa
 Cách dùng **điệp ngữ** lại là
 Nhắc đi nhắc lại từ và cụm câu
 Không ngoài nhấn mạnh ý sâu
 Hiệu năng mong đạt dẫn đầu nội dung
Lộng ngữ cách dùng sau cùng
 Tài hoa trào lộng giữa rừng văn chương
 Cách chơi chữ thật dễ thương
 Úp úp mở mở khó lường đoán ra
 Tế nhị uyển chuyển đậm đà
 Tiếng Việt thật phong phú đa !

Sông Thu

Thiên Lâm Pháp Bảo 18/3/2017

An Cư Mùa Đông 2017

Tháng bảy mùa Đông nơi xứ người
 Khí trời lạnh lẽo khắp mọi nơi
 Con Phật khắp nơi lòng nao nức
 Hoan hỷ cùng nhau dự Khóa Tu
 Pháp Hoa Nam Úc nơi tổ chức
 Tăng trưởng đạo tâm Giới-Định-Tuệ
 Chư Tôn Thiên Đúc từ bi dạy
 Giáo lý Phật Đà thật cao siêu
 Trì Kinh, giảng Pháp, nghe khai thị
 Thiên tọa, kinh hành và ôn tập
 Tuy chỉ mười ngày thật ngắn ngủi
 An lạc thân tâm đến mọi người.

Thích Nữ Thông Nhã

HỒNG TUYẾT

Ngày...

Đêm...

Từng cơn gió lạnh buốt đến tận xương, bốn bề tuyết phủ trắng xóa, thỉnh thoảng một vài lá cây khô còn sót lại trong những trận gió tuyết nhẹ nhàng lùa trước sân chùa, đầu đó một vài tiếng chim kêu trong hang động xa xa, nghe vắng vắng khiến cảnh vật càng thêm u tịch.

Thỉnh thoảng có quý Thầy trong chùa, cùng mấy chú tiểu đứng từ xa nhìn, chấp tay kính cẩn nhưng cũng không thể thốt ra lời khuyên nhủ...

Có vị Tăng pháp hiệu Thần Quang, nổi tiếng thông tuệ, đa văn, giỏi lý diệu huyền nghe danh Sơ Tổ Đạt Ma đang truyền pháp tại Thiếu Lâm nên đến tham học, cầu pháp, nhưng dù chí thành đến mức độ nào đi chăng nữa thì Sơ Tổ vẫn mặc nhiên tĩnh tọa không đáp lời nào.

Thần Quang quỳ bất động trong thời tiết khắc nghiệt của núi rừng Tung Sơn, cảnh vật nơi đây như đang thử thách hay đón chào một trang Thích tử kiệt xuất chốn thiền môn. Và trong suốt đêm ấy đến sáng, tuyết phủ trắng ngập đầu gối, nhưng Thần Quang với lòng cầu pháp vô biên vẫn thân nhiên không lộ sự mệt mỏi. Từ ngoài nhìn vào, thấy tôn dung oai nghiêm bất động của Sơ Tổ, Thần Quang luôn nghĩ đến những hành trạng của chư Phật, chư Tổ Sư, các Ngài đã vì pháp chí thượng, vì thương yêu chúng sanh, vì muốn cứu chúng sanh ra khỏi vũng lầy của sanh tử mà trong vô lượng vô biên kiếp thực hành muôn hạnh lành, thân thể xương tủy đã bỏ ra như số cát vi trần, thậm chí hy sinh đến quốc gia thành trì, vợ đẹp, con xinh...

Thần Quang còn đang trong những suy niệm, bỗng nhiên Sơ Tổ chợt nhẹ xoay người khẽ hỏi:

- Thấy đến quỳ trên tuyết đã mấy đêm rồi, có cần việc gì?

Thần Quang thưa:

- Cúi mong Hòa Thượng từ bi mở cửa cam lộ, tiếp độ chúng con.

- Diệu đạo vô thượng của chư Phật, dù nhiều kiếp tinh tấn. hay làm những việc khó làm, hay nhẫn những việc khó nhẫn, còn không đến thay! Huống dùng chút công lao nhỏ này mà cầu được pháp chân thừa sao?

Thần Quang lại bạch:

- Vậy thế nào Hòa Thượng mới tiếp độ chúng con ?

- Trời rơi Hồng Tuyết.

Tâm thức Thần Quang như ngưng bật, từ cổ chí kim, có khi nào trời lại rơi Tuyết đỏ chưa? Chưa từng nghe, cũng chưa từng thấy. Lúc ấy những trận gió lạnh càng bao phủ, từng làn tuyết trắng xóa lạnh xuyên người như phủ trùm khắp cả cơ thể của Thần Quang. Tuyết đỏ, tuyết đỏ! Tâm thức Ngài

vang vọng, diệu Đạo chí thượng chẳng lẽ ta không bao giờ có cơ hội để tham học, hay căn tánh của chính ta không đủ để thọ nhận. Như một công án, càng suy nghĩ thì mọi vọng niệm càng ngưng bật. Mọi cảnh vật như nín lặng đang dõi theo từng hành động của Thần Quang. Như nhận ra được điều gì, Thần Quang nhẹ nhàng khoan thai, đang trong trạng thái ngẫm nghiền tư duy của đôi mắt, Ngài mở mắt ra, nhìn cảnh vật bốn bề. Thần Quang đứng dậy, đánh lễ Sơ Tổ, và đầu đó một thanh kiếm sáng lòa chiếu ngang, như xé nát thời tiết mùa Đông u ám, một ánh điện chớp giữa thỉnh không. Một dòng huyết tinh khô từ trên cánh tay trái Thần Quang tuôn chảy, Ngài dùng kiếm để tự chặt cánh tay mình, cho những dòng huyết quản tinh khôi tuôn chảy tràn lan trên băng tuyết. Những giọt máu của Ngài lan tỏa cùng hòa giữa chốn núi rừng, không một lời than hay rên đau nhức, nhưng chắc chắn rằng núi rừng Tung Sơn đang chấn động, dòng Thiên pháp tuôn mạch khơi dòng, những giọt máu đào cứ thế lan tỏa trong một vùng tuyết trắng giờ đây trở thành Hồng tuyết.

Sơ Tổ Đạt Ma đứng dậy tiếp lễ Thần Quang:

- Chư Phật vì pháp quên thân, nay Thầy vì pháp chặt cánh tay để thể hiện lòng cầu pháp, cũng đáng được tán dương.

Và từ đó dòng Thiên pháp được duy trì phát triển và hiện hữu đến ngày nay.

Hòa Thượng thượng Như hạ Huệ là một trong ít chư Tôn Đức Việt Nam đến Úc trước tiên, bậc Đại Sư khai nguồn Phật giáo Việt Nam tại xứ Úc thân thương này. Tuy Ngài không chặt tay để cầu pháp, nhưng tất cả những gì Hòa Thượng đã hy sinh, đã hy hiến tất cả những tâm lực cho Phật Giáo Việt Nam, quốc nội cũng như hải ngoại, những giọt máu hạnh nguyện Ngài đã thấm đượm vào lòng đất lạnh của xứ sở Úc Châu, để cho bao nhiêu ngôi chùa được mọc lên, bao cây Bồ Đề đã trưởng thành và những cây nhỏ cũng nhờ ơn mà đâm chồi kết lộc.

Hôm làm lễ Trà tỳ nhục thân Hòa Thượng, Tứ chúng Tăng Ni Phật tử kết thành một dòng người như bất tận, cũng vào mùa Đông, từng đợt mưa nhẹ tuôn rơi như những dòng lệ kính tiễn tiễn thương Bạc Tôn Sư khả kính. Hôm ấy, trong lúc ở phòng chờ cung tống Kim quan Hòa Thượng, nhìn mưa đang bay và những trận gió lùa vào, trời cũng rơi Hồng Tuyết, những công hạnh của Hòa Thượng đã chan hòa khắp nơi, thân tứ đại huyền hư của Hòa Thượng đã cùng với hư không bao la vô tận. Từ nơi cõi chơn như thường trú Hòa Thượng nở một nụ hàm tiếu trong pháp giới bao la.

Thành kính đánh lễ Giác Linh Trưởng lão Hòa Thượng thượng Như hạ Huệ

Mùa Đông năm Đinh Dậu 2017

Đệ tử Hạnh Phẩm kính bái

NĂNG LỰC CỦA TÂM

心理承受能力

Đức Phật dạy: “*Nhất thiết Pháp, do tâm tưởng sanh, Nhất thiết Pháp do tâm tưởng diệt*”, “*Tâm an vạn sự an, Tâm bình thế giới bình*”. Tất cả mọi việc trên thế gian này đều do Tâm tạo. Tâm sinh ra, trưởng dưỡng cũng như trong thâm sâu thực hiện mọi suy nghĩ, lời nói và việc làm của chúng ta.

Ngoài thế gian có những câu thơ về “bệnh Tâm = Tâm lệch lạc” cũng rất đáng suy nghĩ! “*khi thương trái ấu cũng tròn, khi ghét trái bồ hòn cũng méo*” hay “*cảnh nào cảnh chẳng đeo sầu, người buồn cảnh có vui đâu bao giờ*”.

Tâm chúng ta là dòng ý thức, phân biệt, luôn biến dịch thay đổi, như vượn chuyền cành. Hai tác phẩm: “*Câu Chuyện Dòng Sông*” và “*Cửa Tùng Đồi Cánh Gà*” (1) đã nói lên rõ điều này. Tâm chúng sanh bất thường nên chúng ta không thể tin tưởng vào Tâm của ta được, khi ta chưa chứng A La Hán!

“Tâm” có thể dẫn ta lang thang mãi trong sáu nẻo luân hồi, nhưng “Tâm” cũng có thể đưa ta đến quả vị Thánh Hiền hay thành Phật, Bồ Tát.

Nếu ta cứ mãi cho Tâm ‘*hướng ngoại tìm cầu*’ để phải chạy theo “*ngũ dục*”. Cho việc chiếm hữu được nhiều tiện nghi vật chất với danh lợi cao sang là sự thành đạt của đời người, thì sẽ mãi mãi bị luân hồi sanh tử, trôi lăn trong vòng trầm luân khổ lụy, xa rời đường giải thoát, giác ngộ.

Còn nếu biết hướng vào nội tâm, để mà xét nét từng suy nghĩ, lời nói và việc làm của mình, đó là bốn phận cũng vừa là công việc hằng ngày của người tu. Vì có quán chiếu nội tâm được như vậy thì ta mới thấy rõ được những khuyết điểm của mình mà khắc phục, sửa chữa, tránh đi những thị phi, phiền não, những đau thương khổ lụy cho xã hội, hoặc thấy được những điều hay, tốt của mình mà phát huy, làm thẳng tiến bản thân và lợi ích cho đời.

Trong Phật Giáo có từ “*chiêu cảm*”, Tâm ta như thế nào thì sẽ ‘*chiêu cảm*’ những điều như thế ấy đến với ta, Tâm ta tham lam, khổ đau, sân hận sẽ ‘*chiêu cảm*’ cảnh địa ngục, ngã quỷ, súc sanh, Tâm ta an lạc

thanh thoát sẽ ‘*chiêu cảm*’ cảnh thiên đường, hạnh phúc. Ngoài đời có những thành ngữ: “*Ngưu tầm ngưu, mã tầm mã*” cũng tương tự như ‘*chiêu cảm*’. Ai thích uống rượu sẽ tìm đến với những người uống rượu, hoặc ngược lại những người uống rượu sẽ tìm đến với người đó, ai thích yên tịnh tu hành sẽ tìm nơi thanh vắng, hoặc khiến mình gặp những cảnh lan nhã tịch tịnh!

Trong Kinh Pháp Cú, phần mở đầu, câu số 1, Phật cũng đã dạy rất kỹ về “Tâm”: “*Trong các pháp, Tâm dẫn đầu, Tâm làm chủ, Tâm tạo tác! Nếu nói năng hoặc hành động với Tâm ô nhiễm, sự khổ sẽ theo nghiệp kéo đến, như bánh xe lăn theo chân con vật kéo xe*

Trong các pháp, Tâm dẫn đầu, Tâm làm chủ, Tâm tạo tác! Nếu nói năng hoặc hành động với Tâm thanh tịnh, sự vui sẽ theo nghiệp kéo đến như bóng theo hình. (Hòa thượng Thiện Siêu dịch từ Hán ngữ)

Tâm lăng xăng, ngã mạn đó là “*tâm bệnh*”, “*tâm phân biệt, đố kỵ, tội lỗi*” không muốn ai hơn mình, mọi suy nghĩ đều sai lệch, méo mó theo ngã kiến của mình, “*thương ai thương cả đường đi, ghét ai ghét cả tông ti họ hàng*” bắt mọi người phải theo ý của mình, nhìn đời theo cặp kính màu mình đang mang “*khi thương nước đục cũng trong, khi ghét nước sạch giữa dòng cũng dơ*”. Do vậy khi “Tâm” mình chưa tốt, thì sẽ nhìn đời bằng những việc chưa tốt, nói những việc không hay và làm những điều không đẹp. Từ đó suy ngược lại, khi ta nghe những điều không hay, thấy những việc làm không đẹp, biết rằng người đó “*Tâm bệnh hoạn*” đang hoành hành, hãy thương cảm và tìm cách giúp họ mau tỉnh thức!

“*Vạn Sự Do Tâm*

- *Tâm lệch lạc thì cuộc sống nghiêng ngã đảo điên.*
- *Tâm gian dối thì cuộc sống bất an.*
- *Tâm ghen ghét thì cuộc sống hận thù.*
- *Tâm đố kỵ thì cuộc sống mất vui.*
- *Tâm tham lam thì cuộc sống đối trá...*”

Trong kinh Di Giáo Phật đã dạy: “*Chế Tâm nhưt xú, vô sự bất biện*”. Giữ “Tâm” một chỗ, mọi việc

đều được giải quyết một cách thông suốt, vì lúc đó “Tâm” đã được định, trí tuệ sẽ phát lộ, để nhìn, đánh giá và giải quyết mọi sự việc một cách hoàn hảo. Tụng kinh, niệm Phật, trì chú, ngồi thiền... cũng nhằm mục đích giúp cho “Tâm” được an định! Trong pháp sám hối cũng có câu nói về Tâm: “Tội từ Tâm khởi, đem Tâm sám, Tâm được tịnh rồi, tội liền tiêu, tội tiêu Tâm tịnh thấy đều không, thế mới thật là chơn sám hối”

Tâm quan trọng như vậy, cho nên, ta không những đem “Tâm” của mình đặt ngay trên ngực để yêu thương, mà còn đem “Tâm”:

- Đặt trên tai để biết nghe lời than trách, góp ý của người khác.
- Đặt trên vai để biết chịu trách nhiệm và chia sẻ trách nhiệm với anh chị em.
- Đặt trên tay để giúp đỡ người khác.
- Đặt trên mắt để nhìn thấy nỗi khổ của tha nhân.
- Đặt trên chân để mau mắn chạy đến với người cùng khổ.
- Đặt trên miệng để nói lời an ủi với người bất hạnh.

Thân xác không tim thì thân xác chết, làm người không có “Tâm” thì cuộc sống chỉ có hận thù”

Tu là tu ngay ở “Tâm” mình, chứ không tu ở đâu xa, tu làm sao cho “Tâm” bớt lảng xãng, không ngã mạn, vì “Tâm” lảng xãng, ngã mạn sẽ khiến cho chúng ta sống không thật, luôn bất an, nghi ngại, vì làm quấy hoặc nghĩ, nói và có hành động không tốt về người, nên cứ nơm nớp lo sợ nhân quả đáp trả, từ đó ám ảnh, nhìn “gà hóa cuốc”, đánh giá và giải quyết sự việc một cách áp đặt, chủ quan, không được chính xác, nên kết quả không được như ý, mà có khi rất đau thương, tồi tệ vì do “Tâm bất an” chiêu cảm những điều bất như ý đến vậy.

“Tâm chưa tốt”, chỉ thấy và lấy cái xấu của người để che đậy cái xấu của ta, như vậy chỉ gây phiền não, tội lỗi, làm xấu thêm tình hình cho ta và người, cũng như gây oan trái chất chồng cho nhau mà thôi!

Tâm ta tốt thấy cuộc đời đều đẹp
Người thương người sống chia sẻ khiêm cung
Chân-Thiện-Mỹ nguyện thực hiện đến cùng
Biển trần gian trở thành nơi tịnh cảnh

Sống có “Tâm” tức là sống biết quan tâm đến tha nhân, sống vì tha nhân, cũng là sống có Đức, có hậu, “có Đức mặc sức mà hưởng” kia mà! “Đức thắng tài vi quân tử, tài thắng đức thị tiểu nhân”

chắc ai ai cũng muốn mình là người quân tử có Đức, để được hưởng thương, mọi người tôn kính, hơn là phải bị xem thường, chịu cười chê, biếm nhẽ và hậu quả xấu sẽ xảy ra thì thật khó lường !!!

Chân thành dùng Tâm Đức cung kính mà đối đãi với nhau, lúc đó mọi người mới “Tâm phục, khẩu phục” mà quy thuận, ta mới thống nhiếp đại chúng được lâu bền, đúng pháp. Dùng dùng tài trí, uy quyền bắt buộc người khác phải theo, để rồi “bằng mặt chứ không bằng lòng” thì chỉ tạm thời được trong giai đoạn ngắn mà thôi, sau đó “cạn phước, hết thời” phải chịu trả quả thảm thương!

“Tâm tức Phật, Phật tức tâm”. “Tâm” ta là Phật, mọi người chung quanh ta cũng là Phật sẽ thành kia mà, nên ta phải có “Tâm” khiêm cung, trân quý lẫn nhau.

Tâm từ, bi, hỷ, xả, bao dung, rộng mở, tha thứ, để nhiếp hóa tất cả thành người tốt, đó mới chính là Tâm của người tu, chứ không phải ở sự thành tựu về vật chất bên ngoài. Lúc đó mọi người sẽ quy kính, sức cảm hóa sẽ lan tỏa, giúp ta và mọi người cùng hướng đến con đường chân-thiện-mỹ, có được một cuộc sống thư thái, lợi ích, nhiều ý nghĩa và đầy an lạc. Do đó chúng ta hãy sống thương yêu với nhau, “người yêu người, sống để thương nhau” kia mà, sao phải cố chấp, hơn thua, đố kỵ, hận thù... làm chi, để phải gây khổ đau cho nhau?

Đức Phật dạy rằng: “Người có “Tâm” nhu hòa, nhẫn nhục sẽ được đẹp đẽ và kẻ có “Tâm” sân hận sẽ chịu xấu xí”, hay “Tâm bao thái hư, lượng châu sa giới” phải có “Tâm” rộng lớn mới dung chứa được tất cả, bèn không sẽ “chiêu cảm” những điều nhỏ hẹp mà thôi! Hoặc “Tâm bình thường là đạo” đừng vọng tưởng, phân biệt, chấp thủ mà sai với đạo, gây đau khổ cho mình và cho người. Trong sách Nhân tướng học, tác giả Hy Trương cũng đã viết: “Tướng tùy “Tâm” sinh, tướng tùy “Tâm” diệt”, cũng đã chứng minh lời Phật dạy là chân lý, từ đó nói lên tất cả mọi sự cũng từ nơi “Tâm”. Nguyễn Du cũng có thơ: “Thiện căn vốn tại lòng ta, chữ “Tâm” kia mới bằng ba chữ tài”.

Năng lực và giá trị của “Tâm” có sức mạnh siêu tuyệt và quan trọng là như vậy, nên người tu phải biết quay về với “Tâm” để “tu Tâm, dưỡng tánh”. Tu trong Tâm là tu theo chánh đạo, tu ngoài Tâm tức là tu theo tà đạo vậy! Sự thăng tiến của người tu thể hiện ở “Tâm” tốt, để suy nghĩ, nhìn thấy và

nói ra những lời tốt đẹp, đối nhân xử thế thanh cao, hầu xứng tán, tôn kính, nuôi dưỡng Phật tánh lẫn nhau, nhân những điển hình tốt nhiều lên, cho vườn hoa “Tâm” có nhiều hương sắc, không thấy những điều xấu, che mờ đi những dở ướ, “ấn ác, dương thiện”, cho cuộc đời nầy thêm thoải mái, tươi đẹp, cùng hưởng thượng mà xây dựng một “Tịnh độ giữa trần gian nầy” thì còn đẹp và lý tưởng nào bằng !

*Dùng “Tâm Đức” độ đời là chánh pháp
Còn “trí tài” xử dụng tạm thế gian
Ai muốn tu đạt đến cảnh niết bàn
“Tâm và Đức” vì tha nhân phục vụ*

Kỷ niệm mùa An Cư năm Đinh Dậu – 2017, Tại Chùa Pháp Hoa-Nam Úc Thích Viên Thành

• Ghi chú: (1) Câu Chuyện Dòng Sông - Tác Giả: Hermann Hesse:

Qua Câu Chuyện Dòng Sông, Hermann Hesse cho ta thấy! Sự sống đang diễn ra với mọi hình thái trong vũ trụ, muốn thấu hiểu bản chất của đời sống, con người cần phải có trí tuệ hoặc phải trải nghiệm mới thấy rõ được. “Sự sống” đó là “dòng sông” của Siddhartha mà chàng đã biết lắng nghe. Cuối cùng Siddhartha đã ngộ ra rằng “sự thật nào cũng có đối nghịch của nó và điều đối nghịch này cũng thật không kém”. Khi đã trải nghiệm và biết quán chiếu tự tâm, lắng nghe mọi hình thái của sự sống, chàng đã tự siêu việt chính mình, vượt lên thiện - ác, tốt - xấu. Đó là tư tưởng Bát nhã, nói theo cách của Hermann Hesse.[2] Nguyễn Tường Bách:

- Cửa Tùng Đồi Cánh Gà- Tác giả TS Thích Nhất Hạnh:
- Qua tác phẩm nầy, Tác giả đã mô tả tiến trình tâm lý của mỗi chúng ta rất xác thực, khởi đầu nồng nhiệt, tâm niệm rất tốt “thay Trời hành đạo”, nhưng dần về sau, vì quá tự mãn, bản ngã lớn dần lên, không thúc liễm thân tâm, sống mất chánh niệm, tưởng rằng mình đang “hành hiệp giang hồ, diệt bạo trừ gian” hui hui tự đắc, đầu gối dòng tâm thức đã dần ta đi xa, để trở thành “yêu tinh, có răng nanh” lúc nào không hay. Để rồi khi trở về lại Chùa, thì hai Cánh Cửa Tùng đã gài kín, không thể vào được. “Lang thang làm kiếp phong trần, quê nhà ngày một muồn lần đậm xa” là chỗ nấy. Đó là một sự diễn tiến như quy luật mà ít ai tình thức để tránh khỏi; vượt qua, trong quá trình tu tập Nếu không quan tâm (bỏ quên) Bảo Kiếm (Trí Tuệ) và xa rời Mè Ngộ Cảnh (Tâm thanh tịnh / chánh niệm) thì ắt sẽ rơi vào hố sáu mè muội và tâm sẽ điên đảo, thác loạn, xấu ác của loài yêu quỷ.

Đây là hai cuốn sách mà “vọng tâm” đã làm chủ, dẫn dắt ta đi khắp nơi. Là người tu, cần nên đọc, suy nghiệm luôn quán chiếu tự tâm và luôn giữ chánh niệm, để sống với “chân tâm”. “Chấn tâm” như đang chấn trâu, không để cho trâu lang thang ăn lúa mạ nhà người, tránh khỏi phải bị dòng tâm thức cuốn trôi vào đường “danh, lợi, tình” để rồi phải chịu tròn lăn mãi, vào vòng xoáy của luân hồi sanh tử, lúc nào không hay biết.





DỰ MÙA AN CƯ KIẾT HẠ 18

Chùa lại trùng tên Đại Tạng Kinh
Như Lai xưa thuyết tại núi Linh
Kim Liên tỏa rạng ánh minh
Pháp Hoa Tịnh Viện danh vinh chốn này

Thâm ân Thầy Tổ mở bày
Hòa Thượng Như Huệ dựng gầy Già Lam

Ai từng nghe Quảng Nam Tứ Trụ
Hần tỏ tường một bậc chơn tu
Bước chân viễn xứ châu du
Tổ đình tôn tạo công phu cao dày

Hậu học Viên Trí giờ đây
Minh Sư nổi nghiệp đức Thầy truyền trao
Hành trang về chốn Pháp Hoa
Đẹp lòng Phật tử phương xa đạo tình.

Thiện Hữu

TV Minh Quang - Tây Úc

LẦN ĐẦU TÙNG HẠ

Quần quật mưu sinh đến hụt hơi
Gác lại tập tu một chuyến chơi
Ga vắng canh khuya người vẫn đón (.)
Ân tình đạo hữu đó ai ơi!

Chốn lạ người xa nan nghỉ ngơi
Sáng dậy kỳ thay vẫn khỏe người
Lịch trình dày đặc đà ban bố
Thời thì tu thiệt chẳng dám chơi!

Thiện Hữu

TV Minh Quang - Tây Úc

Ghi Chú:

- Câu này xin được cảm niệm công khó của Sư huynh Giác Tịnh vì chuyến bay TH đi bị hoãn chậm lại một tiếng nên đến Nam Úc rất khuya. Thêm phần TH lại để quên điện thoại nên không liên lạc được. Vậy mà huynh vẫn kiên nhẫn và làm mọi cách “tóm” cho được TH về Chùa !

KHÓA LỄ AN CƯ 2017

Khóa thời tụng niệm công phu
Lễ nghi bái sám chuyên tu tinh cần
An Cư giữa tiết mùa Đông
Hai nghìn mười bảy mỗi năm một lần

Mười ngày nhanh chóng trôi nhanh
Lần thứ mười tám tại Chùa Pháp Hoa
Miền Nam nước Úc an lành
Ngoài trời lạnh lẽo trong lòng ấm thay

Chư Tăng Ni hội về đây
Cùng chư Phật tử gần xa tu hành
Thúc liễm Định Huệ thân tâm
Làm cho Giới đức phát sanh trí mầu

Chúng con thành kính nguyện cầu
Tam Bảo Phật Pháp ngày càng xương minh
Để cứu tất cả chúng sanh
Thoát khỏi đau khổ hòa bình nơi nơi

ACKĐ - 2017

T. Minh Định

XIN TÙNG HẠ TRỄ

An Cư Kiết Hạ mười ngày
Chúng con đệ tử hôm rày lu bu
Nhập trường cho đúng công phu
Đồ Tồn, Đồ Tử An Cư sao đành

Lễ Đại Tường Sư Ông Pháp Chủ
Lễ Tiểu Tường Ngài Hội Chủ Pháp Hoa
Chúng con lễ bái Tăng Già
Xin cho nhập chúng trễ đôi ba ngày

Lòng từ hiếu của người con Phật
Chúng con xin tri hiếu báo ân
Quý Ngài Pháp lữ tình thâm
Chúng con môn đệ thâm ân đáp đền.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát
Trường Hạ Pháp Hoa - Adelaide - Kỳ thứ 18

Diệu Hòa - Diệu Ánh
và Phật tử TVMQ-Sydney

AN CƯ - ĐÔI DÒNG HOÀI NIỆM

Xuân sanh Hạ trường Thu liễm Đông tàn, ngày qua ngày hết Đông rồi Xuân, hết Hạ lại sang Thu. Luẩn quẩn lạnh quanh rồi cũng hết một kiếp người. Còn những gì để lại với thời gian cho cuộc đời cũng chỉ là Giới thân Huệ mạng. Nay mùa sen nở lại về, tiếng ve sầu kêu ve ve cũng báo hiệu Hạ về Thu đến. Trải qua 3 tháng Kiết Hạ An Cư được Thầy Tổ chỉ dạy tận tình cho ba việc Thấy, Nghe, Nghi, được đắm mình trong Giáo Pháp Phật Đà, được chiêm ngưỡng Tôn nhan trong màu y giải thoát của Chư Tôn Tịnh Đức Tăng Ni.

Thiết nghĩ, đạo Phật được tồn tại, phát triển và lan tỏa được như ngày nay cũng chính là nhờ giữ vững giá trị của việc nghe như thật, thấy như thật và biết được như thật. Quả thật, Tỳ Ni Tạng giả Phật Pháp thọ mạng, Tỳ Ni Tạng trụ Pháp diệt trụ. Đạo Phật được kế thừa và phát triển một cách nhanh chóng cũng chính là nhìn thấy những giá trị thiết thực hằng ngày và những phẩm chất đó đã được truyền thừa. Phật Giáo Việt Nam nói riêng và Phật Giáo trên thế giới nói chung được tiếp nối truyền thống Tổ Tổ tương truyền, nêu cao tinh thần vị tha vô ngã của Bồ Tát Đạo, giáo dục thành những con người có đức đủ tài tiếp dẫn hậu lai, báo Phật ân đức. Và giờ đây ba tháng đã trôi qua, Tăng Ni được thân cận với các bậc Ân Sư không uống công đời người tu học, đúng là dù sống một trăm năm không thấy Pháp sanh diệt, không bằng sống một ngày mà thấy Pháp diệt sinh. Sự hòa hợp là nền tảng, là giá trị của đạo đức Phật Giáo được thể hiện trên tinh thần cộng trụ đồng tu. Nay được thể hiện qua Tăng, Ni, Hành giả An cư đang thực hiện sự hòa hợp từ hình thức đến nội dung, được thâm nhập từ ngày sơ tâm học đạo. Từ các nơi câu hội về đây:

*Từ đất Việt đến trời Âu xa thăm
Bốn phía nhìn không thấy bóng quê hương
Từ sông nước miền Tây mưa lụt lũ
Bến đũa đồ còn đợi khách sang sông.*

Người viết có cảm tưởng như Đức Thế Tôn còn tại thế. Ba tháng Kiết Hạ An Cư, Chư Tỳ Kheo trở về Tịnh Xá được đánh lễ và thực hành những lời chỉ dạy của Ngài. Và rồi, mỗi người mỗi nơi lo Phật

sự. Chùa Tổ xa xôi nơi đất khách, nên thực hành bốn phận của người tu, để trên cầu Phật đạo, dưới hóa độ chúng sanh. Chúng ta tin rằng với truyền thống đẹp này mỗi năm được tiếp nối lâu dài. Dầu biết rằng tổ chức Kiết Hạ An Cư, cũng gặp không ít khó khăn, cùng với trăm công ngàn việc các Phật sự khác, nhưng với tinh thần truyền đăng tục diệm, tiếp dẫn hậu lai của Chư Tôn Đức lãnh đạo Giáo Hội đã vượt qua, để Phật sự được viên thành.

Kính nguyện Phật Pháp huy hoàng, Tăng Già hòa hợp, nhà nhà lạc nghiệp an cư, xú xú thái bình thanh trị.

Nam Mô Thường Tinh Tấn Bồ Tát Ma Ha Tát

TN. HUỆ HẠNH

Mùa An Cư 2017

TÁN THÁN CÔNG ĐỨC

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính bạch Chư Tôn Đức,

Đệ tử chúng con là Thiện Định và Diệu Minh, là Phật tử Chùa Pháp Bảo về đây để dự khóa tu An Cư Kiết Hạ kỳ 18 của Giáo Hội tổ chức từ ngày 10/07/2017 đến ngày 20/07/2017. Chúng con xin tán thán công đức của Thầy Hóa Chủ Thích Viên Trí và Ban Tổ Chức địa phương ở đây cùng Chư Tôn Đức trong GH đã sắp xếp chỗ ăn, chỗ ở cho chúng con được tòng hạ theo quý Ngài. Chúng con rất cảm động vì sự ưu ái và quý Ngài, chúng con xin phát nguyện tinh tấn tu học để không phụ lòng tin tưởng của quý Ngài. Chúng con kính chúc quý Ngài thân tâm thường lạc để hoàng dương Phật Pháp và diu dắt chúng con trên bước đường tu học.

Nam Úc ngày 14 tháng 07 năm 2017

Phật tử Thiện Định - Diệu Minh

NHỚ SƯ ÔNG

Trở về tiểu bang Nam Úc trong cơ duyên được tham dự Khóa ACKH lần thứ 18, con vô cùng hoan hỷ.

Đặc biệt được bước vào mái chùa đẹp đẽ trang nghiêm rộng rãi, lòng người Phật tử bụi ngùi xúc động khi nhìn ngôi tháp của Sư Ông với những câu đối tán dương tưởng niệm Sư Ông.

Bóng hình vị Hòa Thượng với nét mặt hiền hòa tươi sáng, với nụ cười hiền lành đôn hậu, với những lời thăm hỏi dạy bảo thấm thiết còn ẩn hiện đâu đây. Cuộc đời đúng là những chuỗi vô thường tiếp nối, Đức Bốn Sư thị hiện cho chúng sanh nhìn thấy và nhận chân những nguyên lý của cuộc đời, thì ai trong thế gian này tìm được sự vĩnh cửu?

Chữ “mãi mãi” mà chúng ta thường dùng trong nhiều trường hợp, trong các câu văn chỉ là để trấn an, để thêu dệt, để cầu chúc cho vui tạm trong cõi nhân sinh nầy thôi.

Ý niệm rõ ràng và cụ thể nhất mà ta đã trải nghiệm, đã sống chết với ... chính là KHỔ ĐỂ. Đau khổ là bạn đồng hành với con người từ thuở lâu xa, từ khi cất tiếng khóc chào đời, từ quá nhiều cơn sinh tử luân hồi! Đau khổ đi từ hoàn cảnh này đến hoàn cảnh khác! Hữu thân hữu khổ là tất nhiên! Nhưng sự đau khổ từ tâm thức đã dày xéo con người không sao tả hết.

Như bất kể bản thể nào, Sư Ông cũng đã chịu đựng tất cả những tật bệnh của thế gian. Sau một quãng đời gian nan hoằng pháp lợi sinh, từ quê hương xứ Quảng cho đến những vùng đất Nam kỳ cao rộng

Nhưng với công phu tu tập, với bản lĩnh của một bậc chân tu, với công hạnh của một bậc Long tượng đạo cao đức trọng, Sư Ông đã viên mãn hạnh nguyện Bồ Tát. Sư Ông đã xả thân trên bước đường “Thượng cầu Phật đạo, hạ hóa Chúng sanh” và vị Trưởng tử Như Lai đã “Tịch diệt vi lạc”, để lại sự kính ngưỡng và lòng quý kính chan chứa cho hàng đệ tử.

Hôm nay nhân ngày trở lại Tổ đình Pháp Hoa được tùng cư cùng chư Tôn Thiển Đức trong Giáo Hội,

NHÂN DUYÊN GẶP ÔN

Kính dâng Ôn Như Huệ

Chùa xưa còn đây mà người xưa đã khuất
Lời dạy của Ôn còn vắng vắng bên tai
Khóa An Cư vắng bóng bậc đức tài
Cũng là Lễ Tiểu Tường của Ôn gần đến
Con ngậm ngùi nhớ lại dáng Ôn xưa
Khóa tu học Hai Nghìn Mười Lăm tại Sydney
Do Viện Chủ Thiền Viện Minh Quang tổ chức
Đầy đủ phước duyên con gặp Ôn Như Huệ
Và nghe được những lời Pháp ngữ của Ngài
Như đánh thức con trong giấc tối đêm dài
Hòa Thượng dạy con luôn cố gắng miệt mài
Giữ gìn thời khóa công phu đã tu tập
Vì đời tu sĩ đường còn nhiều thử thách
Như khúc gỗ trôi sông hướng ra biển lớn
Không bị tấp vào bờ hay bị người ngăn cản
Thì xuôi dòng ra biển lớn mà thôi
Dừng thối chí hãy tiến lên đừng lùi
Dùng gươm huệ chặt đứt đi dây phiền não
Hãy quyết tâm mà vì đạo hy sinh
Để cứu độ cho tất cả nhân sinh
Vượt qua khỏi trầm luân khổ ải.

Nam Mô A Di Đà Phật

*Viết trong ngày Lễ Tiểu Tường của Ôn
tại Chùa Pháp Hoa, Chủ Nhật 16-7-2017*

Thích Minh Định

đệ tử xin thắp nén hương lòng Kính viếng Sư ông.

Kính nguyện cầu Giác linh Sư Ông Cao Đăng Phật Quốc.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát.

Phật tử Tâm Huệ - Sydney

CẢM NIỆM AN CƯ

Con vô cùng hoan hỷ và xúc động khi được tham dự khóa An Cư Kiết Hạ tại Tổ Đình Pháp Hoa, Nam Úc lần thứ 18 năm nay. Đáng lý ra con không đi được, vì sợ làm trở ngại các bạn đạo... Chân con còn chưa hoàn toàn bình phục sau lần tai nạn xe, bị gãy xương chân vào hôm 30 Tết Đinh Dậu

Nhờ Hòa Thượng Sư Phụ con cùng quý Thầy an ủi, khuyến tấn nên con mạnh dạn ghi tên xin tòng hạ. Nay Hạ Trường đã gần hoàn mãn mà mọi việc trôi chảy tương đối tốt đẹp. Con đã tham dự đầy đủ các buổi tụng kinh, từ công phu sáng lúc 5.45am đến Thiền tọa 9.30pm mỗi ngày. Các buổi giảng Pháp của quý Thầy, các lời khai thị của Chư Hòa Thượng làm con vô cùng xúc động và biết ơn. Con thu nhận từ lời dạy, từng bài Pháp và lắng lòng quán tưởng nội tâm. Con quán niệm những điều thiếu sót mà con chưa thực hiện được và tự hứa sẽ chuyển hóa để bản thân được tốt đẹp hơn. Gia đình được hanh thông thương yêu hơn và tình bạn đạo ngày càng thích hợp hơn.

Con rất ngưỡng phục Chư Tôn Đức đã bỏ công sức để xây dựng đời sống tâm linh cho Phật tử. Mỗi lần tổ chức khóa An Cư, với số lượng gần hai trăm người thật là vô cùng vất vả lao tâm khổ nhọc. Thầy Hóa Chủ, chủ trì mọi việc được suôn sẻ và chu đáo, Chư Tăng Ni Tổ Đình Pháp Hoa cực nhọc và lo lắng từ trong ra ngoài. Quý Phật tử Tổ Đình Pháp Hoa chung tay tổ chức mọi thứ vuông tròn và các em Gia Đình Phật Tử với lực lượng hùng mạnh ngoan ngoãn, lễ phép, nhiệt tình, làm cho Phật tử tòng hạ chúng con vô cùng cảm kích.

Thưa thật bản thân con vẫn chương không lưu loát, vì lúc trẻ con học về khoa học, nhưng hôm nay tâm tư xúc động dạt dào, khi được đón nhận lòng thương yêu vô vàn của Chư Tôn Đức trong những ngày tòng hạ, con đã dũng mãnh ghi lại những cảm xúc dạt dào này và kính dâng lên quý Hòa Thượng cùng tất cả Chư Tôn Đức Tăng Ni trong ban tổ chức khóa An Cư lòng kính ngưỡng và biết ơn chân thành của con.

Ngưỡng mong Chư Phật và Chư Bồ Tát gia hộ cho quý Ngài được nhiều sức khỏe để dìu dắt hàng Phật tử chúng con theo lời Phật dạy.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật
Phật tử Diệu Trí

(TV Vạn Hạnh, Canberra)



HỌC TU

Tháng Bảy mùa Đông xứ Úc, trời Melbourne lạnh lạnh nhắc nhở mùa An Cư đã đến. An Cư Kiết Đông ở đây là Kiết Hạ, truyền thống này đã có từ thời Đức Phật. Ba tháng mùa mưa của Ấn Độ, côn trùng sinh sôi nảy nở rất nhiều. Sự di chuyển có thể dẫm đạp làm chết côn trùng. Đức Thế Tôn vì lòng Từ bi nên quy tụ Chư Tăng về một trú xứ nhất định trong ba tháng Hạ.

Ngày nay ở hải ngoại, tuy không có được ba tháng như ở quê nhà, nhưng với mười ngày An Cư của Chư Tăng Ni được tụng Hạ theo quý Thầy Cô, trau dồi Giới Định Huệ phát triển trí tuệ giúp cho hàng Phật tử tại gia có cơ hội tiến triển thân tâm trên lộ trình tu giải thoát, giác ngộ.

Mỗi lần An Cư tụng Hạ là mỗi hành giả chúng ta được dịp nương tựa vào các bậc Long tượng, đạo cao đức trọng dạy dỗ, nhắc nhở, khuyến tấn chúng ta tu và hành theo những gì đã được dạy.

Con từ Melbourne, đệ tử TV Quảng Đức đến Tổ đình Pháp Hoa vào tối ngày 09/07/17, xuống xe nhìn vào khoảng sân rộng mênh mông của Chùa Pháp Hoa, chan hòa ánh sáng của trăng tròn mười sáu, lung linh tỏa chiếu ánh sáng dịu dàng trên Tôn tượng Bồ Tát Quan Thế Âm, trên Tôn tượng Phật A Di Đà trước tháp Tam Bảo, với hình tượng luôn sẵn sàng đưa tay cứu độ chúng sanh, còn đang ngụp lặn trong biển sinh tử với 48 lời phát nguyện của Ngài.

Sáng Thứ Hai, ngày 10/07/17 lễ khai mạc khóa An Cư kỳ 18 của Giáo Hội PGVNTNHN tại UDL-TTL đã diễn ra trang nghiêm và thanh tịnh. Ngoài trời những tia nắng vàng rực rỡ, bầu trời trong xanh, khí hậu ấm áp như không còn mùa Đông nữa. Chư Tôn Đức Tăng Ni trong màu huỳnh y rực rỡ, từng bước chân thanh thoát đi trong Chánh niệm như Tăng đoàn thời Đức Phật, theo sau là những chiếc áo giới màu lam của hàng Phật tử, đi qua liếp cải xanh làm con liên tưởng đến những liếp cải xanh của TV. Quảng Đức năm nào mà chúng con đã được Thầy Hóa Chủ Thích Tâm Phương đãi ăn bánh xèo trong buổi chiều măn Hạ mùa An Cư năm đó.

Sự tu học tuy thấy đơn giản nhưng khi thực hành không dễ, bắt đầu từ khi nghe được sự giảng giải của quý Ngài thì hành giả phải học từ Chư Tôn Đức cách ăn nói đi đứng, đến cách hành xử tư duy...nhất cử nhất động đều phải thực hành trong Chánh niệm. Mỗi mỗi hành giả phải tinh tấn, phải cố gắng khắc phục với chính bản thân, không giải đãi buông lung nuông chiều bản thân mà phải gọt giũa đẽo mài những thói quen xấu đã huân tập. Còn phải buông bỏ tham sân, si đẹp bỏ ngã ái, ngã mạn, phải chân thật mọi điều, chỉ có sự chân thật với người với mình mới thật sự học đạo. Phải thay đổi cuộc đời ta, phải tìm ra chân lý thật sự, phải tự lợi và lợi tha v.v... và còn nhiều thứ nữa. Niệm Phật phải từ tâm niệm chứ đừng niệm như thói quen: “Miệng niệm Di Đà tâm tán loạn, Dù cho rát cổ cũng bằng không”.

Do đó muốn đạt được ba nghiệp thanh tịnh không phải dễ, nếu không cố gắng tu tập ngày đêm chuyên cần. “Bất kinh nhất phiên hàn triệt cốt, Chấm đặc mai hoa phác tỵ hương”, có nghĩa là: “Nếu chẳng một phen xương thấm lạnh, hoa mai đâu dễ tỏa hương thơm”. Như lời của Thượng Tọa Nguyên Tạng nhắc lại lời vàng của Thiển Sư Hoàng Bá trong buổi giảng pháp đêm đầu tiên ở Trường Hạ này. Thật vậy, sau mỗi lần dự khóa tu về, con như lớn thêm hơn, trí tuệ sáng suốt hơn, tâm từ bi hơn, biết chia sẻ, biết vị tha và lòng rộng mở bao dung hơn. Để kết thúc cho bài viết, với một niềm hoan hỷ vô biên con xin chúc mừng Thượng Tọa Viên Trí, Hóa Chủ Trường Hạ Pháp Hoa được tấn phong lên giáo phẩm TT trong mùa An Cư năm nay, với chức vị mới, trách nhiệm của Thầy sẽ thêm nhiều. Con kính chúc Thầy được nhiều sức khỏe Phật sự viên thành. Con cũng xin cảm ơn Thầy Nguyên Tạng đã dẫn dắt con về đây tụng Hạ. Xin chân thành cảm tạ tất cả các Chùa trong Giáo Hội và Phật tử các nơi đã cúng dường trai phạn và phẩm vật giúp cho khóa tu được thành công viên mãn.

Nam Mô A Di Đà Phật

Viết tại Trường Hạ Pháp Hoa-Adelaide-2017

Phật tử Diệu Tuyệt

(Tu Viện Quảng Đức)

MẮT THƯƠNG NHÌN CUỘC ĐỜI

Một ngày Đông buồn mưa giăng nhẹ, cuối tháng 6 năm 2016. Đức Quán Âm Đại Sĩ, vị Thầy lãnh đạo GHPG Úc Châu đã tạm thời “quay dép về Tây” đi về cõi an nhiên tịch tịnh sau hơn 80 năm trụ thế để an tịnh nghỉ ngơi, hồi phục lại Đạo lực sau những năm tháng dài đương đầu với bao phong ba bão táp nhiễu nhương của những thế lực vô minh, khéo léo dẫn dắt lèo lái con thuyền Giáo Hội Úc Châu đến bến bờ bình an.

Thầy ơi, Sư Ông kính thương của các con, con không cầm được nước mắt tiếc thương khi viết những dòng chữ này. Tại sao con viết là “tạm thời” vì con biết chắc là với lời thỉnh cầu van nài, ngưỡng nguyện của tất cả các con, bốn chúng xuất gia và tại gia Phật tử và với trái tim yêu thương đại bi bao dung vô lượng của Sư Ông, Ngài sẽ sớm hội nhập lại thế gian nhiều đau khổ này để phổ độ chúng sanh.

Trong tim con luôn khắc ghi ánh mắt từ bi hiền hòa sáng ngời tình thương của Sư Ông. Đôi mắt Ngài thật đẹp như đôi mắt Bồ Tát Quán Thế Âm luôn nhìn thấu và xót thương bi mẫn xoa dịu những nỗi thống khổ của nhân gian. Mắt thương nhìn cuộc đời (Từ nhân thị chúng sanh) để đuổi cánh tay vàng cứu độ.

Sư Ông ơi, dù các con được Sư Ông Bảo Vương, Sư Ông Pháp Bảo, quý Chú Tôn Đức Tăng Ni cận kề bên giường bệnh Ngài những ngày giờ Sư Ông sắp viên tịch cho biết, Sư Ông không muốn trở lại thế gian này nữa vì cõi đời này quá nhiều đau thương khổ nạn. Nhưng với đại nguyện của những bậc Bồ Tát, con tin là Ngài sẽ trở lại để:

*Cành dương nước tịnh nhiệm mầu
Rưới tắt muôn ngàn cảnh khổ đau.*

Con xúc động chân thành dâng lễ phủ phục năm vóc sát đất và nguyện khắc cốt ghi tâm, phát nguyện học hạnh Bồ tát Quán Âm.

*Nam Mô Trụ Ta Bà U Minh Giới Quán Âm Như Lai,
tâm thanh cứu khổ nguyện.*

*Nam Mô Thanh tịnh bình thùi dương liễu, Quan Âm
Như Lai cam lộ sái tâm nguyện.*

Kính Sư Ông Pháp Hoa, Đức Quán Âm Đại Sĩ của các con. Dù mang thân lão bệnh thuận theo lẽ vô thường nhưng trái tim dũng cảm vô úy của Ngài không hề lùi bước trước muôn ngàn thử thách, mà luôn lân mẫn “Đại Từ Bi năng hỷ xả, thường hành bình đẳng nguyện” để hóa độ muôn người.

Con luôn nhớ ánh mắt thương yêu triu mến của Ngài khi ban Pháp nhũ cho hàng Phật tử tại gia trong những khóa tu học hay những lời thăm hỏi ân cần khi các con được phước duyên diện kiến danh lễ.

Một sự việc vô cùng hoan hỷ sâu đậm con nhớ mãi là trong khóa Tu học Phật Pháp tại Narrabeen Sydney 2015. Trong ngày lễ bế mạc, Thầy Hạnh Tri một vị Tăng trẻ dễ thương trưởng ban vận chuyển, rất thiết tình hồn nhiên lên Hội trường kính bạch Sư Ông Chứng Minh Đạo Sư Thích Như Huệ là: “Xin Sư Ông ban đạo từ ngăn gọn để các xe bus đưa Phật tử ra phi trường cho kịp giờ, không sợ lỡ chuyến bay”, cả Hội trường tú chúng cười rần, Ngài hơi khựng lại và bẹo tai Thầy Hạnh Tri kéo trì xuống “măng yêu”: “Con thiệt là quá chùng, dám nói khéo là Sư Ông nói dai hả!” mà ánh mắt Ngài đong đầy tình thương.

Tình Pháp lữ của quý Ôn cũng thật đậm đà, mỗi lần Ngài Pháp Bảo phó Hội Chủ thỉnh Ngài ban đạo từ, Thầy con luôn đứng kèm sát bên cạnh chuẩn bị “giặt tay áo” nhẹ nhắc Sư Ông ban vài lời khuyến tấn tán dương công đức Phật tử ít phút thôi, để giữ sức khỏe cho Ngài, vì thời gian sau này pháp thể Sư Ông khiếm an, rất yếu mệt với những căn bệnh nan y. Chúng con luôn ghi khắc vào tim những hình ảnh tương kính thương quý nhau, đậm tình pháp lữ hòa hợp như nước với sữa của quý Ngài để noi gương tu học tự thanh tịnh chuyển hóa bản thân, sống an lạc hiểu biết, thương mình và thương đời để không cô phụ thâm ân của Thầy Tổ.

Mùa An Cư Kiết Hạ năm nay, lần thứ 18, hàng tú chúng các con vẫn trang nghiêm tu học Giới-Định-Tuệ chuyên trì thúc liêm thân tâm như bao mùa An Cư trước trong mùa Đông giá lạnh của Úc Châu. Nhưng hôm nay tại Tổ đình Pháp Hoa Adelaide, chốn già lam thanh tịnh Sư Ông khai sơn kiến tạo tại Nam Úc đã thiếu vắng nụ cười từ bi đôn hậu và đôi mắt luôn sáng ngời tình thương của Ngài.

Những thời khóa trì tụng Đại Bi Sám Pháp và Kinh Pháp Hoa, các con thấm nhuần tận tâm can năng lượng thương yêu gia hộ của Bồ Tát Quán Thế Âm ngàn tay nâng đỡ, ngàn mắt chiếu soi và đôi mắt thương nhìn cuộc đời của Sư Ông Pháp Hoa luôn hướng về xoa dịu những nỗi thống khổ của cõi nhân gian đầy uế trước này.

*Đêm tụng Kinh Pháp Hoa
Tiếng xao động tinh hà
Mặt trời vừa tỉnh thức
Lòng đất bỗng đơm hoa*

*Đêm tụng Kinh Pháp Hoa
Bảo tháp hiện chói lòa
Khắp trời Bồ Tát hiện
Tay Phật trong tay ta.*

*Kính thương
Con Tâm Tuệ Hạnh*

TÁC BẠCH CẢM NIỆM TRI ÂN

- Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật
- Ngưỡng bái bạch Đức Trưởng Lão Hòa Thượng chứng minh
- Ngưỡng bái bạch Hòa Thượng Thiên Chủ
- Ngưỡng bái bạch Tam vị Hòa Thượng Phó Thiên Chủ
- Ngưỡng bái bạch Thượng Tọa Hóa Chủ
- Ngưỡng bái bạch Chư Tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng, Đại Đức Ni.

Hôm nay, ngày lễ bế mạc khóa ACKH, đệ tử chúng con có duyên sự đầu thành dâng lễ, xin tác bạch.

Kính bạch Chư Tôn Thiên Đức,

Mùa An Cư lại trở về theo truyền thống cao đẹp mà Đức Bốn Sư Thích Ca từ phụ đã chỉ dạy và lưu truyền hơn 2,600 năm. Trong giây phút trang nghiêm thanh tịnh của buổi lễ bế mạc khóa ACKH năm nay, 2017, chúng con vô cùng xúc động được bày tỏ tấm lòng thành kính biết ơn của người con Phật được phước duyên từng Hạ trong thời gian 10 ngày do Giáo Hội PG VN TN HN Úc Đại Lợi-Tân Tây Lan tổ chức ngày 10/07/2017 đến 20/07/2017 tại Tổ Đình Pháp Hoa Nam Úc.

Kính bạch Chư Tôn Đức,

Những ngày tu học nghiêm túc và đầy ý nghĩa đã trôi qua nhanh chóng, Nhờ sự gia hộ của Long Thần Hộ Pháp, cái lạnh buốt giá của mùa đông Úc Đại Lợi đã giảm bớt, nhờ có được những buổi trưa nắng vàng tươi đẹp làm ấm lòng những người con Phật biết tinh tấn hành trì.

Chúng con rất xúc động và biết ơn, Chư Tôn Đức luôn thao thức về việc bảo toàn và phát triển Đạo Pháp nơi xứ người, cũng như luôn tạo phương tiện và sách tấn hàng Phật tử chúng con tu tập tinh tấn, rèn luyện nhân cách của bậc Đại Nhân và học hạnh Từ Bi Hỷ Xả. Những lời khai thị của Chư vị Hòa Thượng mỗi buổi sáng sau giờ công phu, khuyên nhắc người con Phật, biết đem tình thương, lòng từ bi ban rải cho tha nhân, giữ sự kiên trì, không buông lung, lười nhác, dùng năng lực của Tuệ Giác để chèo chống vững tay trước những cơn sóng to gió lớn của cuộc đời.

Mỗi vị Giáo thọ đã truyền trao những lời giáo huấn, từ những điều căn bản mà chúng con; những người hộ pháp có mặt trong Thất chúng tu học, Vô tức hành từ, Vô tâm học đạo, không vì vô thường mà làm chuyện bất thường để có được tâm an tịnh bình thường, phải chuyển hóa tu sửa để tạo nghiệp lành; làm chủ bản thân để được an ổn, tức là An cư thì sẽ có được an vui trong tâm hồn và đời sống, tức lạc nghiệp.

Sự tịnh tu tam nghiệp, chí tâm niệm Phật, hành Thiện để có được nhất tâm bất loạn, thì cái đích cuối cùng là vượt thoát sanh tử, ra khỏi vòng luân hồi trói buộc. Mỗi ngày, mỗi khi lên Chánh điện để tụng Kinh bái sám, chúng con lắng lòng thanh tịnh để tâm thức được chìm lắng trong biển âm thanh hùng tráng, thanh thoát của tiếng chuông mõ, của những lời tán tụng trầm hùng. Chúng con đọc tụng Đại Bi Sám Pháp, và Diệu Pháp Liên Hoa để quán niệm những điều hay dở tốt xấu, những lỗi lầm đã phạm từ những ngày quá khứ vô minh, rửa sạch thân tâm, gọi rửa những mê mờ của kẻ cùng tử, cứ mãi mê rong chơi trong ngôi nhà lửa hầu báo đến ân đức sanh thành dưỡng dục của cha mẹ, báo đến ân đức cao dày của Chư Phật, Chư Bồ Tát và các bậc Thầy Tổ.

Chúng con được an lạc trong tình thương bao la của quý Thầy Cô đạo cao đức trọng. Chúng con được học hỏi chia sẻ với các Tăng Ni trẻ đầy đủ khả năng, đạo lực và đức hạnh tiếp nối thế hệ Thầy Tổ trong trọng trách cao quý “Truyền đăng tục diệm”. Cho nên đã có 20 hành giả phát tâm đồng mãnh phải đi mái tóc trần đời, không chỉ làm sáng rõ những gương mặt dễ thương mà còn làm cho đạo tràng An Cư năm nay sáng rực lên niềm vui đạo vị.

Chúng con còn vinh dự được tham dự và tán thán buổi lễ tấn phong Giáo phẩm cho 15 thành viên Tăng Ni lên hàng Giáo phẩm Hòa Thượng, Thượng Tọa và Ni Sư. Những bậc trưởng tử Như Lai có được phẩm vị và ý nghĩa để phụng sự Tam Bảo và hoàng Pháp độ sanh.

Nhưng, một nỗi buồn thương xúc động trong lòng mọi người, vì ngày ACKH với 60 Tăng Ni và hơn 150 Phật tử là cơ duyên để Tứ chúng đốt nén hương tưởng niệm tri ân Cố Sư Ông Trưởng Lão Thượng Như Hạ Huệ. Hình ảnh người còn đâu đó, âm vang của người còn vang vọng đâu đây...

Và như những buổi tu học của Giáo Hội, đêm Thiên trà đánh dấu kết thúc 10 ngày An Cư cho đại chúng lắng đọng với những giọng ngâm tiếng hát tuyệt vời của quý Thầy Cô qua những bài thơ ca đạo nhuốm mùi Thiền thanh thoát.

Toàn thể Phật tử từng Hạ vô cùng tri ân Thượng Tọa Hóa Chủ trụ trì Tổ Đình Pháp Hoa cùng Chư Tăng Ni đã lao tâm nhọc trí, tổ chức chu đáo từ các nghi lễ, nghi thức, việc học tập cho đến nơi ăn chốn ở đầy đủ suốt 10 ngày. Xin vô cùng tri ân quý Ni Sư Hạnh Nguyên, Huệ Khiết, Như Như đã hết sức vất vả trong công việc Trai soạn và Hành đường. Xin tri ân Ni Sư Viên Thông, Huệ Hạnh, quý Sư Cô Viên Minh, Hạnh Hiếu cùng Phật tử các Chùa Pháp Hoa, Long Hoa, Liên Hoa, Chùa A Di Đà Sydney và Chùa Pháp Bảo Sydney...

Đặc biệt, chúng tôi xin cảm tạ và tán thán công đức của hơn 40 em GĐPT Pháp Hoa rất nhiệt tình, nghiêm túc, rất dễ thương đã đem hết tâm lực để cống hiến cho đại chúng không chỉ 10 ngày An Cư mà phải lo lắng trước kỳ tu và dọn dẹp sắp xếp chu đáo sau khóa tu. Rất cảm ơn các em, các cháu.

Xin thành kính tri ân Hòa Thượng Tăng Giáo Trưởng, Hòa Thượng Thiên Chủ, Tam vị Hòa Thượng Phó Thiên Chủ, Thượng Tọa Hóa Chủ cùng Chư Tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng, Đại Đức Ni đã cho phép chúng con được hòa mình vào chốn Già lam thanh tịnh, được tu tập Giới-Định-Huệ và thức liễm thân tâm.

Chúng con nguyện xin cố gắng trau dồi Giới đức để đền đáp phần nào công ơn trời biển mà Chư Tôn Đức đã ban cho chúng con cơ duyên thù thắng. Xin thành tâm kính chúc Chư Tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni pháp thể khinh an, tuệ đăng thường chiếu, phước trí nhị nghiêm, cứu trụ Ta Bà và mãi mãi là ngọn hải đăng chiếu người ánh sáng Từ Bi Trí Tuệ cho Phật tử chúng con được ân triêm công đức.

Xin kính chúc tất cả quý Đạo hữu thân tâm an lạc, Bồ đề tâm tăng trưởng, tinh tấn hành trì luôn sống an lành trong ánh hào quang của Chư Phật Chư Bồ Tát.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát

Nam Mô A Di Đà Phật

Phật tử Tâm Huệ

Buổi Hội Thảo: Tiến Trình Tu học: Thắng và Bại

An cư vào giữa mùa Đông giá lạnh là một chướng ngại khi tuổi mỗi ngày một lớn, thời còn trẻ năng nổ tinh tấn luôn gắn bó với công việc chùa bao nhiêu thì hôm nay sức khoẻ lại trở ngại đáng báo động quan tâm, có lẽ ai cũng vậy. Hiểu được tâm trạng như thế nên chuẩn bị tinh thần vượt qua mọi chướng ngại từ thể xác đến tinh thần. (Thắng).

Sáng hôm nay tiết trời tương đối lạnh ở khu vực của tôi, giá buốt mảnh băng đọng trên nóc xe, vội quay vô nhà nấu bình nước sôi sưởi ấm với ly cà phê, đồng thời cho chiếc xe hường kè sự quan tâm mà nó luôn đồng hành với mình suốt thời gian đã quá dài như con ngựa già. Mọi việc tưởng chừng như đã chu đáo ổn định nên đồng dặc bước ra cửa, lên xe với lòng đầy nhiệt huyết tinh tấn và dũng mãnh. Nở nụ cười hài lòng với ông chồng và các con luôn quan tâm hỗ trợ cho tôi mỗi khi việc chùa đến tay. Vừa lui xe ra đường lộ, nhà đèn xi-nhan chuyển sang làn ngoài thông dong đang chạy, thì đột nhiên có một chiếc xe màu đỏ dành đường mạo hiểm vượt qua xe tôi, có lẽ cậu ấy đã bị trễ giờ vào công sở nên vội vàng, tôi thoát một phen hết hồn. Tiếp tục chạy, sang làn đường đi hướng về chùa Pháp Hoa cho kịp thời công phu sáng, thể nhưng mọi chuyện chẳng được yên. Chợt nhớ đến tục ngữ có câu “phước bất trùng lai, hoạ vô đơn chí”, đúng vậy, chiếc xe đột nhiên nằm khựng lại, gần như không chạy được nữa, tôi vội tấp qua lề đường, phải chăng đó là “Bại” ma chướng làm cản trở cuộc hành trình tu tập của mình, lòng trầm nghĩ, tim đập bồi hồi, sốt ruột ngồi trong chiếc xe với cái giá lạnh mùa Đông năm nay. Tôi nhép miệng thầm niệm Phật, xin chư thiên hộ pháp gia lực cho con đầy đủ thiện duyên vượt qua chướng ngại kịp về chùa trong buổi công phu sáng hôm nay, con phải “Chiến Thắng”. Bấm điện thoại cho con và gia đình đến hỗ trợ, chỉ mấy phút con trai xuất hiện, trấn an tinh thần đi cùng nụ cười buổi sáng ban mai, giọng điệu nhẹ nhàng và ngọt ngào xoa tan bao nỗi ưu tư, may thay trong nhà có cậu con hiếu thảo Quốc Cường như lá bùa hộ mạng trong đời. Cậu ấy lui hui sửa chữa không nói một câu, vội chạy một vòng rồi quay lại trên tay xách một cái bình. Tôi thì liên tục niệm Phật, miệng không muốn hỏi một câu. Chớp nhoáng mọi việc giải quyết xong, xe lại nổ máy, tôi nôn nao nhanh chóng mong kịp về chùa. Đi thêm một đoạn, tôi đột nhiên phát hiện chiếc xe đỏ chạy nhanh lúc nãy, khiến tôi giật mình, chủ nhân xe đỏ hình như đang gây ra tai nạn nằm giữa đường, không biết có ai bị gì hay không! Lúc này tôi trầm nghĩ, giá như thời tôi còn trẻ tâm bồng bột, một đời nếu không học Phật, không hiểu gì là nhân quả hay nhân nãi, khoan dung tha thứ, nhún nhường, lùi bước thì cậu ấy không được yên thân khi chen ép xe phụ nữ, chắc tôi cũng nổi máu thiên tướng hay ít nhất cũng là dũng sĩ chạy đua bóp còi thì biết đầu mình lại nằm chung số phận với anh chàng xe đỏ đó quá. Ai nào biết cái gì sẽ xảy ra sau vài phút!... Chiếc xe móp méo, tung toé, thấy cảnh sát mà không bóng người, có thể anh ấy nghĩ trời còn sớm, đường còn vắng nên tăng tốc độ, tâm dạ bồn chồn bồng bột, nhanh một chút lút luôn một ngày, mọi việc đều vô nghĩa. Hai chữ vô thường đã hiện trong đầu tôi, chắc là vì tôi đang nhất tâm lòng thành mà chư thiên hộ pháp đã khiến xe tôi bị trục trặc chẳng! Thật ra xe tôi mỗi ngày chạy

đến chùa lo mọi việc mà quên đồ xăng, trời ơi! Hết xăng thật hả. Không hiểu sao cái đầu người già quên trước quên sau, có nghĩa là xe hết xăng ngừng lại giấy lát để trách sự cố xui xẻo như vụ tai nạn xe không chừng. Với tấm lòng thường ghi nhớ niệm Phật, làm những điều lành, chư thiên thường gia hộ, thường niệm Phật khi lái xe, giúp tôi bình tâm hơn. May thay, một đời thắm nhuần tương chao, nhất là được bên cạnh hầu cận Sư Ông cùng mái Chùa Pháp Hoa đã ít nhiều thay đổi tâm phàm phu chúng sanh như tôi. “Một sự nhịn chín sự lành” luôn nằm trong đầu người Phật tử, nhờ chân dung Đức Thế Tôn, mỗi ngày tôi thường lễ bái cái đức hạnh từ bi bao dung, nhờ hình ảnh Sư Ông và mái chùa Pháp Hoa thân yêu mà tôi có cái nhìn đời với cặp mắt bao dung hơn, để xứng đáng trở thành người Phật tử báo Phật ân đức như ngày hôm nay.

Tuần qua Giáo Hội lại trao cho tôi thêm trọng trách khá nặng “Chứng Trưởng Nữ Cư Sĩ”, khiến tôi đôi lúc phải suy tư và tự nhủ lòng cần cố gắng để tròn bổn phận. Trong đời mất các anh chị đạo hữu luôn dành cho tôi sự nhã nhặn yêu mến, tin tưởng. Các đạo hữu luôn cố động sách tấn với nhiều lời tán dương khen thưởng, bao mỹ từ đều gắn cho tôi, tôi nghe mà chỉ dám lén mỉm cười đi cùng cái sợ và lo lắng, chẳng biết mình có thật sự xứng đáng để nhận danh hiệu ấy không! Nếu để tâm kiêu ngạo, vô tình có những cử chỉ hay những lời nói vụng về không thể chấp nhận được thì coi chừng lại bị đeo huy chương với chữ “Bại” Đầu óc tôi suy nghĩ miên man..... thoi thoi lại phải nhớ niệm Phật. Tôi tin rằng nơi đâu, có câu niệm Phật thì nơi đó có chư vị Bồ Tát thường gia hộ, đó là nguyện của đức Phật A Di Đà, vừa đúng lúc đến ngay cổng chùa, không khí an cư tụng tụng, cờ quạt trang trí lộng lẫy, đặc biệt có cái cổng chào mừng an cư tô thêm phần long trọng.

Kịp đến cổng chùa, tiếng chuông bảng đã vang, nhanh chóng tìm bãi đậu xe mà sao sáng nay chật kín chẳng lối vào, đành quay ra ngoài cổng chùa tìm nơi đậu tạm. Bước ra khỏi xe, giá lạnh mùa Đông cộng thêm chút gió hiu hiu khiến tôi phải chạy ngay vào Chánh điện. Tay khẽ mở cửa bước vào đại hùng bảo điện, chào ôi! Hai thế giới khác hẳn, trong Chánh điện như một pháp hội Di Đà như trong kinh điển tả. Tôi chưa dám bàn đến cái trang nghiêm oai lực vô hình, đang toả hương Từ Bi, mà chỉ xin nói cái ấm áp của đại chúng đã bao phủ xoa dịu cái buốt mùa Đông đem lại cho hàng Phật tử Nam Úc mùa đầu tiên an cư vắng bóng Hoà Thượng Ân Sư giảm vết thương lòng với nỗi buồn khó tả.

Tôi tin Hoà Thượng rất hoan hỷ chứng minh công hạnh Thầy Trụ Trì Thích Viên Trí, chỉ cần một năm mà Thầy bỏ nhiều công sức thay đổi khá nhiều, đóng góp ngôi Chùa khang trang hơn, đầy đủ phương tiện khi Giáo Hội về an cư mà không phải lo lắng điều gì, khiến hàng Phật tử Nam Úc chúng con xin được mạn phép tự hào, theo như văn từ của lời Hoà Thượng Hội Chủ đã tuyên bố “Đại Thắng”, kính xin Hoà Thượng Hội Chủ có thêm nụ cười sáng khoái kha... kha.... kha..... A Di Đà Phật.

Viết tại Trường Hạ Pháp Hoa Kỳ 18 (13/7/2017)
Phật tử Nguyễn Hào (Chùa Pháp Hoa Nam Úc)

ĐỨC PHẬT GỬI CON ĐI AN CƯ, 1 NGÀY RƯỠI

Năm nay mùa An Cư Kiết Hạ Kỳ 18 được tổ chức tại Tổ Đình Pháp Hoa ở Adelaide, từ ngày 10 đến 20 tháng Bảy 2017, con có đủ duyên dự được gần 2 ngày. Con tới nơi là 11pm tối đêm thứ Năm 13 và bay về Sydney 11am sáng thứ Bảy 15.

Vì công việc con xin nghỉ làm không được nên con cũng buồn năm nay con không đủ duyên đi!

Một tuần trước con cố gắng xem lại công việc và tính tới tính lui, nếu con có đi được thì nhiều nhất là chỉ hơn một ngày thôi. Con cũng do dự không biết có nên đi không?

Con có đi hỏi ý kiến của Mỹ Tuyên và Thanh Mỹ.

Mỹ Tuyên: Không nên đi, từ chỗ làm đi thẳng xuống Adelaide rồi lật đật đi về sớm sẽ mệt lắm, biết đã không đủ duyên đi thì đừng có ráng, ở Adelaide lạnh lắm, mấy tuần nay bị thiếu ngủ, nghỉ được một ngày hãy ở nhà nghỉ ngơi và cần ngủ bù. Còn tiền vé máy bay là \$400 nữa.

Thanh Mỹ: Nên đi, Giáo Hội đã tốn biết bao nhiêu là công sức và chi phí để tổ chức, mỗi năm chỉ một lần là cơ hội quý hiếm để gần những bậc thiện tri thức cùng ở một nơi, hãy đi tu học để được Thầy Cô truyền qua năng lượng trí tuệ, từ bi yêu thương! Hãy cố lên và tinh tấn nhé!

Buổi tối đó con cũng đi thưa với Đức Phật:

Thưa Đức Phật, con muốn đi An Cư, nhưng con đang do dự không biết nên đi 1 ngày rưỡi không Đức Phật?

Tháng 6 vừa qua công ty con làm có 1 incentive cho nhân viên làm việc xuất sắc nhất trong tháng sẽ lãnh thưởng \$300 gift voucher. Ngày mai con sẽ biết kết quả, con hứa nếu được may mắn thắng sẽ dùng tiền đi An Cư. Xin Đức Phật cho con đi nhé?

Bữa sau con nhận được tin vui! Đức Phật hiểu được tâm con và thấy con đã nỗ lực và cố gắng nên thương và cho con đi An Cư! Con mừng quá! Con cảm ơn Đức Phật!

Đây là những lợi lạc và bài học quý giá con gặt hái được khi đi An Cư năm nay:

Nhân duyên

- Năm nay con chỉ đầy đủ phước duyên đi 1 ngày rưỡi, đi ít nhưng nhiều chất lượng, mọi chuyện là do nhân duyên, nếu mình đã cố gắng hết mình thì hãy để tùy duyên.

- TT Đạo Nguyên không tới kịp để giảng đêm thứ Sáu 14/7 nên TT Nhuận Chơn thay thế chỗ, con có duyên nghe Sư Phụ Phổ Huân cùng TT Nhuận Chơn giảng đề tài “Nghịệp” quá xuất sắc, dễ hiểu và thật hay!

Vô thường

- Chỉ một tuần trước con nghĩ là con không đi được năm nay (muôn sự thay đổi vô thường, lúc không lúc được)

- Con nghe nói có một Phật Tử đã đăng ký đi nhưng vô thường đến trước, con nghe rất xót thương và cảm thấy con rất may mắn khi được đi (muôn sự vô thường đổi thay, lúc còn lúc mất)

Lần đầu

- Con đến Chùa Pháp Hoa, Adelaide

- Con dự lớp Hội Thảo rất hay (Đề Tài: Chấn Hưng Phật Pháp)

- Dự Lễ Tấn Phong Giáo Phẩm, Sư Phụ Phổ Huân chính thức được lên chức và nhận phẩm vị Thượng Tọa (Điều kiện của Giáo Hội là phải tu hành và đã thọ giới Cụ Túc ít nhất 20 năm, phải trên 40 tuổi đời, có những phụng sự và cống hiến lớn lao cho Đạo Phật mới xứng đáng được tấn phong). Thấy rất xứng đáng, con xin chúc mừng, Bạch Thầy!

Đẹp/Ấn tượng

- Có mặt đặc biệt của HT Huyền Tôn, năm nay Ngài 90 tuổi rồi, con cảm thấy sao con may mắn quá được còn nhìn thấy bóng dáng Ngài và nghe Ngài ban tặng những lời vàng ngọc quý báu!

- Buổi Lễ Tấn Phong Giáo Phẩm, con thấy HT Nhật Tân xúc động khi nói lên những lời phát nguyện, đại diện cho 15 vị được tấn phong Giáo Phẩm hôm đó; con cảm nhận được sự vui mừng và xúc động của quý Thầy không nói nên lời, hiện diện và chứng minh ngày đặc biệt này. Đây là những Thầy Cô hiếm quý trong Đạo Vàng đã phải đi qua một chặng đường dài nhiều gian nan khó nhọc và thử thách rất lớn mới tới được ngày hôm nay, với Đạo Tâm vẫn vững bền và Bồ Đề Tâm kiên cố! Thật quý thay! Thầy đã chứng kiến cũng rất nhiều vị Thầy Cô đã từng phát nguyện đi xuất gia trọn con đường nhưng đến ngày hôm nay đếm đầu ngón tay chỉ còn vài Thầy Cô! Xót thương cho nhiều vị Thầy Cô đã nửa đường gãy gánh phải hoàn tục vì nghiệp trần còn nặng!

- Con nhớ TT Đạo Hiến đứng lên đại diện cho Giáo Hội chia sẻ ước mơ sẽ thấy được nhiều Phật tử xông xáo đi vào trường Tiểu Học để dạy Phật Pháp căn bản cho học sinh, con và em gái Thanh Kim sẽ cố gắng khuyến khích và chia sẻ thông tin này, hy vọng nhiều Phật Tử sẽ tìm đến Buddhist Council để học qua một khóa dạy rồi vào trường thực hành

- Con thấy rất tuyệt vời năm nay Giáo Hội ra lệnh cho các em phụ giúp trong ban hành đường hoặc công quả

phải làm trong chánh niệm và giữ tịnh khẩu, các em thực hành sẽ chắc chắn tạo được nhiều công đức! Hy vọng các em sẽ mang theo và nhớ tiếp tục giữ và thực hành bài học quý giá khi quay về nhà, khi đi học và đi làm!

- Con rất ngưỡng mộ tài viết chữ của một vị Thầy, con nghe nói Thầy đã học tốt nghiệp bằng Mỹ Thuật Phật Pháp ở VN, và còn rất giỏi về trang trí và cắm hoa, hy vọng trong tương lai sẽ có lớp dạy, con sẽ lập tức đăng ký học liền!

- Con được thưởng thức tài cắm hoa kỳ này ở An Cư quá đẹp và đầy nghệ thuật của các Cô và Sư Cô!

Nghệp xấu của con

-Con có rất nhiều tập khí và thói quen tật xấu đã huân tập nhiều đời nhiều kiếp, con đang cố gắng chỉnh sửa từng cái!

-Một trong cái nghiệp xấu trong danh sách thật dài (dài thấy sợ luôn) đó là bị nghiệp là rất mê ngủ. Mỗi sáng con để 6 alarms mà con vẫn ngủ tuốt luôn không nghe! Con nhớ Sư Phụ Phổ Huân thường nói coi chừng ai ngủ nhiều sẽ bị mất dấu (hỏi)!

-Điều thứ hai nữa là con rất mắc cỡ về khả năng quản lý thời gian của con và dễ đi trễ

Cố gắng tiến bộ của con

- Con cố vượt qua điểm xấu mê ngủ: 2 đêm ở An Cư buổi sáng đầu con dậy được 4am và đêm thứ 2 dậy 3am! Con bị lạnh. Con liền nhớ lời Thầy Cô nhắc nhở hãy cảm ơn thử thách và đây là cơ hội tốt giúp con! Thật không dễ để cho con dậy sớm! Con nhớ lời Sư Phụ dạy hãy tập thức sớm để “Tỉnh thức về cuộc đời”!

-Con rất vui là con không đi trễ, con đã tới sớm hoặc đúng giờ mỗi thời khoá biểu!

Nhờ những dịp đi khoá tu học giúp con rèn luyện bản thân và đạo tâm để tiến bộ ra từ từ, chuyển thành nghiệp mới để thay đổi chủng tử cho mai sau.

Con sẽ không ngừng cố gắng để tu tập và chỉnh sửa từng nghiệp xấu, tu là chuyển nghiệp!

Con tạ ơn Đức Phật đã gọi con đi An Cư năm nay!

Con nhớ lời Kinh Pháp Cú, Phật dạy:

“Chiến thắng vạn quân không bằng chiến thắng bản thân mình.

Chiến thắng bản thân mình là chiến công oanh liệt nhất!”

Và lời thơ khuyến tu của cố Hòa Thượng Thích Huyền Vy mà TT Nguyễn Tạng nhắc lại trong một buổi giảng:

“Chớ để trôi qua uổng tháng ngày,

Tu hành gắng lấy để cầm tay,

Bến mê lánh khỏi trăm phần khó,

NHỮNG LỜI KHAI THỊ

*Tưởng niệm HT thượng Như hạ Huệ
Chùa Pháp Hoa, Adelaide, Nam Úc*

Những buổi sáng vùng hồng chưa ló dạng
Tiếng hô canh vang vọng khắp núi rừng
Thời công phu hòa chuông trống trầm hùng
Lời khai thị nhắc chúng con tỉnh thức

Ôn nghiêm từ đứng cùng chư Tôn Đức
Nếp y vàng ruộng phước chốn thiên môn
Diu chúng con qua dòng tổ đập dồn
Kiếm chém nước, nước vẫn yên dòng chảy

Mỗi khóa tu dầu nắng mưa nóng lạnh
Ôn vẫn về khuyến tấn chúng con đi
Nhắc chúng con giới đức hãy nghiêm trì
Cảm động thay Ôn bất từ bì quyền

Lễ bề mạc tứ chúng còn lưu luyện
Huấn đạo từ nói mãi chẳng cạn lời
Giờ chia tay không đợi đã tới rồi
Ôn vẫn cố nhắc khuyên cùng tu học

Tưởng mỗi năm Hạ trường Ôn khai thị
Có ngờ đầu trăng rụng giữa mùa Đông
Trời Pháp Hoa sao lạnh tận nỗi lòng
Ôn vắng bóng vắng tình Thầy ấm áp

Chốn từ bi đã bao nhiêu hạ lập
Ôn đất diu hòa hợp bạc Tăng Già
Ngưỡng mong ngày Ôn hồi nhập Ta bà
Để khai mở từng búp sen hiển thiện.

*Mùa Đông Brisbane
Vọng hướng về Adelaide*

Tâm Quang

2017

Cửa Pháp nương nhờ lấm chuyện may,

Nợ trước bốn ơn lo gắng trả,

Thân sau ba cõi nguyện đừng vay,

Vô thường niệm niệm xin ghi nhớ,

Chớ để trôi qua uổng tháng ngày”.

Con xin thành tâm cảm tạ TT Hóa Chủ Thích Viên Trí đã tổ chức thành công Khóa An Cư kỳ 18 năm nay cho Giáo Hội của chúng ta.

Con xin kính lễ quý Ngài.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Grace Mỹ Tuyên (PD: Thanh Mỹ)

Chùa Pháp Bảo, Sydney

Tháng Bảy, 2017

BAN TỔ CHỨC ĐỊA PHƯƠNG TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA KỶ 18

Trưởng ban: TT Thích Viên Trí

Ban Trai Soạn: Ni Sư Thích Nữ Như Như (Trưởng Ban), Ni Sư Thích Nữ An Hiếu (Phó Ban), Sư Cô Thích Nữ Hạnh Nguyên, Sư Cô Thích Nữ Hạnh Chiếu, Ni Sư Thích Nữ Như Như, Sư Cô Thích Nữ Liên Phương, Đồng Hạnh, Đồng Phúc, Ngọc Liên, Ngọc, Vinh, Thảo.

Ban Hành Đường: Ni Sư Thích Nữ Huệ Khiết (Trưởng Ban), Ngô Ngọc, Thẩm và phụ huynh, huynh trưởng, đoàn sinh GDPT Pháp Hoa.

Ban đưa đón và lưu trú: Giác Định (Trưởng ban), Tú Hạnh, Thiện Lưu, Thiện Bình, Chánh Tịnh Hoàng, Thiện Châu, Tiến, Nguyên Chánh.

Trách nhiệm: theo dõi cập nhật danh sách Chư Tăng, Ni và Phật tử liên bang, tự phân bổ nhân sự đưa đón, theo danh sách các phòng ngủ của ban thư ký.

Ban Thư Ký: ĐĐ Thích Viên Thành, Hải Hạnh.

Trách nhiệm: đánh máy, niêm yết các chương trình, cập nhật danh sách chư Tăng, Ni, Phật tử các tiểu bang đến, và tất cả những công việc khác liên quan đến giấy tờ.

Ban tài chánh và thủ quỹ: Nguyên Hào, Lý Tố Lang, Thiện Tâm, Thiện Lợi.

Ban Trang Trí: NS Thích Nữ Huệ Khiết, Ngô Ngọc, Thiện Thanh, Nguyễn Quốc Văn.

Ban Thị Giả: Đồng Trang (Trưởng ban), Trí Ngọc, Tuyền, Hạnh, Đào Sơn Anh

Ban Cung Nghinh: Thiện Lợi, Thiện Tâm.

Mời tất cả các vị hôm trước có may áo dài đồng phục.

Ban Chụp Hình và Quay Phim: Quảng Thiện Duyên, Jordan Lê, Nguyễn Quốc Văn

Ban Âm Thanh & Ánh Sáng: Giác Định, Thiện Lạc.

Ban Y Tế: BS Lê Công Phước.

Ban Vệ Sinh và Môi Trường: Trí Ngọc (Trưởng ban), Chánh Tịnh Hoàng, Bác Bình, Đồng Trang, Đồng Từ Thanh, Mỹ Lệ

Trách nhiệm: Vệ sinh tại carpark, toilet, phòng tắm, đổ rác v.v...

Ban Trật Tự: Thiện Chơn, Tú, Chánh Tịnh Hoàng.

Ban Quảng Chúng Cư Sĩ Nữ: Nguyên Hào

Ban Trà Nước các buổi giảng: Xuân Hà, GD Phật tử Pháp Hoa và quý vị Phật tử tu học.

Ghi chú: 3 Phật tử điều hành thay thế Thầy Trụ Trì là Thiện Chơn, Giác Định, Tú.



BAN CHỨC SỰ

TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA KỲ 18 (2017)

Chứng Minh: HT Thích Huyền Tôn

Thiền Chủ: HT Thích Bảo Lạc

Phó Thiền Chủ: HT Thích Quảng Ba, HT Thích Trường Sanh

Kiết Giới Trường: HT Thích Nguyên Trực

Đối Thủ An Cư: HT Thích Quảng Ba, HT Thích Bảo Lạc

Hóa Chủ: TT Thích Viên Trí

Ban Giám Luật: HT Thích Bốn Điền, Ni Sư Thích Nữ Viên Thông

Ban Giáo Thọ: HT Thích Quảng Ba, HT Thích Trường Sanh, HT Thích Minh Hiếu, HT Thích Bốn Điền

Ban Khai Thị: HT. Thích Huyền Tôn. HT Thích Bảo Lạc. HT Thích Quảng Ba. HT Thích Trường Sanh, HT Thích Minh Hiếu, HT Thích Bốn Điền, HT Thích Nhật Tân, HT Thích Nguyên Trực, TT Thích Tâm Phương.

Ban Giáo Thọ Dạy Luật Tỳ kheo & Tỳ Kheo Ni: HT Thích Huyền Tôn, HT Thích Bảo Lạc, HT Thích Tịnh Minh, HT Thích Quảng Ba, HT Thích Trường Sanh, HT Thích Bốn Điền, HT Thích Minh Hiếu.

Ban Giảng Pháp Cho Quý Phật Tử: HT Trường Sanh, HT Bốn Điền, HT Nguyên Trực, TT Thiện Hiền, TT Phổ Hương, TT Nguyên Tạng, TT Giác Tín, TT Hạnh Hiếu, TT Đạo Thông, TT Nhuận Chơn, TT Đạo Nguyên, TT Viên Trí, TT Viên Tịnh, TT Phổ Huân, TT Hạnh Tri, TT Đạo Hiến, ĐĐ Hạnh Phẩm, NS Tâm Lạc, NS Viên Thông

Hướng Dẫn Lớp Thanh Niên Phật tử: TT Hạnh Hiếu, TT Tịnh Giác, TT Đạo Hiến, ĐĐ Hạnh Phẩm, ĐĐ Thông Tuệ, SC Nguyễn Khai, SC Huệ Nhẫn

Ban Thư Ký & Kỹ Yếu: TT Nguyên Tạng, TT Giác Tín, TT Viên Tịnh, ĐĐ Viên Thành, Đh Hải Hạnh, Đh Diệu Ánh, Đh Diệu Hòa, Đh Thanh Phi, Đh. Quảng Duy Minh.

Ban Thủ Quỹ Trường Hạ: Ni Sư Viên Thông, Đh. Nguyễn Hào, Đh. Ngọc Duyên, Đh.Thiện Tâm, Đh. Thiện Lợi.

Ban Nghi Lễ: TT Thiện Hiền, TT Nhuận Chơn, TT Viên Trí, TT Viên Tịnh, TT Hạnh Tri.

Ban Hộ Canh Tọa thiền: TT Thiện Hiền, TT Nguyên Tạng, TT Phổ Hương, TT Nhuận Chơn, TT Viên Trí, TT Hạnh Tri, TT Đạo Hiến.

Chứng Trưởng Tăng: TT Hạnh Hiếu

Chứng Trưởng Ni: Ni Sư Huệ Hạnh

Chứng Trưởng Nam Cư Sĩ: Đh Thiện Chơn

Chứng Trưởng Nữ Cư Sĩ: Đh. Nguyễn Hào

Tri Chung Bảng: ĐĐ Viên Thành

Cúng Đại Bàng: Diệu Chúc Siêu

Ban Hương Đăng: SC Nguyễn Khai, SC Viên Minh, SC Hạnh Liên, SC Linh Thuần

Ban Trai Soạn: Ni Sư Như Như (Trưởng Ban), Ni Sư An Hiếu (Phó Ban), Sư Cô Thích Nữ Hạnh Nguyên, Sư Cô Thích Nữ Hạnh Chiếu, Sư Cô Thích Nữ Liên Phương, Đh Đồng Hạnh, Đh Đồng Phúc, Đh Ngọc Liên, Đh Đồng Từ Châu, Đh Đồng Từ Quang, Đh Diệu An, Đh Thiện Sơn.

Ban Hành Đường: Ni Sư Huệ Khiết (Trưởng Ban), NS Đạo Hương, SC Tịnh Chiếu, SC Phổ Huệ, Đh Đồng Đạo, Đh Đồng Thanh-Danny Lâm, Đh. Dennis Sơn Huy Trần, Đh Ngô Ngọc, Đh Đồng Đh Phước Đạo, Đh Nhật Chiếu, Đh Nhật Phước, Đh Thiện Đạt, Đh Thiện Phương, Đh Đh Chúc Húy, Đh Đồng Phú, Đh Đồng Văn, Đh Đồng Thanh, Đh Quảng Thiện Hỷ, Đh Đh Đồng Ngọc, Đh Thiện Giới, Đh Khang Nguyễn.

Ban Thiền Trà: HT Thích Trường Sanh

Ban Quay Phim & Chụp Hình Lưu Niệm: Đh Thiện Hưng. Đh Nguyễn Nhật Khánh, Đh. Hoàng Lan QuảngThiện Duyên, Đh. Jordan Lê Quảng Thiện Hùng, Đh. Nguyễn Quốc Văn

Ban Thị Giả: ĐĐ Thông Tuệ, Đh Đồng Trang, Đh Trí Ngọc, Đh Đào Sơn Anh, Đh Đồng Phước Lạc, Đh Nguyễn Thùy, Đh Đồng Thanh Tâm, Đh Đồng Hòa Dũng, Đh Nguyễn Hạnh, Đh Chánh Tịnh Châu, Đh Đồng Hòa.

Ban Trang Trí: NS Thích Nữ Huệ Khiết, Đh Ngô Ngọc, Đh Thiện Thanh, Đh Nguyễn Quốc Văn.

Ban đưa đón và lưu trú: Đh Giác Định (Trưởng ban), Đh Thiện Tâm Thái Minh, Đh. Đồng Phước Lợi, Đh Lê Quốc Tú, Đh Chương Mỹ Hạnh, Đh Thiện Lưu, Đh Thiện Bình, Đh Chánh Tịnh Hoàng, Đh Thiện Châu, Đh Nguyễn Chánh.

Ban Âm Thanh & Ánh Sáng: Đh Giác Định, Đh Thiện Lạc.

Ban Y Tế: BS Lê Công Phước.

Ban Trật Tự: Đh Thiện Chơn, Đh Lê Quốc Tú, Đh Chánh Tịnh Hoàng.

Ban Trà Nước các buổi giảng: Đh Xuân Hà, GĐ Phật Tử Pháp Hoa và quý vị Phật tử tu học.

CHÙA, TỰ VIỆN, ĐOÀN THỂ, PHẬT TỬ CÙNG DƯỜNG TRAI PHẠN 10 NGÀY TẠI TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA 2017

THỜI GIAN	TỰ VIỆN/ PHẬT TỬ CÙNG DƯỜNG TRAI PHẠN	THỰC ĐƠN
Thứ Hai Ngày 10/7	Chùa Pháp Bảo	Sáng: Bánh Canh, bánh cam. Trưa: Canh bí đỏ-khoai môn, Chả kho tiêu, đồ xào. Chiều: Mì tiêm, bánh bột lọc
Thứ Ba Ngày 11/7	Ni Sư Viên Thông	Sáng: Cháo thập cẩm, xôi mặn, sữa đậu nành, ya-ua. Trưa: Canh khoai môn-rau muống, khổ qua dồi kho, cải rổ xào nấm, gỏi mít, sinh tố trái cây. Chiều: Hủ tiếu dai (nước), bánh cuốn, tráng miệng
Thứ Tư Ngày 12/7	Sư Cô Viên Minh & SC Hạnh Hiếu	Sáng: Mì Quảng, bánh giò. Trưa: Canh cải xanh, mít kho, rau luộc. Chiều: Bún Huế, bún nghệ xào
Thứ Năm Ngày 13/7	GĐ Bác Diệu Trí cúng dường	Sáng: Bún riêu, bánh chưng. Trưa: Canh củ sen, Olive kho, bí đỏ um. Chiều: Phở, bánh giò
Thứ Sáu Ngày 14/7	GĐPT Pháp Hoa cúng dường	Sáng: Bánh canh, bánh chưng. Trưa: Canh chua, mít ram, dưa mắm, cải xanh xào gừng. Bánh kem và trái Pear. Chiều: Bún chả và bắp luộc
Thứ Bảy Ngày 15/7	GĐPT Long Hoa + Liên Hoa cúng dường	Sáng: Hủ tiếu, bánh ú. Trưa: Canh khoai mỡ, dưa cải kho, tàu hũ non khìa, dưa leo xào, gỏi khổ qua. Chiều: bún mắm, bánh ít quí
Chủ Nhật Ngày 16/7	ĐTBQT+HTTB+PT Chùa Pháp Hoa cúng dường	Sáng: Mì tiêm, xôi bắp. Trưa: Bí đỏ chưng bát bửu, chả đĩa chiên, cải rổ xào, chả kho gừng, gỏi mít. Chiều: Bún thập cẩm, bánh ít trần
Thứ Hai Ngày 17/7	PT Quan Âm Tự (Chùa Pháp Âm cũ) cúng dường	Sáng: Bánh mì bò kho, xôi mặn. Trưa: Canh bí đao, tàu hũ non chưng tương, đậu que xào. Chiều: Mì hoành thánh, bánh bột lọc
Thứ Ba Ngày 18/7	Ni Sư Huệ Hạnh, Chùa Hoa Nghiêm Brisbane, cúng dường	Sáng: Bún xào nghệ, soup. Trưa: Canh kim châm, bí trắng kho tiêu, luộc ngũ sắc. Chiều: Miến nước, bánh ú
Thứ Tư Ngày 19/7	Chùa A Di Đà Sydney cúng dường	Sáng: Hủ tiếu mì. Trưa: Canh khoai sọ, chả kho tiêu, nấm hấp lá chanh, khổ qua xào. Chiều: Lẩu Thái.
Thứ Năm Ngày 20/7	Phật tử chùa Bắc Linh cúng dường	Sáng: Phở, bánh mì xá xíu. Trưa: Canh súp, cơm tấm. Chiều: Pizza

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại UDL – TTL

TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA

PHẬT LỊCH 2561

(Từ ngày 10/07/2017 đến ngày 20/07/2017)



THỜI KHÓA BIỂU & HIỆU LỆNH

GIỜ GIÁC	THỜI BIỂU	ĐỊA ĐIỂM	HIỆU LỆNH
5am	Thức chuông		3 hồi 3 tiếng
5.45am	Hô canh tọa thiền.	Chánh Điện	3 tiếng
6.am-7.15am	Công phu khuya & khai thị	Chánh Điện	
7.30am	Tảo thực	Trai đường	3 tiếng
8am	Chấp tác	Ban Chức Sư phân công	3 tiếng
9.00am-11am	Tăng Ni & Phật tử Hội Thảo Pháp Pháp Tăng Ni & Phật tử: Thọ trì Đại Bi Sám Pháp <i>(Xin xem them chi tiết Chương Trình Tu Học 10 ngày)</i>	Đoàn Quán GDPT Chánh Điện	1 hồi 3 tiếng
11.45 am	Quá Đường, Kinh hành niệm Phật	Trai đường & Chánh Điện	3 tiếng
01.pm	Chỉ tịnh		1 hồi
2.30pm	Thọ trì Kinh Pháp Hoa	Chánh điện	3 tiếng
4.45pm	Công Phu Chiều	Chánh Điện	1 hồi 3 tiếng
5.30pm	Dược thực	Trai đường	3 tiếng
7.0m-7.30pm	Tăng Ni & Phật tử: Khóa lễ Tịnh Độ	Chánh Điện	1 hồi 3 tiếng
7.40pm-9.00pm	Tăng Ni: Thảo luận về giới luật Phật tử: Nghe Pháp	Tổ Đường Chánh Điện	
9.30pm-10pm	Hô canh tọa thiền	Chánh điện	3 tiếng
10.30pm	Chỉ tịnh		1 hồi

BAN DUY NA & DUYỆT CHÚNG TẠI TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA 2017

Ngày	Công Phu Khuya	Thọ Trì Đại Bi Sám Pháp	Quá Đường	Thọ Trì Kinh Pháp Hoa	Tịnh Độ	Hồ canh tọa thiền
Thứ Hai Ngày 10/7	HT Trương Sanh TT Nguyễn Tạng	HT Nguyễn Trục TT Đạo Hiện	TT Viên Trí TT Đạo Hiện	TT Hạnh Hiếu TT Đạo Hiện	TT Hạnh Hiếu TT Đạo Hiện	TT Đạo Hiện
Thứ Ba Ngày 11/7	TT Nguyễn Tạng TT Đạo Hiện	HT Nguyễn Trục TT Hạnh Hiếu	TT Viên Trí TT Đạo Hiện	TT Hạnh Hiếu TT Đạo Hiện	TT Hạnh Hiếu TT Đạo Hiện	TT Nguyễn Tạng
Thứ Tư Ngày 12/7	TT Viên Trí TT Đạo Hiện	<i>Hội Thảo Phật Pháp</i>	TT Viên Trí TT Đạo Hiện	TT Hạnh Hiếu TT Đạo Hiện	TT Hạnh Hiếu TT Đạo Hiện	TT Viên Trí
Thứ Năm Ngày 13/7	TT Đạo Hiện TT Tịnh Giác	TT Đạo Hiện TT Tịnh Giác	TT Viên Trí TT Đạo Hiện	TT Đạo Hiện TT Tịnh Giác	TT Đạo Hiện TT Tịnh Giác	TT Đạo Hiện
Thứ Sáu Ngày 14/7	TT Hạnh Hiếu TT Đạo Hiện	<i>Hội Thảo Phật Pháp</i>	TT Viên Trí TT Đạo Hiện	TT Hạnh Hiếu TT Đạo Hiện	TT Hạnh Hiếu TT Đạo Hiện	TT Viên Trí
Thứ Bảy Ngày 15/7	TT Nhuận Chơn TT Đạo Nguyên	<i>Lễ Tân Phong Giáo Phẩm</i>	TT Thiện Hiện TT Đạo Hiện	TT Nhuận Chơn TT Đạo Nguyên	TT Nhuận Chơn TT Đạo Nguyên	TT Nhuận Chơn
Chủ Nhật Ngày 16/7	TT Thiện Hiện TT Giác Tín	<i>Lễ Triều Tường HT Như Huệ</i>	TT Thiện Hiện TT Đạo Hiện	TT Thiện Hiện TT Giác Tín	TT Thiện Hiện TT Giác Tín	TT Thiện Hiện
Thứ Hai Ngày 17/7	TT Viên Tịnh ĐĐ Hạnh Phẩm	<i>Hội Thảo về Luật Pháp</i>	TT Thiện Hiện TT Đạo Hiện	TT Viên Tịnh ĐĐ Hạnh Phẩm	TT Viên Tịnh ĐĐ Hạnh Phẩm	TT Viên Tịnh
Thứ Ba Ngày 18/7	TT Phổ Hương TT Đạo Thông	TT Phổ Hương TT Đạo Thông	TT Thiện Hiện TT Đạo Hiện	TT Phổ Hương TT Đạo Thông	TT Phổ Hương TT Đạo Thông	TT Phổ Hương
Thứ Tư Ngày 19/7	TT Nhuận Chơn TT Hạnh Trì	<i>Hội Thảo Phật Pháp</i>	TT Thiện Hiện TT Đạo Hiện	TT Nhuận Chơn TT Hạnh Trì	<i>Thiền Trà</i>	<i>Thiền Trà</i>
Thứ Năm Ngày 20/7	Tự tứ Ban nghi lễ	<i>Lễ Bế Mạc Khóa An Cư</i>	<i>Lễ Bế Mạc Khóa An Cư</i>	<i>Hoàn mãn Cung tiễn Chư Tôn Đức</i>	<i>Hoàn mãn Cung tiễn Chư Tôn Đức</i>	<i>Hoàn mãn Cung tiễn Chư Tôn Đức</i>

CHƯƠNG TRÌNH TU HỌC 10 NGÀY TẠI KHÓA AN CƯ KIẾT HẠ KỲ 18 Ở TỔ ĐÌNH PHÁP HOA NAM ÚC

Thứ Hai, 10-07-2017

05.00am: thức chúng
05.45am: Lễ kiết giới, khai chung bãng, khai Kinh bạch Phật
08: 00am: Tiểu thực
09.am-11.00am: Lễ Khai Mạc Khóa An Cư Kiết Hạ kỳ 18
11.45am: Quá Đường & Kinh hành niệm Phật
01.00pm: Chỉ tịnh
02.30pm-04.00pm: Thọ Trì Kinh Pháp Hoa (Tăng Ni và Phật tử)
04.45pm: Mông Sơn Thí Thực
05.30pm: Dược thực
07.pm-07.30pm: Khóa Lễ Tịnh Độ (Tăng Ni và Phật tử)
07.40pm-09.00pm:
*Tăng Ni thảo luận về Giới Luật tại Tổ Đường (HT Bốn Điện)
* Phật tử nghe pháp tại Chánh Điện (Giảng sư: TT Nguyên Tạng – TT Viên Trí)
09.30pm-10.00pm: Hồ Canh và Tọa Thiền
10.30pm: Chỉ tịnh

Thứ Ba, 11-07-2017

05.00 Thức chúng
05.45am: Hồ canh tọa thiền
06.00am-07.15am: Công phu khuya và khai thị (HT Bảo Lạc)
07.30am: Tiểu thực
08.00am: Chấp tác, công quả
09.00am-11.00am: Tăng Ni & Phật tử: thọ trì Đại Bi Sám Pháp
11.45am: Quá Đường & Kinh hành niệm Phật
01.00pm: Chỉ tịnh
02.30pm-04.00pm: Thọ Trì Kinh Pháp Hoa (Tăng Ni và Phật tử)
02.30pm-03.30pm: Hướng dẫn Lớp Thanh Niên Phật Tử (TT Đạo Hiển)
04.45pm: Mông Sơn Thí Thực
05.30pm: Dược thực
07.pm-07.30pm: Khóa Lễ Tịnh Độ (Tăng Ni và Phật tử)
07.40pm-09.00pm:

*Tăng Ni thảo luận về Giới Luật tại Tổ Đường (HT Trường Sanh)
* Phật tử nghe pháp tại Chánh Điện (Giảng sư: TT Hạnh Hiếu – TT Đạo Hiển)
09.30pm-10.00pm: Hồ Canh và Tọa Thiền
10.30pm: Chỉ tịnh

Thứ Tư, 12-07-2017

05.00 Thức chúng
05.45am: Hồ canh tọa thiền
06.00am-07.15am: Công phu khuya và khai thị (HT Trường Sanh)
07.30am: Tiểu thực
08.00am: Chấp tác, công quả
09.00am-11.00am: Tăng Ni & Phật tử: Hội Thảo Phật Pháp tại Đoàn Quán GDPT (Chủ Tọa: HT Hội Chủ Thích Bảo Lạc)
11.45am: Quá Đường & Kinh hành niệm Phật
01.00pm: Chỉ tịnh
02.30pm-04.00pm: Thọ Trì Kinh Pháp Hoa (Tăng Ni và Phật tử)
04.45pm: Công phu chiều
05.30pm: Dược thực
07.pm-07.30pm: Khóa Lễ Tịnh Độ (Tăng Ni và Phật tử)
07.40pm-09.00pm:
*Tăng Ni thảo luận về Giới Luật tại Tổ Đường (HT Bảo Lạc)
* Phật tử nghe pháp tại Chánh Điện (Giảng sư: HT Trường Sanh, HT Bốn Điện)
* Hướng dẫn Lớp Thanh Niên Phật Tử tại Đoàn Quán GDPT (ĐĐ Thông Tuệ)
09.30pm-10.00pm: Hồ Canh và Tọa Thiền
10.30pm: Chỉ tịnh

Thứ Năm, 13-07-2017

05.00 Thức chúng
05.45am: Hồ canh tọa thiền
06.00am-07.15am: Công phu khuya và khai thị (HT Bốn Điện)
07.30am: Tiểu thực
08.00am: Chấp tác, công quả
09.00am-11.00am: Tăng Ni & Phật tử: thọ trì Đại

Bi Sám Pháp

11.45am: Quá Đường & Kinh hành niệm Phật
01.00pm: Chỉ tịnh
02.30pm-04.00pm: Thọ Trì Kinh Pháp Hoa (Tăng Ni và Phật tử)
04.45pm: Công phu chiêu
05.30pm: Dược thực
07.pm-07.30pm: Khóa Lễ Tịnh Độ (Tăng Ni và Phật tử)
07.40pm-09.00pm:
*Tăng Ni thảo luận về Giới Luật tại Tổ Đường (HT Trường Sanh)
* Phật tử nghe pháp tại Chánh Điện (Giảng sư: NS Tâm Lạc, NS Viên Thông)
* Hướng dẫn Lớp Thanh Niên Phật Tử tại Đoàn Quán GDPT (TT Tịnh Giác)
09.30pm-10.00pm: Hô Canh và Tọa Thiền
10.30pm: Chỉ tịnh

Thứ Sáu, 14-07-2017

05.00 Thức chúng
05.45am: Hô canh tọa thiền
06.00am-07.15am: Công phu khuya và khai thị (HT Nguyên Trực)
07.30am: Tiểu thực
08.00am: Chắp tác, công quả
09.00am-11.00am: Tăng Ni & Phật tử: Hội Thảo Phật Pháp tại Đoàn Quán GDPT (Chủ Tọa: HT Phó Hội Chủ Thích Trường Sanh)
11.45am: Quá Đường & Kinh hành niệm Phật
01.00pm: Chỉ tịnh
02.30pm-04.00pm: Thọ Trì Kinh Pháp Hoa (Tăng Ni và Phật tử)
04.45pm: Mông Sơn Thí Thực
05.30pm: Dược thực
07.pm-07.30pm: Khóa Lễ Tịnh Độ (Tăng Ni và Phật tử)
07.pm-09.30pm: Hội Đồng Giáo Phẩm họp định kỳ
07.40pm-09.00pm:
*Tăng Ni thảo luận về Giới Luật tại Tổ Đường (HT Bốn Điền)
* Phật tử nghe pháp tại Chánh Điện (Giảng sư: TT Nhuận Chơn, TT Phổ Huân)
* Hướng dẫn Lớp Thanh Niên Phật Tử tại Đoàn Quán GDPT (TT Tịnh Giác)
09.30pm-10.00pm: Hô Canh và Tọa Thiền
10.30pm: Chỉ tịnh

Thứ Bảy, 15-07-2017

05.00 Thức chúng
05.45am: Hô canh tọa thiền
06.00am-07.15am: Công phu khuya và khai thị (HT Huyền Tôn)
07.30am: Tiểu thực
08.00am: Chắp tác, công quả
09.00am-11.00am: Lễ Tấn Phong Giáo Phẩm
11.45am: Quá Đường & Kinh hành niệm Phật
01.00pm: Chỉ tịnh
02.30pm-03.30pm: Thọ Trì Kinh Pháp Hoa (Tăng Ni và Phật tử)
04.00pm-05.15pm: Lược Khoa Chẩn Tế Thí Thực Cô Hồn
05.30pm: Dược thực
07.pm-07.30pm: Khóa Lễ Tịnh Độ (Tăng Ni và Phật tử)
07.40pm-09.00pm:
*Tăng Ni thảo luận về Giới Luật tại Tổ Đường (HT Tăng Giáo Trưởng Thích Huyền Tôn, HT Thích Minh Hiếu)
* Phật tử nghe pháp tại Chánh Điện (Giảng sư: TT Đạo Nguyên, TT Viên Tịnh)
* Hướng dẫn Lớp Thanh Niên Phật Tử tại Đoàn Quán GDPT (SC Nguyên Khai)
09.30pm-10.00pm: Hô Canh và Tọa Thiền
10.30pm: Chỉ tịnh

Chủ Nhật, 16-07-2017

05.00 Thức chúng
05.45am: Hô canh tọa thiền
06.00am-07.15am: Công phu khuya và khai thị (HT Quảng Ba)
07.30am: Tiểu thực
08.00am: Chắp tác, công quả
09.00am-11.00am: Lễ Húy Nhật 4 Đời Tăng Thống; Lễ Tiểu Tường & Hoàn Nguyên Bảo Tháp Đức Trưởng Lão HT Thích Như Huệ
11.45am: Quá Đường & Kinh hành niệm Phật
01.00pm: Chỉ tịnh
02.30pm-04.00pm: Thọ Trì Kinh Pháp Hoa (Tăng Ni và Phật tử)
05.30pm: Dược thực
07.pm-07.30pm: Khóa Lễ Tịnh Độ (Tăng Ni và Phật tử)
07.40pm-09.00pm:
*Tăng Ni thảo luận về Giới Luật tại Tổ Đường (HT Tịnh Minh)
* Phật tử nghe pháp tại Chánh Điện (Giảng sư: TT

Phổ Hương, TT Đạo Thông)
 * Hướng dẫn Lớp Thanh Niên Phật Tử tại Đoàn Quán GDPT (SC Huệ Nhẫn)
 09.30pm-10.00pm: Hô Canh và Tọa Thiền
 10.30pm: Chỉ tịnh

Thứ Hai, 17-07-2017

05.00 Thức chúng
 05.45am: Hô canh tọa thiền
 06.00am-07.15am: Công phu khuya và khai thị (HT Minh Hiếu)
 07.30am: Tiểu thực
 08.00am: Chắp tác, công quả
 09.00am-11.00am:
 *Tăng Ni Hội thảo về Luật điều hành các Tổ Chức Bất Vụ Lợi
 * Phật tử Thọ Trì Đại Bi Sám Pháp tại Chánh Điện
 11.45am: Quá Đường & Kinh hành niệm Phật
 01.00pm: Chỉ tịnh
 02.30pm-04.00pm: Thọ Trì Kinh Pháp Hoa (Tăng Ni và Phật tử)
 03.00pm-10.00pm: Hội Đồng Điều Hành họp định kỳ
 04.45pm: Mông Sơn Thí Thực
 05.30pm: Dược thực
 07.pm-07.30pm: Khóa Lễ Tịnh Độ (Tăng Ni và Phật tử)
 07.40pm-09.00pm:
 * Ni Chúng thảo luận về giới luật (Hội Đồng Điều Hành họp định kỳ)
 * Phật tử nghe pháp tại Chánh Điện (Giảng sư: TT Hạnh Trì, ĐĐ Hạnh Phẩm)
 * Hướng dẫn Lớp Thanh Niên Phật Tử tại Đoàn Quán GDPT (TT Hạnh Hiếu)
 09.30pm-10.00pm: Hô Canh và Tọa Thiền
 10.30pm: Chỉ tịnh

Thứ Ba, 18-07-2017

05.00 Thức chúng
 05.45am: Hô canh tọa thiền
 06.00am-07.15am: Công phu khuya và khai thị (TT Tâm Phương)
 07.30am: Tiểu thực
 08.00am: Chắp tác, công quả
 09.00am-11.00am: Tăng Ni & Phật tử: thọ trì Đại Bi Sám Pháp
 11.45am: Quá Đường & Kinh hành niệm Phật
 01.00pm: Chỉ tịnh
 02.30pm-04.00pm: Thọ Trì Kinh Pháp Hoa (Tăng

Ni và Phật tử)
 04.45pm: Mông Sơn Thí Thực
 05.30pm: Dược thực
 07.pm-07.30pm: Khóa Lễ Tịnh Độ (Tăng Ni và Phật tử)
 07.40pm-09.00pm:
 *Tăng Ni thảo luận về Giới Luật tại Tổ Đường (HT Quảng Ba)
 * Phật tử nghe pháp tại Chánh Điện (Giảng sư: TT Thiện Hiền, TT Giác Tín)
 * Hướng dẫn Lớp Thanh Niên Phật Tử tại Đoàn Quán GDPT (ĐĐ Hạnh Phẩm)
 09.30pm-10.00pm: Hô Canh và Tọa Thiền
 10.30pm: Chỉ tịnh

Thứ Tư, 19-07-2017

05.00 Thức chúng
 05.45am: Hô canh tọa thiền
 06.00am-07.15am: Công phu khuya và khai thị (HT Nhật Tân)
 07.30am: Tiểu thực
 08.00am: Chắp tác, công quả
 09.00am-11.00am: Tăng Ni & Phật tử: Hội Thảo Phật Pháp tại Đoàn Quán GDPT (Chủ Tọa: HT Phó Hội Chủ Thích Quảng Ba)
 11.45am: Quá Đường & Kinh hành niệm Phật
 01.00pm: Chỉ tịnh
 02.30pm-04.00pm: Thọ Trì Kinh Pháp Hoa (Tăng Ni và Phật tử)
 04.45pm: Mông Sơn Thí Thực
 05.30pm: Dược thực
 07.00pm-09.00pm: Thiên Trà Đạo Tình (HT Trường Sanh)
 09.30pm-10.00pm: Hô Canh và Tọa Thiền
 10.30pm: Chỉ tịnh

Thứ Năm, 20-07-2017

05.00 Thức chúng
 05.45am: Hô canh tọa thiền
 06.00am-07.15am: Lễ Tự Tứ & Giải Chế
 07.30am: Tiểu thực
 08.00am: Chắp tác, công quả
 09.00am-11.00am: Lễ Bế Mạc Khóa An Cư Kiết Hạ kỳ 18
 11.45am: Thọ trai
 Buổi chiều: Hoàn mãn, Chư Tôn Đức Tăng Ni và Phật tử hồi quy bốn xứ

DANH SÁCH CHƯ TÔN ĐỨC THAM DỰ KHÓA AN CƯ KIẾT HẠ KỲ 18 (2017)

STT	PHÁP DANH	TỰ VIỆN
1	HT Thích Huyền Tôn	Bảo Vương (VIC)
2	HT. Thích Bảo Lạc	Pháp Bảo (NSW)
3	HT Thích Tịnh Minh	Thiên Đức (VIC)
4	HT Thích Quảng Ba	Vạn Hạnh (ACT)
5	HT Thích Trường Sanh	Giác Nhiên (NZ)
6	HT Thích Minh Hiếu	Minh Quang (NSW)
7	HT Thích Nhật Tân	Pháp Quang (QLD)
8	HT Thích Bốn Điền	Huyền Quang (NSW)
9	HT Thích Nguyên Trực	A Di Đà (NSW)
10	TT Thích Tâm Phương	Quảng Đức (VIC)
11	TT Thích Thiện Hiền	Huyền Quang (NSW)
12	TT Thích Phổ Hương	Long Quang (NSW)
13	TT Thích Nguyên Tạng	Quảng Đức (VIC)
14	TT Thích Giác Tín	Giác Hoàng (VIC)
15	TT Thích Đạo Thông	Hưng Long (NSW)
16	TT Thích Đạo Nguyên	Trí Đức (NZL)
17	TT Thích Tịnh Giác	Linh Sơn (VIC)
18	TT Thích Hạnh Hiếu	Minh Giác (NSW)
19	TT Thích Thông Ánh	Vạn An (NSW)
20	TT Thích Nhuận Chơn	Kim Cang (VIC)
21	TT Thích Phổ Huân	Pháp Bảo (NSW)
22	TT Thích Hạnh Tri	Minh Giác (NSW)
23	TT Thích Viên Trí	Pháp Hoa (SA)
24	TT Thích Viên Tịnh	Bảo Minh (VIC)
25	TT Thích Đạo Hiền	Nguyên Thiều
26	ĐĐ Thích Chơn Đạt	Tịnh Thất (VIC)
27	ĐĐ Thích Hạnh Phẩm	Từ Ân (VIC)
28	ĐĐ Thích Thông Hiếu	Huệ Quang (VIC)
29	ĐĐ Thích Viên Thành	Pháp Hoa (SA)
30	ĐĐ Thích Minh Dung	Minh Quang (NSW)

31	ĐĐ Thích Viên Từ	Pháp Hoa (SA)
32	ĐĐ Thích Thông Tuệ	Minh Giác (NSW)
33	ĐĐ Thích Minh Định	Minh Quang (WA)
34	ĐĐ Thích Thông Thắng	Pháp Hoa (SA)
35	NS Thích Nữ Tâm Lạc	Liên Hoa (NSW)
36	SC Thích Nữ Hạnh Từ	Huệ Lâm (NSW)
37	NS Thích Nữ Như Như	Báo Ân (NSW)
38	SC Thích Nữ An Hiếu	Thanh Lương (NSW)
39	NS Thích Nữ Viên Thông	Quan Âm (SA)
40	NS Thích Nữ Liên Tú	Minh Quang (SA)
41	NS Thích Nữ Huệ Hạnh	Hoa Nghiêm (QLD)
42	NS Thích Nữ Huệ Khiết	Báo Ân (NSW)
43	NS Thích Nữ Chân Kim	Phật Quang (VIC)
44	NS Thích Nữ Nhật Liên	Bồ Đề (VIC)
45	SC Thích Nữ An Thảo	Thanh Lương (NSW)
46	NS Thích Nữ Trí Lưu	Linh Sơn (QLD)
47	SC Thích Nữ Hạnh Như	Tịnh Thất (SA)
48	SC Thích Nữ Tịnh Chiếu	Báo Ân (NSW)
49	SC Thích N Chân Thuần Tiến	Nhập Lưu (VIC)
50	SC Thích Nữ Thành Liên	Minh Đăng Quang (NSW)
51	NS Thích Nữ Đạo Hương	Vạn Hạnh (ACT)
52	SC Thích Nữ Nguyên Khai	An Lạc Hạnh (VIC)
53	SC Thích Nữ Hạnh Nguyên	Pháp Hoa (SA)
54	SC Thích Nữ Viên Minh	Tịnh Thất (VIC)
55	SC Thích Nữ Hạnh Chiếu	Tịnh Thất (VIC)
56	SC Thích Nữ Hạnh Hiếu	Tịnh Thất (NSW)
57	SC Thích Nữ Linh Thuận	Tịnh Thất (NSW)
58	SC Thích Nữ Huệ Nhẫn	Liên Hoa (NSW)
59	SC Thích Nữ Hạnh Liên	Thanh Lương (NSW)
60	SC Thích Nữ Liên Phương	Pháp Hoa (SA)
61	SC Thích Nữ Đạo Tịnh	Vạn Hạnh (ACT)
62	SC Thích Nữ Nguyên Tâm	Minh Quang (NSW)
63	SC Thích Nữ Phổ Huệ	Pháp Vân (VIC)
64	SC Thích Nữ Liên Như	Minh Quang (SA)
65	SC Thích Nữ Liên Hạnh	Minh Quang (SA)
66	SC Thích Nữ Thông Nhã	Minh Giác (NSW)
67	SC Thích Nữ Chân Trắng Cơ Duyên	Nhập Lưu (VIC)

PHƯƠNG DANH PHẬT TỬ TÙNG HẠ TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA - KỶ 18

STT	PHÁP DANH	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
1	Chúc Siêu	Chú Tiểu	Tu Viện Minh Giác - NSW
2	Lê Thị Ứng	Diệu Thuận	Tu Viện Minh Giác - NSW
3	Trần Thị Hoa	Chúc Yến	Tu Viện Minh Giác - NSW
4	Danny Lam	Đông Thạnh	Tu Viện Minh Giác - NSW
5	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	Diệu Ánh	TV Minh Quang - NSW
6	Nguyễn Thị Ngọc Dung	Diệu Hòa	TV Minh Quang - NSW
7	Lưu Thị Hiệp	Diệu Hiền	TV Minh Quang - NSW
8	Vũ Thị Hưng	Nhật Cát	TV Minh Quang - NSW
9	Lương Thị Lan Hương	Nhật Lộ	TV Minh Quang - NSW
10	Ngô Thị Sáu	Thiện An	TV Minh Quang - NSW
11	Lê Thiện Hương	Tâm Thư	TV Minh Quang - NSW
12	Nguyễn Thị Thu	Nguyên Chơn	TV Minh Quang - NSW
13	Nguyễn Thị Phương	Thủy Ngọc	TV Minh Quang - WA
14	Đặng Thị Bảy	Như Hiền	TV Minh Quang - WA
15	Huỳnh Ngọc Loan	Diệu Hồng	TV Minh Quang - WA
16	Nguyễn Thị Tuyết Nga	Ngọc Liên	TV Minh Quang - WA
17	Lê Trần Công Huyền	Thiện Hữu	TV Minh Quang - WA
18	Lê Anh Tuấn	Hùng Minh	TV Minh Quang - SA
19	Nguyễn Thị Kim Nhung	Huệ Mỹ	TV Minh Quang - SA
20	Đàn Thị Nuôi	Nguyên Như	Tu Viện Quảng Đức-VIC
21	Nguyễn Thị Thu Thanh	Quảng Hạnh	Tu Viện Quảng Đức-VIC
22	Nguyễn Thị Oanh	Nguyên Nhật Mỹ	Tu Viện Quảng Đức-VIC
23	Lương Mỹ Ly	Nguyên Nhật Định	Tu Viện Quảng Đức-VIC
24	Nguyễn Thị Thanh Vân	Diệu Tuyết	Tu Viện Quảng Đức-VIC
25	Trần Thị Nở	Tâm Đắc	Tu Viện Quảng Đức-VIC
26	Đào Thị Xuân	Thanh Diệu	Tu Viện Quảng Đức-VIC
27	Đinh T Thu Thủy	Trúc Ngọc	Tu Viện Quảng Đức-VIC
28	Hồ Văn Khôi	Đông Thanh Minh	Tu Viện Quảng Đức-VIC
29	Đặng Thị Đào	Ngọc Hoa	Tu Viện Quảng Đức-VIC
30	Nguyễn Ngọc Yến	Thanh Phi	Tu Viện Quảng Đức-VIC
31	Đặng Điểm Đạo	Thiện Hưng	Tu Viện Quảng Đức-VIC

32	Đặng Mỹ Hạnh	Nguyễn Nhật Khánh	Tu Viện Quảng Đức-VIC
33	Hồng Phước Minh	Thanh Độ	Chùa Pháp Bảo-NSW
34	Nguyễn Thị Tuyết Bạch	Tâm Huệ	Chùa Pháp Bảo-NSW
35	Lê Tấn Phước	Huệ Đức	Chùa Pháp Bảo-NSW
36	Phạm Thị Sương Bá	Huệ Ngọc	Chùa Pháp Bảo-NSW
37	Nguyễn Thị Thanh Nga	Chúc Nguyệt	Chùa Pháp Bảo-NSW
38	Đỗ Thị Văn Lang	Tâm Tuệ Hạnh	Chùa Pháp Bảo-NSW
39	Thị Trần Mỹ Huệ	Diệu Quang	Chùa Pháp Bảo-NSW
40	Tạ Bửu Tiên	Thiện Định	Chùa Pháp Bảo-NSW
41	Mai Thị Sáu	Diệu Minh	Chùa Pháp Bảo-NSW
42	Nguyễn Thị Lan	Tâm Huệ	Chùa Pháp Bảo-NSW
43	Trần Thị Thời	Thọ Nhựt	Chùa Pháp Bảo-NSW
44	Phạm Thị Thu Hà	Đồng Thanh	Chùa Pháp Bảo-NSW
45	Nguyễn Thị Hồng	Thanh Khánh	Chùa Pháp Bảo-NSW
46	Lưu Huệ Vân	Bạch Ngọc	Chùa Pháp Bảo-NSW
47	Lưu Văn Vĩnh	Minh Trường	Chùa Pháp Bảo-NSW
48	Nguyễn Thị Hoa	Diệu Liên	Chùa Pháp Bảo-NSW
49	Trịnh Thanh Luân	Thanh Lý	Chùa Pháp Bảo-NSW
50	Kevin Be Vo	Thanh Tín	Chùa Pháp Bảo-NSW
51	Hải Lâm	Thanh Vương	Chùa Pháp Bảo-NSW
52	John Ong	Thanh Tấn	Chùa Pháp Bảo-NSW
53	Đỗ Diên	Thanh Chân	Chùa Pháp Bảo-NSW
54	Bùi Văn Quang	Thiện Đăng	Chùa Pháp Bảo-NSW
55	Trần Văn Hải	Quang Minh	Chùa Pháp Bảo-NSW
56	Nguyễn Diệu Tâm	Diệu Hiền	Chùa Pháp Bảo-NSW
57	Nguyễn Mỹ Tuyền	Thanh Mỹ	Chùa Pháp Bảo-NSW
58	Cao Thị Mùi	Diệu Thiện	Chùa A Di Đà-NSW
59	Cao Văn Phú	Quảng Nguyên	Chùa A Di Đà-NSW
60	Trần Thị Diễm Hương	Quảng Hạnh	Chùa A Di Đà-NSW
61	Anna Cao	Quảng Hằng	Chùa A Di Đà-NSW
62	Phạm Thị Thành		Chùa A Di Đà-NSW
63	Ngô Thị Rớt	Thiện Tịnh	Chùa Pháp Hoa-SA
64	Lưu Mỹ Khanh	Thiện Tước	Chùa Pháp Hoa-SA
65	Trần T Kim Cúc	Nguyên Hào	Chùa Pháp Hoa-SA
66	Phạm Thị Hoàng Chung	Diệu Hiền	Chùa Pháp Hoa-SA
67	Phan Thị Ngọc Dung	Hải Hạnh	Chùa Pháp Hoa-SA
68	Từ T Thu Trang	Thiện Nghiêm	Chùa Pháp Hoa-SA
69	Nguyễn Thị Ngọc Dung	Thiện Trí	Chùa Pháp Hoa-SA

70	Hồ Thị Rơi	Đông Chánh Minh	Chùa Pháp Hoa-SA
71	Từ Minh Tâm	Huệ Liêm	Chùa Pháp Hoa-SA
72	Lâm Huệ Lan	Trí Tâm	Chùa Pháp Hoa-SA
73	Minh	Đông Minh Tâm	Chùa Pháp Hoa-SA
74	Phan Thị Lót	Đông Trang	Chùa Pháp Hoa-SA
75	Nguyễn Thị Ngọc Sương	Thiện Hiền	Chùa Pháp Hoa-SA
76	Đào thị Sang	Ngọc Thuận	Chùa Pháp Hoa-SA
77	Phan T Ánh Tuyết	Diệu Nga	Chùa Pháp Hoa-SA
78	Trần T Mộng Liên	Đông Liên Hoa	Chùa Pháp Hoa-SA
79	Nguyễn Quốc Văn		Chùa Pháp Hoa-SA
80	Dương Nguyệt Liên	Viên Hương	Chùa Pháp Hoa-SA
81	Trần T Xuân Hà		Chùa Pháp Hoa-SA
82	Lê Thị Thúy Ngọc	Chân Mỹ Nguyễn	Chùa Pháp Hoa-SA
83	Võ Thị Kim Loan	Thiện Nhật	Chùa Pháp Hoa-SA
84		Viên Hạnh	Chùa Pháp Hoa-SA
85	Trần Thị Nại	Thiện Hà	Chùa Pháp Hoa-SA
86		Thiện Lan	Chùa Pháp Hoa-SA
87	Hồ Thu Vân	Đông Từ Thanh	Chùa Pháp Hoa-SA
88	Lương T Duyên Trinh	Trí Ngọc	Chùa Pháp Hoa-SA
89	Jessica Nguyễn	Đông Thanh Mai	Chùa Pháp Hoa-SA
90	Bành Thu Thủy	Chơn Phước Hội	Chùa Pháp Hoa-SA
91	Huỳnh Ngọc Quý	Thiện Mỹ	Chùa Pháp Hoa-SA
92	Lê Thị Hội	Đức Nghị	Chùa Pháp Hoa-SA
93	Lê Hồng Nhạn	Thiện Từ	Chùa Pháp Hoa-SA
94	Quách Hùng	Tâm Hùng	Chùa Pháp Hoa-SA
95	Trần Thị lựu	Tâm Thọ	Chùa Pháp Hoa-SA
96	Lawrence Minh Tam	Đông Thanh Vinh	Chùa Pháp Hoa-SA
97	Linda Lam	Thiện Giới	Chùa Pháp Hoa-SA
98	Giang		Chùa Pháp Hoa-SA
99	Anni Nguyen	Đông Phước Lạc	Chùa Pháp Hoa-SA
100	Betty Le	Nguyễn Thủy	Chùa Pháp Hoa-SA
101	Hao Lam	Đông Thanh Tâm	Chùa Pháp Hoa-SA
102	Derek Nguyen	Đông Hòa Dũng	Chùa Pháp Hoa-SA
103	Tin Le	Nguyễn Hạnh	Chùa Pháp Hoa-SA
104	Toan Tran	Chánh Tịnh Châu	Chùa Pháp Hoa-SA
105	Binh Phan	Đông Hòa	Chùa Pháp Hoa-SA
106	Khang Nguyen	—	Chùa Pháp Hoa-SA
107	Luke Huynh	Thiện Đạt	Chùa Pháp Hoa-SA

108	Nam Nguyen	Thiện Phương	Chùa Pháp Hoa-SA
109	Andy Huynh	Chúc Húy	Chùa Pháp Hoa-SA
110	Tim Lam	Đông Phú	Chùa Pháp Hoa-SA
111	Steven Nguyen	Đông Văn	Chùa Pháp Hoa-SA
112	Alyssa Nguyen	Đông Thanh	Chùa Pháp Hoa-SA
113	Ryan Le	Quảng Thiện Hỷ	Chùa Pháp Hoa-SA
114	Chi Nguyen	Đông Ngọc	Chùa Pháp Hoa-SA
115	Nguyễn Thị Phương	Thiện Hương	Chùa Pháp Hoa-SA
116	Ngô Thị Lan	Diệu Hoàng	Chùa Pháp Hoa-SA
117	Phạm Thị Dung	Đông Từ Dung	Chùa Pháp Hoa-SA
118	Nguyễn Thị Lựu	An Vũ	Chùa Pháp Hoa-SA
119	Nguyễn Thị Phương	Diệu Trí	Chùa Pháp Hoa-SA
120	Ngô Thị Liên	Thiện Như	Chùa Pháp Hoa-SA
121	Trần Thị Út (Đông Hồng)	Hạnh Hải	Chùa Pháp Hoa-SA
122	Nguyễn Thị Hoàng Lan	Quảng Thiện Duyên	Chùa Pháp Hoa-SA
123	Jordan Lê	Quảng Thiện Hùng	Chùa Pháp Hoa-SA
124	Ryan Lê	Quảng Thiện Hỷ	Chùa Pháp Hoa-SA
125	Ananda Lê	Quảng Thiện Khánh	Chùa Pháp Hoa-SA
126	Nguyễn Thị Hạnh	Diệu Hiền	Chùa Pháp Hoa-SA
127	Nguyễn Ngọc Mỹ	Thiện Tâm	Chùa Pháp Hoa-SA
128	Nguyễn Thị Biên	Thiện Cương	Chùa Bắc Linh-SA
129		Ngọc Trân	Chùa Linh Sơn-QLD
130	Phan Thị Hiếu	Thiện Thuận	Tịnh Tông Học Hội - SA
131	Dương Lệ Yến	Chúc Bảo Thanh	Chùa Bảo Minh-VIC
132	Huyền Ngọc Tuấn	Chúc Minh Dũng	Chùa Bảo Minh-VIC
133	Trương Hồng Thủy	Quảng Hải	Chùa Bảo Minh-VIC
134	Nguyễn Lê Hoàng Bảo	Trí Ngộ	Chùa Bảo Minh-VIC
135	Phạm Thị Hoàng Hà	Diệu Trí	Tu Viện Vạn Hạnh-ACT
136	Trần Thị Kim Hoàng		Tu Viện Vạn Hạnh-ACT
137	Trần Thị Phi	Diệu Đức	Tu Viện Vạn Hạnh-ACT
138	Hoàng Thúy Bình	Diệu Hòa	Tu Viện Vạn Hạnh-ACT
139	Nguyễn Dương Hạnh	Nguyên Hạnh	Tu Viện Vạn Hạnh-ACT
140		Châu Ngọc	Chùa Huyền Quang-NSW
141	Thái Thị Kim Danh	Diệu Châu	Chùa Huyền Quang-NSW
142	Huong Huynh	Hoa Đàm	Chùa Hoa Nghiêm-QLD
143	Nguyen Hiep	Tâm Hòa	Chùa Hoa Nghiêm-QLD
144	Đặng Thị Thơ	Diệu Thành	Tịnh xá Minh Đăng Quang
145	Dennis Sơn Huy Trần		Tu Viện Nguyên Thiều-NSW

PHƯƠNG DANH PHẬT TỬ CÙNG DƯỠNG TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA KỶ 18

STT	PHÁP DANH	ĐƠN VỊ	TÌNH TÀI	GHI CHÚ
1	Cụ bà Viên Huệ	Quảng Đức	\$1,000	Khóa An Cư kỳ 18
2	Cụ bà Viên Huệ	Quảng Đức	\$500	Tiểu tường Ôn Như Huệ
3	Cụ bà Tâm Thái	Quảng Đức	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
4	Cụ bà Thanh Hào	Quảng Đức	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
5	Nguyễn Như	Quảng Đức	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
6	Quảng Hạnh	Quảng Đức	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
7	Quảng Niệm	Quảng Đức	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
8	Quảng Tịnh Tâm	Quảng Đức	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
9	Nguyễn Nhật Mỹ	Quảng Đức	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
10	Nguyễn Nhật Định	Quảng Đức	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
11	Nguyễn Nhật Pháp	Quảng Đức	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
12	Nguyễn Quảng Kim	Quảng Đức	\$400	Khóa An Cư kỳ 18
13	Catherine Thiện Tịnh	Quảng Đức	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
14	Hồng Hạnh	Quảng Đức	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
15	Tâm Từ	Quảng Đức	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
16	Nguyễn Trâm	Quảng Đức	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
17	Nguyễn Đà	Quảng Đức	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
18	Nguyễn Tân-Nguyễn Thảo	Quảng Đức	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
19	Thanh Phi	Quảng Đức	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
20	Bích Vân	Quảng Đức	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
21	Minh Đăng-Ngọc Đức	Quảng Đức	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
22	Diệu Tuyết	Quảng Đức	\$300	Khóa An Cư kỳ 18
23	Thanh Diệu	Quảng Đức	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
24	Tâm Đắc	Quảng Đức	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
25	Lệ Mỹ-Lệ An	Quảng Đức	\$500	Khóa An Cư kỳ 18
26	Trúc Ngọc	Quảng Đức	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
27	Long Tuyên	Quảng Đức	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
28	Ẩn danh	Quảng Đức	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
29	Phật tử TV Kim Cang	Kim Cang	\$250	Khóa An Cư kỳ 18
30	Thiện Vinh	Pháp Hoa	\$300	Khóa An Cư kỳ 18
31	Trần Mỹ Dung	Pháp Hoa	\$500	Khóa An Cư kỳ 18
32	Đồng Đức + Đồng Hào	Pháp Hoa	\$1,300	Khóa An Cư kỳ 18
33	Thục Đăng	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18

34	Thiện Nhân	Pháp Hoa	\$150	Khóa An Cư kỳ 18
35	Kim Duy	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
36	Nguyễn Trung	Pháp Hoa	\$300	Khóa An Cư kỳ 18
37	Mỹ Lệ	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
38	Bác Diệu Thanh	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
39	Trương Xuân Mọn	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
40	Trọng Hải	Pháp Hoa	\$20	Khóa An Cư kỳ 18
41	Tứ hạnh	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
42	Minh Châu	Pháp Hoa	\$10	Khóa An Cư kỳ 18
43	Danny	Pháp Hoa	\$20	Khóa An Cư kỳ 18
44	Jenny	Pháp Hoa	\$30	Khóa An Cư kỳ 18
45	AN	Pháp Hoa	\$20	Khóa An Cư kỳ 18
46	Toàn	Pháp Hoa	\$30	Khóa An Cư kỳ 18
47	Tiên	Pháp Hoa	\$30	Khóa An Cư kỳ 18
48	Tuấn Dung (Thiện Anh)	Pháp Hoa	\$150	Khóa An Cư kỳ 18
49	Đồng Hạnh +Phúc	Pháp Hoa	\$700	Khóa An Cư kỳ 18
50	Sara	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
51	Trâm	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
52	Thiện Lan	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
53	Thiện Cẩm	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
54	Đồng Trang	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
55	Mỹ Châu	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
56	Nguyễn T Tường	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
57	Nguyễn Văn Bồn	Pháp Hoa	\$300	Khóa An Cư kỳ 18
58	Thiện Huệ	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
59	Thu Hồng (Thiện Hảo)	Pháp Hoa	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
60	Gđ Thiện An-Thiện Lạc	Pháp Hoa	\$3,500	Khóa An Cư kỳ 18
61	Lệ (Thiện Lý)	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
62	Phước Tài	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
63	Viên Hương	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
64	Đinh Thị Cứng	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
65	Thiện Tước	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
66	Mộng Liên	Pháp Hoa	\$1,000	Khóa An Cư kỳ 18
67	Đồng Mỹ Hoa	Pháp Hoa	\$60	Khóa An Cư kỳ 18
68	Ngọc Hồng (Thiện Liên)	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
69	Mandy	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
70	Wenton Quách	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
71	Tanwa Quách	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18

72	Henry Nguyễn	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
73	Hoàng Nhật Minh	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
74	Trần T.Hương Nguyễn Thị Hiếu	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
75	Huỳnh Trà Giang	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
76	Nguyễn Thị Hoa	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
77	Hà Thông Trần Thị Mười	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
78	Hạnh	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
79	Lý Tố Lang	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
80	Cô Thiên	Pháp Hoa	\$500	Khóa An Cư kỳ 18
81	Hương Hải	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
82	Du Bích Thủy	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
83	Thu Thủy	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
84	Trần T Xuân Hà (\$500) Thùy Quyên Trần (\$500)	Pháp Hoa	\$1,000	Khóa An Cư kỳ 18
85	Chơn Linh	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
86	Ẩn danh (bạn Alin)	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
87	Trang Ngọc	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
88	Diệu Hiền	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
89	Võ Văn Năm	Pháp Hoa	\$300	Khóa An Cư kỳ 18
90	Hoàng Chung	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
91	Thân Trọng Khang	Pháp Hoa	\$40	Khóa An Cư kỳ 18
92	GDPT Pháp Hoa (\$2000) Trai Phạn (\$1500)	Pháp Hoa	\$3,500	Khóa An Cư kỳ 18
93	Bác Diệu Trí	Pháp Hoa	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
94	Bác An Vũ	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
95	Viên Hương	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
96	Thiện Thuận	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
97	TX MĐQ+ TX TL cúng dường Trai phạn 1 ngày	TX MĐQ và TX Thanh Lương Sydney	\$1,500	Khóa An Cư kỳ 18
98	Diệu Hoàng	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
99	Nguyễn Chánh Nguyễn Hào	Pháp Hoa	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
100	Chánh Tịnh Hoàng	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
101	Thiện Châu	Pháp Hoa		7 cái áo ấm
102	Quảng Trí Tánh	Pháp Hoa		70 bộ đồ ấm
103	Giang	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
104	Đồng Chánh Minh	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18

105	Hàng Duy Quang Bác Nhung	Pháp Hoa	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
106	Trang+Tiên+Diệu Huỳnh	Pháp Hoa	\$120	Khóa An Cư kỳ 18
107	Ngọc Thuận	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
108	Bác An Vũ	Pháp Hoa	\$300	Khóa An Cư kỳ 18
109	Thiện Từ	Pháp Hoa	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
110	Thiện Hương	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
111	Hạnh Hải (Đồng Hồng)	Pháp Hoa	\$1,000	Khóa An Cư kỳ 18
112	Thiện Nhựt	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
113	Thiện Hà	Pháp Hoa	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
114	Lâm Huệ Lan (PD Trí Tâm)	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
115	Thiện Hương	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
116	Chiếu Ảnh	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
117	Minh Tâm	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
118	Thiện Nghiêm	Pháp Hoa	\$150	Khóa An Cư kỳ 18
119	Chị Dung	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
120	Diệu Huệ (má T.bình)	Pháp Hoa	\$1,000	Khóa An Cư kỳ 18
121	Thiện Bình+Liên Hoa	Pháp Hoa	\$300	Khóa An Cư kỳ 18
122	Lê Lâm Viên (PD Viên Mãn)	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
123	Nguyễn Văn Tốt (PD Trí Thông) Huỳnh Thị Tó (PD Phước Huệ) Nguyễn Thị Tuyết Tràn (Phước Lạc)	Pháp Hoa	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
124	Phan Thái Bình	Pháp Hoa	\$20	Khóa An Cư kỳ 18
125	Ngô văn Le (PD Đồng Lợi) Huỳnh Ngọc Quý (PD Thiện Mỹ) Dũng (PD Thiện Công) Thái (PD Thiện An) Ngọc (PD Thiện Kim) Hùng (PD Thiện Dũng)	Pháp Hoa	\$300	Khóa An Cư kỳ 18
126	Chị Lý	Pháp Hoa	\$20	Khóa An Cư kỳ 18
127	Thiện Hương	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
128	Gia đình Huỳnh Thị Tó (PD Phước Huệ)	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
129	Gia đình Huỳnh Thị Quý (PD Thiện Mỹ)	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
130	Thạch Thị Hương (PD Diệu Phước)	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18

131	Trinh + Chánh Hiền	Pháp Hoa	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
132	Tâm Tô	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
133	Bùi Thị Xuân Hồng	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
134	Chị Hai Nhà Hàng Việt Nam	Pháp Hoa	\$1,000	Khóa An Cư kỳ 18
135	Bác Giêng	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
136	T Trịnh Lớn	Pháp Hoa	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
137	T Như	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
138	Hiên + Hiếu + Hậu	Pháp Hoa	\$30	Khóa An Cư kỳ 18
139	Hằng = Jackson + Ethan	Pháp Hoa	\$30	Khóa An Cư kỳ 18
140	Cô Nga	Pháp Hoa	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
141	Cô Giàu	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
142	Ngọc Mỹ	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
143	Chị Nhung	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
144	Mỹ lệ	Pháp Hoa	\$20	Khóa An Cư kỳ 18
145	Thiện Lan	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
146	Sa Cẩm	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
147	Đồng Trang	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
148	Ngọc Duyên	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
149	Phước Tài	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
150	Lệ (PD Thiện Lý)	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
151	Chị Hai Nhà Hàng VN (PD Đồng Ngọc Minh)	Pháp Hoa	\$500	Khóa An Cư kỳ 18
152	Gđ Chị Hai Kết Thiện Duyên Chị Hoa và anh Cường	Pháp Hoa		200 cái bánh Ú
153	Hải Hạnh & Giác Định	Pháp Hoa		40 bộ khăn tắm, lau mặt
154	Thiện Tịnh	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
155	Thông Thắng	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
156	Yến (con Bác Diệu Thông)	Pháp Hoa	\$20	Khóa An Cư kỳ 18
157	Liên (em Cô Thiện Tịnh)	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
158	GĐPT Pháp Hoa	Pháp Hoa		1 ngày Trai phạn
159	Jessica	Pháp Hoa		Cúng dường nước ngọt
160	GĐPT Long Hoa Liên Hoa+ 1 số PT	Pháp Hoa	\$1,500	Khóa An Cư kỳ 18
161	Nhâm Quý	Pháp Hoa	1 bao gạo	Khóa An Cư kỳ 18
162	Đồng Ngọc Minh	Pháp Hoa		1 số thực phẩm
163	Thiện Tước	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
164	Đinh Thị Cưng	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
165	Mộng Liên	Pháp Hoa	\$500	Khóa An Cư kỳ 18
166	Chơn Ngọc	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18

167	GD Bác Diệu Trí	Pháp Hoa		1 ngày Trai phạn An Cư
168	Hải Hạnh & Giác Định	Pháp Hoa	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
169	Đạo Tràng Tăng Xá Bắc Linh	Pháp Hoa		1 ngày Trai phạn
170	TV Minh Quang, Nam Úc	Pháp Hoa		500 cái bánh bột lọc & 60 đôn chả lụa
171	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	Pháp Hoa	\$30	Khóa An Cư kỳ 18
172	Nguyễn Văn Mạnh	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
173	Nguyễn Văn Năm (PD Thiện Châu)	Pháp Hoa	\$300	Khóa An Cư kỳ 18
174	Nguyễn Hào	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
175	Đồng Chánh Minh	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
176	Ngọc Thuận	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
177	Thiện Trí	Pháp Hoa	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
178	Huệ Liêm	Pháp Hoa	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
179	Thiện Nghiêm	Pháp Hoa	\$150	Khóa An Cư kỳ 18
180	Hạnh Hải	Pháp Hoa	\$300	Khóa An Cư kỳ 18
181	Thiện Từ	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
182	Đồng Hồng	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
183	Thiện Hương	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
184	Thiện Nhựt	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
185	Thiện Hà	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
186	Trí Tâm	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
187	Minh Tâm	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
188	Diệu Hiền	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
189	Thầy Thông Ánh	Tu Viện Vạn An	\$2,000	Khóa An Cư kỳ 18
190	Nguyễn Thị Ngọc Sương		\$160	Khóa An Cư kỳ 18
191	Diệu Thành		\$400	Khóa An Cư kỳ 18
192	Thông Nhã		\$100	Khóa An Cư kỳ 18
193	Thanh Hương	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
194	Huỳnh Thị Cảnh Thu		\$100	Khóa An Cư kỳ 18
195	Sư Cô Hạnh Hiếu Sư Cô Viên Minh		\$1,500	Khóa An Cư kỳ 18
196	Ngọc		\$100	Khóa An Cư kỳ 18
197	Thiện Phong	Pháp Hoa	\$1,500	Khóa An Cư kỳ 18
198	Tuyết Diệu Thuận		\$150	Khóa An Cư kỳ 18
199	Chúc Yến	Pháp Bảo	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
200	Chùa Bồ Đề (VIC)	Bồ Đề	\$500	Khóa An Cư kỳ 18
201	Tâm Huệ	Pháp Bảo	\$500	Khóa An Cư kỳ 18
202	Hương Ngọc	Pháp Bảo	\$1,300	Khóa An Cư kỳ 18

203	Ngọc Nghiêm Chúc Bình	Pháp Bảo	\$300	Khóa An Cư kỳ 18
204	Tịnh Kỳ	Pháp Bảo	\$500	Khóa An Cư kỳ 18
205	Diệu Nhã	Pháp Bảo	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
206	Sư Cô Giác Duyên	Pháp Bảo	\$500	Khóa An Cư kỳ 18
207	Diệu Quyển	Pháp Bảo	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
208	Chúc Nguyệt	Pháp Bảo	\$500	Khóa An Cư kỳ 18
209	Huệ Sĩ	Pháp Bảo	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
210	Tâm Hiền	Pháp Bảo	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
211	Trung Thanh	Pháp Bảo	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
212	Chúc Quyên	Pháp Bảo	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
213	Diệu Huệ	Pháp Bảo	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
214	Diệu Hương	Pháp Bảo	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
215	Diệu Thủy	Pháp Bảo	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
216	Diệu Phương	Pháp Bảo	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
217	Quảng Tâm Diệu Quang	Pháp Bảo	\$1,500	Khóa An Cư kỳ 18
218	Thanh Kim	Pháp Bảo	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
219	Huệ Đức	Pháp Bảo	\$700	Khóa An Cư kỳ 18
220	Chúc Liêm	Pháp Bảo	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
221	Thanh Khánh	Pháp Bảo	\$400	Khóa An Cư kỳ 18
222	Huệ Ngọc Thiện Đăng	Pháp Bảo	\$700	Khóa An Cư kỳ 18
223	Thanh Cảnh	Pháp Bảo	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
224	Đức Phương	Pháp Bảo	\$600	Khóa An Cư kỳ 18
225	Đồng Thanh	Pháp Bảo	\$300	Khóa An Cư kỳ 18
226	Thiện Định Diệu Minh	Pháp Bảo	\$400	Khóa An Cư kỳ 18
227	Tâm Huệ Nguyễn Thị Lan	Pháp Bảo	\$350	Khóa An Cư kỳ 18
228	Tâm Huệ Hạnh	Pháp Bảo	\$600	Khóa An Cư kỳ 18
229	Thọ Nhựt	Pháp Bảo	\$400	Khóa An Cư kỳ 18
230	Ngọc Pháp Trần Thị Thanh Nga	Pháp Bảo	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
231	Trần Thị Phương Thanh	Pháp Bảo	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
232	Chúc Thường	Pháp Bảo	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
233	Diệu Liên	Pháp Bảo	\$300	Khóa An Cư kỳ 18
234	Bạch Ngọc	Pháp Bảo	\$300	Khóa An Cư kỳ 18
235	Minh Trường	Pháp Bảo	\$300	Khóa An Cư kỳ 18
236	Diệu Trí	Vạn Hạnh	\$700	Khóa An Cư kỳ 18
237	Diệu Đức	Vạn Hạnh	\$600	Khóa An Cư kỳ 18
238	Hương Linh Ngọc Điển	Vạn Hạnh	\$600	Khóa An Cư kỳ 18
239	Bác Diệu Trí	Pháp Hoa	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
240	Bác An Vũ	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
241	Viên Hương	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18

242	Thiện Thuận	Tỉnh Tổng Hiệp Hội – Adelaide	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
243	Tâm Hùng		\$100	Khóa An Cư kỳ 18
244	Ngọc Mỹ	Bắc Linh	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
245	Ẩn danh		\$200	Khóa An Cư kỳ 18
246	Tâm Nguyệt		\$100	Khóa An Cư kỳ 18
247	Quảng Hải		\$100	Khóa An Cư kỳ 18
248	Thư Thi		\$100	Khóa An Cư kỳ 18
249	GĐ Diệu Đức		\$50	Khóa An Cư kỳ 18
250	Bé Thảo		\$20	Khóa An Cư kỳ 18
251	Viên Hạnh		\$50	Khóa An Cư kỳ 18
252	Đồng Thanh Minh		\$200	Khóa An Cư kỳ 18
253	Tâm Thuận	Nguyễn Thiều	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
254	Ngọc Đăng	Nguyễn Thiều	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
255	Tâm Hương	Nguyễn Thiều	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
256	Đức Hoàng		\$100	Khóa An Cư kỳ 18
257	GĐ Đồng Lệ	Bắc Linh	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
258	Thiện Như		\$50	Khóa An Cư kỳ 18
259	Đồng Ngọc Minh		\$500	Khóa An Cư kỳ 18
260	Thiện Lợi	Bắc Linh	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
261	Diệu Mai	Bắc Linh	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
262	Ẩn danh	Pháp Hoa	\$3,000	Khóa An Cư kỳ 18
263	Minh Dũng & Bảo Thanh	Bảo Minh	\$500	Khóa An Cư kỳ 18
264	Nguyễn Thị Biên (PD Thiện Cương)	Bắc Linh	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
265	Đỗ Ngọc Thố		\$50	Khóa An Cư kỳ 18
266	Ẩn danh		\$200	Khóa An Cư kỳ 18
267	Đồng Thanh Minh		\$100	Khóa An Cư kỳ 18
268	Ni Sư Huệ Hạnh	Hoa Nghiêm (QLD)	\$1,500	Khóa An Cư kỳ 18
269	Diệu Thuận		\$150	Khóa An Cư kỳ 18
270	Chúc Yến		\$200	Khóa An Cư kỳ 18
271	Chị Hội		\$50	Khóa An Cư kỳ 18
272	Đạo tràng Quán Âm Tự			Cúng dường ẩm thực 1 ngày vào ngày 16.7.2017
273	Thiện Trí & Huệ Liêm			Cúng dường bao thơ trai tăng riêng ngày 16/7/17
274	Nguyễn Như	Quảng Đức	\$100	Cúng trai tăng
275	NS Trí Lưu	Linh Sơn QLD	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
276	Lâm Thị Đào		\$50	Khóa An Cư kỳ 18
277	Huỳnh Thị Tố		\$200	Khóa An Cư kỳ 18

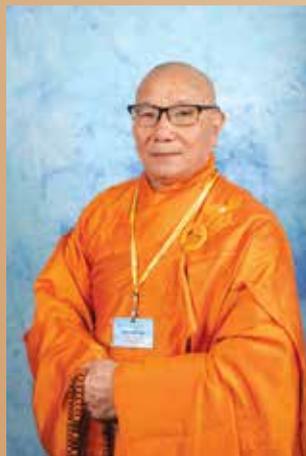
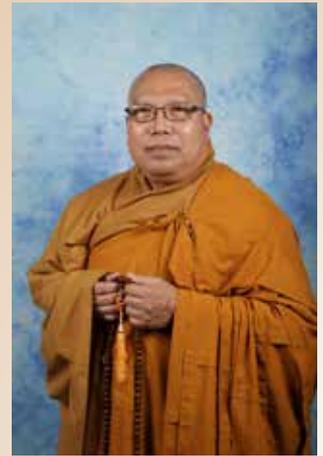
278	Trịnh V Hai Đoàn T Hường		\$200	Khóa An Cư kỳ 18
279	Nguyễn Quốc Thái	Pháp Bảo	\$300	Khóa An Cư kỳ 18
280	Thủy Ngọc	TV Minh Quang (Perth)	\$400	Khóa An Cư kỳ 18
281	Như Hiền	TV Minh Quang (Perth)	\$400+\$50	Hủy ký Sư Ông
282	Diệu Hồng	TV MQ(Perth)	\$50 (kỳ SỔ)	Khóa An Cư kỳ 18
283	Ngọc Liên+Thiện Hữu	TV MQ(Perth)	\$650	Khóa An Cư kỳ 18
284	Huỳnh Thị Loan	TV MQ(Perth)	\$400	Khóa An Cư kỳ 18
285	PT Chùa Quan Âm Ni Tự	Perth	\$550	Khóa An Cư kỳ 18
286	Nguyễn Thị Phương	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
287	NPĐ An Lạc Hạnh	Melbourne	\$1,000	Khóa An Cư kỳ 18
288	A/c Ánh Bình		\$500	Khóa An Cư kỳ 18
289	Nguyễn Quốc Thái	Pháp Bảo	\$300	Khóa An Cư kỳ 18
290	Chùa Minh Giác	Sydney	\$500	Khóa An Cư kỳ 18
291	PT Diệu Châu	Huyền Quang	\$250	Khóa An Cư kỳ 18
292	PT Châu Ngọc	Huyền Quang	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
293	Nguyễn Nhật Định	Quảng Đức	\$100	Cúng trai tăng
294	Thiện Minh+Diệu Âm		\$500	Khóa An Cư kỳ 18
295	Gđ ĐH Pho		\$500	Khóa An Cư kỳ 18
296	Vân Toàn		\$50	Khóa An Cư kỳ 18
297	Đàn + Tôn		\$30	Khóa An Cư kỳ 18
298	Quảng Hạnh	TV Quảng Đức	\$100	Cúng trai tăng
299	Đình T Thu Thủy Chúc Ngọc	TV Quảng Đức	\$200	Cúng trai tăng
300	Hồ Thị Ngựng		\$50	Khóa An Cư kỳ 18
301	Quảng Hải		\$100	Khóa An Cư kỳ 18
302	Tuệ Vân		\$50	Khóa An Cư kỳ 18
303	Bảo Quang		\$50	Khóa An Cư kỳ 18
304	Bảo Ngọc(Xuân Linh)		\$50	Khóa An Cư kỳ 18
305	Minh Trí (Dũng)		\$50	Khóa An Cư kỳ 18
306	Nguyễn Thị Hạnh (Diệu Hương)	Pháp Hoa		5 hộp sữa Glucerna
307	Chân Phúc Đức	Pháp Hoa		50 bánh ú
308	Diệu Phước Lâm Văn Khánh Lâm Thúy Kiều Lâm Văn Khải Lâm Văn Khôi	Pháp Hoa	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
309	Đồng Thanh Minh	Pháp Hoa	\$200	Khóa An Cư kỳ 18

310	Thi Tâm	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
311	Trần V Huy (Tịnh Huy) Đỗ Thị Mười(Phước Liên)	A Di Đà (NSW)	\$1,000	Khóa An Cư kỳ 18
312	Gđ Cao Thị Mùi, Cao Thị Son, Cao Thị Loan	A Di Đà (NSW)	\$300	Khóa An Cư kỳ 18
313	Gđ Lê Thanh Hải (Minh Thanh), Quang T Thanh Trang (Nguyễn Trinh)	A Di Đà (NSW)	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
314	Gđ Phạm Thị Thanh (Nhật Trì)	Chùa A Di Đà	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
315	Nguyễn T. Mỹ Hạnh (Nguyễn Huệ)	Chùa A Di Đà	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
316	Lê T Ngọc Túy (Nguyễn Tùng), Huỳnh Văn Viên (Hữu Đạt)	Chùa A Di Đà	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
317	TV Minh Quang (Tây Úc)		\$1,000	Khóa An Cư kỳ 18
318	Hùng Minh	TV Minh Quang SA	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
319	Diệu Hương	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
320	Minh Bảo	Quan Âm Tự	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
321	Gđ Lê tấn Đức	Quan Âm Tự	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
322	Anh Sáu Lộc	Quan Âm Tự	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
323	Thanh Lý	Pháp Bảo	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
324	Oanh Nguyễn	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
325	Diệu Ánh	TV MQ NSW	\$500	Khóa An Cư kỳ 18
326	Diệu Hoà	TV MQ NSW	\$500	Khóa An Cư kỳ 18
327	Nhật Cát	TV MQ NSW	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
328	Thiện An	TV MQ NSW	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
329	Diệu Hiền	TV MQ NSW	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
330	Tâm Thư	TV MQ NSW	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
331	Bữu Ngọc	TV MQ NSW	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
332	Nhật Lô	TV MQ NSW	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
333	Nau Diêu	TV MQ NSW	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
334	Hoà Minh	TV MQ NSW	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
335	Phan Thị Thu Thảo	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
336	Thanh Tín	Pháp Bảo	\$300	Khóa An Cư kỳ 18
337	Be Thanh Bảo	Pháp Bảo	\$20	Khóa An Cư kỳ 18
338	Thanh tấn	Pháp Bảo	\$600	Khóa An Cư kỳ 18
339	Thanh Lý	Pháp Bảo	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
340	Thanh Chơn	Pháp bảo	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
341	Thanh Vương	Pháp Bảo	\$50	Khóa An Cư kỳ 18

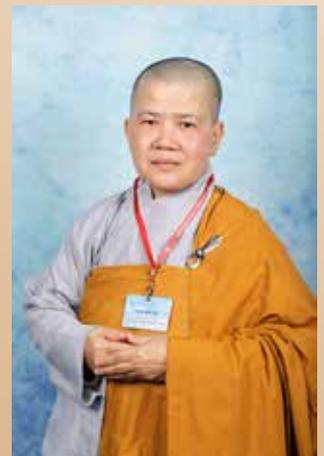
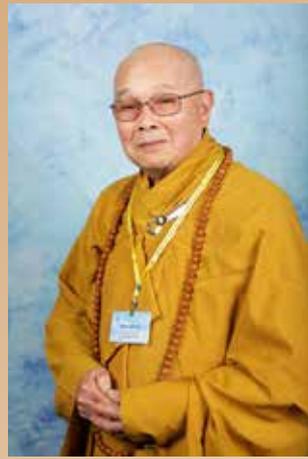
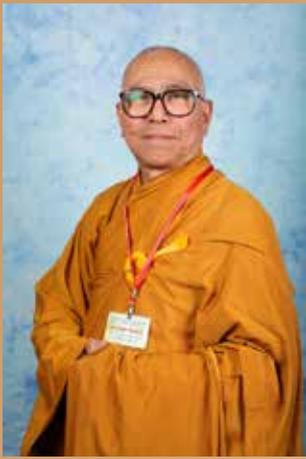
342	Quang Minh+Diệu Hiền	Pháp Bảo	\$500	Khóa An Cư kỳ 18
343	Thanh Mỹ	Pháp Bảo	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
344	Nhật Chiêu		\$50	Khóa An Cư kỳ 18
345	Đồng Từ Quang	Pháp Hoa	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
346	Ngọc Thuận	Pháp Hoa	\$20	Khóa An Cư kỳ 18
347	Đồng Ngọc Minh	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
348	Trương Lập Hoàng	Pháp Hoa	\$300	Khóa An Cư kỳ 18
349	Nguyễn Kim Ánh	Pháp Hoa	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
350	Lê Hưng	Bảo Minh	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
351	Chúc Bảo Hiền	Bảo Minh	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
352	Sư Cô Giác Trí	Pháp Bảo	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
353	Sư Cô Giác Niệm	Pháp Bảo	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
354	Diệu Hoà	TV Vạn Hạnh	\$500	Khóa An Cư kỳ 18
355	Nguyên hạnh	TV Vạn Hạnh	\$150	Khóa An Cư kỳ 18
356	Phạm Thị Dung (Đồng Từ Dung)	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
357	Nguyễn Thị Ngọc Sương (Thiện Hiền)	Pháp Hoa	\$150	Khóa An Cư kỳ 18
358	Thiện Xuân	Pháp Hoa	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
359	Hạnh Triều	TV MQ SA	\$20	Khóa An Cư kỳ 18
360	Quảng Thành	TV MQ SA	\$30	Khóa An Cư kỳ 18
361	Diệu âm	TV MQ SA	\$20	Khóa An Cư kỳ 18
362	Chơn Phước Hoà	TV MQ SA	\$30	Khóa An Cư kỳ 18
363	Thiện Liên+Thiện Trí	TV MQ SA	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
364	Đức Ngọc+ Mỹ Duyên	TV MQ SA	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
365	Như Pháp	TV MQ SA	\$20	Khóa An Cư kỳ 18
366	Diệu Thắng	TV MQ SA	\$10	Khóa An Cư kỳ 18
367	Nhật Hào	TV MQ SA	\$20	Khóa An Cư kỳ 18
368	Nhắm Phước Châu	TV MQ SA	\$20	Khóa An Cư kỳ 18
369	Tâm Ngộ+ Tâm Đạo	TV MQ SA	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
370	Nhật Chiêu	TV MQ SA	\$20	Khóa An Cư kỳ 18
371	Nhật Giác	TV MQ SA	\$30	Khóa An Cư kỳ 18
372	Thiện Hiệp	TV MQ SA	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
373	Nhật Mân	TV MQ SA	\$20	Khóa An Cư kỳ 18
374	Chơn Phúc Thường	TV MQ	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
375	Nhật Hoa	TV MQ SA	\$205	Khóa An Cư kỳ 18
376	Nhật Hiền	TV MQ SA	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
377	Thiện Lễ	TV MQ SA	\$25	Khóa An Cư kỳ 18
378	Quảng Phái	TV MQ SA	\$20	Khóa An Cư kỳ 18
379	Thiện Phúc	TV MQ SA	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
380	Nhật Khương	TV MQ SA	\$50	Khóa An Cư kỳ 18

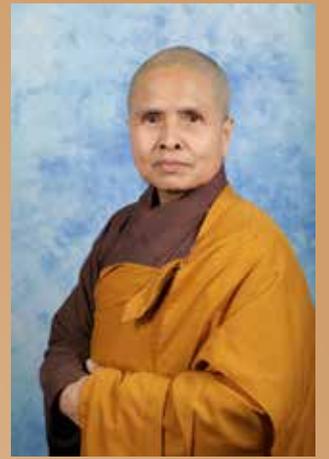
381	Chơn Phúc Hiếu+Tuyết	TV MQ SA	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
382	Trí Nhân	TV MQ SA	\$20	Khóa An Cư kỳ 18
383	Ngô Pháp	TV MQ SA	\$20	Khóa An Cư kỳ 18
384	Tâm Thọ	TV MQ SA	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
385	Tâm Ngộ	TV MQ SA	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
386	Nhật Hỷ	TV MQ SA	\$20	Khóa An Cư kỳ 18
387	Nhật Viên	TV MQ SA	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
388	Chùa Pháp Bảo Sydney		\$1,500	Khóa An Cư kỳ 18
389	Thảo Hiền		\$50	Khóa An Cư kỳ 18
390	Sư Cô Thích Nữ Nguyên Tâm	TV MQ NSW	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
391	Sư Cô Thích Nữ Thuận Liên		\$100	Khóa An Cư kỳ 18
392	Triệu Đoan Thái + Lâm Hai		\$20	Khóa An Cư kỳ 18
393	Ngọc Khoa + Thiện Hưng Nguyên Nhật Khánh		\$100	Khóa An Cư kỳ 18
394	Huỳnh Thị Phước Trân		\$150	Khóa An Cư kỳ 18
395	Nguyễn Thị Lý		\$50	Khóa An Cư kỳ 18
396	Viên Minh		\$20	Khóa An Cư kỳ 18
397	Chùa Bảo Vương		\$500	(cheque)
398	GĐ Đoàn Văn Tuyên		\$1,000	Khóa An Cư kỳ 18
399	Chùa Báo Ân			Cúng phần trang trí và bảng tên
400	Thiện Hòa	Huệ Quang-VIC	\$300	Khóa An Cư kỳ 18
401	Thuận Hoa	Huệ Quang-VIC	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
402	Tâm Viên	Huệ Quang-VIC	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
403	Diệu Đắc	Huệ Quang-VIC	\$200	Khóa An Cư kỳ 18
404	Hạnh Tiết	Huệ Quang-VIC	\$500	Khóa An Cư kỳ 18
405	Khánh Thủy	Huệ Quang-VIC	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
406	Khánh Đào	Huệ Quang-VIC	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
407	Thanh	Huệ Quang-VIC	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
408	Chúc Hường	Huệ Quang-VIC	\$100	Khóa An Cư kỳ 18
409	Chơn Như Nguyễn	Huệ Quang-VIC	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
410	Chơn Như Thúy	Huệ Quang-VIC	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
411	Chơn Như Vui	Huệ Quang-VIC	\$50	Khóa An Cư kỳ 18
412	Tịnh Hương	Huệ Quang-VIC	\$300	Khóa An Cư kỳ 18
413	GĐ Tô Thanh Loan		\$500	Khóa An Cư kỳ 18
414	Diệu Hạnh		\$50	Khóa An Cư kỳ 18
415	Thiện Hiệp		\$50	Khóa An Cư kỳ 18
416	Lương Hoàng Hiệp		\$100	Khóa An Cư kỳ 18
417	Huệ Mỹ		\$50	Khóa An Cư kỳ 18

Hình Ảnh
CHƯƠNG TÔN ĐỨC TẶNG NI
TẠI TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA KỶ 18





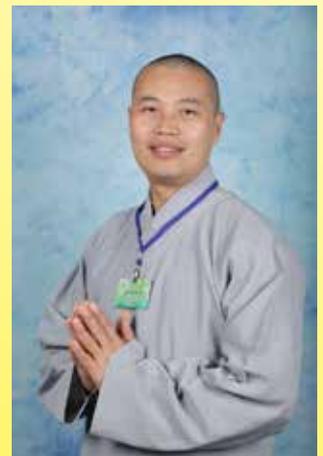
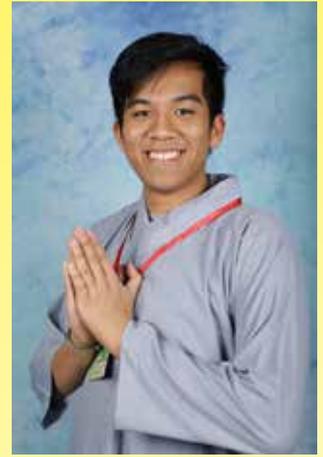


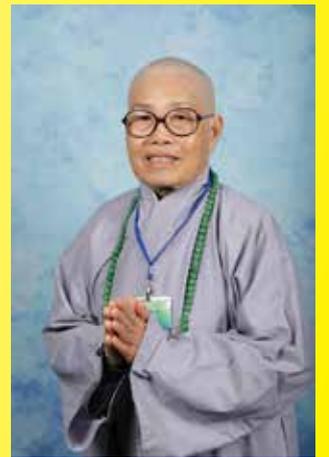
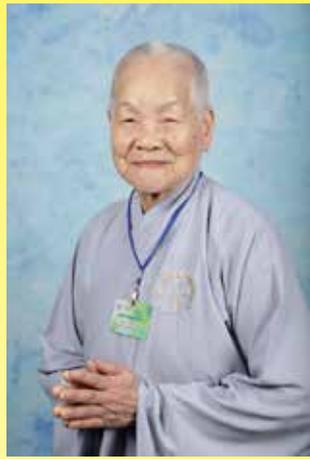


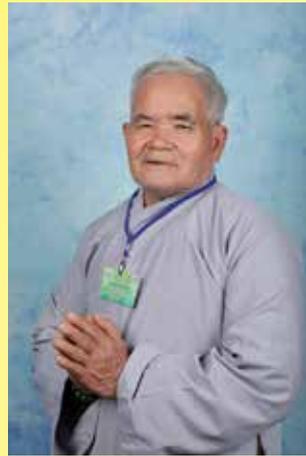


Hình Ảnh
NAM NỮ PHẬT TỬ
TẠI TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA KỲ 18





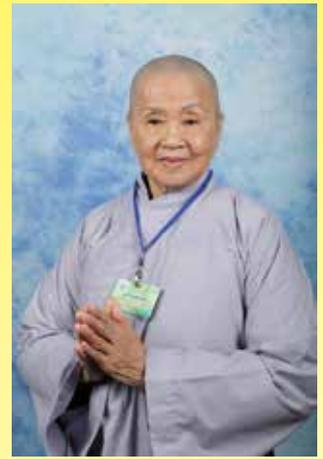














Phật dạy trong Kinh Pháp Cú:

*“Sống với kẻ si mê,
Ắt bốn bề sầu tủi.
Gần gũi người ngu muội,
Khổ như gần kẻ thù.
Thân cận bậc trí tu,
Vui như gặp thân thuộc”.*

*“Truly he who moves in company with fools ,
grieves for a long time. Association with the
foolish is ever painful as with a foe. Happy is
association with the wise, even like meeting
with kinsfolk. (Dh 207)”.*

Cư Sĩ Tịnh Minh dịch

HÌNH ẢNH LỄ HÚY NHẬT BỐN ĐỨC TĂNG THỐNG & TIỂU TƯỜNG ĐỨC TRƯỞNG LÃO HT THÍCH NHƯ HỘ





HÌNH ẢNH THỜI KHAI THỊ VÀ LỚP HỌC TẶNG NI



HÌNH ẢNH THỜI KHAI THỊ VÀ LỚP HỌC TĂNG NI



LỄ TÂN PHONG GIÁO PHẨM HÒA THƯỢNG, THƯỢNG TỌA VÀ NI SƯ



HÌNH ẢNH CÁC THỜI PHÁP THOẠI DÀNH CHO PHẬT TỬ





HÌNH ẢNH LƯU NIỆM BÊN BẢO THÁP CỦA ÔN NHƯ HUYỆ



HÌNH ẢNH CÁC TIỂU BAN TẠI TRƯỜNG HẠ





BAN NHIẾP ẢNH



BAN HÀNH ĐƯỜNG



BAN CHẤP TÁC



BAN HÀNH ĐƯỜNG

HÌNH ẢNH PHẬT TỬ CÔNG QUẢ TẠI TRƯỜNG HẠ PHÁP HOA



HÌNH ẢNH LƯU NIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ TỰ VIỆN



TƯỜNG THUẬT MÙA AN CƯ Kỳ 18 **Của Giáo Hội tổ chức tại Chùa Pháp Hoa Nam Úc** **Từ ngày 10/7 đến 20/7 năm 2017**

*Trời Nam Úc dẫu vào đông lạnh lẽo
Chùa Pháp Hoa vẫn nồng ấm An Cư
Chư Tôn Đức câu hội rải tâm từ
Cùng “Nhập tháp lễ Tiểu Tường” Hòa Thượng.
(Giáp năm TLHT Thích Như Huệ)*

Cứ mỗi độ vào mùa chánh Đông, Chư Tôn Thiển Đức Tăng Ni thuộc GHPGVNTNHN UDL-TTL cùng câu hội về một trụ xứ để An Cư Kiết Hạ, hầu thúc liễm thân tâm, trau dồi Giới Định Tuệ, nạp thêm năng lượng, sau những ngày tháng hy hiến cho Đạo Pháp và nhân sinh.

Năm nay, đặc biệt Tổ đình Pháp Hoa – Nam Úc, sau 10 năm tạm nghỉ, đã đăng ký tổ chức. Trước, tiếp tục hạnh nguyện “*Tác Như Lai Sư, Hành Như Lai Sư*” hoàn thành nhiệm vụ với Giáo Hội cùng Đại Tăng đã giao phó, sau từng duyên, từng sự và nương vào oai lực Tăng Già, tiến hành lễ Nhập Xá Lợi (tro cốt) vào Bảo Tháp và Lễ Tiểu Tường của Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Như Huệ, nguyên Hội Chủ & Chứng Minh Đạo Sư Giáo Hội, Viện chủ Tổ đình Pháp Hoa, đã tròn một năm Cao Đăng Phật Quốc.

Để chuẩn bị hoàn hảo cho ngôi Bảo Tháp Tôn Sư, lo đầy đủ nơi ăn chốn ở và mọi sinh hoạt cho hơn 60 Chư Tôn Đức và hàng trăm Phật Tử về An Cư cũng như “tùng hạ” trong 10 ngày. Toàn thể đạo tràng Chùa Pháp Hoa dưới sự xả thân đồng sự, đôn đốc của Thầy Trụ Trì Thích Viên Trí, nhiều Phật Tử công quả, tất cả đã phải cật lực miệt mài hơn mấy tháng trời, để đóng thêm phòng ốc, sửa chữa, thay mới mọi tiện nghi, phục vụ tốt chỗ ăn, ở, trong sự hân hoan của đồng hương & Phật Tử, vì nghĩ rằng “Tăng đạo như Phật lai” tại Nam Úc sẽ có rất nhiều Chư Tôn Thiển Đức câu hội, để an cư kiết hạ trong 10 ngày, (đặc biệt có nhiều vị không phải Phật tử, cũng rất nhiệt tâm công quả) đóng góp tài lực, vật lực cả công lẫn của vào việc tạo phúc điền.

Hôm nay Ngôi Bảo Tháp và Đạo Tràng An Cư Chùa Pháp Hoa, mặc dầu chưa được hoàn hảo lắm, nhưng cũng đã chuẩn bị sẵn sàng để cung đón: Hòa Thượng Hội Chủ Thích Bảo Lạc, HT Phó Hội Chủ Thích Quảng Ba, quang lâm sớm ngày 8/7/2017 để chứng minh cho Đại Hội Khoáng Đại Nhiệm Kỳ 2017-2021, diễn ra vào lúc 9 giờ sáng ngày 9/7/2017. Cũng nhờ sự gia hộ của cố HT Tôn Sư, nương vào oai lực của nhị vị Hòa Thượng chứng minh và tinh thần vì đạo cao của toàn thể Đạo Tràng Chùa Pháp Hoa, cũng như sự nhiệt tình xả thân vì đạo của Phật Tử, Đại Hội đã tiến hành và

thành tựu mỹ mãn, trong sự tin tưởng đầy phấn khởi của Giáo Hội Trung Ương và Phật Tử địa phương.

Tiếp theo HT Phó Hội Chủ Thích Trường Sanh, HT Thích Bốn Điền TVT TV Tăng Sự, HT Thích Nguyên Trực, TT Thích Nguyên Tạng, ĐĐ Thích Thông Ánh, ĐĐ Thích Đạo Hiển, ĐĐ Thích Hạnh Hiếu, ĐĐ Thích Thông Tuệ, ... NS TN Huệ Khiết, NS TN Viên Thông, NS TN Huệ Hạnh, NS TN An Hiếu, NS TN Trí Lưu, NS TN Nhật Liên,

Tối ngày 9/7/2017 là buổi họp của toàn thể đại Tăng, để bàn bạc chương trình nghị sự cho 10 ngày tu học và “Cung an chúc sự,” với chương trình và Ban Chúc Sự Trường Hạ (xin xem chi tiết ở trang trong kỷ yếu này).

Với những ngày chuẩn bị cho Kiết Hạ, trời mưa gió lạnh lẽo, tưởng rằng Chư Tôn Đức và Phật Tử về tùng hạ trong Tịnh Nghiệp Đạo Tràng An Cư sẽ gặp nhiều khó khăn về thời tiết, nhưng không ngờ Phật Pháp nhiệm mầu. Cảm ứng được tâm nguyện phục vụ cho đạo, hầu mang lại an lạc lợi ích cho chúng sanh, nên trên có sự gia hộ của Chư Phật, Bồ Tát, Chư vị Thiện Thần cũng như của Long Thiên Hộ Pháp và sự hộ độ của Giác Linh Cố Hòa Thượng Tôn Sư, dưới với oai đức của Chư Tôn Đức với giới thể trang nghiêm cùng màu hoàng y rực rỡ và sự nhất tâm, chí thành, cần cầu tu học của toàn thể Phật Tử để có được những ngày an cư tu học tuyệt vời.

Ngày hạ thứ nhất: Bầu trời vào nguyên ngày 10/7/2017 bỗng nhiên sáng sủa, nắng ấm, đẹp đẽ vô cùng. Để sau thời công phu khuya là lễ Yết Ma Kiết Giới và tuyên bố Giới Trường cho Mùa An Cư Kiết Hạ lần thứ 18 năm 2017 tại Tổ đình Pháp Hoa Nam Úc.

Nhìn nhị vị Hòa Thượng lớn tuổi hạ nhất, quỳ đối thú và Chư Tôn Đức đánh lễ quỳ tác bạch an cư, từng đợt 3 vị, một hình ảnh thật là trang nghiêm và cao đẹp tuyệt vời, với hơn 50 Chư Tôn Đức và trên 150 hành giả tùng hạ, được tiến hành cũng như hoàn mãn một cách tốt đẹp.

Đúng vào lúc 9 giờ 30 sáng, bầu trời mỗi lúc một rực sáng, dưới nắng ấm huy hoàng, đoàn cung nghinh sắp thành hai hàng dài, từ nhà Tổ đến sân chùa và Chánh điện, đi trước là ban nghi lễ với khánh và khay lễ dẫn đường cung nghinh Chư Tôn Đức, đi thành một đoàn dài với màu hoàng y tôn kính, làm sáng cả một góc trời, từng bước trang nghiêm, quang lâm Chánh điện, để làm lễ Khai Mạc Khóa An Cư lần thứ 18.

Dưới sự điều khiển chương trình tài ba của TT Nguyễn Tạng, đã sách tấn hành giả từng hạ từ nhiều tiểu bang xa xôi, mặc dầu thời tiết lạnh giá, với những cụ già trên 90 tuổi, nhiều vị trên 80 cũng như các em trẻ mới 13 tuổi, tranh thủ mùa school holiday, không nghỉ ở nhà vui chơi, mà vẫn phấn khởi câu hội về chùa tu tập cùng đại chúng, bằng những câu thơ trích của HT Thích Thiện Hoa rất là hay, hợp hoàn cảnh và nhiều sâu sắc: *“Trên đường đạo không gì bằng tinh tấn, Không gì bằng giải thoát của đời ta, Sống điều linh trong thế giới Ta bà, Chỉ tinh tấn mới vượt qua tất cả”*. Hoặc TT cũng nhắc nhở đại chúng hãy giữ trọn phần công đức tu tập của mình, qua việc “cắt bớt duyên bên ngoài” bằng 4 câu thơ: *“Vào chùa nghe Pháp của Như Lai, Giày dép nên đem để ở ngoài, Cellphone nên off không nên gọi, Thị phi tốt xấu để ngoài tai”* khiến cho toàn đại chúng, chấp hành nội quy để lợi lạc cho tự thân và mọi người một cách rất hoan hỷ. Buổi lễ đã diễn ra tốt đẹp.

Qua lời dẫn dắt truyền cảm của TT Nguyễn Tạng, đã nêu rõ được lý do Khóa An Cư, rồi diễn văn khai mạc của TT Hóa Chủ Thích Viên Trí, đã kính lễ Chư Tôn Đức quang lâm, chào mừng quý Phật Tử và quý Thiện hữu tri thức cùng đồng hương đến tham dự đông đủ. Qua đây TT cũng đã trình bày sơ lược, quá trình suốt mấy tháng trời vất vả, để chuẩn bị cho việc xây Tháp Tôn Sư, rồi lo xây dựng phòng ốc, nơi ăn chốn ở cho 60 Tăng Ni, và hơn 100 hành giả từng hạ có đủ chỗ ăn ở, cũng như các công trình khác phục vụ cho An Cư, cũng khá gian nan, nhưng nhờ sự gia hộ của Tam Bảo và Giác linh cổ TLHT Tôn Sư cùng chư Phật Tử hăng hái, nhiệt tình tham gia, kẻ góp công người góp của, nên rồi mọi chuyện cũng được hoàn thành.

Với những thông báo về thành phần Ban Tổ Chức, Lịch Tu Học 10 ngày của HT Thích Quảng Ba, công bố thành phần Ban Chức Sự và Nội Quy của HT Thích Bốn Điền, công bố Thời Khóa Biểu và Hiệu Lệnh của HT Thích Nguyên Trực đã cho hội chúng biết rõ được hành trình trong 10 ngày đến. Sau cùng với Đạo Từ nhiều ý vị của HT Hội Chủ Thích Bảo Lạc, Ngài tuyên dương BTC địa phương Chùa Pháp Hoa Nam Úc, đã nỗ lực rất nhiều trong khâu chuẩn bị và tổ chức.

Đặc biệt chùa đã tập hợp và xây dựng được một BTC địa phương với một lực lượng hùng hậu, gồm gần 50 vị, phục vụ đủ mọi mặt và một đội ngũ Thị Giả, Hành Đường với 18 em trẻ từ 13 đến 25 tuổi, thuộc Đoàn Sinh GĐPT Pháp Hoa, với sự năng nổ và hết mình vì đại chúng, các em không những rất nhiệt tâm, phấn khởi trong công việc “hành đường” (bày dụng cụ và bưng thức ăn lên, dọn xuống, lau quét sạch sẽ trai đường) ngày 3 lần, cho 50 Chư Tôn Đức và gần 200 Phật Tử, một cách hoan hỷ, mà các em còn tranh thủ tu học cùng đại chúng.

Qua những lời chỉ dạy thân tình, đầy trách nhiệm của “Sứ Giả Như Lai”, quý Ngài đã tạo không khí thoải mái, sách tấn nhẹ nhàng cho toàn chúng hội, từ đó có một tinh thần lạc quan để tấn tu: HT T.Quảng Ba đã nêu lên được sự nỗ lực của toàn Đạo Tràng An Cư, chỉ qua có 10 ngày tu, với gần 150 lần mặc y và cởi y áo, lên Chánh điện tụng kinh, ngồi thiền, niệm Phật hành trì theo pháp tu của mình, cũng đã giúp cho hành giả từ từ đi vào chánh niệm, tránh đi tạp niệm, bớt tạo nghiệp, nhất là khẩu nghiệp, để hưởng được sự thanh thoát của đời tu.

Đặc biệt của Khóa An Cư năm nay, có gần 20 vị Ưu Bà Tắc và Ưu Bà Di, Bồ Tát Giới Tại Gia, xin cáo bỏ râu, tóc, “xuất gia gieo duyên” từng hạ cùng đại chúng, trong sự chứng minh chú nguyện của chư vị Hòa Thượng và hoan hỷ hộ niệm của toàn chúng hội.

Theo như chuẩn bị là buổi sáng và chiều sẽ ăn Buffet (tự phục vụ), để cho bớt khâu dọn dẹp, hầu dành thời gian cho sự tu học, nhưng với sự hăng say, lễ phép, nề nếp, nhiệt tình trong kỷ luật của các em GĐPT Pháp Hoa (làm thị giả và hành đường) cùng các vị lớn tuổi hơn phát tâm cao, hành đường trọn vẹn, tất cả đã hoan hỷ xin tình nguyện phục vụ luôn 3 bữa ăn cho đại chúng. Nên Trai Đường lúc nào cũng ngăn nắp, tươm tất, sạch sẽ, đẹp đẽ...

Buổi tối 10/7/17 lúc 7 giờ, Chư Tôn Đức hội thảo về giới luật, dưới sự chủ tọa của HT Thích Bốn Điền, Tăng Ni cũng đã thảo luận sôi nổi về: “Có cần quá ‘cứng ngắt về giới luật’ để hành đạo tại hải ngoại?” với kết luận, là nên “tùy duyên bất biến” tùy thuận chúng sanh mà hóa độ, miễn sao lợi ích cho mình và người an lạc giải thoát, chứ cũng đừng quá “cố chấp” mà khó hành đạo.

Tại Chánh điện dưới sự chủ trì của TT Nguyễn Tạng và TT Viên Trí, nhị vị TT đã tưởng nhớ công hạnh của Ngài Cố Hội Chủ Giáo Hội, Ngài đã lèo lái con thuyền Giáo Hội từ năm 1991 đến lúc Ngài viên tịch năm 2016, để khuyến tấn hành giả cách tu hầu vượt thoát sinh tử, bằng tinh tam nghiệp để “dự tri thời chí” và phút cuối cùng để được “tịch diệt vi lạc”. Với tinh thần chịu khó cập nhật những điều hay, mới, đầy tính thiết thực, nhị vị TT đã mang đến cho chúng hội Phật Tử một thời Pháp thật là sinh động...

Vào ngày hạ thứ nhì: Thứ Ba 11/7/2017, sau thời công phu khuya trầm lắng, toàn đại chúng đã được nghe lời Khai Thị đầu tiên của HT Hội Chủ Thích Bảo Lạc, với những lời Pháp nhẹ nhàng, nhưng nghiêm minh, Ngài đã khuyến tấn tứ chúng phát triển năng lực và tuệ giác, kiên trì, tinh tấn, đương đầu với mọi khó khăn thử thách, đó là sự tồn tại uy dũng trước sự xô đẩy, đào thải của những lớp sóng dập dờn vây bủa, Ngài nhắc toàn thể hãy tự quán chiếu lại mình, để mỗi người, tự thấy



được mình thuộc loại căn cơ nào “đốn ngộ” hay “tiệm ngộ” mà chọn cho mình một pháp tu thích ứng, hầu nỗ lực tấn tu, như người vượt biển nếu không nỗ lực bơi vào bờ, thì sẽ bị sóng gió ba đào vùi dập và nhận chìm xuống đáy sâu, triển miên trong đau khổ.

Thời khai kinh và tụng Đại Bi Sám Pháp cũng như kinh Pháp Hoa rất trầm hùng, toàn đại chúng dưới sự hướng dẫn của Chư Tôn Đức, qua trùng tụng từng lời, từng chương, từng quyển, đã thấy được lòng từ bi vô hạn của Ngài Quán Thế Âm Bồ Tát và trí tuệ tuyệt vời của Đức Phật, Ngài đã Khai Thị Ngộ Nhập cho toàn thể chúng sanh, từ đó từng bước thấm sâu lời Phật dạy, thấy rõ được rằng ai cũng có Phật tánh, nên cần phải tôn kính lẫn nhau, tinh tấn tu học, để trở về với bản giác thanh tịnh của mình.

Năm ngày liên tục thời tiết nắng ấm đẹp trời, nên sau thời quá đường, toàn thể chúng hội cùng niệm Phật kinh hành, dẫn đầu là HT Thiên Chủ, theo sau là Chư Tôn Đức Tăng Ni, nối tiếp là Phật Tử, từng bước tiến về Chánh điện, một đoàn người dài với y vàng rực rỡ theo sau là áo tràng lam, nhẹ nhàng thanh thoát, một hình ảnh sinh động đẹp tuyệt vời, vừa tránh đi tạp thoại, cho tín thí dễ tiêu, vừa là phép dưỡng sinh đi cho xuống cơm, khỏi phải ăn rồi nằm liền mà bị đau bao tử.

Thời Hội Thảo Giới Luật cho Tăng Ni, tại Tổ Đường lúc 7g30 đến 9 giờ dưới sự chủ tọa của HT Thích Trường Sanh, với đề tài về Nghi Lễ, nhiều điều về lễ nghi, được HT giới thiệu sơ qua, vào phần thảo luận cũng khá sôi nổi, từ vấn đề tụng niệm xoay quanh việc liên quan đến “cúng cô hồn” và đi “đám tang” có nên tin là có “cô hồn” hay “ma nhập” hay không? Với tổng kết, là mỗi người hãy giữ chánh niệm, hành trì tu tập miên mật, luôn quán chiếu nội tâm, để có được nội lực, thì ma quái sẽ không bao giờ “nhập” vào được, nếu ai có yếu bóng vía. “bị nhập” thì trước mắt phải lo đi bác sĩ hoặc bệnh viện để khám, bên cạnh đó bạn đạo cùng hộ niệm cho phần tâm linh, thì rồi mọi chuyện cũng sẽ ổn.

Tại Chánh Điện TT Thích Đạo Hiến qua thời pháp thoại, đã giúp cho Phật Tử hiểu rõ thêm về ‘thất chúng’ nơi chốn già lam. Đó là 2 chúng Phật Tử ‘cận sự nam, cận sự nữ’ đã quy y Tam bảo, thường đến chùa tu học, làm công quả, cúng dường bố thí, còn lại 5 chúng Chư Tôn Đức ‘Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Thức xoa ma na, Sa di, Sa di ni’ là ruộng phước cho chúng sanh gieo cấy “nhất niệm viên quan tội tánh không, đẳng đồng pháp giới hằng thanh tịnh”

TT Thích Hạnh Hiếu phân tích ba nguyên lý diễn ra từng giây, từng phút trong cuộc sống: Sự “vô thường” hiện diện từng sát na, từ tâm linh đến vật chất, nên

đã có nhiều điều “bất thường”, khiến chúng sanh điên đảo. Cho nên hành giả chúng ta, không vì vô thường mà làm chuyện bất thường, riêng sự “bình thường” là niềm an lạc, dễ kiếm mà khó tìm, với điều kiện người Phật Tử phải chuyên chú luyện tâm, biết nhẫn nhục, làm lợi mình, lợi người, hữu tình nhưng vô tâm khi học đạo.

Ngày hạ thứ ba: Thứ Tư ngày 12/7/2017, sau một đêm chỉ tịnh, hồi phục sức khỏe, toàn đại chúng lại tiếp tục cuộc hành trình cho một ngày tu mới.

Sau thời thiền tịnh và công phu khuya, nhân ngày Vía Đức Quán Thế Âm toàn đại chúng đã đánh lễ mười hai hạnh nguyện của Ngài và lắng nghe lời Khai Thị của HT Phó Hội Chủ, Thích Trường Sanh, Ngài đã gợi nhớ công hạnh gian khổ với một thời gian dài tu tập quán chiếu của Đức Phật. Ngài mới trở thành Bạc Đại Giác, như cây đại thọ vững vàng trước nắng gió cuộc đời, để rồi Ngài để lại lời Di Giáo cuối cùng: “Này các Tỳ Kheo, đừng vì dục vọng, mà quên lời ta dạy. Hãy nhớ ngọn lửa thế gian vô thường, mà sớm cầu tự độ...” HT cũng gợi nhớ hình ảnh và âm vang của một bậc long tượng đã vắng bóng đó là Cố TLHT Nguyên Hội Chủ, CMĐS của Giáo Hội, đến nay đã giáp năm, chúng ta hãy tưởng nhớ công ơn Tam Bảo bằng cách hành trì lời dạy của Đức Phật và Cố TLHT để làm lợi ích cho tự thân và tha nhân, đó là cách tỏ bày biết ơn thiết thực nhất.

Hội Thảo Tăng Ni và Phật Tử, tại Đoàn Quán GDPT, ngày đầu tiên dưới sự chủ trì của Hòa Thượng Thiên Chủ và Chư Tôn Đức, với đề tài: “Tiến Trình Tu Tập, Thắng và Bại”. Nhờ sự linh hoạt đưa đề tài và khéo léo đặt vấn đề: “Tu như thế nào là Thắng và Tu như thế nào là Bại” nhờ đại chúng góp ý, nên mọi người đều có ý kiến sôi nổi, với những phát biểu phong phú và sâu sắc như sau:

Tranh thủ xin phép cơ quan, gia đình, sắp xếp công việc nhà để đi an cư là Thắng, nhưng nếu vì hạnh nguyện đó mà hiu hiu tự đắc, khoe khoang xem ai cũng chẳng ra gì, đó là Bại, nhưng nếu biết quán chiếu, thấy sai, chân thành cầu thị để sửa, thì lại được Thắng. Trong khi tu mà nói chuyện thị phi là Bại, không nói thị phi là Thắng. Không nói chuyện thị phi, mà ngồi đó vọng tưởng, phân biệt, chấp trước là Bại nặng rồi. Thắng mà hân hoan là Bại, Bại mà biết khắc phục là Thắng. Tùy thuận chúng tu là Thắng, bất như ý với những mong cầu cao là Bại. Lớn, giỏi mà hiu hiu tự đắc là Bại, nhỏ mà biết khiêm cung, học hỏi, cầu tiến là Thắng. Thắng mà tự kiêu, đầy đủ vật chất mà tham đắm là Bại, nghèo khó mà ít muốn biết đủ là Thắng. Có phước biết tu, hưởng được nhiều điều kiện tốt là Thắng, nhưng tự cao ngã mạn, xem thường người khác, muốn chứng

tỏ cho mọi người biết mình hay mình giỏi, hoặc tham đắm ngủ dục, đối với người tu là đã bị Bại nặng rồi.

Có một vài Phật Tử xin thêm giờ tu tập, tưởng như là Thắng, nhưng với tâm mong cầu nhiều, xoi mói, mà không tùy thuận chúng, muốn chúng tỏ ta tu nhiều là đã Bại. Hãy tranh thủ tu trong mọi hoàn cảnh, rảnh thì đi lượm rác, chùi toilet hay tự kinh hành niệm Phật, trong hoan hỷ, luôn quán chiếu lại mình, thể hiện ta biết tu trong mọi lúc, đó mới chính là tu đúng và tự Thắng chính mình vậy.

Với đề tài tuy gọn, nhưng khi đem mổ xẻ ra, để áp dụng vào việc tu tập thì rất là rộng rãi và nhiều thực tế cần phải quán chiếu. HT Thiền Chủ cũng đúc kết lại rằng: “Thắng muôn vạn quân ngoài chiến trường, cũng chưa gọi là thắng, phải tự thắng mình, mới là chiến công oanh liệt nhất”, phải luôn soi rọi lại lòng mình, để thấy từng suy nghĩ, lời nói, việc làm có giúp cho mình và tha nhân được an lạc hay không, để mà hoàn thiện, thì đó mới là chiến thắng thật sự. HT cũng nói thêm “mình có phát tâm dũng mãnh để đi tu, là thấy thắng đấy, nhưng phải trải nghiệm qua 10 ngày, hay thời gian dài tu tập mình có còn giữ được tâm nguyện ban đầu và khi về lại trụ xứ hay gia đình có còn mang những thành quả an lạc này giúp ích cho tha nhân cùng sẻ chia niềm phúc lạc, thì đó mới chính thật là Thắng một cách có ý nghĩa và cần duy trì phát triển!

Buổi tối tại Nhà Tổ, Tăng Ni hội thảo đề tài: Thanh Quy Thiền Môn, dưới sự chủ tọa của HT Thiền Chủ. Ngài đã trùng tuyên và cùng đại chúng thảo luận về “Thủ ý an phận” với 20 lời khuyên như sau:

1/ Tăng viện lấy vô sự làm hưng thịnh. 2/ Tu hành lấy hợp cơ duyên làm an ổn. 3/ Tinh tấn lấy trì giới làm đệ nhất. 4/ Tật bệnh lấy giảm ăn làm thuốc thang. 5/ Sân phiền lấy nhẫn nhục làm giải pháp hay. 6/ Thị phi lấy không biện bạch làm giải thoát. 7/ Đãi người lấy chân thật làm chân tình. 8/ Làm việc lấy tận tâm làm công cán. 9/ Nói năng lấy ít lời làm ngay chính. 10/ Trên dưới lấy từ hòa làm tấn đức. 11/ Học vấn lấy chuyên cần làm pháp môn. 12/ Nhân quả lấy mình bạch làm không lỗi. 13/ Già bệnh lấy vô thường làm sách tấn. 14/ Phật sự lấy tinh thành làm quan yếu. 15/ Kính khách lấy sự khiêm nhường làm sự cúng dường. 16/ Sân vườn (chùa) lấy cây thật làm trang nghiêm. 17/ Gặp việc lấy dự toán làm không nhọc. 18/ Xử chúng lấy cần ngôn làm thường lệ. 19/ Gặp nguy lấy không loạn để ứng phó. 20/ Giúp vật lấy từ bi làm căn bản.

Toàn đại chúng đã thảo luận và thấy rằng 20 điều trên, khi đem áp dụng vào việc điều hành một Tu viện, Chùa hay Đạo tràng tu tập nào, nếu đem sự chân thành và khiêm cung với lòng từ bi vô hạn mà đối đãi với nhau, theo như 20 điều như trên thì từ ngàn xưa cho đến

bây giờ vẫn có những tác dụng tích cực đều làm hưng thịnh được đạo tràng.

Trên Chánh điện HT Trường sanh và HT Bốn Điền cho Phật Tử nghe một thời pháp, HT Trường Sanh đã nâng từng bước thang tu tập cho hành giả, từ học hỏi giáo lý, đem áp dụng vào cuộc sống, rồi đối nhân xử thế sao cho mình và mọi người cùng an lạc lợi ích, thì đó mới chính là người con Phật.

Tiếp theo là Pháp thoại của HT Bốn Điền, đã chia sẻ cùng hội chúng rằng: Giáo lý của Phật tuy cao siêu, nhưng rất thực tế, vì Phật Pháp giúp cho mỗi người biết áp dụng, hành trì thường xuyên sẽ có nhiều điều lợi ích, trước tiên là khẳng định được nhân cách tốt đẹp của mình, sau đó ảnh hưởng đến xã hội, “tâm an vạn sự an”, “tâm bình thế giới bình” chứ có tìm kiếm đâu cho xa.

Ngày hạ thứ 4, thứ Năm 13/7/2017: Như thường lệ, sau thời thiền tọa và công phu khuya, đại chúng được lắng nghe lời Khai Thị của HT Thích Bốn Điền: HT đã kể một câu chuyện “Tiếng vang của lời nói” về một đứa con hỗn ẩu với mẹ, bị mẹ rầy la, em giận mẹ, bèn liền chạy vào bìa rừng la lớn lên rằng: “Con ghét mẹ lắm” em càng la lớn lên chừng nào, thì tiếng la ấy vang dội ngược lại tai em to chừng ấy, em hoảng sợ vội chạy về quỳ dưới chân mẹ, thuật lại sự việc, mẹ em mới dạy rằng, đấy là luật phản hồi của tự nhiên, con gieo điều gì thì con phải nhận chịu điều ấy... em hiểu ra và xin sám hối không dám hỗn với mẹ, hoặc bất cứ với ai nữa. Qua câu chuyện, HT khuyên mỗi chúng ta hãy luôn mở rộng lòng, để mà thương yêu chan hòa, đối xử tốt với nhau, nhân quả sẽ trả lại những điều tương ứng, hiểu rõ và hành xử được như thế, thì tu tập trong khóa an cư mới thật sự lợi ích và thập phần tốt đẹp.

Thời khóa biểu vẫn tiến hành đều đặn, ngộ trai xong, trời vẫn nắng đẹp Chư Tôn Đức hướng dẫn Phật Tử kinh hành niệm Phật, hôm nay có thêm Chư Tôn Đức nhập hậu an cư, nên hàng còn dài thêm, khiến mọi người ai thấy cũng hoan hỷ phát tâm, ngưỡng vọng.

Mặc dầu rất cực nhọc, phải bưng hàng ngàn tô, chén, đĩa, muống, ly, tách, thức ăn, lên xuống, một ngày 3 lần như vậy, rồi phải rửa cho sạch, lau cho khô, lau bàn, quét dọn, lau sàn nhà, giặt đồ, sấy khô, xếp ngăn nắp... nhưng các em vẫn phấn khởi, thích thú, thì thật là một điều chúng ta cần lưu ý!

Phải chăng với sự nhiệm mầu của Phật Pháp, với “Đức chúng như hải”, đã giúp cho toàn thể có thêm năng lượng để tấn tu, thêm một việc làm đầy ý nghĩa, nhiều phước đức, ít khi nào gặp được, nên các em có được một tinh thần phấn chấn? Từ sự phấn khởi này các em

đã tác động tốt đến những em khác, rồi gia đình, người thân cùng có cảm tình và hướng về Tam Bảo.

Ngày hạ thứ năm, thứ Sáu 14/7/2017: Năm đêm nhe nhang, thanh thoát, được cùng đại chúng tu tập và sẻ chia niềm phúc lạc trôi qua, sáng hôm nay sau thời tọa thiền, thu nạp năng lượng của buổi sáng tinh mơ và công phu khuya. Đại chúng đã được nghe lời Khai Thị của HT Thích Nguyên Trực.

Hội thảo Tăng Ni và Phật Tử lần thứ hai, tại Đoàn Quán GDPT Pháp Hoa, với đề tài: “Chấn hưng Phật Giáo” dưới sự chủ tọa của HT Trường Sanh và HT Bốn Điền. Quý Ngài đã lược qua các thời kỳ chấn hưng từ thế kỷ 18, 19, và 20 tại Việt Nam, để cho toàn hội chúng nắm rõ, sự thịnh suy và sản sinh ra những bậc tài đức để chấn hưng, duy trì và phát triển mạng mạch Phật Giáo Việt Nam cho đến ngày hôm nay.

HT Bốn Điền trình bày rõ thêm, hiện tình đất nước và Phật Giáo Việt Nam, thời Pháp và chế độ Ngô Đình Diệm với đạo dụ số 10, đặt Phật Giáo ngang hàng như Hội Đá Gà, với ý muốn khống chế và tiêu diệt, nên rồi hệ phái “Cổ Sơn Môn” hay “Lục Hòa Tăng” ra đời, với mục đích cũng để duy trì Phật Pháp, nên chúng ta cũng nên biết ơn những vị ấy, vì một thời kỳ nhiều nhương mà “tùy duyên hành đạo”. Từ đây chúng ta cũng nên có cái nhìn thấu hiểu hơn, cho Chư Tôn Đức đang sống tại quê nhà, quý Ngài cũng phải tùy duyên mà hành đạo, hầu duy trì mạng mạch Phật Pháp, chứ không thì chùa trống, Thầy không, thì lấy ai mà duy trì và hoàng dương Phật Pháp. Những thế lực xấu muốn “mượn gươm giết giặc” nên chúng ta là người con Phật, phải tỉnh thức, sáng suốt nhận định, biết đâu là chánh, đâu là tà, để mà tin, để mà theo, chứ không thì sẽ dễ trở thành tay sai cho các thế lực xấu!

Có nhiều vị cũng khá ưu tư, trăn trở cho tình hình hiện nay, dân tộc và Phật giáo cũng đang bị các thế lực xấu, nhắm vào đánh phá, họ dùng mạng lưới truyền thông hiện đại, bóp méo lịch sử, bôi bẩn những người có công với Phật Giáo, hòng lung lay chí nguyện, làm hoang mang quần chúng, hầu khủng hoảng niềm tin, từ đó dùng tiền của giàu có của họ, bắt tay với thế lực xấu, đào tạo hàng chục ngàn người, để sẵn sàng đầu tư về giáo dục nhắm vào lớp trẻ (lớp rường cột, tương lai của dân tộc), liệu Phật Giáo có được những kế hoạch như vậy hay chưa? Nếu chưa thì xem như Phật Giáo và Dân Tộc sẽ bị ngoại lai xâm lấn hết, như Phi Luật Tân, thì lúc đó có còn dịp để chấn hưng nữa hay không?

Đề tài này cũng khá hấp dẫn, nên nhiều vị phát biểu ý kiến, cũng rất ưu tư lo lắng cho tiến độ của Phật Giáo Việt Nam nơi hải ngoại, nhất là nơi nước Úc đầy tự do và nhân đạo, với văn hóa Tây và ngôn ngữ Anh là chính.

Giáo Hội sẽ bàn bạc và định liệu kế hoạch trong tương lai, chứ hiện tại thì “lực bất tòng tâm” vì nhân sự để thực hiện chưa có. Giải pháp trước mắt là kêu gọi Tăng Ni hãy nỗ lực tu học, nhất là phải giỏi Anh ngữ để giảng dạy Phật Pháp cho các em trẻ và các trường Trung, Tiểu Học đang cần người dạy. Bên cạnh đó kêu gọi các Phật Tử còn trẻ, ở thế hệ thứ hai có vốn liếng tiếng Anh, hãy cộng tác với Chư Tôn Đức và Giáo Hội để mỗi người là một “hoàng pháp viên” qua việc thực hành Phật Pháp vào cuộc sống được kết quả tốt, có lợi ích cho tự thân và tha nhân, hầu lan tỏa và mang ánh sáng Phật Pháp đến với lớp trẻ và mọi người tại Úc.

Tối 14/7/17, Chư Tôn Giáo Phẩm họp Hội Đồng Giáo Phẩm, để chuẩn bị cho lễ tấn phong. Tại Chánh điện sau thời tịnh độ, là thời Pháp thoại của TT Nhuận Chơn và TT Phổ Huân...

Tại nhà Tổ, dưới sự chủ tọa của HT Bốn Điền với đề tài: “Những khó khăn và kinh nghiệm xây dựng chùa tại Úc”. HT đã chia sẻ cùng đại chúng về những nhiều khó và thành tựu đối với ngôi chùa Huyền Quang, sắp được khánh thành.

HT và đại chúng chia sẻ kinh nghiệm, muốn làm chùa được thuận lợi phải:

- 1/ Mua nhà phải chọn nhà thuộc loại C, thì mới hy vọng xin chuyển thành chùa, chứ A, B thì rất khó.
- 2/ Mua đất phải chọn vùng đất, không phải của thổ dân ở trước đây, không phải vùng đất cần nghiên cứu, vùng đất có cây xăng hoặc là nơi hố rác...rất là nhiều khó việc xử lý, để xử dụng.
- 3/ Phải xin phép đảng hoàng, đừng qua mặt chính phủ mà sẽ khó khăn sau này.
- 4/ Cú thật tình, vì sự sinh hoạt mang lợi ích cho số đông, rồi cũng sẽ có quý nhơn ủng hộ, giúp đỡ.
- 5/ Phải chuẩn bị ngân khoản trước, khi xin phép được rồi là tiến hành ngay, vừa đúng yêu cầu của chính phủ, vừa tranh thủ được sự phát tâm của đàn việt.
- 6/ Khi bị phân biệt hay kỳ thị, thì phải quyết liệt, cần luật pháp bảo vệ thì cũng phải sẵn sàng, chứ đừng sợ mà sẽ bị lấn áp hoài.

Ngày hạ thứ sáu, thứ Bảy 15/7/2017: Sau thời Thiên tọa và công phu khuya, lấy lại năng lượng, lại được TLHT Tăng Giáo Trưởng, Thích Huyền Tôn, gia trì thêm qua lời Khai Thị, Ngài nói về ý nghĩa của Tỳ Kheo và Sa Môn: Tỳ kheo có 3 nghĩa: Khất sĩ, phá ác, bố ma. Bhikkhu là tên của một loài cỏ thơm mọc trên núi tuyết xứ Ấn Độ, nay vẫn còn loài cỏ ấy. Cỏ Bhikkhu thơm cả thân và lá lúc còn non xanh cho đến già úa vẫn còn thơm. Mùi thơm để chịu không gay gắt. Thông thường các loài cỏ có thân mảnh khảnh chỉ

mọc ở đồng bằng ruộng nương hay núi thấp, không thể mọc trên núi tuyết. Đấng này loài cỏ Bhikkhu lại mọc ở núi tuyết quanh năm. Thân của nó chẳng những không bị hao mòn, rục rã bởi tuyết, trái lại luôn nảy nở, mọc tràn lan ra tứ phía suốt 4 mùa tuyết phủ. Theo sách “Phiên Dịch Danh Nghĩa” có ghi loài cỏ Bhikkhu (Bí Sô) có năm đặc tính: 1- Thể tánh nhu nhuyễn: (luôn khiêm cung, ái ngữ, chánh trực, hoan hỷ, thuận hòa, bao dung); 2- Dẫn mạn bàng bố: (là mọc tràn ra, mọc dài ra); 3- Hình hương viển vắn: (Mùi thơm của cỏ Bhikkhu bay xa khắp không gian.); 4- Năng liệu đồng thống: (Cỏ Bhikkhu là một vị thuốc chữa trị chứng đau nhức cơ thể); 5- Bất bội nhật quang: (không ngược lại với ánh sáng mặt trời)

“Vì thế cho nên Đức Phật, Ngài chọn danh từ Tỳ kheo (Bhikkhu) tên của loài cỏ thơm để đặt tên cho các thiện nam, tín nữ xuất gia thành Tăng, Ni, ai cũng được gọi là Tỳ kheo sau khi thọ đại giới như vậy, là vì Ngài thấy rằng giới luật và giáo lý của Ngài, ai xuất gia tu hành đúng theo giới luật và Phật pháp đều được có đủ 5 đặc tính như loài cỏ thơm Bí Sô (Bhikkhu). Đó là về phía Đức Thế Tôn đặt niềm tin và hy vọng nơi hàng đệ tử xuất gia của Ngài là chư vị Tỳ kheo Tăng, Tỳ kheo Ni ai cũng có 5 đặc tính như loài cỏ thơm Bhikkhu. **Còn về phía chư vị Tỳ kheo Tăng, Tỳ kheo Ni được có 5 đặc tính ấy hay không là do cá nhân Tăng Ni tự xét mình.** Vì thế cho nên danh từ Tỳ kheo không phải là một tước vị, chức vụ, mà là thuộc về đặc thù tư tưởng ở giới tánh thường hằng tịch tịnh trang nghiêm tịnh độ thân tâm. Do vậy hai chữ Tỳ kheo, một danh từ đặc biệt, thuần túy duy nhất chỉ có trong đạo Phật dùng chỉ cho giới xuất gia Tăng, Ni. Các tôn giáo khác không có, họ chỉ có danh từ Sa Môn, tên gọi chung cho tất cả những người thoát ly gia đình dẫn thân tu hành theo đạo lý tôn giáo nào đó trong thuở xưa bên Ấn Độ. Do vậy chư Tăng già trong Phật giáo cũng thường dùng danh từ Sa Môn và kể cả Phật tử cư sĩ có tâm xuất gia, còn thân tại gia có tu học Phật pháp chín chắn cũng được dùng danh từ Sa Môn, nhưng tuyệt đối không được dùng Tỳ kheo.”

9 giờ sáng, TLHT Tăng Giáo Trưởng, Chư Tôn Đức trong Hội Đồng Giáo Phẩm và Hội Đồng Điều Hành, cùng toàn thể Đạo Tràng An Cư quang lâm Chánh điện, để Hội Đồng Giáo Phẩm Trung Ương làm Lễ Tấn Phong Hòa Thượng cho những Thượng Tọa, cũng như lên Thượng Tọa cho những Đại Đức, đã đủ tuổi hạ, đặc biệt có đóng góp nhiều vào Phật sự với Giáo Hội cũng như xây dựng vững mạnh bốn tự và địa phương cụ thể như sau:

Suy Tôn Giáo Phẩm Hòa Thượng: 1/ HT. Thích Nhật Tân, 2/ HT. Thích Bốn Điện, 3/ HT. Thích Nguyên Trực; Tấn Phong Giáo Phẩm Thượng Tọa: 1/ TT. Thích Hạnh Hiếu, 2/ TT. Thích Đạo Nguyên, 3/ TT. Thích Viên Trí,

4/ TT. Thích Viên Tịnh, 5/ TT. Thích Hạnh Tri, 6/ TT. Thích Phổ Huân, 7/ TT. Thích Thông Ánh, 8/ TT. Thích Đạo Hiến; Tấn Phong Giáo Phẩm Ni Sư: 1/ NS. Thích Nữ Nhật Liên, 2/ NS. Thích Nữ Thảo Liên, 3/ NS. Thích Nữ Đạo Hương, 4/ NS. Thích Nữ Đạo Từ

Trưa nay giờ quá đường, tương đối đầy đủ, trời tiếp tục nắng đẹp, nên toàn đại chúng kính hành niệm Phật, dưới sự hướng dẫn của TLHT Tăng Giáo Trưởng. Buổi chiều là lễ Lược Khoa Chẩn Tế Cô Hồn, với HT Trường Sanh làm Gia Trì và Ban Kinh Sư gồm: TT Thiện Hiền, TT Nhuận Chơn, TT Đạo Hiến, TT Viên Tịnh, TT Hạnh Tri, ĐĐ Chơn Đạt, cùng tay trống lễ Thiện Toàn (Giang), với âm thanh trầm bổng của khoa nghi và sự giòn giã, rôm rả của trống phách, đã làm cho buổi lễ tăng thêm phần trang nghiêm, long trọng, khiến cho người dương chí thành, hoan hỷ, chắc những âm linh cô hồn ở cõi âm cũng hưởng được cam lộ pháp vị với muôn phần lợi lạc.

Buổi tối, TLHT Tăng Giáo Trưởng đã đến lớp hội thảo Tăng Ni, để chủ trì và chia sẻ những kinh nghiệm trong quá trình tu học suốt 80 năm, sống dưới mái chùa nơi quê nhà Quảng Ngãi và hiện nay đang xây dựng, sắp khánh thành Lăng Nghiêm Bảo Vương Tự, Melbourne Úc châu. Ngài đã kể vài câu chuyện xưa, về sự mâu nhiệm của sự chí thành niệm Phật, đã được linh nghiệm, sẽ thấy mình nhẹ nhàng, thư thái, có thể “dự tri thời chí” nhưng nếu có một niệm tham, sân nổi lên thì sự mâu nhiệm ấy sẽ biến mất, mà chính ngay bản thân Ngài đã trải nghiệm, Ngài kể lại để cho hiện tại quán chiếu, rồi Ngài tóm lại rằng: Đời tu chỉ cần áp dụng Tỳ Ni vào công việc và trong sinh hoạt cuộc sống hằng ngày là ta đang giữ giới luật rồi, vì trong Tỳ Ni có đủ thiền, tịnh, mật và rất thực tế với cuộc sống. Sống chánh niệm, luôn tiếp xúc với mọi điều trong cuộc đời, nhưng vẫn rõ ràng thường biết việc mình đang làm, không vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, lục căn đừng cho dính mắc với lục trần, là ta đã tu và đang giải thoát rồi, chú không cần cầu ở đâu cho xa.

Trên Chánh Điện thời Pháp thoại dành cho Phật tử tại gia do 2 giảng sư phụ trách, đó là TT Đạo Nguyên và TT Viên Tịnh. 2 Thầy cho rằng thông thường chúng ta khi còn sống gần gũi chung, không quan tâm với nhau. Phật tử có thể tìm trên internet rất nhiều bài giảng của các Pháp sư nổi tiếng, rồi cũng thích đồ xô đi nghe Pháp của các Thầy, Cô, từ phương xa đến. Nhưng vấn đề là mình thính pháp rồi có thực hành những lời mình đã nghe được hay không? Hay cứ chạy theo phong trào, rồi khổ cũng hoàn khổ, tham sân si vẫn ngút ngàn, thì tốt hơn hết là chúng ta vừa học kinh điển, vừa chuyển hóa tự thân, để ảnh hưởng tốt đến những người thân trong gia đình thì có ích lợi hơn nhiều.



Ngày hạ thứ bảy, Chủ nhật 16/7/2017: Tiếp nối những lời Khai Thị vào buổi sáng, hôm nay sau thời tu tập buổi khuya, toàn thể chúng hội được đón nghe lời Khai thị của HT Quảng Ba.

Hôm nay Hội Đồng Điều Hành Giáo Hội và Toàn thể đại chúng An cư cũng thể hiện lòng biết ơn sâu xa đến với những vị tiền bối, có công trong dòng lịch sử của Giáo Hội nên đã tiến hành buổi lễ Hiệp Kỳ 4 đời Tăng Thống.

Đặc biệt là Lễ Tiểu Tường và Nhập Tháp Đức cố Hội Chủ và CMĐS của Giáo Hội, để tưởng niệm ân đức của TLHT Thích Như Huệ, người xây dựng và lãnh đạo Giáo Hội, kể từ lúc ban đầu (năm 1999), với nhiều khó khăn, gian khổ. Ngài đã về với Phật tử trước mùa An Cư năm rồi, để lại biết bao thương tiếc của CTĐ và hàng Phật Tử liên bang. Chương trình như sau:

Mở đầu, HT Thích Nhật Tân, Tổng Thư Ký Giáo Hội đã tuyên bố lý do: “Từ khi Ngài Ca Diếp được Đức Phật truyền trao y bát cho đến nay, suốt nguồn giác ngộ và tinh thức kia đã trải qua 2600 năm... từ Ấn Độ qua Trung Hoa rồi đến Việt Nam chưa bao giờ bị gián đoạn, đã được chư Liệt vị Tổ sư và 4 đời Tăng Thống của GHPGVNTN (một Giáo Hội, không đặt sự tồn tại của mình trong vị thế cá biệt, mà đặt mình trong sự tồn tại của dân tộc và nhân loại.) Cũng như GHPGVNTNHN UDL-TTL được thành lập cũng không ngoài mục đích kế thừa và duy trì, phát triển tiêu chí cao đẹp ấy. Nên trong mùa An Cư của Giáo Hội thường lệ thiết lễ tưởng niệm hiệp kỳ 4 đời Tăng Thống, để thể hiện tấm lòng tri ân và báo ân đối với quý Ngài trong muôn một”. Sau phần giới thiệu Chư Tôn Đức, HT Thích Bốn Điền, PHC cung tuyên tiểu sử 4 đời Tăng Thống PGVNTN: 1/ Đệ nhất Tăng Thống Hòa Thượng Thích Tịnh Khiết (1890-1973) húy thượng Trùng hạ Thông tự Chân Thường hiệu Tịnh Khiết, Lâm Tế phái Liễu Quán đời thứ 41; 2/ Đệ nhị Tăng Thống, Hòa Thượng Thích Giác Nhiên (1878 -1979) húy thượng Trùng hạ Thủy, tự Chí Tâm hiệu Giác Nhiên, Lâm Tế phái Liễu Quán đời thứ 41; 3/ Đệ tam Tăng Thống Hòa Thượng Thích Đôn Hậu, húy thượng Trùng hạ Nguyên, hiệu Đôn Hậu Giác linh Hòa Thượng thùy từ chúng giám; 4/ Đệ tứ Tăng Thống, Hòa Thượng Thích Huyền Quang (1920-2008) thượng Như hạ An, tự Giải Hòa hiệu Huyền Quang Lâm Tế chánh tông, Chúc Thánh pháp phái đời thứ 41. Và HT Thích Quảng Ba tuyên đọc tiểu sử của HT Thích Như Huệ.

Lời Đạo tình của HT Huyền Tôn, Ngài nhắc lại hạnh nguyện của quý Ngài Tăng Thống và việc hình thành duy trì phục hoạt GHPGVNTN tại trong và ngoài nước. Nghi cúng tiến Giác Linh 4 Đức Tăng Thống do

HT Thích Trường Sanh làm chủ sám, tiếp đó là lời cảm tạ của Ban Tổ Chức và hoàn mãn.

Lễ Tiểu Tường cũng như Lễ Hoàn Nguyên nhập “Linh Lợi” (ít tro cốt với linh giác) của TLHT Cố Hội Chủ, CMĐS Giáo Hội vào Bảo Tháp, được thành tựu thập phần viên mãn. TT Hóa Chủ Thích Viên Trí đã có lời cảm tạ: “Cũng trong thời gian giữa mùa Đông giá rét này, cách đây một năm về trước có một người đã ra đi, một trưởng Lão, một bậc Cao Tăng trong hàng ngũ Giáo Hội Tăng Già, một người con xứ Quảng, địa linh nhân kiệt, ngũ phụng tế phi. Đó là Hòa thượng Tôn Sư của chúng con thượng Như hạ Huệ đã thuận thế vô thường, thân thần viên tịch vào ngày 23/6/2016. Kinh Phật có câu: “Vô thường chính là thường, nên Đức Thế Tôn nơi Song Lâm tịch diệt, Tịch diệt chứ không phải là diệt nên Tổ Sư Đạt Ma đã từng quây dệp về Tây”. Dầu biết vậy, nhưng một năm qua, hàng đệ tử tử chúng tại Pháp Hoa Tổ đình chúng con cũng phải đối diện với sự trống vắng hình ảnh của Tôn Sư, nhưng may thay chúng con vẫn còn có những bậc long tượng trong Giáo Hội để nương tựa. Nhờ sự thương yêu và hiểu biết của quý Ngài trong Giáo Hội và sự ủng hộ một cách nhiệt tình của hàng Phật tử tại gia, nên chúng con mới có thể vững vàng duy trì được ngôi Tổ đình này cho đến ngày hôm nay. Những ân ấy, đức ấy thật bất khả tư nghĩ, muôn ngàn kiếp không thể nào trả cho được. Năm nay cũng giữa mùa Đông giá rét, Chư Tôn Đức lại thương chúng con về đây tham dự An cư kiết hạ lần thứ 18 của Giáo Hội rất đông đủ, và hôm nay tổ chức tưởng niệm lễ Tiểu Tường và nhập tháp tro cốt của Hòa thượng chúng con. Chúng con thật vô cùng cảm động và cảm thấy ấm lòng trong tình sơn môn Pháp lý, trong tình huynh đệ có nhau. Giờ phút này, pháp sự đã châu viên, Lễ Tường niệm bốn đời Tăng Thống đã hoàn mãn, chúng con xin dâng đầu bái tạ Hòa thượng Tăng Giáo trưởng, Hòa thượng Hội Chủ, chư Tôn Đức trong Hội đồng Giáo phẩm, Hội đồng Điều hành Giáo Hội trung ương và chư Tôn Thiền Đức Tăng Ni trụ trì các tự viện, tịnh xá, tịnh thất, niệm Phật đường trên toàn liên bang Úc Đại Lợi và Tân Tây Lan bằng tất cả lòng ngưỡng mộ và thành kính của chúng con. Chúng tôi xin cảm ơn Ông chủ tịch cộng đồng người Việt TDUC/NU, Thượng nghị sĩ Ngô Thế Tùng, Bà Kim Đình, nghị viên hội đồng thành phố Port Adelaide Enfield, Bà Oanh Nguyễn, nghị viên hội đồng thành phố Charles Sturt, cùng tất cả các vị đại diện các hội đoàn, đoàn thể, truyền thông báo chí, chư vị thiện hữu tri thức, cùng tất cả Phật tử và bà con đồng hương đã bỏ thời gian quý báu của mình đến tham dự buổi lễ này”.

Để hồi hướng công đức lên 10 phương chư Phật cầu gia bị và cũng để hiện tiền Tăng được trọn phần hoan hỷ, tiếp theo là lễ Cúng Đường Trai Tăng của bốn tự và Phật tử địa phương, đây là dịp cho chúng sanh có cơ

hội, gieo cấy vào ruộng phước điền, mà Chư Tôn Đức đang cày xới, bón phân rất phì nhiêu, qua 10 ngày an cư tu tập.

Quan khách và đồng hương Phật tử cũng được mời dùng cơm chay đạo vị. Buổi lễ đạt được kết quả mỹ mãn, tất cả mọi người ra về đều rạng ngời phấn khởi.

Tại Tổ Đường, HT Tịnh Minh chủ trì hội thảo Tăng Ni, cũng khá sôi nổi về giới luật “Bát Kinh Pháp”, có một số vị đòi hỏi quyền bình đẳng Tăng Ni, nhưng đâu có biết rằng, Đức Phật vì lòng từ bi, thương tưởng phái nữ là phái yếu, lại hay sanh tâm “ngã mạn” nên mới đặt ra “Bát Kinh Pháp” để giúp cho người nữ được “xuất gia” và được có Tăng che chở, giúp đỡ trên bước đường tu học cũng như hoằng đạo.

Cho nên Bát Kinh Pháp rất quan trọng và vẫn còn giá trị lợi ích mãi mãi đối với Ni Đoàn. Bát Kinh Pháp xem như là Giới Luật, là điều kiện tiên quyết để người nữ được “xuất gia”.

Tổ cũng đã dạy: “Nếu người thật chân tu, không thấy lỗi thế gian” Là Ni giới biết tu sẽ không bao giờ đặt vấn đề nầy nọ. “Phản quan tự kỷ bốn phận sự, bất tùng tha đắc” kia mà! Ai phạm giới và làm sai trái, thì người đó tự chịu trách nhiệm cho nghiệp của mình đã tạo ra.

Nếu chân thành muốn góp ý, thì nên đắp y đánh lễ trước khi, vạch lỗi của Tỳ kheo. Thì đó mới đúng pháp và sự góp ý của mình mới có giá trị và tác dụng tốt. Bèn ngược lại chỉ tăng “bản ngã” của mình lên, kéo bè lập phái, phạm giới và làm ảnh hưởng đến sự thanh tịnh, hòa hợp của Tăng đoàn mà thôi!

Như thường lệ, sau thời tịnh độ Chư Tôn Đức có Pháp thoại đến với Phật tử, tối nay TT Thích Phổ Hương, cũng muốn nhấn mạnh vào việc cần phải tu, đó là tu nơi cái miệng mà người đời thường hay mắc phải. Ta thường nói tịnh khẩu, nhưng tịnh khẩu không phải chỉ im cái miệng, mà là giữ cái miệng, lời nói của mình cho được thanh tịnh. Đừng nói những lời xúc phạm, đụng chạm hay gây hiểu lầm, hận thù lẫn nhau, làm sứt mẻ tình cảm, có nhiều lúc vì lời nói vô tình mà khiến cho người đau khổ, giận hờn bỏ đi chùa.

Trong việc tu hành, chính ta phải “test” kiểm tra mình thường xuyên. Hãy luôn gìn giữ năm giới mà mình đã lãnh thọ, khi quy y. Đặc biệt là giới thứ tư, để tự điều chỉnh, tự sửa đổi, tự chuyển hóa, dùng từ bi để hóa giải hận thù. Do đó muốn mình và người được an lạc, thì phải cần trọng, giữ gìn năm giới cho nghiêm túc.

TT Đạo Thông chia sẻ Pháp thoại về Pháp môn Tịnh Độ. Người Phật tử tu theo Pháp môn Tịnh Độ phải niệm Phật miên mật, để giữ gìn thân-khẩu-ý thanh tịnh. Tâm có thanh tịnh thì niệm Phật mới thanh tịnh.

Đức Phật A Di Đà có 48 lời nguyện, trong đó nguyện thứ 18 sẽ tiếp dẫn người lâm chung, khi niệm Phật nhất tâm bất loạn.

Khi nhiếp thu sáu căn vào một, lời niệm Phật xuất ra từ miệng và phát ra tai. Để được như vậy hành giả phải: - Niệm rành rẽ, rõ ràng – Phát ra từng tiếng – Thâu nhiếp sáu căn vào một căn Tai. Ta có thể niệm 6 chữ hoặc niệm 4 chữ.

Trong ba đường, sáu cõi, cõi người dễ tu hơn hết, vì con người có trí nhớ, biết đạo đức và có sự kham nhẫn. Đức Phật khi tái lai, sẽ trở lại cõi Ta bà, để hoằng dương chánh pháp hóa độ chúng sanh. Ngoài ra người Phật Tử tu tập nên cùng nhau đến chùa, hơn là tụ ở nhà, bởi vì tu ở chùa có ba điều thuận lợi: Có sự chia sẻ kiến thức với bạn đạo, có sự an ủi khuyến tấn của Thầy bạn và có sự cảnh tỉnh của Thiện hữu tri thức. Muốn niệm Phật để thoát được luân hồi sanh tử, đều phải: Chuyên tâm, kiên trì và tinh tấn niệm Phật, trong đó phải: Thật vì sanh tử và Phát tâm Bồ đề. Đó là đức tính của người Phật tử vậy.

Ngày hạ thứ tám, thứ Hai ngày 17/7/2017:

Âm thanh trầm hùng của thời Lăng Nghiêm khuya, và thời tọa thiền đã giúp cho nhiều người tỉnh ngủ, trở về với thực tại, để sẵn sàng lắng nghe lời khai thị của: HT Thích Minh Hiếu cũng chỉ dám chia sẻ một số ý để nhắc nhở Tăng Ni và Phật Tử, hôm nay được ngồi trong một đạo tràng với cơ ngơi tương đối, để mà tu tập trong 10 ngày, chúng ta hãy luôn ghi nhớ Công Đức vô cùng to lớn của Ôn Như Huệ, người khai sơn Tổ Đình Pháp Hoa, lãnh đạo Giáo Hội từ năm 1984 và cũng là người hình thành, lèo lái con thuyền Giáo Hội PGVNTNHN UĐL-TTL từ năm 1999 đến nay, tiếp nối là HT Thiện Chủ cũng là Hội Chủ đã kế thừa xứng đáng qua việc hành trì miên mật, có mặt đầy đủ các Khóa Tu và An Cư, không lúc nào bỏ một thời khóa Lăng Nghiêm, đấy là những tấm gương sáng cho hàng Phật tử noi theo, để Giáo Hội vẫn vững vàng và mỗi ngày một phát triển.

Hòa thượng cũng kể lại câu chuyện, Đức Phật đích thân đi thăm bệnh một Tỳ kheo, để khuyến tấn hành giả, nên hướng vào nội tâm mà tinh tấn tu học để được tự giác, rồi giác tha và giác hạnh viên mãn, hầu thoát ly sanh tử, đạt đến giác ngộ giải thoát, chứ đừng hướng ngoại tìm cầu, hay chú trọng về hình tướng bên ngoài sẽ không bao giờ thấy được Như Lai.

9 giờ sáng nay, có buổi Hội Thảo Tăng Ni, Đại chúng sẽ được 4 vị: Ông Jhon Aitkin, đại diện cho cơ quan Accountant -Report & Red Tape Reduction (Tổng cục về các Hội Từ Thiện và Bất Vụ Lợi); Ông Timothy Sporne và Ông Land Rochow đại diện cho ATO Australian

Taxation Office (Sở Thuế Vụ Liên Bang) đến thuyết trình về đề tài Nghĩa Vụ & Quyền Lợi của một tổ chức Từ Thiện & Bất Vụ Lợi. Một Hội thảo khá nhiều lợi ích cho những Chùa, Tự Viện, Tu Viện, Thiền Viện, Tịnh Thất... đang trên đà xây dựng và phát triển.

Chiều 3 giờ Hội Đồng Điều Hành và Chư Tôn Đức là thành viên trong Giáo Hội họp, để kiểm điểm công tác thời gian qua và hoạch định Phật sự cho thời gian sắp đến.

Các thời khóa vẫn được thực hiện đầy đủ.

Buổi tối phân Pháp thoại do 2 TT Hạnh Tri và Hạnh Phẩm phụ trách. TT Hạnh Tri chia sẻ: Tất cả Phật tử về tụng hạ tham dự khóa An cư là được nạp năng lượng tu hành và công đức vô lượng, từ “Phước chúng như hải”. ĐĐ Hạnh Phẩm nói về sự tu tập thể hiện qua sự xả bỏ, biết thức liễm thân tâm, sống hài hòa với mọi người và cố gắng theo đuổi ý nguyện đến cùng. Hành giả giữ quyết tâm hành Bồ Tát đạo và tâm niệm ba điều: Sanh diệt - Vô Tác - Vô Lượng để làm viên mãn sự nghiệp tu hành.

Không gian sẽ rộng mở, thế giới sẽ an bình, hỷ lạc, nếu mỗi một người biết buông xả, hòa hợp và không ghét bỏ nhau.

9g30 vẫn hô canh tọa thiền, đến 10 giờ xả thiền và 10g30, toàn đại chúng chỉ tịnh, để lấy lại năng lượng, sau một ngày tu hành liên tục.

Ngày hạ thứ chín, thứ Ba ngày 18/7/2017:

Như thường lệ sau khi thức chúng lúc 5 giờ sáng, toàn hội chúng cùng lên Chánh điện để tọa thiền và hôm nay đặc biệt là ngày “trưởng tịnh” nên thời công phu khuya được rút ngắn, tiếp theo lời chia sẻ của TT Tâm Phương: TT ghi nhận những nhân duyên, mà Phật tử được tụng hạ với Chư Tôn Đức là một phước báu thù thắng, nên khi trở về nhà hãy mang những điều tốt đẹp này để chuyển hóa gia đình người thân, cùng hướng đến con đường cao đẹp, thì đó cũng là đóng góp vào ngôi nhà chung của Giáo Hội và xã hội rồi.

TT cũng đã nhắc lại trận bóng đá của Úc đi thi đấu tại Pháp thắng trận, cầu thủ Hary Kawell được truyền thông báo chí ca ngợi, anh vội vàng đính chính, “đây là sự chiến thắng của toàn thể đồng đội chứ không riêng gì mình anh, một mình anh cũng không làm nên được chuyện”. Qua câu chuyện này TT muốn nhắn gửi đến toàn thể, hãy nỗ lực cùng nhau tiến tu, để hồi hướng về cho khắp cả. Có những người đóng góp âm thầm cho đại cuộc hay Phật sự, đi đến chỗ thành công, nhưng không cần vinh danh, hay tuyên dương tán thưởng,

mà họ chỉ cần đóng góp cho sự nghiệp chung và làm đẹp cho đời thôi.

Chúng ta hãy trân trọng những con người âm thầm này. Họ là những người bảo toàn được tài sản và công đức của họ, vì không ai biết đến, để phải đổ kỹ hay cướp trộm!

HT Thiền Chủ đã nhắc 5 giới cho Phật tử tại gia tụng hạ, sau khi làm Pháp Yết ma, toàn thể Tăng Ni trùng tuyên lại Giới Bồ Tát.

Trời thỉnh thoảng có mưa gió lạnh, nên rồi cũng có khá nhiều tiếng ho, nhưng mỗi người vẫn kham nhẫn, cố gắng gìn giữ sức khỏe, để mong vượt qua chướng duyên này, tham gia đầy đủ các thời khóa.

Sau thời Tịnh Độ, tại Chánh điện là thời Pháp thoại của TT Thiện Hiền & TT Giác Tín: Hai TT đã phân tích cho toàn chúng hội thấy rõ được rằng, năm nay An Cư tại Tổ Đình Pháp Hoa, trì tụng Đại Bi Sám Pháp và bộ kinh Pháp Hoa, một bộ kinh vi diệu. Một bộ kinh nói rõ nguyên nhân Phật ra đời, đó là “Khai Thị Chúng Sanh Ngộ Nhập Phật Tri Kiến” qua kinh chúng ta cũng biết rằng Phật là vị đại y vương, cứu tất cả bệnh về thân và tâm cho chúng sanh, đang trầm luân trong cõi ngũ trước ác thế này.

Chúng sanh có cả kho tàng quý báu, có viên ngọc quý, nằm trong chéo áo, mà không hề biết mang ra xài, để phải mãi mê theo đuổi những chuyện danh lợi, vô thường, như hoa đốm trong hư không. Chúng ta may mắn có được người Cha lành, một đấng từ phụ bao dung và nghiêm tử, ban rải tình thương và tuệ giác, bằng thân giáo, bằng giáo pháp vi diệu.

Người Phật tử biết tu, biết hành theo lời Phật dạy, biết tìm thiện tri thức để học hỏi, thì ít nhiều, những cơn mưa pháp cũng thấm nhuần dần dần, để ngày giác ngộ, giải thoát, thành tựu đạo quả sẽ không xa. Lúc đó sẽ mang an lành cho bản thân và toàn xã hội.

Tại Tổ Đường đây là buổi Hội Thảo Tăng Ni cuối cùng, nên Chư Tôn Đức Trưởng Thượng đã chia sẻ lại, những ngày đầu đến Úc, khai cơ lập Đạo Tràng cũng khá gian nan vất vả. Nhưng vì hạnh nguyện của Sứ Giả Như Lai, nên rồi cũng cố gắng vượt qua, để từng bước trưởng thành vững chãi lần. Quý Ngài cũng muốn quý vị kế tiếp, hoặc kế thừa hãy giữ vững tinh thần này để mà phát triển thêm lên, hầu Phật Giáo Việt Nam cũng góp phần đắc lực vào đại sự làm cho “Phật nhật tăng huy, Pháp luân thường chuyển”, bằng cách hãy giữ vững “Bản Thể Tăng Già” đó là hãy Thanh Tịnh và Hòa Hợp tu hành nghiêm mật, thì Long Thiên Hộ Pháp sẽ gia hộ, Phật Tử sẽ phát tâm ủng hộ đạo tràng, thì lúc đó sẽ không còn phải lo toan tính toán gì nữa cho một

óc. Chư Phật, Chư Bồ Tát và các vị Thiên Thần sẽ lo tất cả.

Trước khi vào ‘chỉ tịnh’ là thời Thiền, buông xả hết những nhọc nhằn, vất vả, hay ưu tư phiền muộn, để nhẹ nhàng đi vào định.

Một Thiền Đường hơn 200 người, nhưng yên phẳng phắc, để cùng nhau ngồi thẳng lưng, mắt mở 1/3, theo dõi hơi thở ra vào, tuệ tri những gì đang xảy ra trong cơ thể, rồi quán chiếu, lướt qua. Mọi chuyện bên ngoài, quá khứ, vị lai xem như xả bỏ, sống an lạc trong giờ phút hiện tại. Sau ½ giờ xả Thiền, toàn đại chúng đã lấy năng lượng cho Tâm và tiếp tục về lieu phòng tịnh nghỉ, để phục hồi lại năng lượng cho thân.

Ngày hạ thứ mười, thứ Tư ngày 19/7/2017:

Là người Tri Chung Bảng, châm nước, thúc chúng, mở cổng và mở cửa Chánh điện, làm ấm Thiền Đường, nên thấy và biết rất rõ, đó là tuy trời bên ngoài lạnh, nhưng vẫn có những vị đứng đợi, sẵn sàng vào theo Chánh điện, tranh thủ tọa thiền, kinh hành niệm Phật, hay lạy Phật, một sự nỗ lực tận tu thật đáng trân trọng. Ban Trai soạn cũng đã thức dậy, để tiếp tục phục vụ thức ăn cho toàn đại chúng, cũng đáng tán phục và tuyên dương.

Sau một đêm tịnh nghỉ, lấy lại năng lượng, để tiếp tục hành trình cho hai ngày còn lại, trước khi vào thời Lăng Nghiêm, toàn đại chúng đã dành 15 phút tọa thiền, cho thân tâm được an hòa. Hôm nay là thời Khai Thị của HT Thích Nhật Tân, Tổng Thư Ký Giáo Hội, Ngài cũng khiêm nhượng chỉ dám trình bày lại những gì đã biết, đã thấy. Nghĩ về Đức Phật quá tuyệt vời, để lại một gia tài vô giá, mà chúng sanh nào hành theo Pháp của Ngài cũng đều đạt đến an lạc, giải thoát. Công đức của Ngài vô hạn, chúng ta mang ơn Ngài rất lớn, nên ước mong CTĐ cùng đại chúng hãy đồng hành cùng với Giáo Hội, ngưỡng vọng về Đức Bốn Sư và các bậc Tôn Túc, đã dày công gây dựng cơ đồ Phật Giáo Việt Nam trên xứ Úc này, để mà có kế hoạch duy trì, phát triển thêm lên, thì mới mong đền đáp công ơn trong muôn một.

Buổi Hội Thảo Tăng Ni, Phật Tử hôm nay cũng là lần cuối cùng của Khóa Hạ, tại Hội Trường (ĐQ GDPT PH), HT Thích Quảng Ba đã trình bày đề tài: “Bây pháp diệt tránh” mục đích cho Phật Tử hiểu sơ về một số điều mà Đức Phật chế giới, từ đây thông hiểu cho Tăng Già cũng là phạm Tăng, nên cũng không tránh khỏi những điều sơ sót và đặc biệt là cho toàn chúng hội hiểu thêm về lợi ích của giới luật, để mà phần chần trong việc gìn giữ! Ta phải hiểu rằng: “Giới là lộ trình sống thực của chân lý, được kết tinh từ nhân cách phẩm chất đạo đức, nhằm nuôi dưỡng lớn công hạnh tự lợi, lợi

tha, một yếu tố tác thành Phật quả. Giới cũng chính là cơ năng nòng cốt để xây dựng trật tự kỷ cương, một con người toàn diện trong sáng, nâng cao trí thức, phát triển trí tuệ”. Chư giới không phải để cho những người cực đoan, dùng làm phương tiện để sát phạt, hay triệt hạ lẫn nhau, nên Phật mới chế ra “Bây pháp diệt tránh” để mà hoàn thiện Tăng đoàn. Giới đặt ra cho đệ tử Phật giữ, chứ không phải để bàn luận, ai gìn giữ tốt thì có lợi ích ngay hiện tại và vị lai.

Giới có 10 lợi ích cho nên Phật chế giới để:

- 1/ Vì nhiếp phục Tăng chúng
- 2/ Vì nhằm triệt để nhiếp phục Tăng chúng
- 3/ Vì muốn cho Tăng chúng an lạc
- 4/ Vì để nhiếp phục những người không biết hổ thẹn
- 5/ Vì để cho những người biết hổ thẹn cư trú an ổn
- 6/ Vì để cho những người không tin, khiến họ tin tưởng
- 7/ Vì để cho những người đã tin tăng thêm lòng tin
- 8/ Vì muốn dứt hết các pháp lậu hoặc ngay trong hiện tại
- 9/ Vì muốn cho những lậu hoặc chưa sinh không thể sinh khởi
- 10/ Vì muốn cho chánh pháp được tồn tại lâu dài

Trong phần thảo luận về giới luật này, cũng có số vị không đồng tình, vì cho rằng Giới luật mà đem bàn thảo rộng rãi cho tứ chúng cùng nghe sợ rằng không ổn. Nhưng HT chủ tọa đã giải thích rằng, đây không phải là cử tội ai, nên không phạm luật, chỉ nói rõ về nguyên nhân Phật chế giới, để mọi người cùng biết mà thông hiểu. Phật tử nào biết rồi mà sinh tâm bất kính với Tăng già nào phạm, thì tội đạo là cái chắc.

Giờ quá đường, trời nắng ấm trở lại, nên khi ngoạn xong, toàn đại chúng đã kinh hành bữa cuối, với một đoàn y vàng, theo sau là một đoàn áo dài lam, trang nghiêm từng bước với giọng đều âm thanh niệm Phật, dưới bầu trời sáng đẹp, đã khiến cho toàn thể Tịnh Ng hiệp Đạo Tràng An Cư Tổ Đình Pháp Hoa càng thêm hoàn hảo.

Hôm nay cũng là buổi tụng cuối của Bộ Kinh Pháp Hoa, với 28 phẩm được hoàn mãn, trong giọng trầm đều, đầy năng lượng của toàn đại chúng.

Một chương trình “Thiền Trà Đạo Tình” đã diễn ra tối thứ Tư, ngày 19/7, do HT Trường Sanh và TT Tịnh Giác đảm trách, để đúc kết lại sinh hoạt và thành quả tu tập trong 10 ngày.

Chỉ trong vòng chưa đầy 30 phút, một “Phòng Thiền Trà” thiền vị và ấn tượng được thiết lập, trong sự tháo vát, linh hoạt của TT Tịnh Giác.



Qua sự hướng dẫn chương trình đầy năng động của TT Tịnh Giác, đêm Thiền Trà Đạo Tình được mở đầu với diễn văn khai mạc: TT không quên tưởng nhớ và tri ân Giác Linh TL HT Thích Như Huệ, người đã khai sơn Tổ Đình Pháp Hoa và thành lập Giáo Hội này, để cho chúng ta có được cơ ngơi và cơ hội, ngồi lại bên nhau cùng chia sẻ những niềm Pháp lạc.

Trong diễn văn có đoạn cần chia sẻ “...Thời gian an cư thật vô cùng quý báu, giúp chúng con thanh lọc thân tâm, gạt bỏ sân hận, hiểm khích, ganh tỵ, diệt những con vi khuẩn đang bào mòn và làm vẩn đục lòng yêu thương cũng như sự hiểu biết, cảm thông cho nhau. Hãy tận dụng phút giây tĩnh lặng này, trút bỏ hết những ưu tư, phiền muộn, để đêm nay chúng ta tận hưởng những phút giây an lạc....Buổi Thiền Trà đêm nay sẽ cho chúng ta khái niệm cuộc sống Thiền, tất cả cùng về đây, ngồi bên nhau, chia sẻ tâm tình, kết thiện duyên với những nụ cười dịu ngọt, thân mến tặng nhau những câu thơ, tiếng hát đầy đạo tình, để chúng ta có cơ hội, tìm lại chất tổ an lạc trong cuộc sống, giữa muôn vàn phức tạp. Thiền trà đêm nay cũng sẽ là món quà tinh thần đáng giá, để chúng ta mang về gia đình và bổn tự, chút hương thơm của mùa An cư năm nay.

TT cũng hướng dẫn thêm, mỗi khi truyền nến hay châm trà, người được truyền, nhận hãy chấp tay búp sen xá chào vị Phật tương lai, để trân trọng nhau và đây là nét đẹp của Thiền Trà. Và xin toàn thể cùng nâng ly trà lên

*Hai tay nâng chén trà thiền
Xua tan tất cả nỗi niềm ưu tư
Thông dong đậm nét hiền từ
Phút giây tĩnh lặng buông thư nhẹ nhàng*

Dưới ngọn nến lung linh, và ly trà thơm khói, được Chư Tôn Đức truyền đi khắp phòng, làm cho đêm Thiền Trà càng trở nên linh diệu và thực tại vô cùng.

Với nhiều mục ngâm thơ, ca nhạc, vọng cổ...nói về Phật, Bồ Tát, Cha, Mẹ, Thầy, Chùa, quê hương...được nhiều Chư Tôn và Phật tử thể hiện, với tất cả tấm lòng nên rất truyền cảm. Chương trình thì còn rất dài, vẫn còn nhiều vị muốn chia sẻ, tâm tình, nhưng thời gian thì có hạn, nên đến 10 giờ tối phải hoàn mãn, để cho toàn thể hành giả, nghỉ ngơi cho ngày mai làm lễ xả chế, và Chư Tôn Đức làm lễ Tụ Tụ.

*“Chén trà dung chứa tình thương
Khẽ nhìn đôi mắt vấn vương chữ Thiền”*

Đêm Thiền Trà được khép lại, trong niềm hân hoan và sự nuối tiếc của mọi người.

Ngày hạ thứ mười một, ngày cuối cùng, thứ Năm ngày 20/7/2017:

Ngày thứ Năm 20/7/15, ngày cuối cùng của Khóa Hạ, sau thời công phu khuya ngắn, Chư Tôn Đức Tăng Ni đã tác pháp yết ma xả giới, Tụ Tụ sau 10 ngày cấm túc an cư tu học, buổi lễ thật trang nghiêm và cảm xúc.

Đến 9.30 sáng là lễ bế mạc khóa An Cư. Tất cả đều hoan hỷ, vì Khóa An Cư kỳ 18 và mọi Phật sự của Giáo Hội đã được diễn ra cũng như kết thúc trong sự thành tựu viên mãn.

HT Thích Nhật Tân MC chương trình, đã nêu lên những thành tựu của Giáo Hội trong năm qua, đặc biệt khóa An Cư kỳ 18 này, luôn niệm ân đức của Đức Cổ Trưởng Lão CMĐS của Giáo Hội và dưới sự gia hộ của Ngài, toàn đạo tràng trong 10 ngày An Cư đã thập phần viên mãn và hôm nay là Lễ Bế Mạc.

TT Hóa Chủ Thích Viên Trí đã tuyên bố bế mạc khóa An Cư Kiết Hạ kỳ 18 của GH: “*Thế là 10 ngày an cư kiết hạ của chúng ta đã đi qua, và bây giờ là trong phút giây vui buồn lẫn lộn. Vui là BTC đã hoàn thành nhiệm vụ, vui là Chư Tăng, Ni được thêm tuổi hạ cho mình, vui là qua 10 ngày an cư, tất cả chúng ta ai nấy ít nhiều cũng có tiếp nhận được Giáo Pháp cao minh của Phật để làm tư trang trên con đường hạnh phúc và an vui cho cuộc sống. Nhưng buồn là chúng ta sẽ phải chia tay nhau mà qua 10 ngày sống chung tu học, biết bao những ân tình đạo vị giữa chư Tăng Ni và Phật tử. Và nhất là ngày mai đây, ngôi chùa Pháp Hoa sẽ im lìm, vắng lặng, không còn những hình dung oai nghiêm của chư Tôn Đức đấng lâm Bảo điện, và không còn đông đảo những chiếc áo lam của hàng cư sĩ Phật tử tại gia hàn huyên tâm sự sau những bữa cơm chiều thanh đạm. Gặp nhau đây rồi chia tay, chúng con thay mặt BTC kính chúc chư Tôn đức Tăng Ni trở lại trú xứ mình bình an để tiếp tục chí nguyện tác Như Lai sứ, hành Như Lai sự. Kính chúc quý Phật tử thượng lộ bình an, đi đến nơi về đến chốn, và nhớ đem những lời vàng tiếng ngọc mà chúng ta học được nơi đây về áp dụng và chia sẻ với người chung quanh mình. Nếu có những gì không vui, thị phi nơi giới trường này, thì xin quý vị hãy bỏ vào thùng nhận nhục nơi đây, để gọi công ty đổ rác hiệu và thương chuyển hoá nó thành những dưỡng chất để nuôi dưỡng cho cây từ bi và trí tuệ ngày một thêm tươi tốt.*

Chúng con xin chư Tôn Đức bỏ qua những vụng về của BTC, và xin cáo lỗi quý Phật tử vì Thầy không thể hạn chế hết tất cả những con vi khuẩn gây bệnh, nên đã để chúng tung hoành, quý Phật tử bệnh cảm ho trong những ngày qua. Thôi thì xin quý vị cứ xem bệnh như là một sự thử thách tinh thần vững chãi của mình.

Chúng con xin thành kính tri tạ chư Tôn Đức đã ủng hộ cả tinh thần lẫn vật chất cho khóa An cư. Chúng tôi xin cảm ơn quý Phật tử hành giả từng hạ, cúng dường, tu học. Xin cảm ơn các chùa, các Phật tử cúng dường trai

phạn trong 10 ngày qua. Xin cảm ơn quý Phật tử công quả suốt gần 3 tháng qua để thành tựu được khung cảnh như vừa qua. Đặc biệt xin cảm ơn quý Sư Cô, quý Đạo hữu và toàn thể Phụ huynh, Huynh trưởng và Đoàn sinh GDPT Pháp Hoa đã thức khuya dậy sớm miệt mài một cách không mỏi mệt để lo cho đại chúng 3 bữa cơm canh đầy đủ. Xin cảm ơn quý PT trong ban đưa đón, lưu trú, thư ký, thủ quỹ, chụp hình, quay phim, vệ sinh, thị giá, trang trí, cung nghinh.... Công đức của quý Phật tử thật vô cùng to lớn. Mùa An cư năm tới cũng sẽ được tổ chức tại đây. Chúng con, chúng tôi hứa sẽ tổ chức tốt hơn. Cuối cùng, chúng con thay mặt BTC xin tuyên bố bế mạc trường Hạ An Cư lần thứ 18 của Giáo Hội năm nay. Nam Mô Thành Tựu Công Đức Phật'.

Báo cáo Tài chánh, phần quan trọng của Khóa An Cư, vì "Có thực mới vực được đạo" 10 ngày qua toàn chúng hội, đã được Ban Trai Soạn cho ăn đầy đủ, ngày ba bữa, lại nhiều món với đủ dưỡng chất, bánh, trà, coffe, mì ly...dùng thoải mái.

Phần nhận xét của Ban Giám Luật, nhận thấy rằng toàn đại chúng đã có nhiều nỗ lực tấn tu, mặc dầu cũng còn một vài vị không thắng nổi bệnh, nên cũng có những chi phối.

Đạo Từ của HT Thiền Chủ Thích Bảo Lạc, Ngài đã ca ngợi và tuyên dương BTC địa phương, nhất là Thầy Hóa Chủ đã nhiều năng nổ, để có được một đạo tràng tương đối tốt, để dung chứa được 70 Chư Tôn Đức và 150 Phật tử, ăn uống ngủ nghỉ trong 10 ngày, một cách êm thấm. Ngài cũng mong rằng mỗi hành giả năm nay là một "hoàng pháp viên" để tiếp thay quý Thầy, quý Cô đi vào được những nơi cần và rộng độ chúng sanh, mà cụ thể nhất là mang những thành quả hôm nay về cho những người thân, cùng sẽ chia niềm phúc lạc.

Hòa Thượng cũng không quên tán dương những cụ già trên 90 và 80 vẫn đứng mãnh theo Chư Tôn Đức dự trọn khóa An Cư, rồi các em nhỏ GDPT cũng rất đáng ca ngợi, các chùa, các nơi cũng nên nhân rộng mô hình này ra, để vừa đào tạo được lớp trẻ kế thừa, vừa là lực lượng hùng hậu, khỏe để sẵn sàng phụ tiếp các Phật sự ủng hộ đạo tràng. Ngài cũng Hy vọng với số lượng người tham dự với tinh thần và kết quả tốt đẹp của Khóa an Cư năm nay, sẽ tiếp tục tăng lên trong Khóa An Cư Kỳ 19, cũng tại Tổ Đình Pháp Hoa này vào năm 2018.

Đến phần Tuyên Dương phát Chứng Điệp An Cư cho Tăng Ni, cũng như Giấy Chứng Nhận An Cư cho Phật Tử từng hạ. Mỗi người khi ra về sẽ có được một Cuốn Kỳ Yếu An Cư và một Giấy Chứng Nhận An Cư.

Do hiểu được lợi ích và nhiều phước đức không gì bằng, cúng dường vào Khóa Tu mà nhất là Khóa An

Cư, vì đây là mùa Chư Tăng ở yên một chỗ lo tu tập, mùa cày xới bón phân vào ruộng Phước Điền, nên đa số Phật Tử thuận thành đã phát tâm gieo cấy bằng cách cúng dường, tịnh tài cũng như tịnh vật, lại càng vận động bạn bè hay người thân tạo phước, từ đó nguồn thu được gần chín chục ngàn, nhưng chi phí cho Cúng Dường Trai Tăng và ẩm thực hằng ngày cũng đã tiêu tốn gần hết, chỉ còn lại khoảng \$900.

Trong lễ Bế mạc, GH đã công bố thời gian tổ chức Khóa Tu Học cuối năm nay từ 23/12 đến 28/12/2017, được TV Quảng Đức đứng ra lo liệu... Xin quý Phật tử đồng hương liên lạc ghi danh tham dự khóa tu này qua tự viện địa phương của mình. Đặc biệt năm nay Lễ Kỳ Tổ Minh Hải Pháp Bảo sẽ diễn ra tại Tu Viện Từ Ân Melbourne VIC, kính cung thỉnh CTĐ và PT cùng về tham dự.

Đặc biệt Khóa An Cư kỳ 19 năm 2018, qua sự thành tựu mỹ mãn của mùa An Cư năm nay, cũng là dịp để cung thỉnh Chư Tôn Đức về dự Lễ Đại Tường cho Hòa Thượng Tôn Sư, CM Đạo Sư Giáo Hội, Tổ Đình Pháp Hoa sẽ được tiếp tục đăng cai tổ chức một lần nữa. Vậy trân trọng kính cung thỉnh Chư Tôn Đức quang lâm và kính mời chư Phật Tử cùng câu hội. (Thời gian dự kiến sẽ là: Từ ngày 9/7 đến 19/7/2018)

Toàn thể đại chúng từ đại diện cho Phật tử từng hạ, đến Chư Ni và Chư Tăng đã phát biểu cảm tưởng mang ơn Giáo Hội đã có những khóa An Cư như thế này để Tăng Già có cơ hội hòa hiệp với nhau, trưởng dưỡng giới đức, còn hạnh phúc nào hơn khi tứ chúng cùng tu, nhất là hàng Phật Tử được thấm nhuần mưa pháp, qua 10 lời Khai Thị của Chư Tôn Giáo Phẩm, 20 đề tài giảng Pháp của 20 vị Pháp sư, rồi được tắm mình trong môi trường tu tập, năng lượng truyền cho nhau, nên nguyện rằng sẽ giữ mãi những thành tựu an lạc này về chia sẻ cùng thân quyến. Qua 10 ngày được an cư trong bình yên no đủ, toàn thể thành kính tri ân đến TT Hóa Chủ đặc biệt là các em GDPT Pháp Hoa, cũng như BTC địa phương đã lo liệu, hướng dẫn, chu toàn mọi tiện nghi cho hành giả an cư, đại chúng cảm nhận tinh thần hy hiến vì Đạo quên mình, tán thán sự năng nổ của Ban Trai Soạn và Ban Hành Đường đã điều hành tốt phần sự của mình, giúp cho những bữa ăn được hoàn mỹ.

Toàn thể đại chúng Khóa An Cư, kính tri ân đến HT Hội Chủ kiêm Thiền Chủ, mặc dầu đã cao tuổi nhưng Ngài vẫn hòa cùng đại chúng trong tất cả thời khóa, chẳng ngại trời Đông giá lạnh đến khắp mọi nơi trong Hạ trường để nhắc nhở lo liệu mọi điều. Và TT Hóa Chủ cũng như BTC địa phương, đặc biệt là các em GDPT Pháp Hoa, đã lo liệu, hướng dẫn Phật tử chu toàn mọi tiện nghi cho hành giả an cư, Đại chúng cảm



nhận tinh thần hy hiến vì Đạo quên mình, tán thán sự năng nổ của Ban trai soạn và Ban Hành đường đã điều hành tốt phần sự này giúp cho những bữa ăn được hoàn mỹ. Ghi nhận công đức của các Ban đã hoàn tất công việc của mình, cùng tán thán những vị tự nguyện phát tâm cúng dường Ba la mật và nhiệt tình công quả trong suốt khóa tu. Tất cả mọi nỗ lực đều vì Phật sự chung của Giáo hội, Ban Chúc Sự phân công mỗi phần việc khác nhau, hành giả an cư tận lực hoàn tất công tác bằng sự tương thân, tương ái, tương kính trong sự hòa hợp của tứ chúng. Năng lượng đạt được trong sự nhiếp tâm Tu học của Chư Tôn Đức sẽ vận dụng trong suốt một năm hành đạo tại trú xứ của mình, đóng góp thiết thực trong công tác xây dựng Giáo hội và sự nghiệp hoằng dương Chánh pháp. Riêng quý Phật tử thì mang sự phấn khởi, an lạc, lợi ích đến cho bản thân và áp dụng vào đời sống hạnh phúc gia đình, cho người thân và góp phần tích cực hơn nữa tác động đến mọi người xung quanh. Kỷ Yếu Trường Hạ Pháp Hoa, Vẫn tiếp tục duy trì được nét đặc thù của Giáo Hội Úc Châu, sau mỗi Khóa An Cư đều thực hiện một tập Kỷ Yếu hầu đúc kết lại tất cả những hình ảnh, cảm xúc của các hành giả. Đây là một Tập Kỷ Yếu chỉ được viết, layout, in ấn vào vẹn chỉ trong vòng 3 ngày cuối của Khóa Hạ, để kịp gửi tặng tận tay cho hành giả an cư trong lễ bế mạc, mang về làm quà xem như thành quả vật chất cũng như tinh thần sau 10 ngày tu tập, do đó cách làm việc của Ban Thực Hiện Kỷ Yếu quả thật là chuyên nghiệp và thần tốc. Trong tập kỷ yếu này, Chư Tôn Đức và Phật tử đã lưu lại các bài viết và những hình ảnh chân dung của từng hành giả tham dự khóa tu, quả thật là không có niềm vui và quà kỷ niệm nào hơn. Có những hình ảnh tuyệt vời cho Khóa An Cư, toàn đại chúng không thể nào quên được sự nhiệt tâm, tận tụy của Ban nhiếp ảnh, quay phim kết hợp Ban kỷ yếu Website tạo nên chương trình tu học đầy đủ ý nghĩa. Cập nhật thông tin hình ảnh mới nhất để kịp thời giới thiệu cùng đồng bào Phật tử các nơi trên thế giới đang quan tâm theo dõi chương trình An cư của Giáo hội. Trong 10 ngày An Cư Kiết Đông tại Tổ Đình Pháp Hoa Adelaide, qua các lời khai thị, các thời kinh, tọa thiền, quá đường kinh hành, các buổi hội thảo Tăng, Ni, các buổi Pháp thoại, Chư Tôn Đức đã truyền trao hết những gì có thể, đã tận tình chân thật chỉ ra cho được những điều cần thiết trong việc TU và HỌC cũng như HOẰNG PHÁP LỢI SANH. Từ những sự chỉ dạy và mở xẻ chân tình cận kề của Chư Tôn Đức, cộng thêm sự cần cầu học hỏi của Tăng, Ni và Phật Tử, tất cả đã rút ra được bài học vô cùng quý giá. Những điểm đặc biệt tại Trường Hạ Pháp Hoa: Lễ “Tiểu tường và nhập tháp” cổ TLHT Thích Như Huệ, nguyên Hội Chủ Giáo Hội, một ngôi tháp xây dựng hoàn toàn theo văn hóa Việt Nam; tiểu bang tuy xa và nhỏ, nhưng Chư Tôn Đức

câu hội rất đông gần 70 vị; có lực lượng các em GDPT Pháp Hoa tham gia làm “hành đường & thị giả” cũng như tu học rất tích cực và phấn khởi; từ đây Trường Hạ cũng đã mở lớp dạy Phật Pháp bằng song ngữ, vào hàng ngày để các em thấm nhuần và nâng cao trình độ Phật Pháp. Một lợi lạc cho thế hệ tương lai; hội thảo Tăng Ni và Phật Tử lần đầu tiên; có chú điệu 12 tuổi “cúng đại bần” hằng bữa quá đường.

Những điều đáng lưu ý và tuyên dương: **1/ Ni sư Thích Huệ Kiệt** là người luôn nhiệt tâm với mọi Phật sự của Giáo Hội, nên đã dành tâm huyết, thời gian và công sức cũng như tiền của để chuẩn bị những đồ phục vụ cho khâu trang trí, cũng như bảng tên cho Chư Tôn Đức và các hành giả từng hạ, bên cạnh đó qua nhiều năm kinh nghiệm về hành đường, Ni Sư cũng đã thức khuya, dậy sớm để thiết kế ra mẫu, rồi ngồi ghi, cho việc theo dõi số lượng người ăn, hầu giúp cho Ban Trai Soạn và Hành Đường dễ dàng trong khâu nấu nướng và bưng dọn. **2/ NS An Hiếu, NS Đạo Hương, SC Hạnh Chiêu, SC Liên Phương** là những vị trong Ban Trai Soạn, trực tiếp thường xuyên, chịu cực khổ ngày đêm lăn xả, để chế biến đầy đủ, kịp thời các thức ăn ngon, nhiều dinh dưỡng, phục vụ cho đại chúng, suốt 10 ngày liên tục, dưới sự chỉ đạo của NS Như Như và SC Hạnh Nguyên. Áp lực về thời gian, về thời tiết, về số lượng người phải phục vụ, về đảm bảo chất lượng... tưởng rằng không chu toàn và ngã bệnh, nhưng nhờ biết “tu” trong bận rộn, quý Ni Sư và Sư Cô đã làm trong chánh niệm, trong trách nhiệm, làm bằng tay và bằng tấm lòng, chứ không làm bằng miệng, nên mọi chuyện được diễn ra một cách trôi chảy, êm thấm. **3/ GDPT Pháp Hoa** đã tham gia nhiệt tình, trong khâu hành đường và vệ sinh Trai đường, một cách hoan hỷ và đầy phấn khởi, mặc dầu rất cực khổ và khó khăn đối với lứa tuổi của các em. Nhìn các em vui vẻ với những công việc của người lớn, nào bưng dọn dẹp chén đĩa, rồi lau, chùi, quét, trang bày bàn ăn cho sạch, đẹp, suốt 3 bữa, đến tối mới về nghỉ mà Chư Tôn Đức và Đại chúng tán thán phục, rất đáng được tuyên dương; **4/ TT Thích Hạnh Hiếu** dù bận Phật sự vẫn dự suốt 10 ngày và dẫn theo “Chú Điệu” 12 tuổi, với nhiệm vụ ‘Cúng Đại Bần’ mỗi trưa quá đường, nhìn hình ảnh một chú tiểu nhỏ sống và lớn lên ở Úc mà biết đọc rành rẽ tiếng Việt lại cúng Đại Bần vững vàng trước nhiều người, với một cái tâm hân hạnh và chân thành, thì rất đáng ghi nhận và tán dương.

Nam Mô A Di Đà Phật
T. Hạnh Trung & Tâm Huệ
 (ghi nhanh từ Trường Hạ)

Hình ảnh Lễ Chú Nguyện Nhập Xá Lợi Hòa Thượng Thích Như Huệ Vào Bảo Tháp





Chư Tôn Đức Tăng Ni & Quý Phật Tử tại Khóa An Cư Kiết Hạ kỳ 18
tổ chức tại Tổ Đình Pháp Hoa, Nam Úc, từ ngày 10 đến 20 tháng 7 năm 2017. Phật lịch: 2561